

Akira Ishino

Trần Phương Hằng dịch



Học viện
4 mùa
Suikousha

Suikousha Shiki



vh

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

Học Viện 4 Mùa Suikousha

Tác giả: Akira Ishino

Người dịch: Trần Phương Hằng

Nhà xuất bản Văn Học 2021



ebook@hotaru-team

Dưới ngòi bút của Akira Ishino, Học viện 4 mùa Suikousha được khắc họa như một thế giới riêng đầy kỳ ảo, cuốn hút. Một ngôi trường kỳ lạ với những học sinh có siêu năng lực đặc biệt. Từng chương truyện sẽ mở ra những khung cảnh mơ hồ nhưng đầy ấn tượng, ghép lại thành một bức tranh tổng thể mang tên bốn mùa: Xuân, Hạ, Thu, Đông.

Akira Ishino - Sinh năm 1978, tốt nghiệp trường trung học Ibonai tại tỉnh Iwate. Năm 2007, nhận giải thưởng Shogakukan dành cho tiểu thuyết với tác phẩm *Park Children* (Bút danh: Fumika Ishino.) Năm 2010, tác phẩm *Tsuki no sanagi* đạt giải thưởng dành cho tiểu thuyết kì ảo Nhật Bản. Năm 2021, tác phẩm *Kanojo ga hana ni kaeru made* đạt giải thưởng văn học Rookie của nhà xuất bản Futaba Bunko. Tác phẩm tiêu biểu khác: *Seija no koshin*.

“Nỗi đau sẽ để lại những vết sẹo ở đâu đó trên cơ thể, rồi sẽ có lúc chúng được xem là bằng chứng của sự trưởng thành.”

CHƯƠNG 1

Trường học mùa Xuân

Junya chưa từng nghĩ mình là một người đặc biệt. Cũng tự nhiên như tiếng chim hót hay tiếng rì rào của gió, kể từ khi Junya có thể nhận thức được thế giới xung quanh, những âm thanh đó đã tìm đến cậu như thể nó là một trong vô vàn những tiếng động tạo nên sự sống cho thế giới.

Mãi đến sau này, Junya mới nhận ra sự thật rằng người bình thường không thể nghe thấy âm thanh đó. Những giọng nói ngọt ngào ấy chẳng thể chạm tới đôi tai họ dù chỉ là một chút.

“Nghe nói cậu được chọn là học sinh siêu triển vọng. Chuyện đó có thật không vậy?”

Đang thu xếp chuẩn bị ra về, câu hỏi của cậu bạn cùng lớp bỗng khiến Junya khựng lại. Thoáng nghe thấy cụm từ “học sinh siêu triển vọng”, một vài học sinh khác cũng tò mò kéo lại bàn của Junya.

“Ừ, tháng Tư tới sẽ đến đó học.”

“Ồ ồ, vậy là ‘học sinh siêu triển vọng’ có thật rồi. Tớ cứ tưởng nó là truyền thuyết thời hiện đại thôi chứ?”

“Lần đầu tiên tớ được tận mắt thấy người được chọn đấy.”

“À mà nghe bảo phải ở đó cả một mùa nhỉ? Mà cậu sẽ đến chỗ nào thế?”

“Một chỗ tên là học viện Suikousha. Hình như phải đi nào là máy bay rồi xe lửa, sau đó còn phải ngồi xe buýt chạy tít vào trong núi cơ. Nghe nói là trường nằm ở sâu trong núi, xa xôi hẻo lánh lắm.”

Những tiếng trầm trồ xen lẫn tiếng thở dài vang lên khiến Junya cảm thấy một chút kì lạ, hết như có một chiếc lông vũ vô hình đang cù nhẹ trong lồng ngực. Từ khi lên cấp hai, Junya đã giữ bí mật về năng lực của mình, chưa kể thành tích học tập lẫn thể thao chỉ tầm tầm ở mức trung bình, vì thế trong lớp sự tồn tại của cậu trước giờ tựa như không khí. Cảm giác như âm vang từ danh xưng “học sinh siêu triển vọng” đã tự tiện vẽ cậu thành một con người hoàn toàn khác.

“Rồi sao nữa? Cậu sẽ ở đó bao lâu?”

“Từ tháng Tư đến tháng Sáu, ba tháng.”

Junya vừa bẻ ngón tay vừa trả lời. Một câu hỏi vô tư của ai đó vang lên.

“Vậy thì lần tới mình gặp nhau là tháng Bảy nhỉ?”

Hôm nay là buổi học cuối cùng của học kỳ ba, từ ngày mai trở đi mọi người sẽ bước vào kì nghỉ Xuân. Còn về Junya, cậu sẽ đến học viện Suikousha bắt đầu từ tháng Tư, và trở lại ngôi trường cấp hai này vào tháng Bảy. Trong khoảng thời gian đó, bạn bè đồng trang lứa sẽ lên lớp mới và trở thành học sinh lớp Tám, các lớp sẽ được chia lại, và trong môi trường mới mẻ đó mọi người sẽ tìm được vị trí của mình, quen được bạn hợp cạ, rồi đâu sẽ vào đó. Junya kinh ngạc nhận ra khi tháng Bảy đến, mình sẽ phải đột ngột phá vỡ bầu không khí yên ả của lớp học nào đó.

Junya sợ phải bước vào học viện Suikousha – một thế giới xa lạ. Thế nhưng, việc chen vào những mối quan hệ đã được xác lập từ trước còn khiến cậu chùn chân hơn nữa. Đến lúc này, cảm giác lo lắng mới dâng lên trong lồng ngực cậu: *“Liệu việc mình được chọn làm học sinh siêu triển vọng có thực sự là chuyện tốt?”*

“Chắc em đã biết về ‘Học sinh triển vọng có siêu năng lực’ rồi nhỉ? Thường thì người ta hay gọi tắt thành Học sinh siêu triển vọng.”

Mặc dù đang trong kì nghỉ Đông đầu năm mới, Junya bị gọi lên trường bởi một cú điện thoại bất ngờ. Người cậu dường như đông cứng trên chiếc ghế xếp khi nghe một người đàn ông tự xưng là người phỏng vấn thông báo: “Bây giờ chúng ta sẽ bắt đầu buổi phỏng vấn cho ‘học sinh siêu triển vọng’ nhé.”

Junya khẽ gật đầu. Dưới chiếc gọng màu bạc, hai tròng kính sáng lên vẻ sắc lạnh, người đàn ông lạ mặt đồng dạng nói tiếp.

“Từ nửa thế kỷ trước, những đứa trẻ có một chút năng lực đặc biệt được sinh ra trên khắp cả nước. Dù các nhà nghiên cứu vẫn đang tiếp tục điều tra, nhưng nguyên nhân cho hiện tượng này đến nay vẫn chưa rõ. Có thể là do các chất hóa học, chế độ ăn uống thay đổi, đột biến gen, thậm chí còn có thuyết âm mưu cho rằng là do người ngoài hành tinh.

Siêu năng lực của những đứa trẻ đó dù rất đa dạng, nhưng thật ra chúng chỉ là những khả năng không quá to lớn. Ví dụ như những nhân vật trong tranh vẽ của một số em có thể nói chuyện, hoặc ai đó khoác lên người chiếc váy được may bởi vài em khác có thể bất ngờ nhảy một điệu múa nào đó họ chưa từng biết. Những điều này cũng không khác mấy so với việc ai đó đang buồn phiền chợt trở nên vui vẻ khi ăn được món ăn nấu bằng tâm huyết của đầu bếp, hay khi cảm động rơi nước mắt trước màn hòa tấu lay động lòng người của các nghệ sĩ.

Đó là những tài năng nhỏ bé mà ông trời đã ban tặng. Nhiều đứa trẻ không hề biết tài năng của mình có ích cho việc gì, hay phải sử dụng như thế nào để giúp đỡ mình và người khác, nên cứ thế mà lãng phí món quà ấy. Vì vậy, chế độ dành cho ‘Học sinh triển vọng có siêu năng lực’ đã được sinh ra.”

Bản thân Junya biết ở đất nước này có chế độ như vậy tồn tại. Tuy nhiên, cơ sở đào tạo dành riêng cho họ nằm ở đâu thì chưa từng được công khai, nên chẳng ai biết thực hư ra sao. Giống như những truyền thuyết thời

hiện đại khác, xung quanh tên gọi “học sinh siêu triển vọng” là sự mơ hồ và mức độ tin cậy gần như bằng không. Chỉ khi câu chuyện này xảy đến với mình, Junya mới cảm nhận được rằng chế độ đó thật sự tồn tại.

“Những học sinh siêu triển vọng sẽ đến học viện vào một mùa nhất định trong năm, ở đó ba tháng và chuyên tâm phát triển năng lực của mình. Bốn người có năng lực giống nhau sẽ tạo thành một nhóm. Các em sẽ cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ trong suốt một năm.”

Đến đó người đàn ông ngắt lời, rồi lấy một chậu xương rồng nhỏ nơi góc phòng đặt trên bàn trước mặt Junya.

“Em có biết anh bạn nhỏ này đang nói gì không?”

Cây xương rồng không hề nói chuyện. Nó đang đung đưa thân mình theo nhịp và hát một ca khúc nào đó.

“Bạn ấy đang hát ạ. Hình như là... nhạc rock. Lời tiếng Anh nên em cũng không rõ nữa.”

Nhạc của Elvis Presley đấy. Em không biết hả?”

Người phỏng vấn hỏi về mặt đầy ngạc nhiên khiến Junya bỗng dưng cảm thấy xấu hổ. Nhưng sau đó cậu liền sửng sốt ngẩng đầu lên.

“Thầy cũng nghe thấy sao?”

“Tôi cũng là một thợ làm vườn mà.”

Nhìn bộ vest chần chu, dáng vẻ tươi tắn từ đầu tới chân chẳng có vẻ nào liên quan đến công việc lấm lem bùn đất. Nhưng khi nhìn xuống bàn tay thì quả nhiên trên móng tay vẫn còn bám một ít đất, vết chai sần trên ngón tay cũng là bằng chứng cho việc sử dụng kéo thường xuyên.

Đây là lần đầu tiên Junya gặp được người có khả năng giống mình. Trước đây, cho dù cậu có thuyết phục mọi người thế nào đi nữa cũng không nhận được sự đồng cảm, vậy mà người đàn ông này có thể hiểu được tất cả

những điều đó. Suy nghĩ ấy vừa thoáng qua đầu, cảm giác thân thương chợt dâng lên trong lòng cậu.

“Lần đầu tiên em gặp được người nghe được những âm thanh kì diệu đó, như em.”

“Thường thì những người có năng lực giống nhau không gặp được nhau. Vì vậy, hầu hết những đứa trẻ có tài năng thiên bẩm đều cảm thấy cô độc.”

Quả thật là trong tim Junya vẫn luôn có sự cô độc.

Đó là khoảng thời gian cậu chưa biết rằng ngoài mình ra, không ai có thể nghe thấy giọng nói của những bông hoa. Có một hôm, trong khu vườn nơi đám cỏ phúc thọ trổ hoa vàng rực, Junya nghe thấy những bông hoa ấy hát vang. Gọi là tiếng hát thì có vẻ không đúng lắm, bởi vì nó nghe giống tiếng nhạc hơn. Có tiếng nghe như ngón tay ướm miết trên miệng ly thủy tinh, nhưng cũng có tiếng nghe như tiếng chuông trong trẻo vui tai. Cậu tưởng chừng như mình có thể nhìn thấy những âm thanh nhảy múa uyển chuyển trên không trung, cho đến khi chúng vỡ tung ra thật mãnh liệt.

Junya kéo mẹ ra vườn để khoe bản nhạc tuyệt vời này. Thế nhưng mẹ cậu chỉ khen những bông hoa trong vườn xinh đẹp mà thôi.

Bài hát hay như vậy mà mẹ không nghe thấy sao?

Junya cảm thấy bức rứt không yên. Những âm thanh tươi vui giống như quả bóng cao su đang bật nảy, cứ thế lan toả khắp người Junya, vậy mà ngoài cậu ra không ai cảm nhận được điều kì diệu này. Thay vì mừng rỡ khi độc chiếm được một năng lực phi thường, cậu chỉ mong muốn được chia sẻ cảm xúc này với ai đó.

“Trong tổ làm vườn ở học viện Suikousha hiện đang trống vị trí mùa xuân. Những học sinh ở trường đều là những đứa trẻ sở hữu một năng lực đặc biệt nào đó, như em chẳng hạn. Em có thể trao đổi với các bạn giống

mình, là mà phải thông qua nhật ký nhé. Trong ba tháng từ tháng Tư cho đến tháng Sáu, em sẽ phải xa nhà và làm quen với cuộc sống nội trú ở trường. Em thấy chuyện về học sinh siêu triển vọng này như thế nào? Em sẽ nhận lời đến học viện chứ?”

“Người như em mà cũng được ạ?”

Nghe được giọng nói của hoa – năng lực của Junya đơn giản chỉ có vậy. Cậu biết rõ cách thức chăm sóc cây cối, nhưng khả năng đó đặc biệt có ích gì trong thực tế thì tới tận lúc này cậu vẫn chưa cảm nhận được.

“Em chưa từng nghĩ mình là người đặc biệt. Em cũng không nghĩ năng lực này là một thứ gì đó đặc biệt.”

“Cụm từ ‘Học sinh triển vọng có siêu năng lực’ hay bị mọi người hiểu sai. Ngay cả những em học sinh ở học viện cũng không nghĩ năng lực của mình có gì đặc biệt. Các em ấy chỉ nghĩ đơn giản là mình hát hay, hoặc vẽ đẹp mà thôi. Thế nhưng, ai cũng băn khoăn mình có thể làm được gì, hay phải làm sao để trở thành người có ích. Chính vì lý do đó, trường Suikousha là môi trường tốt nhất dành cho những đứa trẻ như vậy. Em có thích cây cối không?”

“Đối với em thì cây cỏ và con người không khác nhau mấy. Cũng có những loại cây em không thích... Nhưng nhìn chung là thích ạ.”

“Trong trường có một khu vườn đẹp lắm. Các em học sinh tổ làm vườn đã thay nhau chăm sóc nó. Tôi hy vọng em cũng sẽ trân trọng nó.”

Đôi mắt người phỏng vấn ngập tràn cảm xúc thân thương, ấm áp. Anh quyết định gửi gắm khu vườn cho Junya, nơi mà khi xưa anh từng bỏ công chăm chút cẩn thận, cũng là nơi anh luôn thương mến trong tim.

Junya nhẹ nhàng chấp nhận lời đề nghị. Và thế là, cậu hạ quyết tâm đến với học viện Suikousha.

Từ ngày mai sẽ bước vào học kỳ mới. Trên chuyến xe buýt đi tới học viện Suikousha, Junya nhớ lại ánh mắt của người phỏng vấn ngày hôm đó.

Không biết khu vườn hiện lên trong đôi mắt ấy trông như thế nào nhỉ?

Junya quyết định lờ đi sự bất an đang bủa vây xung quanh mình bằng cách say sưa tưởng tượng về khu vườn.

Trước đây, cậu từng tham gia trại hè hoặc đi du lịch xa nhà vài ngày, nhưng việc phải sống xa gia đình vài tháng trời thì đây là lần đầu tiên. Mẹ của cậu, người lúc nào cũng bảo bọc con quá mức, vừa sắp xếp hành lý vừa luôn miệng than thở: “Junya thì làm sao mà sống nổi trong ký túc xá chứ”. Cứ mỗi lần nghe mẹ nói như thế, cậu lại muốn trở thành người lớn thật nhanh.

“Giờ con đã là học sinh lớp Tám rồi. Không có mẹ con vẫn ổn thôi.”

Junya không ngờ rằng lời nói của mình đã vô tình làm tổn thương mẹ.

Ba tháng sắp tới cậu sẽ phải sống chung với những người bạn trước đó chưa từng quen biết. Với bản tính nhút nhát, sợ người lạ, đối với Junya, thế giới bí ẩn phía trước chỉ toàn là những điều đáng sợ. Junya chăm chú nhìn ra khung cảnh bên ngoài cửa sổ. Xung quanh là ngọn ngọn nổi lo lắng, tưởng chừng như chỉ cần bị nó nuốt chửng thôi là cậu sẽ không thở nổi.

Xe chạy trên con đường hẹp men theo sườn núi. Từ chỗ Junya ngồi nhìn ra ngoài cửa sổ là vực sâu thăm thẳm. Xe ủi tuyết đã dọn đường trước đó và để lại bức tường tuyết ở hai bên. Các mảng màu trắng lẫn xanh dương lộ ra bên ngoài khiến nó trông như những tảng băng khổng lồ ở Nam Cực.

Phía bên kia của thung lũng là những dãy núi trùng trùng điệp điệp. Dưới gốc cây, tuyết vẫn phủ đầy. Những cái cây trụi lá in bóng khẳng khiu trên nền tuyết lạnh lẽo. Nếu là thời điểm cành lá vẫn còn sum suê, có lẽ sẽ

rất khó để phân biệt bóng của từng cây. Nhưng vào mùa đông, những cái cây mọc trên núi dường như được trở lại làm chính mình.

Trên cành cây điểm tuyết những lộc non chớm nở, hồng hào như ngón tay em bé, kiên nhẫn tích trữ năng lượng để chào đón mùa xuân. Bầu không khí tựa như tấm lụa màu nâu đỏ dịu dàng phủ lên khung cảnh núi rừng. Đa phần cây cối trên núi đều trâm mặc, nhưng trong khung cảnh mang màu sắc tươi vui chỉ có ở thời điểm này, biết đâu chừng Junya có thể bắt chuyện với chúng dễ dàng hơn.

Trong thung lũng, tuyết đọng ở nơi đón được ánh nắng đã sớm tan và nhường chỗ cho những bông hoa khoe sắc. Hoa cỏ chân ngỗng vốn là loài hoa hiếm thấy tại thành phố nơi Junya sống. Sự hiện diện của chúng khiến cậu cảm nhận rõ hơn nữa mình đang ở chốn rừng núi xa xôi đến thế nào. Trên nền đất in nhiều họa tiết loang lổ được tạo ra bởi các vệt nắng và bóng cây xen kẽ, những bông hoa trắng muốt lấp lánh ánh bạc trông như những vì tinh tú xuất hiện giữa ban ngày. Junya cố gắng lắng tai nghe giai điệu mà những bông hoa ấy ngân nga qua cửa kính, nhưng tiếng ồn ào bên trong xe buýt đã phá hỏng mọi nỗ lực của cậu.

Toàn bộ hành khách trên xe buýt là học sinh của học viện Suikousha. Từ lúc tập trung ở phòng chờ đến giờ, ai nấy đều vui mừng hân hoan vì được gặp lại nhau sau khoảng thời gian xa cách. Đám nữ sinh ban nãy hét âm lên vui sướng rồi ôm chầm lấy nhau giờ đang ngồi trên xe buýt, ríu rít kể nhau nghe về cuộc sống của mình. Trong khi đó, đám nam sinh túm tụm lại ở mấy dãy ghế sau thì nhau khoe những vật dụng tiêu khiển mình mang theo lần này. Tuy học viện Suikousha cấm xem Tivi và chơi điện tử, nhưng học sinh được phép mang theo sách và đĩa DVD, thế nên đám nam sinh ở băng ghế sau bắt đầu nhảy vào cuộc chiến oằn tù tì khốc liệt để phân định thứ tự mượn đồ.

Bất chợt Junya cảm thấy túi thân giống như mình bị cô lập trong buổi dã ngoại tập thể. Khi mắt cậu lướt nhẹ về phía trước, hình ảnh một cái đầu trùm khăn vải khiến cậu chú ý. Đó là nam sinh đã thu hút ánh nhìn của cậu từ lúc tập trung ở phòng chờ. Cậu nam sinh độ cao lêu nghêu, mình khoác bộ Samue*, đầu trùm khăn vải họa tiết hoa anh đào màu xanh dương. Có lẽ do không muốn bị nhận là chú tiểu nên cậu quyết định che đi cái đầu trọc của mình chẳng?

Cậu nam sinh ngồi ở băng ghế trước không nói chuyện với ai mà chỉ ngồi thẳng lưng nghiêm trang, mắt hướng ra bên ngoài cửa sổ. Cậu nam sinh mang phong thái của người tu hành, cậu giữ vẻ bình thản, hoàn toàn không bận tâm đến sự náo nhiệt xung quanh mình. Nhìn cậu nam sinh ngồi một mình nhưng không có vẻ gì là phiền muộn, tự nhiên Junya cũng bắt chước thẳng lưng, ngồi ngay ngắn theo.

Thoát khỏi khoảng rừng cây thường xanh um tùm, ánh sáng đột ngột ủa vào xe. Ngay trước mắt là một hồ nước rộng lớn. Mặt hồ phía gần bờ vẫn còn đóng băng. Những chỗ băng mỏng màu bạc chầm chậm tan dưới nắng trong như những hạt cườm màu cầu vồng hay vàng kim lấp lánh. Hình ảnh phản chiếu của dãy núi trên mặt hồ màu xanh nhạt uốn lượn theo từng gợn sóng lăn tăn.

Cảnh vật men theo con đường dẫn chuyển sang rừng thông và bạch dương. Một tòa nhà thấp thoáng hiện ra phía bên kia khu rừng. Trên xe chỉ còn tiếng thở phào nhẹ nhõm, cứ như những người con xa xứ cuối cùng cũng tìm về được ngôi nhà thân thương sau hành trình dài đằng đẵng.

“Mới có chín tháng thôi mà nhớ ghê.”

“Ừ, nhớ quá đi mất.”

Đâu đó trên xe buýt bắt đầu vang lên những lời như vậy. Junya thấy mình lạc lõng khi không có được cảm giác nhớ thương như mọi người. Cậu bắt đầu thu dọn nước và túi kẹo bày ra ban nãy để chuẩn bị xuống xe.

Khi bước xuống xe buýt cũng là lúc mặt trời dần khuất sau tòa nhà. Ánh nắng xế chiều chiếu thẳng vào lưng khiến tòa nhà trở nên nổi bật với đường viền màu vàng rực. Ngôi trường được xây bằng gạch đỏ, khu vực cổng chính, khung cửa sổ và hành lang quanh trường được ốp đá hoa cương, xung quanh là rừng thông tĩnh mịch. Học viện Suikousha trông như một quả trứng nhỏ đang được bảo vệ bởi một cánh chim khổng lồ kết từ vô số những nhánh thông màu đỏ mềm mại.

“Nhanh vào trong đi lính mới!”

Cậu nam sinh mặc bộ Samue vừa đẩy cửa vừa cất lời. Junya gật đầu, cậu xốc lại hành lý rồi bước vào cổng.

“Về tới nhà rồi đây” – Những giọng nói hân hoan thi nhau vang khắp học viện. Đón tiếp các học sinh là hai người trông có vẻ là một cặp vợ chồng trung niên.

Người đàn ông có thân hình cao to, làn da rám nắng và đôi tay lực lưỡng hết xoa đầu đứa này lại nhắc bóng những đứa nhỏ con khác lên quay vòng vòng. Thầy trò gặp lại nhau vui mừng khôn xiết.

Trái ngược hẳn với người đàn ông, người phụ nữ có dáng người mảnh mai, ánh mắt cô dịu dàng và trù mến. Cô nhẹ nhàng ôm và nắm tay các em nữ sinh. Cô trò trao nhau những lời hỏi thăm nhân dịp hội ngộ.

Junya cảm giác mình như người lạ vô tình lạc vào một đại gia đình.

Không biết rằng năm sau khi quay lại đây, mình có mang theo cảm xúc nhớ thương và đồng dạng hô to câu “Về đến nhà rồi đây” như mọi người hay không?

Junya rụt rè nép mình vào một góc sảnh. Người đàn ông thấy vậy bèn bước đến gần cậu.

“Này, em là lính mới của tổ làm vườn phải không? Thầy là Mizukoshi, quản lý ở đây. Còn kia là vợ của thầy.”

Thầy Mizukoshi nắm chặt tay Junya lắc lên xuống thật mạnh. Cô Mizukoshi đón lấy ánh nhìn của Junya và mỉm cười.

“Chuyện bếp núc là thầy lo. Còn việc dọn dẹp và những thứ tỉ mỉ khác cô sẽ lo cho các em. Em có món nào không thích ăn không?”

“Nguyên liệu thì em không kén cái nào, nhưng em không ăn được đồ chua cay ạ.”

Vài nam sinh đứng xung quanh phì cười. “Đúng là đồ trẻ con” – tiếng thì thậm dù rất khế nhưng vẫn khiến mặt Junya nóng bừng bừng.

“Được rồi, ba tháng tới sống ở trường em cứ xem đây là nhà nhé. À mình ơi, em hướng dẫn thêm cho cậu bé làm vườn này giúp anh với.”

Cô Mizukoshi rời khỏi vòng tay của nhóm nữ sinh, thoăn thoắt đi về phía Junya rồi cầm hành lý của cậu lên.

“Hướng bên này nhé.”

Cô Mizukoshi cao hơn cậu một cái đầu. Junya đi theo cô bước vào một căn phòng lớn ba mặt tường đều có cửa sổ. Giữa phòng có hai chiếc bàn dài với vân gỗ tuyệt đẹp.

“Đây là phòng ăn. Giờ ăn sẽ là buổi sáng bảy giờ, buổi trưa mười hai giờ và buổi tối là sáu giờ. Tất cả học sinh sẽ phải có mặt đầy đủ trước khi ăn nên cố gắng đừng trễ giờ nhé.”

Vừa gạt đầu tay Junya vừa lướt trên vân gỗ của chiếc bàn ăn. Mặt gỗ mang lại cảm giác mềm mại, trơn tru làm dịu đi phần nào nỗi cô đơn phảng phất đâu đó trong lòng cậu. Cái cây này đã từng hít thở trên mảnh đất nơi đây hàng trăm năm, dù bây giờ không còn cất tiếng nói được nữa, nhưng nhìn nó đang chìm trong một giấc ngủ êm đềm khiến Junya cảm thấy lòng mình bình yên hơn. Cậu ngước mặt lên thì thấy cô Mizukoshi đang dịu dàng nhìn mình.

“Tiếp theo là phòng khách.”

Căn phòng kế bên phòng ăn cũng có không gian thoáng đãng nhờ những ô cửa sổ lớn. Những chiếc ghế sofa được kê sát tường, giữa phòng là các dãy bàn ghế.

“Em chỉ cần tuân thủ đúng giờ ăn. Ngoài ra, ở đây không quy định giờ tắt đèn cụ thể hay gì hết. Thời gian biểu của một ngày về cơ bản sẽ do em tự quản lý.”

Cô Mizukoshi vừa nói vừa bước từng bước nhẹ nhàng dọc hành lang. Sự hiện diện của cô hết như một chiếc bóng âm thầm, luôn cẩn trọng trong từng hành động của mình sao cho không khí xung quanh ít bị xáo động nhất có thể.

“Đây là nhà tắm. Em có thể tự do sử dụng vào buổi tối, từ bảy giờ đến mười giờ. Còn đây là phòng giặt. Mỗi phòng sẽ có lịch sử dụng máy giặt theo ngày nên em nhớ kiểm tra bảng thông báo nhé.”

Khi quay lại sảnh chính, học sinh đã ai về phòng nấy nên không còn náo nhiệt như ban nãy.

“Từ đây nhìn lên cầu thang thì phía bên phải là ký túc xá nữ, bên trái là ký túc xá nam. Học sinh mỗi bên không được vào ký túc xá của nhau. Vì vậy, nếu em có chuyện cần trao đổi với bạn nữ nào thì hãy ra phòng khách nhé.”

Chính giữa cầu thang là một bức tường ngăn cách. Từ hành lang phía trên có thể nhìn xuống khu vực sảnh chính. Bên trái cầu thang có bồn rửa mặt, xa hơn nữa là một dãy những cánh cửa phòng dọc theo hành lang.

“Hai học sinh sẽ ở chung một phòng, thế nên hãy đối xử tốt với bạn cùng phòng nhé. Soichi, phiền em rồi.”

Sau cánh cửa phòng mở toang là cậu nam sinh mặc bộ Samue ban nãy. Cậu chỉ liếc nhìn Junya một cái rồi im lặng quay lại sắp xếp đồ đạc.

“Đây là bàn học của em. Em sẽ sử dụng giường trên. Còn đây là tủ đồ. Việc dọn dẹp phòng ốc hai em tự chia nhau nhé. Chút nữa giáo viên phụ trách sẽ đến và hướng dẫn em cách sử dụng máy tính. Em có câu hỏi nào không?”

Bài giới thiệu trôi chảy của cô Mizukoshi kết thúc bằng câu hỏi dành cho Junya. Bản thân cậu cũng không chắc liệu mình có còn thắc mắc nào hay không.

“Dạ không có ạ.” – Junya trả lời và không quên cúi đầu cảm ơn.

Sau đó, cô Mizukoshi rời khỏi phòng.

“À ừm, em tên là Sawaguchi Junya. Em mười ba tuổi và đang là học sinh lớp Tám. Em là thành viên của tổ làm vườn. Mong được anh giúp đỡ.”

Junya tiến lại gần giới thiệu, cúi đầu chào lịch sự. Bỗng người bạn cùng phòng ngừng xếp đồ rồi đứng dậy. Thân hình cao đến mức Junya phải ngẩng cổ ngược nhìn, qua lớp áo Samue cũng có thể biết được bờ vai và cánh tay săn chắc như thế nào. Khí chất và biểu cảm của cậu điềm tĩnh, nhưng cũng không kém phần uy nghiêm như những cây cổ thụ sống lâu năm trên núi.

“Anh là Soichi, mười bảy tuổi, thợ làm gốm. Học sinh đây gọi nhau bằng tên công việc nên cứ gọi anh là thợ làm gốm. Còn anh sẽ gọi em là thợ làm vườn.”

Soichi đáp lại bằng ngữ điệu êm dịu tựa như dòng chảy của suối, anh tiếp tục công việc cất quần áo vào tủ. Qua giọng nói thản nhiên không chút vấp vấp, Junya thở phào nhẹ nhõm vì tin rằng người bạn cùng phòng này sẽ không chèn ép hay làm khó mình. So với thái độ suồng sã thì sự lạnh nhạt này khiến cậu dễ thở hơn.

Những bộ quần áo Soichi lấy ra từ túi của mình tất cả đều là Samue. Junya liếc nhìn vào ngăn kéo, trong đó nhét đầy trang phục Samue màu

chàm. Ngoài ra cũng có vài chiếc áo thun cũ màu nâu hay đen lác điếu, nhưng dường như anh chàng sẽ không có ý định mặc chúng.

“Anh Soi... anh thợ làm gốm là chú tiểu ở trong chùa phải không ạ?”

“Bỏ chữ ‘anh’ đi, bỏ cả kinh ngữ nữa, thợ làm gốm là được rồi. Ở đây học sinh ai cũng vậy hết. Nhìn cách anh ăn mặc nên mọi người hay tưởng nhầm, nhưng anh chỉ là con nhà bố mẹ làm công ăn lương bình thường. Khi làm gốm mặc Samue thoải mái nên anh thích mặc thôi.”

Sau khi Junya ồ lên bất ngờ, phần tiếp theo của cuộc trò chuyện bị bỏ ngỏ tại đó. Junya cũng bắt đầu sắp xếp đồ đạc của mình. Cậu cất quần áo vào tủ, xếp sách giáo khoa lên bàn và đặt chậu xương rồng ở góc bàn.

“Nếu tớ làm cậu thấy chán thì xin lỗi nhé. Cậu ngồi xe môtô không?”

Junya thản nhiên nói chuyện với chậu xương rồng như mọi lần. Nghe xong câu trả lời cậu mới sức nhớ ra một chuyện. Trong phòng yên ắng đến mức cậu quên băng đi sự hiện diện của Soichi.

“À, ừm chuyện là... Anh bạn này tên là Togemaru. Bạn ấy đã ở bên cạnh em năm năm rồi, vậy nên đối với em, Togemaru giống như thú cưng và là một thành viên trong gia đình vậy.”

“Không sao, có những thứ em nghe được nhưng anh không nghe được mà. Mọi người ở đây cũng quen với điều đó rồi, nên không ai nghĩ em kỳ quặc đâu”

“À ra vậy.”

Bị Soichi nhìn thấu nỗi lo lắng ẩn dưới lời giới thiệu gượng gạo của mình, Junya chỉ biết ồm ờ cho qua. Junya chưa từng nghĩ năng lực của mình là một điều đặc biệt. Tuy nhiên, mọi người xung quanh lại đối xử như thể cậu khác biệt với họ. Junya đã quen với việc bị nhìn bằng những ánh mắt khó hiểu mỗi khi cậu thản nhiên nói chuyện với cây cối. Dù sở hữu khả năng khác nhau, nhưng mọi người ở học viện này đều giống như Junya.

Nhớ lại những học sinh ngồi chung xe buýt với mình, ai ai cũng có một sức mạnh gì đó trong người, Junya không khỏi cảm thấy kì lạ.

“Thợ làm gốm làm được những việc như thế nào vậy anh?”

“Cũng không có gì to tát cho lắm. Ví dụ như làm được cái đĩa hay chén ăn cơm, so với thợ làm gốm bình thường thì hầu như không khác gì cả.”

Đây không phải là câu trả lời khiêm tốn, bởi vì dường như Soichi thật sự nghĩ rằng khả năng của mình là một thứ hết sức bình thường. Junya cảm thấy nhẹ ung. Quả nhiên mọi người nên đón nhận chuyện siêu năng lực này với thái độ như vậy mới đúng.

Dù cho Junya nghĩ khả năng của mình chẳng hề đặc biệt bao nhiêu đi chăng nữa, bạn bè đồng trang lứa cũng không chịu đối xử với cậu như một đứa trẻ bình thường. Ai nấy đều tùy ý để trí tưởng tượng của mình bay xa, để rồi họ xem Junya như nhân vật siêu anh hùng nào đó trong truyện tranh. Có lần Junya cảm thấy hết sức khó xử bởi yêu cầu hô biến hoa anh đào nở vào mùa thu, chỉ vì người đó lầm tưởng cậu có thể tự do điều khiển cây cối theo ý mình. Lần khác cậu bị ai nhờ hóa phép giúp bà đang bệnh của mình khỏe lại. Đương nhiên cậu không thể đáp ứng và điều đó khiến cậu cảm thấy tội lỗi.

Cho dù Junya có giải thích bao nhiêu lần rằng cậu chỉ đơn giản là có thể lắng nghe và đáp lại cây cối đi chăng nữa, rồi rằng việc giao tiếp với con người và giao tiếp với cây cối không khác nhau mấy, thì những người không có khả năng này cũng không hiểu được ý nghĩa và cảm giác thật sự của nó. Một mối bởi những lời giải thích vô ích, khi lên cấp hai, Junya quyết định giữ bí mật về năng lực của mình với các bạn đồng trang lứa.

Khi tiếng gõ cửa vang lên, Soichi đang cắm mặt vào sách trên bàn học, còn Junya thì đang nằm dài trên giường, trong đầu nhớ lại những lời ban nãy của cô Mizukoshi. Soichi ra mở cửa rồi nói: “Tìm em đó, thợ làm vườn.”

Nghe thấy thế Junya bật người dậy thật nhanh và lãnh ngay một cơn đau trời giáng như thể bị ai đâm vào đầu. Mắt nổ đom đóm, cậu ngã vật xuống giường.

“Ui da.”

“Soichi, em chưa nói cho bạn biết hả?”

“À em quên mất”

Soichi đu một chân lên thang ló mặt ra nhìn. Junya vẫn đang nằm trên giường ôm đầu, miệng rên rĩ đau đớn.

“Có sao không? Xin lỗi nhé. Anh quên nói chuyện này. Không biết có phải do sai kích thước hay không, nhưng ở ký túc xá trường này, khoảng cách giữa giường trên với trần nhà hơi hẹp một chút. Bình thường khi ngồi trên giường thì đầu em sẽ chạm trần, vậy nên nếu bật dậy bất thành linh sẽ xảy ra cơ sự như thế này đây.”

“Đáng lẽ anh nên báo trước khi em cụng đầu chứ.”

“Thì anh đã xin lỗi rồi mà.”

Tay vẫn còn xoa trán, Junya xoay người và bắt đầu leo xuống thang. Khi đứng ngay ngắn trên sàn, trước mặt Junya là một thầy giáo đáng tuổi ông của cậu. Thầy có mái tóc bạc trắng được vuốt ra sau gọn gàng và mang một cặp kính có gọng dây đeo ở gọng.

“Chà, đau lắm phải không? Chắc là sẽ u một cục đây. Sáng sớm ngủ dậy, vội vội vàng vàng, có nhiều em đập đầu vào trần nhà lắm. Thầy là Idzuka, giáo viên phụ trách tổ làm vườn. Thầy tới đây để giải thích về nội dung học. Bây giờ thấy nói chuyện với em có tiện không?”

“Dạ được ạ.”

“Em ra xưởng một lát đấy ạ.”

Không biết là do lịch sự hay chỉ đơn thuần là ghét sự ồn ào mà Soichi quyết định ra khỏi phòng. Junya nhìn theo đến khi cánh cửa phòng khép

lại, đoạn quay sang thầy Idzuka thắc mắc.

“Xưởng là ở đâu vậy thầy?”

Thầy Idzuka chỉ ra ngoài cửa sổ và ôn tồn giải thích.

“Ở rừng thông phía bên kia có các khu xưởng để học sinh thoải sức sáng tạo ra các sản phẩm nghệ thuật. Tổ làm vườn tuy không có xưởng, nhưng có nhà kho riêng.”

Bên ngoài cửa sổ là rừng thông lá đã rụng hết nên tầm nhìn rộng mở hơn bao giờ hết. Junya tập trung nhìn thì quả thật có một vài căn nhà gỗ nằm lấp ló trong rừng thông.

“Nội dung học dành cho tất cả học sinh trong học viện là mỗi em chuyên tâm tìm cách phát huy năng lực vốn có của mình, chỉ vậy thôi. Các thầy cô sẽ hướng dẫn, nhưng sẽ không có sách giáo khoa như trường học bình thường đâu. Học viện này tồn tại để giúp học sinh có thể rèn luyện kỹ thuật và vận dụng khả năng của mình. Các thầy cô có thể dạy cho em biết kỹ thuật, thế nhưng siêu năng lực là vấn đề cá nhân, vì thế chỉ có em mới tìm ra cách sống chung với nó. Đừng lo, ở trường có rất nhiều anh chị khóa trước cũng đang đối mặt với vấn đề tương tự, ngoài ra em còn có thể trao đổi với các thành viên cùng tổ thông qua nhật ký. Nếu kể từ nay em muốn làm bạn với năng lực của mình, thầy nghĩ những gì học được ở đây có thể giúp ích cho cuộc đời sau này của em.”

Thầy Idzuka vui vẻ giải thích. Thế nhưng hai chữ “cuộc đời” nặng trĩu khiến lòng Junya chùng xuống. Đường đời sau này sẽ đi về đâu còn chưa biết, nhưng chắc chắn cậu đã lỡ dẫn thân mất rồi.

“Chà, thầy sẽ hướng dẫn cách sử dụng máy tính trước nhé. Em mở máy lên đi.”

Một chiếc máy tính xách tay mỏng được đặt sẵn trên bàn Junya. Sau khi bật nút nguồn màu xanh da trời, máy tính chậm rãi khởi động, tiếp đó màn

hình đăng nhập hiện ra.

“Em nhập vào chỗ Mùa Xuân rồi đặt mật khẩu đi.”

Junya thoáng lưỡng lự không biết nên chọn mật khẩu nào, sau cùng cậu quyết định gõ tên của cây xương rồng – Togemaru. Thầy Idzuka nhấp vào biểu tượng hình nhật ký trên màn hình chính.

“Cái này là nhật ký trao đổi thông tin. Mỗi buổi tối, trước mười giờ, em phải ghi lại hoạt động trong một ngày của mình vào đây. Mọi thành viên trong tổ và giáo viên có thể đọc được nội dung của chương trình nhật ký này, thế nên cố gắng đừng nói xấu thầy trong đây nhé. Mỗi khi em đăng bài, những học sinh mùa khác cùng tổ làm vườn dù ở nhà cũng có thể đọc và để lại bình luận. Em có thể xem lại những nội dung cũ trên nhật ký, vậy nên khi nào có thời gian, em nên xem qua bài đăng trong khoảng một năm gần nhất. Thông qua chúng, em có thể biết được tính cách của các thành viên khác.”

Những học sinh có khả năng giống nhau sẽ được gom thành một tổ và chia theo bốn mùa xuân hạ thu đông. Các thành viên trong tổ không thể gặp mặt nhau, nên nhật ký là phương tiện giao tiếp duy nhất.

“À còn thời gian tự học hay thời gian biểu mỗi ngày sẽ do em tự quản lý. Em tự học theo nội dung trong sách giáo khoa, bài tập sẽ do trường gửi tới, em hãy nộp lại khi làm xong. Tự quản lý bản thân nghe vậy thôi chứ khó lắm đấy. Em có thể lười biếng bất cứ lúc nào, nhưng đừng quên cái gì cũng có hậu quả nhé.”

Nhớ đến sự chán chường khi cứ phải đi học theo thời khoá biểu của trường, Junya cảm thấy mừng rơn vì mình có thể tự do điều chỉnh kế hoạch theo ý thích.

“Cách sử dụng máy tính chỉ có bấy nhiêu thôi. Em có muốn ra vườn không?”

Junya gật đầu ngay tắp lự. Cậu muốn nhìn thấy khu vườn mà người phỏng vấn đã nói đến càng sớm càng tốt.

Cậu mặc thêm áo khoác rồi cùng thầy Idzuka lần theo con đường nhỏ băng qua khu rừng. Bầu không khí tràn ngập sự bí ẩn đang chờ đón ở phía trước khiến tim cậu nhảy múa. Ôm trong lòng cảm giác hồi hộp hết như khoảnh khắc ngay trước khi mở cửa phòng tiệc, Junya bước qua cổng vòm để tiến vào khu vườn.

Dù đã thức giấc sau kỳ ngủ đông, nhưng khu vườn vẫn còn đang mơ màng như chưa thoát khỏi giấc chiêm bao. Chỉ có hàng rào cây bao quanh và các loại cây lá kim - điểm nhấn của khu vườn - còn giữ được màu xanh, ngoài ra chỉ toàn cành cây trụi lá trông thật lạnh lẽo. Thế nhưng tất thảy đều đang tràn trề sức sống nội tại, sẵn sàng để đâm chồi nảy lộc. Trong mắt Junya, cậu có thể thấy lộc non trên những cành cây như đang toả ra ánh sáng lấp lánh.

Không biết từ khi nào, tuyết trên bồn hoa đã tan hết. Trên nền đất màu đen ẩm ướt dường như đang phảng phất một làn hơi ẩm. Từng giọt băng tan ngấm sâu vào lòng đất, giúp những mầm cây xanh lục bảo mỏng manh dễ dàng nhú lên đón chào thế giới mới. Tất thảy đám hoa trong vườn, nào là hoa thủy tiên, hoa tiên ông và hoa nghệ tây đều đang tắm mình trong ánh nắng mùa xuân, chúng vui vẻ hát vang bài hát ca ngợi sự mềm mại và ấm áp của đất.

Junya dạo quanh vườn, nhặt nhạnh từng giọng hát của các loại cây. Một lúc sau cậu nhận ra một điều kì lạ. Trên đường đến đây cậu đã bắt gặp vô số cây mọc trên núi gãy cành tươi tắn do sức nặng của tuyết, có cây còn nứt toạc ở phần thân như thể bị người khổng lồ bẻ gãy. Junya dường như có thể nghe thấy những tiếng rên rỉ đau đớn phát ra từ chúng, điều đó khiến trái tim cậu đau nhói.

“Ở đây tuyết rơi nhiều đúng không thầy.”

“Ừ, mùa đông tuyết dày đến mức không có đường đi luôn.”

“Thế nhưng khu vườn này lại không bị tuyết tàn phá.”

Nơi đây không có một cái cây nào bị gãy cành nghiêm trọng. Cũng không có cây nào yếu đi bởi cái lạnh của mùa đông giá rét.

“Đây là thành quả của em thợ làm vườn mùa đông đấy. Em ấy đã dựng khung che và dùng dây thừng giăng mùng tránh tuyết để bảo vệ cây. Chưa kể đến việc ngày ngày miệt mài cào tuyết và đi vòng vòng để gạt tuyết bám trên những cây lá kim. Công việc của thợ làm vườn mùa đông gần như là chiến đấu với băng tuyết.”

Mùa đông ở thành phố Junya sống hầu như không có tuyết. Nhà ông nội gần nhà cậu có một khu vườn rộng mênh mông. Cùng ông chăm sóc cây cối trong vườn là công việc hằng ngày của Junya.

Ở nơi không có tuyết, việc làm vườn mùa đông khá nhàn nhã. Phần lớn cây cối cũng chìm vào giấc ngủ. Không gian yên ắng không một tiếng động tưởng như cả thế giới bị diệt vong và mình là người sống sót duy nhất, nỗi cô đơn tràn ngập trong lòng Junya. Đối với con người, vốn không có tập tính ngủ đông, thì mùa đông là khoảng thời gian dài đằng đẳng.

Vậy mà tại nơi này lại có người chiến đấu với mùa đông tưởng chừng như vô tận đó. Khi đông đến, cho dù cố gắng bắt chuyện với cây cối như thế nào đi chăng nữa thì chúng cũng không đáp lại. Nỗi cô độc khi ngày ngày phải làm việc, lầm lũi cào tuyết trong khu vườn im lặng đó thật cuộc lớn tới nhường nào, chỉ mới tưởng tượng thôi mà cậu đã cảm thấy không chịu nổi.

Junya ngẫu nhiên được chọn để lấp vào vị trí Mùa Xuân bị bỏ trống bởi vì học sinh phụ trách trước đó đã tốt nghiệp. Nếu được chọn vào vị trí mùa đông, hẳn là việc chăm sóc cho khu vườn đang say ngủ là nhiệm vụ của cậu. Nghĩ đến đó, tim Junya thất lại.

Đám cây cỏ đã được bảo vệ nhờ bàn tay của thợ làm vườn mùa đông giờ đang vươn mình đón từng giọt nắng xuân, âm thầm chuẩn bị sẵn sàng cho ngày có thể thi nhau trở hoa khoe sắc. Những cây lá kim thu mình lại vì cái rét thì giờ đây đang khoan khoái vươn cánh xòe lá, sửa soạn để ra mắt mầm non mới.

Thở chạm nhẹ vào vài nụ hoa trên cành cây liên kiều, cậu có thể cảm nhận được những cánh hoa mềm như lụa đang ẩn mình dưới chiếc áo vẫn còn thô cứng. Chợt Junya cảm thấy như mình vừa chạm vào tay của ai đó. Cậu đơ ra một lúc mới nhận ra đó là dấu ấn bàn tay của “Mùa Đông” để lại. Một mùa đông có là gì, anh ấy đã ở đây và bảo vệ tất cả cây cối trong vườn khỏi băng tuyết và lạnh giá qua mấy mùa đông liền.

Nghĩ tới việc mình sẽ phải tiếp quản toàn bộ khu vườn trong thời gian tới, trách nhiệm nặng nề cùng sự lo lắng khiến lưng cậu run lên. Không chỉ riêng “Mùa Đông”, còn rất nhiều thợ làm vườn khác thay phiên nhau đến đây mỗi mùa để tiếp tục việc chăm sóc khu vườn, như người phỏng vấn hôm trước chẳng hạn. Chính nhờ mồ hôi nước mắt và thời gian họ bỏ ra mà khu vườn tồn tại được đến bây giờ. Nghĩ đến biết bao năm tháng và công sức của những người tiền nhiệm, cậu tự nhủ không được phép phạm một sai lầm, dù là nhỏ nhất.

Áp lực này khác biệt hoàn toàn so với khu vườn ở nhà ông nội. Từ bé Junya đã quen thân với cây cối trong vườn nhà ông. Đối với cậu, sự hiện diện của chúng cũng giống như là những người bạn thời thơ ấu. Junya hiểu rõ tính cách của từng cây nên cậu biết điều gì làm chúng vui hay giận dữ. Tuy nhiên, đối những cái cây trong khu vườn này, đây là lần gặp mặt đầu tiên.

Rốt cuộc phải tốn bao nhiêu thời gian mình mới nắm bắt được tính cách và giành được sự tin tưởng của chúng? Liệu mình có thể chăm sóc khu vườn cho đến lúc đó mà không phạm sai sót nào hay không?

“Thôi nào, thôi nào. Em mà cứ như thế thì chúng cũng sẽ căng thẳng đấy.”

Được thầy Idzuka vỗ lưng mấy cái động viên, Junya mới thở phào nhẹ nhõm.

“Việc chăm sóc khu vườn thì em bắt đầu từ ngày mai cũng được. Ngày hôm nay thì sao nhỉ? Hay em về phòng đọc thử nhật ký xem sao. Có thể trong đó các thành viên trong tổ cũng thỉnh thoảng đề cập đến cách chăm sóc cây. Thông qua nhật ký, có thể em sẽ hiểu sơ tính cách của các thành viên khác và nắm được một vài đặc điểm của những cái cây trong vườn.”

Nghe theo lời khuyên của thầy Idzuka, ngay khi về đến phòng, Junya ngồi ngay ngắn trước chiếc máy tính đã khởi động ban nãy. Cậu mở nhật ký rồi tìm lại ghi chép của một năm trước. Sau khi xem đồng hồ và yên tâm là mình vẫn còn nhiều thời gian từ giờ đến bữa tối, Junya bắt đầu đọc.

Trường Suikousha quy định học viên đủ mười tám tuổi sẽ được tốt nghiệp. “Mùa Xuân”, người tiền nhiệm của Junya, là người lớn tuổi nhất, đảm nhiệm vị trí tổ trưởng. Những bài viết của anh rõ ràng, dễ hiểu đến mức Junya tưởng như thấy được tình trạng của khu vườn ngay trước mắt.

Nhìn xuống mục bình luận, ngoài những câu phản hồi bình thường như là “anh đã vất vả rồi” hoặc “đã rồi”, còn có tin nhắn khác hỏi thăm tình hình của các loại cây yêu thích hay kích cỡ của nụ hoa. Anh “Mùa Xuân” trả lời rất nghiêm túc, nhưng thỉnh thoảng cũng thêm vào vài câu nói đùa nên hoàn toàn không tạo ra cảm giác xa cách.

Đọc những dòng trao đổi qua lại, có thể cảm nhận thấy những thành viên khác tin tưởng “Mùa Xuân” tuyệt đối, họ kính trọng tài năng và nhân cách của anh.

Đọc hết bài đăng trong mùa xuân, Junya có thể biết được đại khái tính cách của các thành viên mùa khác.

“Mùa Hạ” là nữ, có vẻ là người thẳng thắn.

“Mùa Thu” là nam, tính tình kiên định, chính trực, nhưng hình như đôi khi lại hơi cứng nhắc.

“Mùa Đông” mang lại ấn tượng của một người nghiêm túc và nhẫn nại. Thảo nào có thể bền bỉ chiến đấu với tuyết mỗi ngày như thế.

“Mùa Xuân” nói chuyện với tất cả mọi người, không thiên vị một ai. Nhìn những cuộc hội thoại trong nhật ký có thể thấy “Mùa Xuân” đã khéo léo kết nối các thành viên trong tổ. Có vẻ khoảng cách tuổi tác của mọi người không xa nhau lắm và thời điểm nhập học cũng khá gần nhau. Dường như danh sách các thành viên tổ đã được giữ nguyên qua mấy năm liền. Mọi người biết rõ tính cách, loài cây yêu thích của nhau, lâu lâu lại lạc vào một vài câu chuyện xưa cũ mà Junya không biết. Dù chưa bao giờ gặp mặt trực tiếp, nhưng sợi dây gắn kết giữa bốn thành viên rất bền chặt. “Mùa Xuân” mang lại cảm giác của một người anh cả mang trái tim ấm áp trong một gia đình anh em hòa thuận và thương yêu lẫn nhau.

Ngày cuối cùng trong nhật ký là ngày hôm qua. Bài viết của “Mùa Đông” có ghi “Mùa Xuân” sẽ rời trường Suikousha từ ngày mai. Hình như đó là ngày cuối năm, cũng là ngày tốt nghiệp của “Mùa Xuân”. Thời điểm rời trường Suikousha và ngày tốt nghiệp không giống nhau khiến Junya cảm thấy quy định này thật nghiệt ngã làm sao.

“Mùa Xuân:

Thế là năm mùa xuân đã trôi qua kể từ khi anh tới học viện Suikousha năm mười ba tuổi. Từ sâu trong tim, anh thật sự cảm thấy Suikousha là ngôi nhà thứ hai của mình. Dù chưa từng gặp nhau, nhưng có lẽ do chúng ta đã luôn ở trong cùng

một khu vườn, nên anh cứ cảm giác như chúng ta đã bên nhau trong suốt khoảng thời gian tại Suikousha.

Thật buồn vì từ ngày mai anh sẽ không được đọc nhật ký nữa. Thế nhưng hình ảnh của khu vườn sẽ mãi ở trong tim anh, và đương nhiên, ở đó lúc nào cũng có các em. Biết đâu chúng ta sẽ tình cờ gặp lại ở đâu đó. Từ giờ anh sẽ tiếp tục chăm nom cây cối và mong chờ ngày ấy đến. Mọi người hãy chăm sóc bé ‘Mùa Xuân’ mới giúp anh nhé.”

“Mùa Hạ:

Em vào cùng năm với ‘Mùa Thu’ và ‘Mùa Đông’. Chúng em đã là thành viên của tổ này suốt bốn năm rồi nhỉ? Tổ mình gần bó đến mức em không nghĩ sẽ có ai rời đi. Anh ‘Mùa Xuân’ đã luôn là một tổ trưởng mẫu mực, không ngừng dẫn dắt chúng em. Trải qua bao khó khăn cuối cùng tổ mình cũng đi được đến ngày hôm nay. Anh đã vất vả nhiều rồi. Em tin rằng sẽ có một lúc nào đó em gặp được anh.”

“Mùa Thu:

Không được đâu, anh ‘Mùa Xuân’ đừng đi! Tại sao không thể duy trì mãi một tổ với bao nhiêu đây thành viên chứ? Chúng ta đã bên nhau bốn năm rồi, em không thích chơi chung với đứa khác đâu. Khu vườn đó giống như đứa bé do bốn người chúng ta nuôi lớn mà, tại sao lại như vậy? Củ hoa huệ tây em trông sắp ra hoa, nhưng giờ em không thể cho anh ‘Mùa Xuân’ xem được rồi. Tại sao quy định tốt nghiệp lại tồn tại chứ? ‘Mùa Xuân’ mới đừng đến mà.”

“Mùa Đông:

‘Mùa Thu’ à, cậu quá lời rồi. Bé ‘Mùa Xuân’ mới cũng đọc được nhật ký này đấy. Theo lời thầy Idzuka, từ ngày hôm nay em là tổ trưởng mới. Trở thành tổ trưởng tiếp bước anh ‘Mùa Xuân’, em sợ mình kham không nổi. Thế nhưng, chắc chắn từ giờ trở đi, quyết tâm giữ gìn khu vườn trong tim mọi người cũng sẽ không có gì thay đổi. Cậu ‘Mùa Thu’ này, bé ‘Mùa Xuân’ mới mà không đến thì củ hoa huệ tây cậu trông cũng không ra hoa nổi đâu nhé. Đã là quy định thì ai cũng như ai, chúng ta chỉ được

ở trường Suikousha trong một khoảng thời gian nhất định. Khi ở đây, chúng ta chỉ là con nít thôi. Từ giờ anh ‘Mùa Xuân’ sẽ trở thành người lớn, tự lực cánh sinh, một mình bước ra ngoài thế giới. Để chúc anh lên đường mạnh giỏi, chúng ta nên chào tạm biệt bằng nụ cười thật tươi mới phải. Anh ‘Mùa Xuân’ đã vất vả rồi. Việc bảo vệ khu vườn cứ để chúng em lo. Em sẽ dìu dắt bé ‘Mùa Xuân’ mới để em ấy nhanh làm quen với mọi thứ. Anh chỉ cần nhìn về phía trước và bước đi thôi, đừng lo lắng gì cả.”

Ai cũng yêu mến “Mùa Xuân” và tiếc nuối khi phải nói lời tạm biệt anh. Mặc dù chưa từng gặp mặt nhau, nhưng mọi người vẫn xem nhau như những người bạn thân thiết. Junya cảm thấy không còn cơ may nào để mình có thể chen vào sự gắn kết bền chặt đó. Tiếp quản vị trí của anh “Mùa Xuân”, một người hoàn hảo, được các thành viên khác hết mực kính trọng, đối với Junya là điều không thể.

Junya gập màn hình máy tính, vừa nằm gục trên bàn thì Soichi quay về phòng. Anh đi một mạch đến bàn của mình rồi ngồi xuống. Không gian im lặng tới mức Junya tưởng như Soichi sẽ đọc kinh hay gì đó, nhưng trước mặt anh là chiếc máy tính.

“Thợ làm gốm, các thành viên tổ anh có thân nhau không?”

“Tổ anh hầu hết là thích hoạt động riêng lẻ, nên chỉ nói chuyện qua loa thôi. Mà cũng tùy theo loại siêu năng lực nữa. Làm gốm vốn dĩ một người cũng có thể hoàn thành tác phẩm rồi, còn với những tổ cần bốn người mới hoàn thành một nhiệm vụ thì các thành viên phải trao đổi với nhau thường xuyên hơn.”

Tổ của Junya chính là một ví dụ cho một tập thể phải liên tục trao đổi với nhau. Khi cậu đang đau đầu suy nghĩ không biết phải làm sao để chen vào mối quan hệ thân thiết đến mức hoàn hảo của mọi người trong tổ, thì giờ ăn tối đã điểm.

Ở phòng ăn, các học sinh xếp hàng ngay ngắn trước quầy lấy đồ. Bước vào hàng, Junya đứng sau lưng Soichi, bắt chước làm theo mọi hành động

của anh. Từ lấy khay đồ ăn, đũa, xới cơm và múc canh miso vào chén, cuối cùng là lấy những đĩa thức ăn kèm được bày sẵn trên quây. Hai chiếc bàn dài được chia ra một bên dành cho học sinh, bên còn lại dành cho giáo viên.

Cảm thấy lúng túng, Junya quyết định chọn chỗ ngồi kế bên Soichi. Cậu cầm đũa trên tay chuẩn bị đưa thức ăn vào miệng thì Soichi bên cạnh đang hắng ra hiệu. Junya ngơ ngác nhìn quanh thì thấy mọi người chưa hề động đến đũa của mình. Cậu bèn đặt đũa xuống và ngồi chờ. Khi tất cả đã ổn định chỗ ngồi, vợ chồng người quản lý cũng đã yên vị ở dãy bàn giáo viên, toàn bộ học sinh đồng loạt chấp tay trước mặt. Junya cũng luống cuống làm theo.

“Mời cả nhà ăn cơm.”

Dù có một vài giọng nói lệch nhịp, nhưng tiếng hộ đồng thanh vẫn vang vọng khắp phòng ăn. Thầy Mizukoshi cười rạng rỡ và đáp lại: “Cùng ăn thôi nào!”

Tiếng cầm đũa bắt đầu vang lên, mọi người bắt đầu trò chuyện sôi nổi đến mức khó mà tin chỉ vài phút trước đó cả căn phòng im phăng phắc không một tiếng động. Nam sinh ngồi cạnh Junya thản nhiên nói chuyện với Soichi mà chẳng mấy may quan tâm đến cậu đang ngồi ở giữa. Mỗi lần như thế Junya lại rụt cổ lại, khiến Soichi phải nhắc: “Không cần làm vậy đâu.”

Thực đơn của tối nay là một món hầm, thịt viên hamburger và sa lát khoai tây. Dù vị không giống như món ăn ở nhà hàng hay cơm mẹ nấu, nhưng nó vẫn đậm đà và ngon lành đủ để cảm thấy đầu bếp đã bỏ ra rất nhiều tâm huyết.

Junya vừa ăn vừa len lén nhìn những học sinh khác. Tính cả cậu thì ở đây có hai mươi học sinh. Số lượng nam sinh là mười hai, trong khi nữ sinh chỉ có tám người.

“Năm nay chỉ có đúng một học sinh mới thôi nhỉ” – Nam sinh ngồi đối diện lên tiếng.

“Thật vậy hả anh?” – Junya đáp lại rồi dáo dác nhìn quanh.

Soichi và mấy người nữa gật gù xác nhận. Lúc này Junya mới nhận ra mọi người ở đây đều quen biết nhau. Cảm giác cô độc ban nãy khi vừa đến đây chợt bao trùm lên người cậu.

“Cái vụ ‘mời cả nhà ăn cơm’ vừa rồi, em có thấy xấu hổ không? Anh ngừng làm vậy từ hồi học bán trú tiểu học rồi, thế nên lúc mới vào đây chưa quen anh thấy ngượng khủng khiếp.”

“Ừm, đúng là như vậy.”

Giọng nói lí nhí của Junya ngay lập tức bị át đi bởi những giọng nói khác.

“Trường cấp hai của tớ vẫn giữ truyền thống mời nhau lúc ăn trưa đấy.”

“Ừ, trường tớ cũng vậy nè.”

Chủ đề nói chuyện thay đổi xoành xoạch, tiếng nói cười vang lên không ngớt khiến Junya cảm thấy bối rối không hiểu rốt cuộc mọi người ăn cơm vào lúc nào. Âm lượng to đến độ có thể vang từ đầu bàn bên này đến đầu bàn bên kia làm cậu choáng váng. Để có thể tham gia vào những cuộc hội thoại này cần phải có khả năng ứng biến nhanh nhạy cùng một giọng nói có âm lượng đáng kể.

Mọi người không hề dè dặt giữ kẽ trước mặt Junya chỉ vì cậu là học sinh mới, thậm chí họ cũng không dành cho cậu một sự quan tâm đặc biệt nào.

Một đứa sợ người lạ như mình đáng lẽ không nên ở đây mới đúng.

Dù chỉ mới là ngày đầu tiên, nhưng Junya đã bắt đầu cảm thấy hối hận.

Sau khi ăn tối xong, phần lớn học sinh bắt đầu lui tới phòng khách để thư giãn. Thay vì làm theo số đông và cảm thấy căng thẳng trong môi

trường xa lạ, Junya quyết định lạng lẽ quay lại phòng mình. Soichi cũng quay về phòng lấy quần áo, đoạn thông báo một cầu gọn lớn “tắm đây” rồi đi mất. Junya không muốn bị lạc lõng trong một cái nhà tắm xa lạ, thế nên cậu vội vàng lấy đồ rồi chạy theo sau Soichi.

Nhìn thấy Junya lẻo đẻo theo mình, nhưng Soichi không nói một lời. Mặc dù không hẳn là dành ra sự quan tâm chăm sóc, tận tình chỉ bảo từng li từng từng tí hay gì, nhưng Soichi không hề phản đối khi Junya đi theo mình, cũng như luôn nghiêm túc trả lời những thắc mắc của cậu. Nhớ tới cảnh ở phòng ăn ban nãy, những câu chuyện phiếm cứ như đạn bay ngoài chiến trường. Bản thân Junya cũng vô tình trúng đạn lạc vài lần, nên đối với cậu, người luôn giữ im lặng và chỉ lên tiếng khi cần thiết như Soichi là một sự cứu rỗi. Có anh làm bạn cùng phòng giống như trúng được giải độc đắc vậy.

Ở chỗ thay đồ, Soichi bắt đầu gỡ khăn trùm trên đầu ra khiến những họa tiết hình hoa anh đào màu xanh dương khẽ lay động. Đúng theo suy nghĩ của Junya, bên dưới chiếc khăn là một cái đầu trọc, nhưng không cạo nhẵn thín như các nhà sư mà vẫn còn ít tóc dài chừng mười lăm mi-li-mét. Không chút do dự, Soichi tiếp tục cởi bộ Samue mặc bên ngoài, kế đến là áo thun mặc bên trong. Bình thường Soichi trông khá săn chắc, nhưng cơ thể thật sự ẩn dưới bộ trang phục còn cứng cáp, cơ bắp hơn thế. Nhìn lại mình vừa gầy vừa chẳng có một tẹo cơ bắp nào, Junya cảm thấy ngượng ngùng, cậu bèn chọn một góc cách xa Soichi để cởi đồ.

Ngẫm lại thì lần cuối cùng Junya phải tắm chung với ai đó là hồi đi dã ngoại với lớp hồi tiểu học. Hôm nay, phải trần như nhộng trước mặt người mới quen chưa tới một ngày khiến cậu xấu hổ, nên cứ chần chừ cởi đồ mãi mà không xong. Mặc kệ Junya đang lúng túng trong góc, Soichi đi một mạch đến chỗ tắm. Thái độ anh thản nhiên không có vẻ gì là bận tâm làm Junya – người luôn lo sợ ánh mắt của người khác, lại càng cảm thấy thẹn

thùng. Cậu lấy hết can đảm cởi quần áo, đứng thẳng dậy rồi dứt khoát mở cửa dẫn vào chỗ tắm tráng.

May thay, trong đó chỉ có mỗi Soichi. Anh tạo bọt từ dầu gội xoa lên đầu. Quả nhiên là người ít tóc vẫn gội đầu bằng dầu gội như thường. Bọt từ dầu gội từ từ trôi xuống tay anh khi Soichi với tay đến chai dầu xả. Junya thắc mắc trong đầu “ít tóc mà vẫn cần phải dùng dầu xả ư?”. Dường như đọc được những suy nghĩ đó, Soichi liếc mắt nhìn. Junya giả vờ như không có gì xảy ra, cậu ngồi cách ra một khoảng và bắt đầu gội đầu. Thỉnh thoảng cậu lại lo không biết Soichi có đang nhìn mình hay không, cậu xả tóc rồi tắm người thật nhanh.

Vừa thả mình vào trong bể ngâm lớn, Junya cảm thấy như những căng thẳng và mệt mỏi của nguyên một ngày đã tan biến hết. Ngâm mình trong bồn tắm ở nhà không được thoải mái duỗi thẳng tay chân như ở đây. Soichi ngồi

một góc, mắt nhắm nghiền, toàn thân bất động nhìn như một vị sự tăng đang tịnh tâm ngồi thiền. Junya cảm thấy nhẹ nhõm khi thấy anh không mấy may quan tâm đến sự tồn tại của mình, cậu vươn vai sảng khoái.

Hai nam sinh khác bước vào nhà tắm, bầu không khí lập tức trở nên huyền ảo. Sau khi tắm người xong, hai nam sinh đó chuyển sang bể ngâm và bắt đầu trò tạt nước như thể đám học sinh tiểu học. Junya lui vào góc để tránh bị nước nóng trong bể văng vào người.

“Ô lính mới nhìn nhỏ xíu dễ thương ghê. Lại đây tham chiến, tham chiến nào!”

“Dạ em không...”

Trước khi Junya dứt lời thì cậu bị tạt nước từ trên xuống. Thấy cậu giật mình hét lên, những tiếng cười vô tư vang khắp nhà tắm.

“Xem này, da lính mới mịn ghê.”

Không biết từ lúc nào, nam sinh còn lại đi vòng ra đằng sau, miệng vừa xuýt xoa vừa vuốt ngón tay lên lưng Junya khiến cậu sợ điếng người. Những tràng cười lại vang lên.

“Quả nhiên là lính mới, lúc nào cũng ngây th...”

Hai gương mặt đang cười toe toét chìm dưới nước nóng trong bể. Junya không biết Soichi lại gần từ khi nào, nhưng giờ đây anh đang nhấn đầu của cặp đôi ồn ào xuống nước. Một lúc sau anh mới thả tay ra, hai nam sinh ngoi lên thở hổn hển.

“Tên thợ làm gốm kia, dám đánh lén hả?”

“Xin lỗi, nhưng mà thằng bé này vẫn còn chưa quen. Thôi cũng tắm xong rồi, đi nào thợ làm vườn.”

Junya ù chạy ra chỗ thay đồ theo Soichi, trong lòng thở phào nhẹ nhõm.

“Tụi vừa rồi cũng không có ý xấu đâu. Tụi nó chỉ ham vui và thích tướng để người khác nhảy vào chơi cùng thôi. Nếu em không thích thì cứ mặc kệ cũng được.”

“Nhưng nếu làm vậy, thì người ta sẽ nói em là không hòa đồng hay không biết điều mất.”

“Thì cũng có sao đâu.”

Junya đang lau khô người thì khựng lại khi nghe câu trả lời gọn lỏn của Soichi. Trong suy nghĩ của cậu, các mối quan hệ trong trường học đòi hỏi nhất là khả năng hòa mình vào bầu không khí xung quanh. Junya khá dở khoản kết nối với người khác, mỗi lần không thể đáp ứng mong đợi của mọi người, cậu lại xem đó là lỗi của mình.

Có lẽ Soichi không sợ người khác ghét mình, cũng không phiền lòng khi đơn độc trong một tập thể. Dường như bằng một cách nào đó, anh có

thể duy trì được bản sắc của mình trước những tác động từ lời nói và hành vi của mọi người xung quanh.

Bản thân Junya cũng không biết mình có muốn trở thành người như Soichi hay không. Cậu vừa nghĩ vắn vơ vừa mặc bộ quần áo nỉ lên người, tiếp đến là sấy tóc. Trong lúc đó, Soichi đã đi mất dạng.

Khi Junya về phòng, Soichi đang ngồi trước máy tính, đầu trùm một chiếc khăn vải khác có họa tiết cá chép. Thấy vậy Junya cũng ngồi vào bàn mở máy tính. Dù việc chăm sóc khu vườn bắt đầu từ ngày mai, nhưng cậu nghĩ mình nên chào hỏi các thành viên trong tổ một tiếng. Junya nhấp vào biểu tượng để mở nhật ký, cấu tạo một trang trắng và gõ chữ.

“Mùa Xuân:

Xin chào mọi người. Em là thợ làm vườn Mùa Xuân mới. Em mới đến học viện Suikousha ngày hôm nay. Em đã xem qua khu vườn, không có cây nào bị thương cả, mầm cây trong bồn hoa đang phát triển tốt. Em cũng đã tưới nước cho mấy chậu hoa và cây non trong nhà kính. Ngày hôm nay thế là hết. Từ ngày mai em sẽ chính thức bắt đầu làm việc ở vườn. Em là người mới nên còn nhiều điều bỡ ngỡ, xin mọi người hãy chỉ bảo. Từ giờ rất mong nhận được sự giúp đỡ của các anh chị.”

Junya đọc đi đọc lại xem có câu văn kì lạ hoặc chỗ nào bất lịch sự hay không rồi mới nhấn nút gửi. Từ giờ, cả ba thành viên còn lại sẽ có thể đọc được những dòng nhật ký của cậu bằng máy tính ở nhà. Để nguyên giao diện nhật ký, khi Junya đang hình dung trình tự công việc ngày mai mình phải làm thì cậu nhận được bình luận mới.

“Mùa Đông:

Rất vui được gặp em. Nếu em đã đọc mấy bài viết cũ rồi thì có thể những lời của Mùa Thu đã khiến em cảm thấy tổn thương. Xin lỗi nhé, vì anh không phải là người viết nên cũng không thể xóa được. Em đừng để bụng nhé. Ở vùng đó vào tháng Tư

hay có tuyết rơi trái mùa, chỗ nào có tuyết đọng thì em hãy dọn đi thật sạch. Chắc em sẽ cười anh vì phản ứng hơi thái quá, nhưng nếu tuyết rơi thì dùng chiếu rơm che cho bồn hoa giúp anh. Ở khu vườn đó tụi anh hoàn toàn không sử dụng những thứ như là thuốc diệt cỏ hay thuốc trừ sâu, thế nên em nhớ chăm nhổ cỏ. Ngoài ra, nếu em có gì thắc mắc gì, dù là nhỏ nhất, thì hãy viết vào nhật ký nhé.”

“Mùa Hạ:

Chào em, chị là Mùa Hạ. Khung cảnh của khu vườn trong mùa hạ đẹp như mơ vậy đó. Đương nhiên mùa xuân cũng có vẻ đẹp của mùa xuân. ‘Mùa Thu’ và ‘Mùa Đông’ việc thì nhiều nhưng cơ hội ngắm hoa lại chẳng có bao nhiêu, nên thỉnh thoảng hay kiểm cơ gây sự với ‘Mùa Xuân’ và ‘Mùa Hạ’ thôi. Em cứ nhẹ nhàng cho qua là được. Anh ‘Mùa Đông’ đã vẽ sơ đồ khu vườn và làm một bản kế hoạch rồi, nên em cứ theo đó mà gieo hạt và chăm sóc cây non, không sai được đâu. Anh ‘Mùa Xuân’ trước đi rồi nên anh ‘Mùa Thu’ đang cấu kỉnh chút thôi. Người anh ấy toàn là gai không à, em đừng bận tâm gì hết.”

“Mùa Thu:

Này ‘Mùa Hạ’, cậu thôi tả tở như cây xương rồng đi. Chỉ cần làm việc nghiêm túc, nhất định tớ sẽ không phân nân gì cả. Vậy nên bé ‘Mùa Xuân’ này, anh xin em đừng làm gì đại dột mà phá hỏng mất khu vườn mà bọn anh đã chung tay bảo vệ. Em yên tâm, không ai nghĩ em sẽ gánh vác được việc của anh ‘Mùa Xuân’ trước đâu. Cây hoa ông lão rất nhạy cảm và dễ bị tổn thương nên hãy chăm sóc đàng hoàng vào.”

So với những bình luận dành cho anh “Mùa Xuân” cũ, những lời cả ba người dành cho Junya có vẻ xa cách và miễn cưỡng.

Các mối quan hệ ở trường Suikousha và cả tổ làm vườn vốn đã được thiết lập từ trước. Junya không thể nhìn thấy bất kì khe hở nào để mình có thể lách vào đó.

“Người có năng lực tâm thường như mình không có tư cách ở đây” – Một suy nghĩ chợt lóe lên trong đầu Junya. Tưởng như bóng tối vô tận từ đâu kéo đến sẵn sàng nuốt chửng cậu bất cứ lúc nào.

Buông một tiếng thở dài, Junya tắt máy tính rồi leo lên giường. Sau khi kéo rèm và đặt lưng xuống, trần nhà vốn đã thấp giờ còn mang lại cảm giác bí bách, đáng sợ hơn nữa.

Bữa sáng hôm nay là món Nhật: canh miso nấu với khoai và hành tây, trứng chiên cùng trứng cá tuyết nướng. Dù là ở trong phòng mình hay trong phòng khách, Junya đều không cảm thấy thoải mái nên cậu bèn thay bộ áo liền quần để làm việc rồi nhanh chóng đi ra vườn.

So với ngày hôm qua, mùa xuân đã tiến tới gần khu vườn thêm một chút. Đám cỏ phước thọ bắt đầu lấp ló, chúng khoe những nụ hoa vẫn còn khép hờ chỉ để lộ một ít sắc vàng tươi tắn.

Bước vào khu nhà kính, bầu không khí ấm áp và ẩm ướt ôm lấy Junya. Cậu kiểm tra lượng nước trong máy phun sương, vuốt thẳng những chiếc lá bé xíu trong khay ươm hạt và không quên cất giọng chào buổi sáng những luống hoa nào là hoa păng xê, hoa viola, hoa mắt xanh đang khoe sắc. Đám cây con non nớt hồn nhiên như những đứa con nít còn học mẫu giáo, không khí mang bảy sắc cầu vồng tựa như bong bóng xà phòng thoát ẩn thoát hiện trên phiến lá. Junya dùng bình tưới nước, cẩn thận để không sót một cây nào. Những hạt sương còn đọng trên mặt lá khiến chồi non lấp lánh tựa như vô số viên pha lê Swarovski.

Trong nhà kính có độ ẩm cao, Junya có thể cảm nhận rõ sự hiện diện của không khí đến mức tưởng như có thể cầm được nó trong lòng bàn tay. Toàn thân cậu được bao phủ bởi một lớp đệm khi mang mùi hương của đất và nước. Lúc này Junya mới nhận ra đây là lần hiếm hoi cậu có thể hít thở

bình thường. Từ lúc cậu đến học viện này, cảm giác bồn chồn, râm ran như thể có hàng trăm con kiến bò dưới da cứ đeo lấy cậu. Thế nhưng, dù ở nơi lạ lẫm thế nào thì mùi hương của đất vẫn y như vậy.

Nhà kính ấm hơn nhà kho của tổ làm vườn. Tìm thấy chiếc ghế ở giữa những hàng kệ trưng chậu hoa đủ loại, Junya ngồi xuống và lật sổ tay làm vườn ra. Trong đó là bản kế hoạch một năm mà anh “Mùa Đông” đã nghĩ ra. Thời điểm gieo hạt giống từng loại hoa, thời điểm chuyển cây non sang bồn hoa, thời điểm tỉa cây, thời điểm đào củ hoa huệ tây lên... Tất cả đều được ghi chép tỉ mỉ.

Đất trong bồn hoa đã được anh “Mùa Thu” chuẩn bị chu đáo, nên giờ đây những mầm cây từ củ hoa huệ tây đang thi nhau vươn cao. Chiếc gậy tiếp sức vô hình ấy cứ thế đều đặn chuyển giao luân phiên từ mùa này sang mùa khác.

Để chiếc gậy tiếp sức đó không rơi xuống đất, nhất thiết phải chuyển giao nó cho mùa khác. Bản kế hoạch chín chu, tỉ mỉ đến từng tiểu tiết làm dịu đi nỗi lo lắng trong lòng Junya. Chỉ cần làm việc theo những ghi chép này, chắc chắn cậu sẽ không phạm sai lầm.

Junya chăm chú đọc bản kế hoạch một lúc lâu. Đến khi cảm thấy xung quanh tối sầm lại, Junya ngước mặt lên và nín thở. Trước đó ánh mặt trời mờ mờ vẫn rơi được vào trong, nhưng giờ đây tuyết trắng đã phủ trên mái nhà kính. Những bông tuyết gục ngã trước sức mạnh của gió tạo thành những vệt nghiêng, chúng va vào tường rồi vỡ ra thành từng mảnh nhỏ trước khi biến thành những giọt nước.

“Dùng chiếu rơm che cho bồn hoa giúp anh.”

Nhớ lại lời dặn dò của anh “Mùa Đông”, Junya đội mũ rồi lao ra bên ngoài. Tuyết lúc này rơi nghiêng ngả, có những hạt to bằng quả nho, chúng cứ thế thi nhau đập vào mặt cậu. Ở nơi Junya sống, cậu chỉ gặp mùa tuyết rơi nhẹ nhàng với vô số hạt màu trắng li ti chao liệng trong không trung

một chốc lại tan biến vào hư không. Cậu chưa từng biết đến trận tuyết nào dữ dội đến mức khốc liệt như thế này. Trong lúc cậu chạy như bay đến căn nhà kho, những hạt tuyết cũng liên tiếp lao tới, tuyết chui cả vào mắt và miệng, quật vào má rồi chảy xuống.

Trong nhà kho, phải vất vả một hồi Junya mới tìm thấy chiếu rơm. Vừa lôi những tấm chiếu rơm rạ, cậu vừa cảm thấy hối hận vì đáng ra mình nên kiểm tra vị trí đặt dụng cụ trước mới phải. Junya ôm chiếu rơm chạy một mạch đến chỗ bồn hoa.

Tuyết rơi dữ dội đến mức Junya cũng cảm thấy sợ hãi, khu vườn chẳng mấy chốc bị nhấn chìm trong một màu trắng xóa. Tuyết phủ kín bồn hoa không còn thấy bất kì màu đen nào của đất, chỉ có những mầm cây màu xanh nõn chuối lóp ngóp trên nền tuyết lạnh lẽo. Đám cỏ phúc thọ khép chặt nụ hoa chỉ vừa mới hé được một chút, chúng rúm người lại có vẻ như rất hối hận với quyết định chào sân ngày hôm qua.

“Xin lỗi nhé, tớ nhận ra muộn quá.”

Junya trải chiếu rơm lên trên. “Lạnh quá, rét quá” – Đám cỏ phúc thọ kêu lên thảm thiết. Tay đang cầm chiếu rơm của cậu run lên vì cái giá lạnh và cảm giác áy náy trước đáng vẻ tội nghiệp của đám cỏ. Junya tiếp tục trải rộng tấm chiếu để che cho những mầm của cây hoa thủy tiên. Tuyết rơi tạo ra tiếng lộp độp nặng nề trước khi phủ hết mặt chiếu.

Tuyết vẫn rơi nặng hạt như thể muốn đâm xuyên qua má và đôi bàn tay của Junya. Phần da thịt vừa mới chạm vào tuyết ngay lập tức đã mất cảm giác. Khung cảnh trước mắt mờ đi, tất cả mọi vật được bao phủ bởi những đường màu trắng xóa. Junya mình mẩy đầy tuyết, mùi nước lại xông lên mũi cậu. Mùi hương này không khác gì bầu không khí đầy sương mỗi sáng sớm, nhưng lạnh buốt tê tái, cái rét thấu xương mang lại cảm giác đau nhói như có hàng ngàn những cây kim chích dưới da.

Anh “Mùa Đông” đã chiến đấu với những trận tuyết hung bạo như thế này những mấy mùa đông. Hơn nữa, anh còn soạn ra một bản kế hoạch hoàn hảo đến như thế kia. Vậy mà anh “Mùa Đông” lại không thể ngắm nhìn khu vườn rực rỡ khi trăm hoa đua nở. Dù đã bản thân nỗ lực chiến đấu đến cùng, nhưng lại không thể tận mắt nhìn thấy thành quả của mình. Rốt cuộc thì trong một giây phút nào đó, liệu anh có chạnh lòng nghĩ đến sự cô độc của mình và cảm thấy công việc này vô nghĩa không?

“Anh ấy cố gắng tới mức đó, vì cái gì chứ?” – Không kiềm được cảm xúc, Junya ngẩng lên nhìn trời. Cảm giác như toàn thân cậu bị xuyên thủng bởi những viên đạn màu trắng.

Vì cái gì? Đương nhiên là vì khu vườn rồi!

Khi tuyết rơi thưa hơn một chút, Junya tranh thủ quay lại nhà kho lấy chổi. Sau đó đi vòng quanh phải hết lớp tuyết phủ trên đám cây cối trong vườn.

Tuyết rơi vào mùa xuân chứa lượng nước nhiều hơn mùa đông, nên chúng nặng hơn. Lo lắng cho những mầm cây mới không chống chọi nổi cái rét, Junya hấp tấp huơ chổi làm mấy cái cây trong vườn thay nhau than phiền.

“Mạnh tay thế thì cây da tôi mất.”

Cây hoa anh đào rũ xuống đung đưa những nhánh cây như thể đang bị cù lét.

“Cậu ‘Mùa Đông’ thường dùng chổi nhẹ tay lắm vậy mà cậu lại... Cậu ‘Mùa Xuân’ cũ đâu rồi? Tôi không muốn nhận sự chăm sóc của người mới đâu.”

Để bảo vệ chúng, mình đang phải làm việc dưới trời tuyết lạnh tê tái, sao chúng lại phải nói ra những lời khó nghe như vậy chứ?

Cây cối ở khu vườn này cao ngạo và ương ngạnh hơn những cái cây Junya biết. Cậu có cảm giác như mình chỉ là người giúp việc lạc vào một gia đình quý tộc.

Hàng rào bao quanh khu vườn là những cây tuyết tùng mọc san sát. Những cành cây như bàn tay đan chặt vào nhau, cùng nhau trải qua biết bao nhiêu năm tháng, vậy nên chúng dần gọt đi cái tôi của mình và xem nhau là một thể thống nhất. Mặc dù đã phải hết tuyết trên cây ngoài bìa, nhưng những tiếng kêu than “lạnh quá, rét quá” vẫn vang lên không ngớt. Có lẽ cảm giác của chúng cũng đã hòa lại thành một. Chỉ đến khi Junya đi hết một vòng, phủi sạch toàn bộ tuyết thì những lời phàn nàn mới chấm dứt.

Junya miệt mài phủi tuyết. Mãi cho tới khi nhích được đến góc vườn thì trời cũng đã gần trưa.

Tuyết và gió đã dịu lại. Trong một thoáng, ánh sáng len lỏi qua kẽ hở những đám mây. Những hạt tuyết màu vàng rơi xuống trông như những cánh hoa rụng khỏi vườn thượng uyển trên thiên giới.

Cây hoa mộc lan với thân mình uyển chuyển đang vươn những cành cây ra để đón lấy những hạt tuyết màu vàng đỏ. Bề mặt vỏ cây trông như đồng thau, thân màu xám tro, cành lấm tấm những sắc đỏ yếu ớt như thể có dòng máu chảy bên dưới. Trên cành cây là những mầm hoa múp míp, lớp lông tơ mỏng mịn màu trắng bạc phủ bên ngoài bảo vệ chúng khỏi những hạt tuyết.

Dải ánh sáng màu vàng vắt lên cành cây, như thể trên mình đang khoác một bộ áo lông quý phái, những mầm hoa đáp trả lại bằng ánh sáng óng ánh màu bạch kim. Trong khung cảnh ngập tràn màu trắng của tuyết, điểm một vài vệt màu vàng ươm của nắng, những bông hoa dù chưa nở vẫn có thể đẹp đến nhường này khiến Junya cảm thấy kinh ngạc.

Cây mộc lan bắt đầu ngâm nga một bài hát êm đềm như khúc hát ru. Trong mắt Junya, ánh sáng và tuyết trông như thả mình múa theo điệu nhạc. Đường bay của tuyết tạo thành nhiều họa tiết kì lạ trên không trung, tưởng như những hạt tuyết đang yểm một loại bùa chú nào đó lên khu vườn.

Junya không biết mình đã ngây người ngắm khung cảnh ấy bao lâu. Khi định thần lại, cậu xem đồng hồ và sửng sốt. Bây giờ là mười hai giờ năm phút.

“Tất cả học sinh sẽ phải có mặt ở đây trước giờ ăn nên cố gắng đừng trễ giờ nhé.”

Nhớ lại lời dặn dò cùng ánh mắt dường như có thể nhìn thấu tâm can người đối diện của cô Mizukoshi, Junya ba chân bốn cẳng chạy.

Ngặt một nỗi, khu vườn nằm ở một nơi khá xa sảnh chính, vì thế dù cậu có cố như thế nào thì cũng phải tốn kha khá thời gian. Tay vừa cầm nón vừa tháo đôi găng, chân chạy phăm phăm trên con đường nhỏ, tranh thủ cởi áo khoác trong khi bay vào tòa nhà, cậu tuột vội đôi ủng rồi vút chúng lăn lóc trên sân trước khi nhào vào phòng ăn. Tất cả mọi người đã yên vị tại bàn, nhưng chưa hề đụng đĩa. Họ hướng những ánh nhìn sắc lẹm tới Junya lúc này đang thở hổn hển.

“Xin lỗi, em đến trễ.”

“Em rửa tay đi.” – Cô Mizukoshi thản nhiên đáp lại.

Junya đi về phía chỗ rửa tay ở góc phòng, lưng cậu nhói lên bởi những ánh nhìn. “Tất cả học sinh sẽ phải có mặt ở đây trước giờ ăn” có nghĩa là chỉ khi mọi người tập hợp đủ thì bữa ăn mới bắt đầu.

Sau khi rửa tay xong, Junya ngồi vào chỗ còn trống. “Mời cả nhà ăn cơm” – Tiếng hô đồng thanh vẫn còn đôi chỗ lệch nhịp vang khắp phòng ăn. Không biết có phải do quá nhạy cảm không, nhưng cậu thấy dường như trong tiếng hô có lẫn sự bức mình và khó chịu.

Xui xẻo thay, thực đơn của ngày hôm nay là mì ý sốt nấm. Những sợi mì nguội lạnhбет vào nhau. Không có một ai lên tiếng trách móc Junya, nhưng so với không khí trong giờ ăn sáng thì mọi người ít nói rõ rệt. Tiếng nĩa chạm vào đĩa vang lên nghe như những lời chỉ trích thâm lặng. Junya nhận ra rằng để có một bữa ăn ngon miệng thì không khí trên bàn ăn là yếu tố cực kì quan trọng. Cậu tự hứa với lòng mình sẽ không trễ giờ thêm một lần nào nữa.

“Mùa Xuân:

Em đã tưới nước cho tụi cây non trong khay ươm và những chậu cây trồng trong nhà kính. Vì tuyết rơi bất ngờ nên em đã dùng chiếu rơm đắp lên bồn hoa. Em ra tay hơi muộn nên những mầm cây hoa thủy tiên và hoa tulip đã bị vùi trong tuyết. Em thành thật xin lỗi. Trong lúc phủ tuyết phủ trên cây cối trong vườn, em toàn bị chúng than phiền thôi. Em cũng trễ giờ ăn trưa, làm mọi người chờ mười phút. Hôm nay em thật vô dụng.”

“Mùa Đông:

Em không cần thật thà ghi tất tần tạt mọi thứ vào nhật ký đâu. Chuyện trễ giờ thì chắc một lần là tởn rồi nhỉ? Quả là một ngày chông gai. Nhưng ít ra em cũng biết được tuyết vùng đó như thế nào rồi, như vậy cũng tốt mà.”

“Mùa Hạ:

Thực đơn bữa trưa thường là mấy món mì, nên nếu có ai trễ giờ chắc bầu không khí đáng sợ lắm phải không? Chị thà ăn đồ ăn nguội chứ chị ghét bầu không khí lạnh nhạt lắm. Từ giờ nhớ đừng tới trễ nữa.”

“Mùa Thu:

Đám hoa thủy tiên và tulip thật đáng thương. Chắc bọn cỏ phúc thọ cũng chuẩn bị ra hoa rồi. Chắc do em không kiểm tra chỗ để chiếu rơm trước nên mới ứng phó chậm trễ phải không? Cây cối trong vườn vốn rất thẳng tính nên đương nhiên chúng phải phàn nàn rồi.”

Đọc xong tất cả bình luận, Junya thở dài rồi gập máy tính lại. Chỉ mới là ngày đầu tiên thôi mà bao nhiêu sự vô dụng đã để cho mọi người thấy hết rồi. Trong đầu cậu tưởng tượng ra các thành viên đang ở nhà nhìn vào màn hình máy tính, gương mặt họ hiện lên sự chán nản.

Tất bật với công việc xử lý tuyệt, kế hoạch tự học vào buổi chiều cũng bị phá sản. Nếu không làm xong trong ngày hôm nay thì cho dù có mở sách ra cũng chẳng thể nhét được chữ nào vào đầu. *“Thật thảm hại, thật vô dụng”* – Những suy nghĩ chán chường cứ lớn vồn trong đầu cậu.

Mình không hợp với nơi này. Học sinh siêu triển vọng, học viện Suikousha, thợ làm vườn... tất cả mọi thứ đều là chiếc áo quá rộng so với năng lực mà mình có. Bây giờ mình không còn chút tự tin nào hết. Làm sao để không phạm sai lầm nghiêm trọng nào và trao lại chiếc gậy tiếp sức cho chị “Mùa Hạ” một cách suôn sẻ đây?

Junya cảm thấy hối hận khủng khiếp vì đã nổi hứng chấp nhận lời đề nghị của chương trình học sinh siêu triển vọng mà chưa suy nghĩ thấu đáo. Ở nơi tập hợp những con người đặc biệt được tuyển chọn từ khắp nơi trên đất nước, một người bình thường như cậu đáng ra không nên đến đây mới phải.

Junya đang thờ người ra nhìn sách giáo khoa, bất chợt một bàn tay vươn ra từ bên cạnh gập sách của cậu lại. Soichi khi này còn nằm trên giường đọc tiểu thuyết, nhưng không biết từ lúc nào, anh đã đứng kế bên Junya.

“Nếu học không vào đầu thì chỉ tốn thời gian thôi.”

“À... Ừ nhỉ?”

“Lỗi trễ giờ thì học sinh mới nào cũng từng phạm phải ít nhất một lần. Ở đây cũng chẳng có chuông báo hay gì cả. Mặc dù miệng nói là tin tưởng học sinh, nhưng những người lớn đây cũng khá là xấu tính đấy chứ.”

Nụ cười xuất hiện trên gương mặt Soichi lần đầu tiên kể từ lúc gặp đến giờ. Các vết nhăn hằn nhẹ nơi đuôi mắt, khóe miệng vẫn còn sự gượng gạo, nhưng thái độ lãnh đạm thường ngày đã vơi đi phần nào.

“Thợ làm gốm cũng từng đi trễ rồi sao?”

“Anh mãi nặn gốm nên chắc trễ chừng năm lần rồi. À phải rồi! Ngày mai nếu có thời gian, em muốn thăm quan xưởng của bên anh không?”

Junya gật đầu đồng ý. Cậu quyết định cất sách và leo lên giường. Trần nhà thấp lúc nào cũng nhăm nhe va vào đầu cậu như mọi khi. Họa tiết trên đó cũng khác biệt hẳn với trần nhà của cậu. Cứ phải nhìn chăm chăm vào nó khiến Junya phải đối diện với sự thật khó chịu rằng nơi đây không phải là ngôi nhà thân yêu của mình. Từ lúc rời khỏi nhà tới bây giờ cậu mới nhận ra nhà là nơi an toàn và thoải mái đến nhường nào.

Cảm giác cô đơn mãnh liệt như muốn xé tan trái tim Junya, cổ họng cậu run lên.

Đường đường là học sinh cấp hai rồi mà còn khóc nhè vì nhớ nhà, thật chẳng ra làm sao cả.

Mặc dù có suy nghĩ như vậy, nhưng Junya không thể kiềm lại những giọt nước mắt trào dâng như từng đợt sóng xô.

Junya kéo rèm, cuộn tròn trong chăn, ghì mặt xuống tấm ga trải giường mà khóc, cố gắng không để những tiếng nấc lọt ra ngoài. Ở tầng dưới không có động tĩnh gì, kể cả tiếng giường cọt két, có lẽ Soichi vẫn đang đọc sách. Căn phòng im phăng phắc làm Junya nghĩ đến sự cô độc của anh “Mùa Đông” khi đứng trước khu vườn.

Từ bé đến giờ cậu cũng đã nếm trải nỗi đau đó không biết bao nhiêu lần. Junya nói chuyện với cây cối trong vườn gần như mỗi ngày, suốt từ mùa xuân đến mùa thu. Cậu thoải mái bộc bạch cả những mặt yếu đuối nhất của mình, thứ mà không một người bạn bình thường nào thấy được. Tối

một ngày, những cái cây đó rụng từng chiếc lá rồi chìm vào giấc ngủ. Một mình trong khu vườn mà tất cả bạn bè đều đang say ngủ, cảm giác cô độc giống như một mình lên đèn giữa biển khơi trong đêm tối.

Em hiểu cảm giác đó.

Junya ôm lấy đầu gối, cuộn người trong chăn.

Junya hiểu rõ ý nghĩa của nỗi cô độc và sự đau khổ ấy. Đám cây cối có thể yên tâm chột mắt là bởi vì chúng biết cậu ở đó. Chúng tin rằng cậu sẽ bảo vệ chúng trong giấc ngủ, và nhìn thấy cậu ngay khi tỉnh giấc, vậy nên mới phó mặc toàn bộ cho Junya. Khi nhận ra điều đó, cậu dần hiểu được ý nghĩa của mùa đông và sự cô độc.

Sự cô độc ở đây cũng có ý nghĩa, chắc chắn một ngày nào đó Junya cũng sẽ tìm được nó. Nỗi đau sẽ để lại những vết sẹo ở đâu đó trên cơ thể, rồi sẽ có lúc chúng được xem là bằng chứng của sự trưởng thành.

Cuộn tròn người như một con thú nhỏ cố làm dịu đi vết thương, Junya vừa khóc vừa ngủ thiếp đi.

Khu vườn ngày hôm nay tràn ngập ánh nắng tươi tắn của mùa xuân, như thể trận tuyết bất ngờ ngày hôm qua chỉ là một giấc mơ. Làn hơi nước mỏng manh bay lên mang theo mùi hương của đất. Đám cỏ phước thọ đang bung từng cánh hoa màu vàng tươi mời gọi các chú ong mật. Nhìn dáng vẻ khỏe khoắn đó, Junya thở phào nhẹ nhõm vì dường như chúng không bị tổn hại gì trong trận tuyết. Kế bên là những nụ hoa nghệ tây thon dài mà hôm qua cậu không hề nhìn thấy. Những nụ hoa màu tím nhạt dường như tô điểm thêm cho bảng màu vốn đã phong phú của khu vườn.

Rảo mắt nhìn quanh khu vườn, có vẻ như màu xanh nõn chuối đã xuất hiện nhiều hơn một chút so với ngày hôm qua. Cỏ hoa anh thảo đang bung xòe những chiếc lá, say sưa đắm mình trong ánh nắng mặt trời. Vài mầm

cây đang nhú lên trong bồn hoa và cả bên dưới những cái cây khác trong vườn. Nào là hoa tulip, hoa tiên ông, hoa nho lục bình... cậu gọi tên từng cây rồi chào buổi sáng. Cây nào cũng đáp lại cậu bằng giọng nói khỏe khoắn như những đứa trẻ con mẫu giáo. Ánh nắng màu vàng dịu dàng ôm lấy cây cối trong vườn, nhảy múa trên những nụ hoa như thể đang tiếp thêm năng lượng cho những bông hoa bên dưới.

Junya đi khắp vườn vừa nhổ bỏ đám cỏ tinh thảo mới chớm mọc, vừa cất tiếng chào tất cả cây cối. Cảm giác như tâm hồn cậu đang dần bình yên trở lại.

Sau khi hoàn thành xong xuôi tất cả những việc cần làm, cậu kiểm tra giờ để chắc chắn mình vẫn còn thời gian cho đến bữa trưa rồi mới yên tâm đi về phía xưởng của Soichi.

Rừng thông trụ lá chỉ còn lại vô số thân cây thẳng tắp trông giống như những cây cột trụ trong các đền thờ linh thiêng. Vài căn nhà xưởng nằm rải rác trên triền dốc thoải thoải đó.

Căn nào cũng như nhau, đều có mái màu đỏ và bề ngoài là các khúc gỗ xếp chồng lên nhau. Vì bên ngoài không có biển tên, nên Junya không biết căn xưởng nào là của thợ làm gốm, chỉ còn cách lén nhòm vào từng căn.

Cậu thử nhìn vào cửa sổ căn xưởng nằm gần khu học viện Suikousha nhất. Trong đó có một nữ sinh đang ngồi trước giá vẽ, tay cầm cọ. Để ý thấy Junya, nữ sinh đó đứng đưa mái tóc bông bênh, cười bẽn lễn. Junya khẽ gật đầu chào rồi vội vàng rời khỏi đó.

Trong căn xưởng tiếp theo chất đầy những chiếc bàn nhỏ. Ở đó có một nữ sinh đeo mắt kính đang chăm chú nhìn những con bọ hung bị nhốt trong hộp.

Đến căn xưởng thứ ba, cuối cùng Junya cũng tìm thấy bóng dáng của Soichi. Khi hai mắt vừa chạm nhau qua tấm cửa sổ bằng kính, Soichi hất

cầm ra hiệu cho cậu vào trong.

Bước vào cửa, bên trong được chia thành hai phòng. Giật mình bởi tiếng động lớn, Junya nhìn sang thì thấy một nam sinh đang say sưa đục gỗ. Cảm giác như chỉ cần không khí xung quanh anh xao động một chút thôi, lưỡi dao sẽ chệch hướng. Vì thế, để không làm nam sinh đó sao lãng, Junya rón rén lên sang phòng kế bên.

Đó là phòng của thợ làm gốm. Trên kệ ngoài những chén ăn cơm và đĩa mộc đang được phơi khô thì còn có cả các khối đất sét. Soichi đang nhào đất sét ở trên bục, nhìn thấy Junya bước vào, anh dùng ánh mắt ra hiệu cho cậu ngồi xuống chiếc ghế kế bên. Hệt như căn phòng của thợ điêu khắc, bầu không khí căng thẳng cũng tràn ngập trong căn phòng này. Junya ngồi xuống thật khẽ để không làm hỗn loạn bầu không khí, cố giữ im lặng và dõi theo hành động của Soichi.

Soichi đang dồn toàn bộ trọng lượng của mình lên khối đất sét, anh ra sức nhào nặn nó. Nhìn những chuyển động của cơ bắp trên tay anh có thể biết được sức lực anh bỏ ra lớn đến nhường nào. Hoá ra ngày nào anh cũng làm những việc như thế này thì cơ thể trở nên săn chắc là điều đương nhiên rồi.

Soichi vừa xoay khối đất sét từng chút một, vừa dùng lòng bàn tay ấn mạnh vào nó. Thao tác đó được lặp đi lặp lại nhiều lần, khối đất sét dần trở nên mịn và dẻo hơn. Như thể nghe được lời nói của Soichi, hình dạng của khối đất sét trông đẹp lên. Họa tiết do bàn tay để lại in lên toàn bộ khối đất sét mang hình những cánh hoa. Trong mắt Junya họa tiết đó trông như một đóa hoa cúc lớn.

“Hoa cúc.”

Junya bất giác thì thầm. Soichi gật đầu xác nhận, tay vẫn làm việc không ngừng.

“Bước này gọi là ‘nhào hoa cúc’*, mục đích là để loại bỏ hết không khí. Bước này quan trọng lắm đấy.”

Tiếng thở xen giữa lời nói. Cách anh xử lý khối đất sét, từng động tác của anh toát lên vẻ trang nghiêm như thể đang thực hiện một nghi thức thiêng liêng. Bầu không khí xung quanh Soichi dần lắng lại, tưởng như cả cơ thể ấy cũng có thể trở nên trong suốt bất cứ lúc nào. Giống như một cây cổ thụ âm thầm sống ở nơi núi sâu hiểm trở mà con người không đặt chân tới, sự tĩnh mịch bao trùm lên căn phòng. Hiền hòa nhưng không kém phần uy nghiêm khiến người đối diện sẵn sàng quỳ xuống để thể hiện sự tôn kính.

“Thợ làm vườn, em lớn lên trong gia đình như thế nào?”

Đột nhiên bị hỏi, Junya ngắc ngứ một lúc. Trong một bầu không khí lắng đọng thế này mà kể chuyện của mình, cậu có cảm giác sẽ phá tan sự oai nghiêm mà Soichi đã cất công tạo nên. Junya cũng bất ngờ khi anh muốn nghe chuyện của mình. Trong suy nghĩ của cậu, Soichi có vẻ không phải là người thích can dự vào đời sống cá nhân của người khác.

“Em sống với bố mẹ, nhà em có ba người. Ông bà em cũng sống gần nhà. Từ bé em đã hay qua vườn nhà ông bà chơi suốt. Vì em là con một nên em nghĩ mình được cả nhà nuông chiều khá nhiều.”

Soichi lắng nghe trong khi nắn lại đất sét vừa nhào thành một khối, đoạn chuyển sang bàn xoay.

“Qua đây!”

Làm theo lời Soichi, Junya xách ghế sang ngồi trước bàn xoay.

“Em có làm phiền anh không?”

“Nếu thấy phiền thì ngay từ đầu đã không cho em vào đây rồi.”

Nói rồi anh bật công tác bàn xoay điện. Bàn xoay bắt đầu chuyển động cùng với tiếng động cơ vang lên từ từ. Sau khi dùng nước làm ẩm khối đất

sét, hai bàn tay Soichi bao xung quanh nó. Khối đất sét dần thay đổi hình dạng theo đôi tay đó. Động tác nhẹ nhàng như đang nâng niu vật trong tay mình. Sau khi loại bỏ phần đất thừa, Soichi bắt đầu ấn ngón cái để khoét một lỗ ở giữa khối đất sét. Nhìn thôi Junya cũng có thể biết anh đang dồn tất cả sự tập trung của mình lên từng đầu ngón tay. Khối đất sét xoay giữa hai bàn tay dần định hình từng chút từng chút một.

Junya nín thở vì sợ rằng chỉ cần mình thở mạnh một chút cũng có thể phá vỡ sự cân bằng đó. Soichi lại mở miệng hỏi tiếp.

“Mẹ em là người như thế nào?”

Cả cơ thể và bầu không khí xung quanh Soichi đều toát lên khí chất của một nghệ nhân. Vậy mà không hiểu tại sao, trong thời khắc quan trọng như thế này anh lại bắt chuyện với Junya.

“Mẹ em làm nội trợ nên thường đeo tạp dề, và hầu như là ở trong bếp. Tâm trạng lúc nào cũng vui vẻ nên hay hát ngâm nga. Nhà em có một khu vườn nhỏ làm nơi trồng rau, mẹ thường hái rau ở đó để nấu đồ ăn cho cả nhà. Mẹ luôn cố gắng không để lãng phí bất nguyên liệu nào, vậy nên kể cả phần vỏ thì mẹ cũng có thể tận dụng làm món Kinpira*.”

“Trong các món mẹ em nấu, món nào ngon nhất?”

“Bánh Korokke* và cơm thịt gà ạ.”

Khối đất sét trong tay Soichi bây giờ đã mang hình thù rõ rệt, nhờ thế Junya nhận ra đó là một chiếc chén ăn cơm. Ngón tay chỉ cần vô ý chạm nhẹ một chút thôi cái chén mỏng manh tưởng như sẽ vỡ bất kì lúc nào, vậy nên Junya chỉ có thể theo dõi trong sự thấp thỏm. Soichi vuốt hai ngón trỏ trên vành chén để điều chỉnh hình dạng. Kế tiếp anh đặt một cái bay gỗ vào trong lòng chén, ngón tay vẫn giữ bên ngoài để cố định, sau đó nhẹ nhàng kéo vành chén cao thêm một chút. Khi nhấc cái bay lên, anh thở ra một hơi rồi cầm một sợi chỉ trong tay.

Bỗng dưng bầu không khí xung quanh Soichi trở nên căng thẳng. Anh kéo căng sợi chỉ, kê vào phần dưới của chén, tay trái giật ngang một cái, sợi dây nhanh chóng tuột khỏi tay phải. Soichi tắt công tắc bàn xoay, mọi thứ ngừng chuyển động. Không còn tiếng động cơ, tiếng đục gỗ ở phòng kế bên vang to đến mức khó chịu.

Như thể đang nâng niu một đứa bé sơ sinh, hai tay Soichi nhẹ nhàng cầm cái chén lên, đặt ở trên kệ.

“À mà cũng trưa rồi nhỉ? Anh đi rửa tay một chút, em cứ đi trước đi.”

Soichi vừa thoải mái thả lỏng cơ thể vừa nói. Sự lãnh đạm thường thấy đang tan biến từng chút một. Bầu không khí tràn ngập trong phòng ban này cũng theo đó mà bay đi đâu mất. Thứ còn lại giờ đây chỉ là một sự bình yên đến tĩnh lặng.

“Đây mới thực sự là học sinh siêu triển vọng” – Junya thầm nghĩ.

Tuy không quá mãnh liệt, nhưng chắc chắn cậu cảm nhận được niềm say mê của Soichi khi đối diện với khối đất sét. Junya không biết siêu năng lực của anh là gì, nhưng cậu hiểu anh nghiêm túc và trân trọng nghệ thuật làm gốm đến nhường nào. Nhiệt huyết tới mức toả ra ánh hào quang là thứ mà Junya trong mơ cũng không thể làm được.

Người như Soichi hẳn sẽ không cảm thấy tự ti khi được chọn làm học sinh siêu triển vọng. Và có lẽ anh cũng dễ dàng hoà nhập vào nơi đây mà chẳng có khó khăn gì.

Mười ngày tiếp theo đó, khó khăn mà Junya phải đối mặt vẫn không với đi là bao. Thế nhưng, nhìn chung là cậu cũng đã quen với cuộc sống ở học viện Suikousha. Ví dụ như mỗi sáng khi thức dậy, cậu không còn băn khoăn tự hỏi mình đang ở đâu, hoặc cậu đã có thể nhớ được tên của giáo viên và công việc của các học sinh khác.

Có một số luật bất thành văn tồn tại ở học viện Suikousha. Nào là chỗ phơi đồ, cách chúc mừng sinh nhật, nghiêm cấm lấy năng lực của nhau ra để đùa giỡn... Vì cái gì cũng không biết, nên mỗi lần vô tình giẫm phải một quả mìn, Junya lại cố gắng ghi nhớ từng quy định đó. Về phần Soichi, quả nhiên là chỉ duy nhất hôm Junya ghé xưởng gốm chơi dạo trước, anh mới nói nhiều hơn phạm vi giải đáp thắc mắc, và quan tâm đến đời sống cá nhân của cậu mà thôi.

Đám cây cối trong vườn vẫn hay cần nhân như mọi khi, chúng chẳng may may động lòng trước những thứ Junya làm. Có hôm Junya đưa kéo lên chuẩn bị tỉa cành thì chúng tỏ thái độ hết như những đứa bé bị bố mẹ đưa đi tiêm phòng. Xén một chút ở phần rìa chắc chắn sẽ không gây hại gì cho cây, vậy mà không cây nào chịu tin tưởng người mới đến như Junya.

Khi hỏi ý kiến các thành viên khác trên nhật ký, anh “Mùa Thu” thì *“đánh nhanh rút gọn đi em”*, trong khi anh “Mùa Đông” thì lại *“trước hết phải xây dựng lòng tin đã”*, còn chị “Mùa Hạ” thì khuyên *“em mà chiều theo chúng từng ly từng tí như vậy thì sẽ không có điểm dừng đâu”*.

Vì hai thắng một nên Junya quyết định chọn cách đánh nhanh rút gọn. Cậu vừa dỡ dành đám cây, vừa đưa kéo vào trong hàng rào. Chỉ mới kê lưỡi kéo vào lá của cái cây ngoài rìa, những lời phàn nàn lập tức nổi lên từ hàng hàng rào tuyết tùng bao quanh khu vườn. Junya giả vờ như không nghe thấy và tiếp tục công việc của mình. Ngặt một nỗi, những cây cối khác trong vườn cũng đồng tình với đám tuyết tùng, kết quả là Junya càng lúc càng mất điểm nghiêm trọng.

Khi báo cáo lại sự việc và kèm theo lời hờn trách nhẹ nhàng gửi đến các thành viên, anh “Mùa Thu” và chị “Mùa Hạ” thì chủ trương *“ai làm nấy chịu”*, còn anh “Mùa Đông” trả lời *“tại em không nghe theo lời anh đấy”*.

Vì thầy Idzuka còn phụ trách thêm vài học sinh khác, nên không thể lúc nào cũng để tâm đến một mình Junya được. Thầy có đến xem xét tình hình

khu vườn và đưa ra lời khuyên về mặt kĩ thuật, nhưng đụng đến những vấn đề liên quan đến siêu năng lực thì thầy lại bảo Junya trao đổi với các thành viên khác.

Khi trao đổi trên nhật ký, mỗi người lại đưa ra một câu trả lời khác nhau. Khi anh “Mùa Xuân” trước vẫn còn đương nhiệm, trong nhật ký đa phần cả bốn người đều nhất chí về mọi chuyện. Kể cả khi nhóm có xung đột ý kiến thì anh “Mùa Xuân” sẽ vừa là người hoà giải, vừa tìm ra phương án hợp lý nhất.

Có phải tại mình thay thế vào vị trí của “Mùa Xuân” mà hướng đi của tổ mới trở nên thiếu nhất quán hay như thế này hay không?

Nghĩ thế Junya chỉ muốn buông xuôi tất cả và chạy về nhà.

Trong lúc Junya ôm mãi sự phiền não trong lòng, tất cả cây cối trong vườn đều sinh trưởng và phát triển tốt. Như thể đang tham gia cuộc thi chạy tiếp sức, bắt đầu từ những bông hoa trong bồn vốn đã được chuẩn bị chu đáo, rồi nào là hoa nghệ tây, hoa thủy tiên, hoa tiên ông, hoa anh thảo, hoa cúc họa mi cứ thế thi nhau đua sắc thắm.

Mỗi ngày trôi qua, bầu không khí dịu dàng bao trùm lên khu vườn lại thêm ngào ngạt hương sắc mùa xuân. Nhìn những nụ hoa múp míp, tự nhiên Junya thấy tinh thần của mình cũng phần chấn theo.

Rừng thông bao quanh khuôn viên học viện Suikousha cũng đã thức giấc sau mùa đông. Trên cành cây màu nâu, những chồi non mới được sắp xếp một cách trật tự trông như chuỗi ngọc lục bảo lấp lánh dưới ánh sáng mặt trời.

Junya thích ngắm nhìn những bông hoa nở rộ, nhưng cậu yêu nhất là cái nhựa sống đang ẩn mình trong những nụ hoa căng tràn. Tựa như một người phụ nữ đang thai nghén một sinh linh nhỏ bé, cảm giác như bên

trong đó chất chứa biết bao nhiêu niềm hy vọng. Dù không thể nhìn thấy, nhưng ngày qua ngày tâm trạng của những bông hoa vui tươi hẳn lên. Chỉ mới tưởng tượng ra hương thơm và sự mềm mại của cánh hoa thôi mà lòng cậu đã nôn nao, chỉ mong đến ngày được tận mắt thấy hoa nở đến mức không nở rời xa. Sự háo hức đó trở thành động lực cho Junya mỗi ngày.

Không một cái cây nào trong khu vườn chịu công nhận Junya là thợ làm vườn, thế nhưng cậu đã quyết chí hoàn thành những việc cần làm mặc kệ chúng có chấp nhận hay không. Người có thể bảo vệ khu vườn trong lúc này chỉ có cậu mà thôi. Nếu bỏ hết tất cả để chạy về nhà thì ai sẽ tưới nước? Ai sẽ kiểm tra nhiệt độ cho mấy cây non? Khi có một bông hoa nào vừa mới chớm nở, Junya muốn mình sẽ là người đầu tiên phát hiện ra.

Junya im lặng hứng chịu mọi lời kêu ca của toàn thể cây cối trong vườn, cậu dùng kéo chỉnh lại đám cây lá kim và nhổ cỏ dại khắp vườn. Giống như có một cây cọ vẽ khổng lồ chậm rãi tô màu cho vạn vật, và cứ thế, màu xanh hiện hữu trong khu vườn cũng như tất thảy đồi núi xung quanh lại nhiều hơn.

Rừng thông bên ngoài học viện Suikousha mỗi ngày lại mọc thêm một ít chồi non mới. Chẳng mấy chốc, màu xanh chiếm được ưu thế so với màu nâu. Ngày ngày lại có thêm những chiếc lá non ra đời, hết như có một cuộc đua giữa các loài cây đang diễn ra trong thâm lặng. Cảnh sắc khắp nơi chìm trong một màu xanh tươi mơn mớn.

Nhiệt độ đã trở nên ấm áp hơn, mọi người có thể ra ngoài mà không cần phải mặc áo khoác, nhờ thế mà Junya dần dần bắt gặp cảnh nhiều học sinh đi tản bộ trong vườn hoặc khu rừng xung quanh. Cậu chợt nhận ra mình chưa từng rời khỏi khuôn viên học viện Suikousha. Vậy nên vào những buổi chiều đẹp trời, khi công việc đã tạm ổn, cậu cũng bắt đầu đi dạo như mọi người.

Có hôm Junya leo lên khu rừng thông phía sau Suikousha, nơi có các căn xưởng nằm rải rác. Những chiếc lá thông màu nâu hình dáng trông như cây kim phủ kín trên mặt đất. Trên nền trời xanh biếc không một gợn mây, những chiếc lá còn non xanh toát lên vẻ tươi mới đầy sức sống.

Leo đến cuối con đường dốc là hết khu rừng, khung cảnh thoáng đãng mở ra trước mắt Junya. Trên mặt đất phủ đầy những chiếc lá xanh ngắt, các bụi hoa violet, bồ công anh, tề thái, cỏ henbit* tự hào khoe ra những bông hoa nhỏ xinh xắn. Rõ ràng là không có bàn tay chăm sóc của con người, nhưng Junya cảm thấy cây cỏ ở đây vẫn tuân theo một trật tự nào đó. Rừng thông vây quanh giống như một hiệp sĩ lặng thầm canh giữ đồng cỏ này.

Ở bìa rừng có một ngọn đồi nhỏ, trên đó là một biển hoa bồ công anh đang nở rộ. Dải màu vàng ươm phủ kín quả đồi ấy tràn xuống cả bên dưới như một dòng thác, tạo thành những đốm màu vàng nằm rải rác khắp đồng cỏ.

Junya vừa tiến vào đồng cỏ vừa cẩn thận từng bước chân để không giẫm lên bông hoa nào. Những giọng nói trẻ con đáng yêu vang lên khắp nơi. Chim sơn ca vừa cất tiếng hót vừa bay vút lên cao hệt như đang lần theo một chiếc thang vô hình bắc thẳng lên bầu trời. Đi thêm một chút Junya mới nhận ra một điều. Cậu cảm thấy đồng cỏ này có điểm gì đó rất ngăn nắp giống với một khu vườn bởi vì mỗi loài hoa khác nhau lại tập trung và khoe sắc ở một chỗ khác nhau. Có lẽ là do sự tình cờ trong vị trí rơi của các hạt giống, nhưng dường như mỗi loài hoa đều có lãnh địa riêng. Tất cả các bông hoa đều nở rộ trong khu vực của mình, tuyệt nhiên không xâm phạm vào lãnh thổ của loài hoa khác. Có vẻ như bản thân các loài hoa cũng muốn tránh xung đột với nhau.

Mắt hướng về phía cây hồ đào đứng một mình ở chính giữa đồng cỏ, Junya nín thở. Vành đai bao xung quanh đó là lãnh địa của cây Veronica Ba Tư*. Chúng vốn chẳng có gì đặc sắc nếu chỉ đứng một mình, nhưng giờ đây

những bông hoa nhỏ ấy đang phủ kín cả một vùng hết như một tấm thảm nhung màu xanh da trời khổng lồ. Hai màu trắng xanh nổi bật trên nền cỏ trông giống như những dải đăng ten xanh biếc được thêu trên tấm vải màu xanh lục một cách đầy tinh tế.

Cố gắng không đạp lên những bông hoa, Junya đi vòng quanh cái cây thì bắt gặp một nữ sinh đang ngồi dưới gốc cây. Cô đặt một quyển sổ phác họa trên đầu gối, tay cầm cọ vẽ.

“Xin chào.”

Mái tóc bông bênh ôm lấy gương mặt, cô nghiêng đầu và chỉ tay vào chỗ bên cạnh mình. “*Cậu có muốn ngồi chút không?*” – Có lẽ hành động đó mang ý nghĩa như thế. Len chân giữa khoảng trống của các bông hoa, Junya di chuyển đến kế bên cô gái. Cậu cố không đề lên bông hoa nào, nhưng điều đó có nghĩa là cậu phải ngồi sát cô bạn họa sĩ kia.

“Cậu là họa sĩ phải không?”

“Còn cậu là thợ làm vườn phải không?”

Mặc dù cả hai đều biết mặt cũng như công việc của nhau, nhưng chưa có cơ hội nói chuyện lần nào.

“Mình có thể xem chút được không?”

Sau khi xin phép, Junya nhìn vào sổ phác họa. Trong đó là những bông hoa Veronica Ba Tư đang nở rộ, bông nào bông nấy đều to hơn ngoài đời. Màu xanh biếc đượm một nét buồn man mác, đường vân mỏng manh trên cánh hoa và cả sắc độ đậm nhạt tinh tế của lá đều được cô gái khắc họa lại một cách cẩn thận.

Khi chạm ngón tay vào trang giấy, Junya thật sự có thể nghe được âm thanh đó. Những bông hoa nhỏ xiu lấp đầy mặt đất dưới chân cậu đang cất lên âm thanh nghe như sự kết hợp của giọng hát và tiếng chim hót. Xét về âm sắc, có lẽ nó vừa giống âm thanh phát ra từ kèn đồng, vừa giống tiếng

hót của những chú chim đang gáy ẩn tượng với bạn tình. Hồn nhiên như một quả bóng cao su vô tư nảy lên xuống, âm thanh ấy mặc sức bật ra những giai điệu phong phú, vừa mới trầm buồn như tiếng sóng biển rì rào giờ đã lại thánh thót vút lên cao. Thật sự những bông hoa trong tranh vẽ cũng phát ra những âm thanh ấy.

“Sao thế?”

“Cái này là siêu năng lực của họa sĩ hả?”

“Cậu nghe thấy gì sao?”

“Những bông hoa trong tranh đang hát, hết như những bông hoa thật.”

Đột nhiên, màu hoa anh đào ửng hồng trên hai má của nàng họa sĩ.

“Ôi may quá. Vì tớ chỉ không nghe được giọng nói của những bông hoa như những người khác, nên tớ chỉ sợ vẽ chúng chưa thực sự sống động.”

“Người xuất hiện trong tranh cậu vẽ cũng có thể nói được sao?”

“Nếu tớ có thể nắm bắt người đó một cách chính xác và mang được cái hồn vào tranh thì họ sẽ nói và cử động đấy.”

“*Chuyện như vậy mà cũng xảy ra trong thực tế sao?*” – Junya có cảm giác đây là lần đầu tiên mình được chứng kiến một sự việc kì lạ đúng nghĩa kể từ khi đặt chân tới chỗ này. Cho dù bản thân mình xem là bình thường, nhưng đối với những người xung quanh lại là khác thường. Vì thế có lẽ dù cố như thế nào cũng không thể khác được.

“Nhiệm vụ của tổ họa sĩ là vẽ hình chân dung của tất cả học sinh ở học viện Suikousha. Kế hoạch của năm nay đã chốt rồi, nhưng năm sau chắc hẳn tổ tớ sẽ vẽ cậu đấy.”

Nghe đến chữ “năm sau”, tim Junya nhói lên một cái. Phải rồi, không phải chỉ có lần này, sắp tới cậu sẽ trải qua nhiều mùa xuân ở đây nữa. Từ giờ trở đi, ngôi trường này, những học sinh khác và khu vườn đó sẽ cùng cậu đón thêm vài mùa xuân nữa.

Cậu hiểu ra mình không thể cứ căng thẳng, lo lắng, suốt ngày ủ rũ vì cho rằng mình không phù hợp với trường mãi như thế này. Chắc hẳn đám cây cối trong vườn cũng cảm nhận được sự lo lắng và tự ti trong Junya, vậy nên chúng kiên quyết không chấp nhận cậu cũng là một lẽ đương nhiên.

Cứ tiếp tục mãi thế này thì không được, nhưng Junya lại không biết làm cách nào để có thể thay đổi bản thân mình.

Dù luôn miệt mài than phiền Junya, nhưng cây cối trong khu vườn vẫn đều đặn mọc lá, vươn nhánh và ra hoa, tuyệt nhiên không có chuyện đình công. Cứ mỗi ngày trôi qua, khu vườn càng lúc càng tràn ngập sắc hoa khiến người ta liên tưởng đến một bé gái bước vào tuổi dậy thì, thời kỳ diễn ra nhiều sự thay đổi bất ngờ.

Khu vườn vào mùa xuân có nhiều sự thay đổi với tốc độ chóng mặt khiến Junya sửng sốt. Cứ mỗi khi tắm mình trong ánh nắng mặt trời, những bông hoa lại tung bừng bung cánh khoe sắc. Junya chắc chắn là mình đã để mắt đến mọi góc ngách trong khu vườn không sót một chỗ nào, vậy nên mỗi lần tìm thấy một bông hoa mới là một lần cậu cảm thấy kinh ngạc.

Khoảnh khắc cây hoa mộc lan nở rộ để lại trong Junya ấn tượng sâu sắc. Những bông hoa to lạ lùng mang một màu trắng muốt trông như những mảng tuyết đọng trên cành cây. Nhìn dáng cây gọn gàng, đẹp mắt có thể biết rằng ngay từ đầu người chăm sóc đã tiên liệu trước dáng hình của cây sau này, nên nó đã được cắt tỉa chu đáo từ thuở vẫn là cây non. Cây hoa mộc lan lớn trong sự quan tâm của không biết bao nhiêu thợ làm vườn, giờ đây nó đang hiên ngang hướng những cánh hoa có vẻ ngoài nặng nề lên trời thay cho lời báo đáp dành tặng cho ân nhân của mình.

Những bông hoa màu trắng nổi bật trên bầu trời xanh. Tưởng như tất cả tuyết đọng trên cành cây đều được hấp thụ hết rồi tái sinh trong hình hài những cánh hoa. Lại vượt qua thêm một mùa đông lạnh giá nữa để trở hoa,

cây mọc lan ánh lên niềm vui và sự hân hoan, ngoài ra còn có cả lời khen ngợi dành cho thợ làm vườn “Mùa Đông” – người đã dốc sức bảo vệ nó.

Đáng tiếc, người xứng đáng nhận được lời khen ngợi đó không có ở đây. Những thành viên khác, nhất là anh “Mùa Đông”, đã nỗ lực không ngừng để bông hoa nào cũng có cơ hội khoe sắc, nhưng lại không thể nhìn thấy thành quả lao động là những đóa hoa rực rỡ trong vườn.

Junya suy nghĩ không biết tại sao người đứng trong khu vườn lúc này là mình. Có thể nhìn ngắm khung cảnh tuyệt đẹp trước mắt thật là may mắn. Thế nhưng, may mắn cậu đang có là nhờ sự nỗ lực hết mình của anh “Mùa Đông”. Người xứng đáng nhìn thấy bông hoa này phải là anh ấy chứ không phải là cậu. Nhưng nếu mong muốn đó không thể thành hiện thực, thì ít nhất việc truyền tải trọn vẹn vẻ đẹp của khung cảnh này là sứ mệnh của Junya.

Trong nhật kí của tổ làm vườn không có chức năng đính kèm ảnh, vì thế cảnh sắc trong khu vườn chỉ có thể được vẽ lại qua những câu chữ. Junya thử viết vài câu văn miêu tả, nhưng dường như chẳng thể truyền đạt được dù chỉ là một nửa sự lộng lẫy mà cậu nhìn thấy. Junya tự cảm thấy bất ngờ với khả năng viết yếu kém của mình.

Nhìn lại những bài viết cũ của anh “Mùa Xuân”, anh miêu tả từng bông hoa một cách sinh động với những từ ngữ rõ ràng. Chỉ cần đọc thôi mà Junya cảm thấy như khung cảnh khu vườn hiện lên trước mắt mình, thậm chí cả cảm giác ngón tay sờ lên cánh hoa ra sao anh cũng diễn tả được. Dù Junya chật vật suy nghĩ cách để có thể viết ra những lời tương tự thế, nhưng khả năng viết lách không thể cải thiện trong một sớm một chiều. Cảm thấy bứt rứt vì không thể miêu tả được vẻ đẹp của khu vườn, cậu cứ xóa đi viết lại không biết bao nhiêu lần. Dù vậy Junya vẫn quyết tâm tả lại khu vườn bằng tất cả khả năng của mình.

Anh “Mùa Thu” vẫn gay gắt như mọi khi. “*Đẹp, cái gì cũng đẹp, rồi sao mọi người biết nó đẹp?*” – Anh phê bình khả năng viết của Junya không chút khoan nhượng. Chị “Mùa Hạ” cùng anh “Mùa Đông” thì khuyên cậu nên chăm đọc sách hơn, cả hai cũng thừa sức đoán được rằng từ đó tới giờ cậu chỉ toàn đọc truyện tranh khiến Junya cảm thấy xấu hổ muốn độn thổ.

Khu vườn chào đón tháng Năm bằng một vẻ đẹp tựa như chốn bồng lai tiên cảnh. Rừng thông nhẹ nhàng khoác lên người một tấm lụa mỏng màu xanh ngọc lục bảo, dịu dàng ôm lấy toàn bộ khuôn viên của học viện Suikousha.

Ở trong vườn, những bông hoa thay nhau hết nở rồi tàn gần như mỗi ngày. Junya đôn đáo chạy khắp vườn, bù đầu với những việc nào là tưới nước, nhổ cỏ, cắt tỉa hoa tàn. Mặc dù vậy, chỉ cần được ở gần những bông hoa, cậu cảm thấy công việc của mình chẳng có gì cực khổ. Số giờ nắng nhiều hơn cũng đồng nghĩa với việc cậu ở ngoài vườn lâu hơn, vì thế khi giật mình nhận ra thì lượng thời gian dành cho tự học đã bị cắt giảm khá nhiều, dần dà cậu hay nộp bài tập trễ.

Cuối cùng Junya cũng hiểu được lời của thầy Idzuka nói lúc đầu. Cậu chưa từng nghĩ việc quản lý thời gian của mình lại khó tới mức này. “*Thời để mai cũng được*” – Kiểu gì cũng có những lúc cậu tự nuông chiều bản thân như vậy. Phần bài tập hay nhiệm vụ bị đẩy sang ngày mai rồi ngày mốt càng lúc càng chất đống, kết quả là cậu tự lấy đá ghè chân mình.

Khi hoa đỗ quyên nở rộ cũng là lúc cây hoa tử đằng đang đưa những chùm hoa trông như đá thạch anh tím góc vườn, cây hoa kim tước mà Junya vất vả bắt nó leo theo giàn đỡ hình vòm thì khoe vô số sợi dây hoa màu vàng tươi, chúng rủ xuống trông như những cái thang được thả từ trên trời.

Khắp vườn rộn ràng tiếng đập cánh của các chú ong mật, trăm hoa đua nở, cây nào cây nấy đều vui vẻ ca hát, không thì say sưa nói chuyện với

nhau.

Sau khi quan sát một lượt, Junya quyết tâm bắt tay vào giải quyết đồng bài tập trong ngày hôm nay. Vừa nghĩ thế, cậu vừa đi về phía góc vườn, ở đó có một giàn hoa ông lão. Đây chính là cây mà anh “Mùa Thu” dặn đi dặn lại phải chăm sóc thật tử tế, vì vậy mỗi khi buộc cố định phần thân leo vào giàn, Junya đều thận trọng để không làm tổn thương bất kỳ một chiếc lá hay cọng dây leo nào. Trong lúc cậu chăm chú nhìn xem cây có ra nụ hoa nào mới hay không, cậu tìm thấy một dấu vết kì lạ trên lá. Đó là một đốm nhỏ màu nâu có hình giống như ngôi sao. Cảm thấy tò mò, Junya nhìn sang những chiếc lá khác thì tìm được thêm mấy đốm nữa.

“*Cây bị bệnh sao?*” – Lòng cậu cảm thấy nôn nao. Junya cuống cuống chạy về nhà kho, giở sách ra tra cứu nhưng không tìm thấy bệnh nào tương ứng. Tuy nhiên điều đó vẫn không xua tan được nỗi lo lắng trong cậu, Junya bèn trở về phòng viết lại triệu chứng trên cây hoa ông lão vào nhật ký. Cậu chờ mãi mà không thấy ai hồi âm. Sau khi ăn cơm xong, Junya quay lại chỗ máy tính thì nhận được phản hồi của anh “Mùa Đông”.

“Mùa Đông:

À à, nếu là dấu vết đó thì không có vấn đề gì đâu. Em không cần bận tâm tới nó cũng được. Mà có chuyện quan trọng hơn nè, em vẫn chưa miêu tả khu vườn kĩ càng đấy. Ngày mai hãy viết thật nghiêm túc nhé.”

Hóa ra là không có vấn đề gì cả, cảm giác căng thẳng cực độ ban nãy dịu đi. Nhưng nỗi lo âu khác lại dấy lên khiến cậu không còn hứng làm bài tập nữa.

Nghe theo lời anh “Mùa Đông”, ngày hôm sau Junya toàn tâm toàn ý viết lên một đoạn văn mà cậu nghĩ là có thể vẽ lại khu vườn một cách chân thật nhất. Nhờ mỗi ngày đều đặn đọc nhật ký, khả năng diễn đạt của cậu đã tiến bộ hơn một chút so với ban đầu. Mỗi khi chờ đợi những bình luận, cậu luôn cảm thấy thấp thỏm không biết mình có truyền tải được vẻ đẹp của

khu vườn mùa này hay không, đến mức chẳng thể động tay động chân vào bất cứ việc gì. Đây cũng là một trong những nguyên nhân khiến Junya hầu như không dành ra được thời gian để thực hiện kế hoạch tự học của mình.

Junya nhìn chăm chăm vào màn hình mãi cho tới khi có bình luận mới. Cậu mở lên xem thì ngày hôm nay vẫn là anh “Mùa Đông” phản hồi sớm nhất. Cậu biết anh “Mùa Đông” sẽ không nặng lời với mình nên có thể yên tâm đọc tiếp.

“Mùa Đông:

Đây là một bài viết tương đối ổn rồi đó. Nhờ em mà anh hình dung được khá rõ phong cảnh trong khu vườn lúc này. Không biết khu vườn thật sự mùa này đẹp đến mức độ nào nữa. Anh đã chiến đấu với tuyết suốt mùa đông, tất cả là vì khung cảnh bây giờ. Thế mà tại sao anh lại không thể tận mắt ngắm nhìn nó? Trước giờ anh cứ ầm ục mãi, nhưng dù sao hết năm nay anh cũng sẽ tốt nghiệp rồi. Thôi được, anh quyết định rồi! Khởi động chương trình Joker! Anh sẽ dành cho em, thợ làm vườn Mùa Xuân, một ít thử thách thú vị. Rồi em cũng sẽ thấy tuyết thôi. Cứ chờ đấy.”

Sau khi đọc lại hai lần, những từ ngữ như “ầm ục”, “thử thách”, “Joker” cứ dính vào nhau thành một mớ bòng bong lớn vờn trong đầu Junya.

“Joker là gì vậy anh?”

Cậu cất tiếng hỏi Soichi ở bàn kế bên. Anh trả lời, mắt vẫn dán vào tập.

“Đó là đặc quyền của tổ trưởng. Để nâng cao tinh thần các tổ viên, tổ trưởng có thể đề ra thử thách hay kêu gọi sự hợp tác nào đó.”

“Tổ trưởng của em vừa bảo là ‘khởi động chương trình joker’ đấy.”

Ánh nhìn của Soichi chuyển từ quyển tập sang Junya. Mắt anh nheo lại trông như tỏ lòng thương xót cho một con thú nhỏ tội nghiệp nào đó.

“Xin chia buồn cùng em.”

Hệt như một vị sư tăng đang niệm chú, nghe không có vẻ gì là một lời đùa cợt. Trong khi Junya đang hoang mang không biết chuyện gì sẽ xảy đến

với mình thì hai người còn lại cũng gửi bình luận.

“Mùa Hạ:

Tớ hiểu cảm giác của cậu, nhưng mà ‘Mùa Đông’ này, người ta vẫn đang là lính mới đấy. Mà thôi chịu vậy, tổ trưởng đã quyết định thế rồi thì hết cách. Nghĩ cũng tội cho ‘Mùa Xuân’, nhưng thành thực mà nói thì thật mừng khi không phải là tớ. Cố lên nhé ‘Mùa Xuân!’”

“Mùa Thu:

Trong đây tớ nghĩ mình là người hiểu tâm trạng của cậu ‘Mùa Đông’ nhất này. Cứ phải âm thầm làm đi làm lại những công việc nhàm chán giữa cái lạnh giá rét, kết cục khi tới mùa hoa nở thì chỉ có ‘Mùa Xuân’ với ‘Mùa Hạ’ ngắm được mà thôi. Tớ cũng có cảm giác là hai người đó giành hết phần ngon rồi. Vậy nên, nhân dịp này tớ cũng thấy hả lòng hả dạ.”

Chị “Mùa Hạ” lẫn anh “Mùa Thu” chẳng ai may mắn bên vực Junya. Nếu là “Mùa Đông”, chắc chắn cậu cũng cảm thấy bất công. Tuy nhiên, đối với người chưa làm điều gì xấu như Junya, việc vô cớ bị đặt vào vòng thử thách còn bất công hơn thế nữa.

Mỗi ngày Junya đều cố gắng hết sức làm tròn phần công việc của mình, đến mức việc giao lưu với đám cây trong vườn cũng chẳng thể diễn ra suôn sẻ. Nếu bị áp đặt thêm thử thách nữa thì làm sao cậu kham nổi.

Junya thiếp đi trong nỗi sợ hãi dù không biết chân tướng của Joker là gì. Trong giấc mơ của cậu, “Mùa Đông” “Mùa Hạ” và “Mùa Thu”, những con người tuy không có mặt, vẫn tiếp tục chỉ trích cậu một cách vô lý.

Joker? Thử thách? Rốt cuộc anh “Mùa Đông” tính làm gì? Suy cho cùng, một người đang ở nhà, cách xa trường Suikousha như anh “Mùa Đông” thì có thể làm được gì?

Dù trong lòng phập phồng lo sợ trước Joker, thứ mà Junya chẳng rõ hình thù hay bản chất ra sao, nhưng cậu vẫn đi ra vườn như mọi ngày. Khi

cậu đang bước trên con đường nhỏ băng qua khu rừng, bỗng nhiên, từ phía khu vườn, một luồng không khí hỗn loạn ập đến. Âm thanh nghe như tiếng chó con kêu ư ử, những bông hoa đang cất tiếng gọi trong sự sợ hãi. Junya vừa lao đến khu vườn vừa cố hết sức để kiềm lại cảm giác nôn nao trong lồng ngực mình. Trước mắt cậu là một khu vườn tan hoang.

Những bông hoa trước đó từng ngạo nghễ khoe sắc trên cành cây giờ đây đang nằm trên mặt đất, bị chà đạp thê thảm. Đám hoa păng xê, viola, dạ yến thảo trồng trong bồn hoa lẫn chậu cây cũng bị phá tan nát, có chậu cây còn bị lật úp lại. Bàng hoàng không hiểu chuyện gì xảy ra, Junya nhìn khắp vườn thì bắt gặp cái bóng màu xám nhúc nhích. Không phải chỉ có một, những cái bóng màu xám đang bò lổm ngổm mọi nơi. Cố gắng căng mắt nhìn, cậu thấy có vài con thú trông như những chú cún đang chui rúc ở đó.

“Tụi... Tụi bay đang làm gì thế?”

Dù thế nào thì Junya cũng không thể để khu vườn bị phá hoại hơn nữa. Cậu vươn tay toan tóm lấy một con đang đào lỗ bên dưới bụi hoa đỗ quyên. Con thú có bộ lông màu bạc giống như lông tơ của nụ tầm xuân. Những chỗ được ánh nắng rọi vào ánh lên tổ hợp màu sắc kì lạ, khi thì giống màu trắng bạc, khi thì giống màu xám tro.

Bộ lông mềm mịn cứ như thật sự được làm bằng những sợi lông tơ của nụ tầm xuân, ngay giây phút Junya tưởng mình đã chạm tay được vào nó thì con thú luồn nhanh giữa hai chân cậu rồi chạy đi mất. Dù đã nấp sau bụi cây, nhưng con thú vẫn cố tình lộ mặt ra, có vẻ như chính bản thân nó cảm thấy trò mèo vờn chuột này rất thú vị. Khi cậu đi vòng qua bụi cây, con thú đó nhảy lên và tiếp tục vượt khỏi tay Junya. Cứ mỗi lần như vậy, cả người con thú đập mạnh vào cành hoa đỗ quyên khiến những cánh hoa rơi lả tả.

“Thôi nào, anh xin mấy đứa, dừng lại đi. Hoa rụng hết bây giờ.”

Thế nhưng, dường như con thú vẫn giữ ý định tiếp tục trò chơi đuổi bắt. Những con thú khác cũng tập trung lại, cả thảy bốn con bắt đầu chạy loăng quăng quanh chỗ Junya đứng. Những bông hoa trên cành rụng theo từng cử động của chúng và nhanh chóng bị giẫm nát. Các cụm hoa linh lan, lưu ly mọc đây đó trên mặt đất cũng nằm rạp dưới chân đám thú.

“Ôi chao, hóa ra là mấy đứa chui vào đây à?”

Một giọng nói vang lên khiến Junya quay lại nhìn. Một nữ sinh có mái tóc dài được buộc theo kiểu đuôi ngựa gọn gàng đang đứng trước lối vào vườn. Sau khi lục lọi trong ký ức và nhớ ra được tên công việc của bạn nữ kia, Junya la lớn:

“Nhân viên chăm sóc động vật! Tụi này là của bên cậu hả?”

Việc của nhân viên chăm sóc động vật là chăm nom những con gà trong cái chuồng ở phía đối diện vườn. Junya chưa từng nghe chuyện bên đó nuôi cả những con thú như thế này, nhưng vốn dĩ mạng lưới quen biết của cậu quá hạn chế, có lẽ vì thế mà cậu không biết cũng nên.

“Xin lỗi nhé, tụi này bên chỗ tớ. Hàng rào bị hư nên cả bọn ủa ra hết.”

“Vậy bây giờ phải làm sao?”

Junya đang cuống hết cả lên thì nhân viên chăm sóc động vật giơ tay ra hiệu im lặng. Sau đó cô lấy một cái còi ra, đặt lên môi và thổi “huýt” một cái. Tất thảy những con thú đồng loạt vểnh tai lên phản ứng với thứ âm thanh cao vút lên tới bầu trời đó. Những gương mặt toe toét cười, lè lưỡi hớn hở ban nãy chợt đánh lại, chúng xếp thành một hàng trước mặt nhân viên chăm sóc động vật. Đứa nào cũng ngồi ngay ngắn trong hàng, ngược mặt lên nhìn cô bạn, trông chúng không khác gì những chú chó thông minh lanh lợi.

“Mấy đứa như thế này là hư lắm. Nhìn xem cả khu vườn bị phá tanh bành như thế này, giờ mấy đứa tính sao?”

Nhân viên chăm sóc động vật quát cả bọn với bộ dạng hung dữ như chuẩn bị thét ra lửa, đoạn cú nhẹ lên đầu của mỗi đứa. Tất cả đều cụp tại và đuối lại, mặt cúi gằm xuống đất. Nhìn bộ dạng đó Junya cảm thấy mũi lòng đến mức quên luôn hành vi phá hoại khu vườn lúc nãy.

“À này... Cậu không cần nóng giận như vậy đâu.”

“Việc huấn luyện trong giai đoạn này quan trọng lắm đấy. Về cơ bản thì tội này cũng giống chó thôi.”

“Vậy mấy đứa nhỏ này là con gì?”

“Cũng không biết nữa. Tổ nghĩ tội này là loài nằm lưng lửng giữa chó hoặc sói thôi. Mà bỏ qua chuyện đó đi, bây giờ phải làm sao đây? Khu vườn của cậu thành ra như thế này rồi. Tổ thật sự xin lỗi. Chuyện này là trách nhiệm của tổ, do tổ không để ý tội này chạy ra ngoài. Để tổ giúp cậu dọn dẹp nhé.”

Vì một mình cô bạn không thể nào ẵm hết bốn con thú một lượt, nên Junya cũng phụ bế vài đứa về. Bằng ngang qua tòa nhà chính, tiến vào rừng thêm một chút cậu đã nghe thấy tiếng gà gáy. Có lẽ ở phía trước là chuồng gà. Kế bên có một khu được quay lại bằng hàng rào, ở trong góc dựng một cái chuồng trông giống như chuồng chó. Sau khi thả những con thú vào đó, trái ngược hẳn với vẻ ủ rũ vì bị mắng ban nãy, chúng hết đùa giỡn lại rượt theo cái đuôi của nhau, tung tăng chạy phía sau hàng rào.

Lúc quay về khu vườn, đứng trước khung cảnh tiêu điều, Junya cảm thấy không còn chút sức lực nào trong cơ thể. Hoa huệ tây của anh “Mùa Thu” trồng đến hoa mà anh “Mùa Đông” gieo hạt và chăm sóc trong nhà kính, tất cả đều bị giẫm nát tan tành. Cậu đành lòng từ bỏ những bông hoa bị đứt cuống. Junya cảm thấy như sắp khóc tới nơi, nhưng cậu vẫn cố đứng vững, gơ tay nhặt những bông hoa vẫn còn có khả năng cứu được.

“Thành thật xin lỗi cậu. Là một người chăm nom, chịu trách nhiệm cho sự sống, tớ hiểu chuyện này khó khăn với cậu đến nhường nào.”

Sau khi giúp Junya nhặt nhanh từng bông hoa, nhân viên chăm sóc động vật đứng trước mặt cậu tạ lỗi. Junya chẳng thể thốt lên lời giận dữ nào. Sự sống của các bông hoa sẽ kết thúc vào một lúc nào đó, nhưng chính vì sự đoản mệnh đó mà người ta càng trân trọng khoảng thời gian ngắn ngủi khi chúng còn khoe sắc. Nỗi tiếc thương cho những bông hoa đứt cuống làm tim cậu đau nhói. Nghe được những lời chúng nói khiến cậu thấy công việc của mình lúc này khổ sở hơn bao giờ hết.

Junya dùng kéo tỉa lại phần cuống, vì tin rằng nếu cắm vào bình hoa có lẽ chúng sẽ nguôi ngoai đi phần nào. Bỗng nhiên trong đầu cậu nảy ra một suy nghĩ khác. Liệu đây có phải là “thử thách” mà anh “Mùa Đông” dành cho cậu hay không?

“Cho tớ hỏi chút, vụ này có dính dáng đến Joker gì đó không?”

“Joker? Tớ có nghe ai nói gì đâu.”

Cô bạn nhân viên chăm sóc động vật hình như không biết gì thật. Tuy nhiên vẫn không loại trừ khả năng anh “mùa Đông” nhờ thầy Idzuka phá hàng rào. Nhưng nếu chỉ vì lý do bất mãn, liệu anh có thể làm những việc như cố tình phá hoại khu vườn mà cả tổ đã dốc sức vun trồng hay không?

Nhờ sự giúp đỡ của nhân viên chăm sóc động vật, đến buổi chiều khu vườn khôi phục về trạng thái tạm ổn. Bông hoa nào còn cuống Junya vẫn có thể cắm trong bình giữ thêm ít lâu nữa, tuy nhiên cậu chưa biết làm sao với những bông đã lìa cành. Trong lúc cậu phân vân, nhân viên chăm sóc động vật ôm chiếc giỏ đựng đầy hoa đi về phía hồ nước.

“Tội mình đưa chúng về với nước đi.”

Đứng trên cầu tàu, cả hồ sóng sánh ánh hoàng hôn, những gợn sóng màu vàng óng nhấp nhô trên mặt nước. Chính giữa hồ nước hình trăng lưỡi

liềm là một quả núi có hình dáng như một con thú đang khép mình, vì vậy mà đứng từ đây không thể thấy được bờ bên kia. Những chiếc lá non vươn mình trên quả núi trông mềm mại như những sợi lông tơ mỏng manh khiến Junya bất giác muốn đưa tay vuốt thử.

Nhân viên chăm sóc động vật rải những bông hoa trong giỏ xuống hồ nước được nhuộm bởi sắc cam. Mặt nước màu cam có phớt chút sắc hồng, trắng và đỏ xao động theo từng bông hoa rơi. Những bông hoa bênh bồng trôi theo những gợn sóng màu vàng cát lên tiếng nói măn nguyện với màn tiền đưa cuối cùng này.

Lặng nhìn những gợn sóng chở đầy hoa dập dềnh dưới chân mình, cảm tưởng như một ngày dài đằng đẵng cuối cùng cũng đã kết thúc. Nếu đây thật sự là một bài thử thách, liệu cậu đã giải quyết nó một cách thỏa đáng chưa? Hay lẽ ra cậu phải ngăn chặn, không cho bầy thú lén vào vườn ngay từ đầu mới đúng?

Khác với bài kiểm tra ở trường, trong việc làm vườn không có đáp án chính xác. Nhưng nếu đây là “Joker”, thì tạm thời trước mắt Junya có thể không cần lo sợ chuyện gì sẽ xảy ra.

“Mùa Xuân:

Hôm nay có bốn con thú nhìn giống cún con của bên tổ chăm sóc động vật lén vào vườn quây phá. Tình hình thiệt hại: khoảng vài chục bông hoa linh lan, cúc họa mi, viola không qua khỏi, ba chậu cây dạ yến thảo và păng xê bị hất đổ, hoa đỗ quyên đã rụng hết một phần ba. Em đã chuyển những bông vẫn còn sống sang bình hoa, số còn lại thì rải xuống hồ nước.”

Junya chờ đợi trong lo lắng bởi không biết mọi người sẽ phản hồi như thế nào. Thế nhưng bình luận cậu nhận được lại bình thản đến ngỡ ngàng.

“Mùa Hạ:

Ái chà, chắc phải kinh khủng lắm. Nhưng vốn cũng không phải là lỗi của ‘Mùa Xuân’ nên đành phải chịu thôi.”

“Mùa Thu:

Sức sống của mấy cái cây mãnh liệt lắm, vậy nên chúng sẽ hồi phục nhanh thôi. Thật sự anh cũng muốn mắng một câu lắm, nhưng đây là trường hợp bất khả kháng rồi nên thôi vậy.”

Thời gian cứ trôi qua mãi nhưng vẫn không có phản hồi gì từ anh “Mùa Đông”. Từ trước tới giờ chắc hẳn chưa từng xảy ra việc như thế này. Vì anh “Mùa Đông” không lên tiếng, nên những suy nghĩ trong đầu Junya bắt đầu bay nhảy tùy ý.

Đúng như cậu nghĩ, đó có thể là kế hoạch của anh “Mùa Đông”. Mỗi khi tìm thấy những dấu ấn do tác phong làm việc tuyệt vời của anh để lại ở trong khu vườn, sự kính phục dành cho anh trong lòng Junya lại dâng lên. Cho dù là thử thách đi chăng nữa, đối với người đã kiên trì bảo vệ khu vườn khỏi mùa đông khắc nghiệt hết lần này đến lần khác như anh liệu có thể làm tổn thương nó?

Mặc dù rất muốn đặt lòng tin vào anh “Mùa Đông”, nhưng Junya không thể. Vốn dĩ anh là người mà cậu chỉ có thể trao đổi qua nhật ký. Thật sự anh đang có suy nghĩ gì? Tính cách như thế nào? Thật khó để tin tưởng một người mà ngay cả gương mặt ra sao cũng không biết.

Sự gắn kết giữa các thành viên, thứ cậu đã cảm nhận rõ ràng trong nhật ký thời anh “Mùa Xuân” cũ vẫn còn đương nhiệm, giờ đây đã biến mất dù cho Junya đã tìm kiếm khắp mọi nơi. Mỗi khi nghĩ rằng sợi dây liên kết đó đứt đoạn là vì sự tồn tại của mình, cậu lại chìm sâu vào sự hoài nghi không biết mình có bị ba thành viên còn lại ghẻ lạnh hay không. Có lẽ vì ghét cậu nên anh “Mùa Đông” mới khởi động chương trình Joker. Dường như những ác ý ấy đều nhằm vào cậu, thật đáng sợ làm sao. Chỉ cần anh “Mùa Đông”

phản hồi một điều gì đó, ít ra Junya còn có thể cố gắng tìm xem ý nghĩ thật sự ẩn bên dưới trông như thế nào.

Junya tiếp tục nhìn vào màn hình máy tính và chờ đợi. Mãi cho tới khi nhích sang ngày mới cậu mới bắt lực thở dài, rồi quyết định trèo lên giường ngủ.

Ngày hôm sau, khi đang trên đường đến khu vườn, Junya lại cảm nhận được bầu không khí hoảng sợ giống như ngày hôm qua. “*Lại là mấy con thú đó lên vào quây nữa sao?*” – Cậu vừa ngao ngán trong lòng vừa chạy nhanh về phía vườn.

Không có bóng dáng con thú nào ở trong vườn. Nhìn sơ qua một lượt cũng không có vẻ gì lộn xộn hơn ngày hôm qua. Tuy nhiên Junya có thể cảm thấy sự xáo động trong không khí. Không khí trong vườn đang khẽ rung lên. Có lẽ do nguồn phát bí ẩn đang nằm ở xa nên cậu không nghe thấy gì, thế nhưng da cậu run lên bởi sự ớn lạnh. Càng tiến về góc vườn, rung động trong không khí càng lớn dần. Tất thấy những bông hoa cậu đi qua đều thì thầm bên tai cậu rằng có một thứ kinh khủng lắm đã đến đây.

Chợt Junya nghe thấy tiếng xào xạc. Âm thanh giống như tiếng hoa to cỡ hoa đỗ quyên rơi xuống đất. Vô số âm thanh như vậy đang vang lên khiến Junya ngay lập tức tưởng tượng ra cả một cơn mưa hoa đang trút xuống ở đâu đây.

Cậu đi vòng ra phía mấy cây lá kim đứng sừng sững trông như những cây thông trang trí dịp Giáng Sinh. Ở đó là các bông hoa màu trắng nở kín hết một mặt. Màu trắng ấy bao phủ toàn bộ các cành cây khiến Junya vắt óc suy nghĩ không biết đây là cây gì. Khu vườn này trước giờ có loài cây nở hoa nhiều đến mức cả cành cây trắng xóa như thế kia mà cậu không biết chăng?

Cây lê, cây sơn pháp sư*, cây tuyết chuông Nhật*, cây vòng hoa cô dâu* ... Junya nhanh chóng nhận ra việc tìm câu trả lời chỉ tốn thời gian chứ không được gì. Cậu nhớ rõ cây gì ở vị trí này, thế nhưng loài cây hiện lên trong đầu cậu không thể nào cho ra những bông hoa như thế kia được.

Junya đang đứng nhìn chăm chăm thì bỗng một cánh hoa lay động. Từng cánh hoa phập phồng trông như đang thở. Cậu bèn lại gần ngắt thử một cánh hoa. Ngay tức khắc thứ đó cuộn trong tay cậu. Đó không phải là hoa mà là một sinh vật sống, một loài côn trùng gì đó có bốn cánh trông như con ngài.

Một cảm giác sờn gai ốc ập tới, như thể có vô số những con sâu nhỏ đang bò lổm ngổm trên lưng.

Trên cành cây không phải là những bông hoa màu trắng. Tất cả đều là côn trùng. Mấy trăm mà cũng có thể là mấy ngàn con côn trùng đang kết lại thành đàn trên cây.

Đây chắc chắn là vị trí của giàn hoa ông lão. Đó cũng là cây hoa mà anh “Mùa Thu” yêu thích và mong ngóng từng ngày đến lúc hoa nở.

“Tại sao lại... như thế này?”

Cậu nghĩ ngay đến thuốc trừ sâu, nhưng ở khu vườn này hoàn toàn không sử dụng những thứ hóa chất đó. Trong lúc Junya dùng chổi để phủi bột, những khối màu trắng di chuyển từ chổi sang tay rồi ủa lên mặt cậu. Cậu hét lên kinh hãi rồi cố giữ bỏ những con ngài đang bám trên người mình. Những con côn trùng nhanh nhẹn đến bất ngờ, cho dù Junya dùng chổi để phủi hay đập bằng tay thì chúng vẫn né được trong gang tấc, sau đó chúng bay trên không trung một chút trước khi quay lại với giàn cây hoa ông lão.

Cây hoa ông lão rồi sẽ ra sao khi bị ngàn này côn trùng đồng loạt tấn công. Không lâu nữa sẽ tới thời kỳ ra hoa, cậu nhất định phải tìm được cách

gì đó để cứu chúng. Nghĩ thế, Junya chạy đến chỗ thầy Idzuka.

“Ồ... Chuyện này em tính xử lý làm sao đây?”

Nhìn lên cây ngài nhung nhúc đang bám chặt trên cành cây, thầy Idzuka đứng khoanh tay, trên gương mặt hiện lên vẻ ung dung.

“Bây giờ em nên làm gì ạ?”

“Ừm... Thầy cũng không biết nữa. Có lẽ mấy anh chị trong tổ em sẽ biết rõ hơn đây.”

“Không thể nào... Thầy nói thầy không biết, vậy thầy làm giáo viên phụ trách để làm gì chứ?”

Đột nhiên Junya gắt gỏng với thầy Idzuka, nhưng cậu nhận ra thầy không phải là đối tượng để cậu trút giận nên cậu chỉ siết chặt nắm đấm. Thứ mà cậu cần giải quyết bây giờ là đám côn trùng ngay trước mắt.

Junya huơ chổi phủi bọn ngài đi. Trong một thoáng, những chiếc lá lộ ra. Junya lấy ngón tay chạm nhẹ lên chúng thì nghe thấy những giọng nói của cây hoa ông lão. “Cứu chúng tôi với, giúp chúng tôi với” – Những tiếng kêu than yếu ớt vang lên.

“Nhất định tớ sẽ cứu các cậu.”

Junya đang vuốt cọng dây leo mỏng manh thì ngay lập tức những chiếc cánh màu trắng phủ lên ngón tay cậu.

“Junya! Coi chừng!”

Bị thầy Idzuka kéo tay giật lại, Junya rời khỏi chỗ giàn cây, đám côn trùng cũng thôi bám lên người cậu. Thật kì lạ, những con ngài đó hoàn toàn không hề có ý định di chuyển đến cái cây nào khác ngoài cây hoa ông lão.

“Đây có phải là chương trình Joker gì đó không thầy?”

Vừa nhìn những con côn trùng màu trắng phấp phới bay khỏi tay mình, Junya vừa quay lại hỏi thầy Idzuka. Cậu nhìn thẳng vào mắt thầy và có thể cảm thấy một dòng suy nghĩ gì đó cuộn lên bên dưới nét mặt ôn hòa.

“Nếu chỉ vì thử thách em, tại sao phải liên lụy đến đám cây cỏ chứ?”

Nổi tức giận, nổi uất ức mà không có lời nào diễn tả được dấy lên trong lòng Junya. Nếu như chuyện gì đó xảy đến với mình, cậu vẫn có thể chấp nhận và cho qua. Dù bị ghẻ lạnh hay chơi xấu như thế nào đi chăng nữa, nếu những tổn thương đó dành cho mình, cậu có thể chịu đựng được. Thế nhưng, lôi kéo những cái cây vô tội vào chuyện này là hành động không thể tha thứ được. Rốt cuộc từ trước tới nay, khu vườn này đã được bảo vệ bởi bao nhiêu đôi tay của thợ làm vườn? Cho dù có tốt nghiệp và rời xa nơi này, nhưng đây vẫn luôn là nơi để yêu thương và giữ một chỗ trong trái tim của họ. Những lớp đàn anh, đàn chị đặt trọn niềm tin vào lớp đàn em sẽ thay mình tiếp tục giữ gìn cảnh sắc của khu vườn, nâng niu thứ họ từng trân quý.

Junya sức nhớ ra hôm nay là Chủ Nhật, cậu chạy về phòng mình trong ký túc xá. Ở học viện Suikousha không có ngày nghỉ, nên cậu gần như không để ý đến thứ ngày trong tuần, nhưng đối với thế giới bên ngoài thì hôm nay là ngày Chủ Nhật. Có lẽ anh “Mùa Đông” đang ngồi trước máy tính cũng nên.

Junya bật máy tính lên rồi mở nhật ký. Không chừa ra chút thời gian nào để điều chỉnh tâm trạng của mình, cậu bắt đầu gõ bàn phím trong sự giận dữ.

“Mùa Xuân:

Hôm nay có một đàn côn trùng trông như con ngài màu trắng bâu đầy trên cây hoa ông lão. Anh ‘Mùa Đông’, đây là cái Joker mà anh nói hả? Chỉ vì muốn thử thách em mà anh bắt đám cây cối phải trả giá sao? Em không dám nghĩ đây là hành động của người đã kiên trì bảo vệ khu vườn khỏi băng tuyết mùa đông như anh. Em chỉ là lính mới, nên mối quan hệ của em với khu vườn vẫn còn khá nhạt nhòa. Nhưng mọi người là đàn anh, đàn chị của em, trước đây các anh chị đã luôn trân trọng khu vườn, em biết là đến bây giờ mọi người vẫn nghĩ như vậy. Em nói ra điều

này chắc mọi người sẽ cho là em ra vẻ, nhưng em cũng muốn bảo vệ khu vườn. Cho dù chúng có cần nhắc em bao nhiêu lần, chúng vẫn rất quan trọng đối với em. Vì vậy nên em xin mọi người, nếu ai biết cách đuổi bọn côn trùng đó đi, hãy chỉ cho em với. Em đã hứa với cây hoa ông lão là em sẽ cứu chúng rồi. Em xin mọi người.”

Sau khi nhấn nút đăng bài, Junya ngồi cầu nguyện trước màn hình máy tính. Cậu chắp hai tay lại đặt trước trán, trong lòng thầm mong lời thỉnh cầu của mình có thể truyền qua mạng và tìm đến chỗ của mọi người. Ngoài ra, cậu còn hy vọng tâm tư này sẽ khiến anh “Mùa Đông” động lòng.

Song song với tiếng tin nhắn, thông báo nhận được bình luận mới hiện trên màn hình. Junya mở lên xem thì đó là của anh “Mùa Thu”.

“Mùa Thu:

Em đang làm cái trò gì vậy, ‘Mùa Xuân’? Cây hoa ông lão quý giá của anh đang gặp chuyện khủng khiếp như vậy mà em còn ngồi đây viết nhật ký sao? Mau quay ra vườn và làm gì đó để giải quyết đám côn trùng đó đi! Cây hoa ông lão mà có mệnh hệ gì thì đó là lỗi của em hết. Cây hoa ông lão đó nở hoa suốt mùa hạ, có những lúc tưởng như chúng đã kiệt sức rồi, nhưng chúng vẫn cố gắng chữa lại vài cái nụ để anh có cơ hội ngắm hoa đấy. Những cái cây đáng yêu đến như thế, em mà để chúng chết anh sẽ không tha cho em đâu. Làm cái gì cũng được, mau đi cứu chúng đi!”

Đột nhiên Junya muốn gào lên trước màn hình máy tính. Nếu muốn cứu chúng đến như vậy, chi bằng chỉ cho cậu một phương pháp nào đó sẽ có ích hơn. Tuy nhiên, lời của anh “Mùa Thu” cũng có lý. Trong khoảng thời gian này, cây hoa ông lão vẫn đang tiếp tục bị hành hạ, đáng lẽ cậu phải ở đó cùng chúng chiến đấu mới đúng. Junya nhắc hông lên toàn chạy đi thì lại có bình luận mới.

“Mùa Hạ:

Đó là Joker thật sao? Em có thử nghĩ đến những giả thuyết khác chưa? ‘Mùa Đông’ không phải là người hy sinh đám cây cối chỉ vì muốn thử thách em đâu. Chi

biết về con người của ‘Mùa Đông’ nhiều hơn là ‘Mùa Xuân’ đấy, thế nên chị có thể khẳng định với em luôn. Việc anh ‘Mùa Đông’ yêu khu vườn đến nhường nào thì ai cũng biết rồi. Bây giờ trường Suikousha chỉ có em mà thôi, vậy nên ngoài em ra không ai cứu được cây hoa ông lão hết. Hãy suy nghĩ kĩ rồi hành động nhé.”

Phản hồi của chị “Mùa Hạ” càng khiến Junya thấy mông lung hơn nữa. Cho tới khi thốt ra từ “Joker”, hình tượng của anh “Ma Đông” trong cậu quả thật không phải là kiểu người đánh lòng hy sinh đắm cây cối. Hay chuyện này vốn không phải là chương trình Joker? Đây không phải là kế hoạch của anh “Mùa Đông”?

Junya không còn biết tin vào ai hay cái gì nữa. Biết đâu các thành viên trong tổ đang bắt tay nhau để gài bẫy cậu? Suy nghĩ của Junya càng lúc càng chìm sâu vào vực thẳm đen ngòm. Khi cậu đang nằm gục xuống bàn thì lại có tiếng tin nhắn thông báo nhận được hồi âm mới.

“Mùa Đông:

Vì đây là thử thách nên đương nhiên là anh sẽ không dễ dàng nói cho em đáp án rồi. Em tự suy nghĩ rồi tìm cách giải quyết đi. Trong khoảng thời gian ở trường, ai cũng một thân một mình bảo vệ khu vườn hết. Nếu em ‘Mùa Xuân’ cũng là một thợ làm vườn, chắc chắn một mình em cũng có thể làm được.”

Quả nhiên đây là kế hoạch của anh “Mùa Đông”. Toàn thân Junya rã rời không còn chút sức lực nào. Cậu cảm thấy chút lòng tin ít ỏi còn sót lại dành cho anh “Mùa Đông” cuối cùng cũng đã vỡ vụn.

Nếu không ai cho cậu câu trả lời thì chỉ còn cách tự mình tìm kiếm. Junya xem thử những tài liệu có liên quan đến côn trùng ở trong thư viện tầng trệt, nhưng không tìm thấy mô tả nào phù hợp với những thứ đang tụ lại thành một bầy lớn trong vườn.

Junya loay hoay mãi mà chưa nhìn thấy một phương hướng giải quyết nào thì đã tới bữa trưa. Mặc dù không có tâm trạng ăn cho lắm, nhưng

cũng không thể làm phiền đến mọi người, nên cậu đi đến phòng ăn. Bữa trưa Junya chỉ húp canh dần bụng rồi lại đi ra vườn.

Đám côn trùng màu trắng vẫn bám đầy trên cành cây hoa ông lão y như lúc nãy. Những đôi cánh cử động như thể đang thở, tất cả tạo nên một tổng thể có các đường sóng lượn nhấp nhô trên bề mặt trông như một sinh vật sống khổng lồ.

“Cút đi!”

Cầm chặt cán chổi, Junya chọc vào giữa đàn côn trùng màu trắng. Từ chỗ cậu rút chổi ra, những con ngài màu trắng bay vút lên trời trông như tuyết. Cậu vừa cẩn thận để không làm tổn thương những cành cây vừa huơ chổi qua lại, nhưng bầy côn trùng màu trắng chỉ rời khỏi cành cây một chút là lại bay về ngay.

“Tao đã bảo là cút đi rồi mà.”

Junya tiếp tục vung chổi một cách mạnh mẽ, lần này cấu tạo nên một vết nứt trên khối màu trắng đó. Những con ngài bay lên trông như một bức tường trắng xóa đứng chắn trước mặt Junya. Cậu thủ sẵn cây chổi trong tay, đàn ngài đồng loạt chuyển sang tấn công Junya như thể giữa chúng có một thỏa thuận ngầm nào đó. Cậu vừa rút chổi về thì tất cả các con ngài ủa xuống bầu lấy người cậu.

Junya bất giác buông chổi, lấy hai tay che mặt. Vô số những đôi cánh đập vào mu bàn tay cậu kêu lạo xạo. Một tấm màn tạo nên bởi các hạt phấn trắng li ti bao quanh Junya khiến cậu không tài nào mở mắt nổi. Ngay cả việc thở cũng vô cùng khó khăn, Junya co mình lại rồi nép xuống mặt đất.

Thấy Junya không còn nhúc nhích nữa, đàn ngài mới rục rịch bay đi. Khi ngẩng lên nhìn, cứ như trước mặt cậu là một thước phim quay ngược cảnh tuyết rơi, đàn côn trùng màu trắng nhẹ nhàng bay lên bầu trời. Junya ước sao cho chúng cứ như thế quay về trời luôn thì tốt biết mấy, hoặc không

thì làm chúng tan biến như những bông tuyết nhỏ vô hại cũng được. Thế nhưng, dường như cả đàn bị hút về cây hoa ông lão, chúng lại sà xuống phủ kín các cành cây trông không khác gì khung cảnh ngày tuyết rơi trái mùa.

“Tại sao vậy chứ?”

Cảm thấy bất lực trước sự vô dụng của bản thân, Junya bấu tay chặt xuống đất.

Dù rất muốn bảo vệ, rất muốn cứu giúp, nhưng tại sao mình không thể làm gì ra hồn? Rõ ràng là mình được chọn để đến đây vậy mà... Nếu là những người khác, như chị “Mùa Hạ” hay anh “Mùa Thu” chẳng hạn, có lẽ mọi người sẽ tìm được cách cứu cây hoa ông lão rồi.

“Mình thật lòng muốn cứu mà tại sao...”

Đám cây cối trong vườn chỉ toàn cần nhần, đứt khoát không chịu mở lòng với Junya một chút nào. Mặc dù vậy, trong lòng Junya đã nảy sinh tình cảm với khu vườn từ lúc nào mà ngay cả bản thân cậu cũng chẳng hề hay biết. Giống như mầm cây mới nhú, phần có thể nhìn thấy trên mặt đất tuy trông nhỏ bé, thế nhưng bên dưới là bộ rễ đã đâm sâu cắm chặt vào các tầng đất. Tình cảm đó cũng đã bén rễ vào trái tim Junya.

“Mình muốn cứu chúng! Mình muốn bảo vệ những thứ quan trọng với mình!” – Những suy nghĩ đó ngập tràn trong Junya, cùng sự bất lực đến cùng cực. Trong nỗi tuyệt vọng, mắt cậu nhòe đi, từng giọt nước mắt rơi xuống nhanh chóng thấm vào đất.

Bỗng nhiên Junya nhận thấy bầu không khí trong vườn có sự thay đổi. Trước giờ, đám cây cối trong vườn luôn chống đối, xù lông nhím phòng vệ trước Junya. Vẻ cao ngạo tạo thành một bức tường kiên cố ngăn cách giữa chúng và cậu. Thế nhưng, bây giờ sự xa cách ấy đang mờ đi. Junya có thể cảm thấy cây cối đang thu lại những gai góc, trong thoáng chốc cả khu vườn trở nên gần bó với cậu hơn.

Phải rồi. Trước đây Junya chưa hề cố gắng để thân quen với nơi này. Do bản tính sợ người lạ mà Junya không thể hiện tình cảm, chính bản thân cậu cũng tự tạo ra một bức tường chắn giữa mình và đám cây trong vườn. Biến cố lần này vô tình khiến cậu để lộ ra con người thật, có lẽ vậy nên khu vườn mới đáp lại tình cảm đó.

Cảm giác như vô số những nhánh cây vô hình đang nhẹ nhàng vươn ra chạm vào Junya. “Không sao” – Vài giọng nói lẫn tiếng thì thầm vang lên. “Không sao, mọi chuyện sẽ ổn thôi” – Những tiếng nói đó dường như đang ôm lấy cả người Junya, dịu dàng vỗ về an ủi cậu.

“Không sao gì chứ. Tớ không thể làm được gì hết.”

Cây gậy tiếp sức đã luôn được truyền từ tay thợ làm vườn này đến tay thợ làm vườn khác, vậy mà khi đến lượt mình, Junya lại làm rơi mất. Có cảm giác như tất cả tình cảm của biết bao người thợ làm vườn để lại trong khu vườn giờ đây đang đè nặng trên lưng cậu.

“Làm cái gì cũng được, mau đi cứu chúng đi!”

“Ngoài em ra không ai cứu được cây hoa ông lão hết.”

“Chắc chắn một mình em cũng có thể làm được.”

Những giọng nói của các thành viên tự nhiên vang lên trong đầu Junya, mặc dù chắc chắn là cậu chưa từng chính tai nghe họ nói như vậy.

Nếu ngay tại lúc này, ở đây, cậu không nhặt cây gậy tiếp sức lên thì mọi chuyện sẽ ra sao? Từ bỏ tư cách thợ làm vườn, bỏ mặc khu vườn và chạy về nhà? Khung cảnh tất yếu diễn ra sau đó hiện lên rõ mồn một trong tâm trí Junya khiến cả người cậu đông cứng. Những bông hoa đỏ quỳên tàn úa chuyển sang màu nâu bám víu trên cành cây, đám hoa dạ yến thảo và păng xê khô héo vì không có ai tưới nước, còn luống hoa viola thì bị nhấn chìm trong cỏ dại. Nếu sự tuyệt vọng có một hình dáng cụ thể, nó nhất định sẽ trông giống khung cảnh này.

Cần bao nhiêu năm tháng và nhiệt huyết của bao nhiêu người mới có thể tạo dựng lên cảnh sắc cậu đang thấy trước mắt. Và để giữ gìn, bảo vệ cảnh sắc đó mà bao thợ làm vườn đã bỏ ra thời gian của mình ở nơi đây. Hơn tất cả mọi thứ, những tâm tư, nỗ lực và cả tình cảm đó là chất dinh dưỡng quý giá nhất nuôi sống khu vườn này.

Nếu cậu không nhặt chiếc gậy tiếp sức lên để tiếp tục chạy, tất cả những điều đẹp đẽ đã được vun vén tại nơi đây sẽ sụp đổ hết.

Bầu tay chặt xuống đất, Junya lấy lại sức cho cơ thể mình và đứng bật dậy.

Dù cho lực bất tòng tâm, dù cho không thể làm gì, thợ làm vườn có mặt ở đây vào lúc này là Junya. Bây giờ người có thể bảo vệ được khu vườn chỉ có cậu mà thôi.

Junya bước về phía trước, vươn tay đến đàn côn trùng màu trắng. Cậu vừa sẵn tới vừa kìm nén cảm giác ghê người khi những đôi cánh chạm vào da, cho đến khi tay cậu chạm được vào lá của cây hoa ông lão. Junya vẫn còn cảm nhận được sự sống. Mặc dù vậy, có lẽ vì không còn sức lực nào để thốt nên lời, chỉ có những âm thanh nghe như tiếng khóc thút thít vọng đến tai Junya.

“Không sao đâu, Có tớ ở đây rồi.”

Ngón tay đan vào những sợi dây leo, Junya cảm thấy bản thân mình tan biến, như thể cậu đã hòa làm một với cây hoa ông lão. Đàn côn trùng màu trắng bắt đầu phủ lấy cơ thể cậu. Junya không còn bận lòng đến cảm giác chúng chạm vào da thịt mình. Ngoài việc kể vai sát cánh ra, Junya không thể làm được gì khác. Cậu không tìm thấy câu trả lời chính xác. Cùng với cây hoa ông lão, cậu nhanh chóng bị bao phủ bởi những con côn trùng màu trắng. Junya có cảm giác như nếu cứ để như thế này, cậu sớm muộn cũng sẽ hóa thành một cái cây.

“Ê, thợ làm vườn.”

Bị ai đó lay người, Junya choàng tỉnh dậy. Phía bên kia của những đôi cánh màu trắng bay xào xạc, khuôn mặt của Soichi hiện lên. Phía sau anh là thầy Idzuka.

Một cơn mưa bụi không biết đã ghé qua đây từ lúc nào. Tất cả cây trong vườn đều lấm tấm những hạt nước màu bạc, cả người Junya cũng ướt đẫm. Mặc cho trời mưa, đàn côn trùng màu trắng vẫn chen chúc trên cây hoa ông lão như chẳng có việc gì xảy ra.

“Thầy Idzuka thấy em bị ngất nên gọi anh tới. Em sốt rồi đấy này. Về ký túc xá thôi!”

“Nhưng còn cây hoa ông lão...”

Chẳng nói chẳng rằng, Soichi xốc Junya lên vai dù bản thân cậu không muốn rời đi một chút nào. Junya toan phản kháng vì không muốn bị đối xử như con nít, nhưng cơn sốt khiến người cậu lả đi, không còn một sức lực nào nữa. Junya được Soichi cõng suốt quãng đường về đến học viện Suikousha.

Về tới trường, Junya một mực đòi tự mình leo lên cầu thang. Cậu vừa nắm chặt tay vịn cầu thang, vừa bước khó nhọc trông chẳng khác bò lên từng bậc là mấy. Lê chân về đến phòng, Soichi chuẩn bị quần áo và khăn mặt, sau đó giúp Junya thay đồ. Vì không còn sức để lên giường tầng trên, Soichi cũng để cho Junya nằm giường bên dưới.

Junya định gượng dậy vì mọi vấn đề vẫn chưa được giải quyết dứt điểm, thế nhưng cậu đã không thể chiến thắng cơn buồn ngủ. Khi dần lấy lại một chút ý thức, Junya nhận ra mình đã có một giấc ngủ sâu và cậu tỉnh giấc bởi cảm giác mát lạnh của chiếc khăn chạm lên mặt mình.

Trong căn phòng lờ mờ tối, Soichi đang thay khăn đắp trên trán cho Junya. Thấy Junya tỉnh dậy, anh đưa cho cậu một cốc nước.

“Xin lỗi, em làm phiền anh quá.”

“Bạn cùng phòng là để giúp đỡ nhau những lúc hoạn nạn mà. Em cảm thấy muốn ăn chưa?”

“A... bữa tối? Em phải tới phòng ăn thôi.”

“Không cần đâu. Ở đây cũng không khát khe đến mức ép một đứa ngủ li bì tuân thủ giờ ăn. Nếu em thấy đói, anh có thể mang đến cho em.”

Buổi trưa Junya chỉ húp chút canh qua loa, cộng thêm việc sức lực đã bị bào mòn bởi cơn sốt, nên bây giờ cậu cảm thấy đói bụng. Thấy Junya gật đầu, Soichi bảo cậu chờ một chút rồi đi ra khỏi phòng.

Khi Soichi quay lại, Junya đang ngồi ở trên giường. Anh đặt một cái bàn trước mặt cậu rồi đặt khay đồ ăn tối lên đó.

Hơi nóng bay lên cùng mùi hương phảng phất một chút sự thân thương. Junya nhìn vào bát và nhận ra đó là món cơm gà, kế bên là bánh Korokke được bày trên đĩa. Mặt cậu trở nên rạng rỡ và bất ngờ vì không biết từ khi nào mà thầy Mizukoshi biết được những món ăn yêu thích của mình.

Vừa cầm bát cơm lên, Junya ngạc nhiên trước sức nặng của nó. Phòng ăn học viện Suikousha hoạt động theo hình thức tự phục vụ nên tất cả dụng cụ ăn uống đều bằng nhựa. Một khi đã quen rồi thì cậu chẳng thêm bận tâm đến sự tẻ nhạt của chúng, tuy nhiên cảm giác nặng trĩu của cái bát cậu đang cầm trên tay chỉ có thể là đồ gốm thứ thiệt. Chén cơm được tráng một lớp men màu xanh dương, trên đó là những họa tiết trang trí hình bông hoa vẽ bằng nét màu trắng. Junya nhìn kĩ và nhận ra chiếc đĩa đang bày món bánh Korokke cũng được phối màu và có họa tiết tương tự.

“Có lẽ nào... mấy cái này là tác phẩm của thợ làm gốm sao?”

“À ừ, mẻ gốm anh nung gần đây đây.”

Dường như trong giai đoạn sốt lờ Soichi đã luôn ở cạnh bên để theo dõi, nên suốt ba ngày hôm đó anh không hề về phòng. Trong mẻ nung được

giám sát liên tục đó có chiếc bát trên tay Junya.

“Đây là bát đĩa dành riêng cho em đấy. Mỗi khi có học sinh mới, nung một bộ tặng cho học sinh đó cũng là công việc của anh. Nhân tiện nói luôn, mấy món này là do đầu bếp nấu đấy.”

Đầu bếp chính là nam sinh đã té nước nóng trong nhà tắm vào ngày đầu tiên Junya đến đây.

Khác với những đồ công nghiệp, cái chén chạm vào da thịt tạo ra một cảm giác thân thuộc lạ thường. Đối với Junya, người hầu như dành cả ngày để quanh quẩn với bùn đất, cậu thấy bình tâm hơn bao giờ hết.

“Đất thật là tuyệt vời.”

Con người là sinh vật được tự nhiên ban cho không biết bao nhiêu là ân huệ, nhưng số người nhận ra được điều đó là rất ít.

“Em biết vậy thôi là anh cũng thấy vui rồi.”

Vừa đồng tình với Soichi, Junya vừa đưa đĩa lên miệng. Miếng thịt gà đậm đà, rồi vị ngọt lành của rau khiến nỗi nhớ cuộn lên từ sâu thẳm trái tim cậu. Đó là một cảm xúc bộc phát mà Junya không có cách nào kiềm lại được. Dù không giống với món ăn mẹ nấu, nhưng đây vẫn là hương vị khiến cậu nhớ mẹ da diết.

Cảm giác thân thương và nỗi nhớ nhà như dòng nước xiết cuộn cuộn chảy khắp người Junya. Suýt để cho tâm trạng của mình trôi theo dòng chảy đó, cậu nhắm mắt lại thật chặt để ngăn dòng nước mắt chực tuôn rơi. Lúc cơ thể đang yếu đuối như bây giờ, Junya lại càng cảm thấy nhớ nhà khôn xiết. Cậu cố che giấu cảm xúc của mình vì nghĩ mình lớn tướng rồi mà khóc nhè thì thật xấu hổ, nhưng niềm ao ước được gặp lại bố mẹ cứ dâng lên không ngừng.

Vừa mới mở mắt ra, Junya ngay lập tức nín thở. Trước mắt cậu là bố mẹ, cả hai đang cười rạng rỡ. Cậu hốt hoảng đặt chén xuống thì phát hiện ra

đây là chiếc bàn ăn quen thuộc ở nhà. Xung quanh thoang thoảng mùi đặc trưng chỉ nhà cậu mới có. Nghe thấy tiếng chó nhà bên sủa, Junya thầm nghĩ chắc bác chủ nhà bên kia đã về. Cậu cảm thấy như mình đã hoàn toàn chìm đắm trong khung cảnh đó.

“Junya, con có muốn ăn bánh Korokke không?”

“Dạ, có chứ.”

Junya vươn tay lấy chai nước sốt, bất giác khẽ mỉm cười. Chính giữa bàn ăn có ba chai gia vị lần lượt là sốt, nước tương và tương cà. Với món bánh Korokke, Junya sẽ ăn với nước sốt, nhưng bố cậu lại chọn nước tương, trong khi mẹ cậu thì thích dùng tương cà. Cậu đưa một miếng bánh Korokke lên miệng. Sau khi cắn qua lớp vỏ giòn rụm bên ngoài kèm theo tiếng rôm rốp, nhân khoai tây bên trong vụn ra. Mẹ cậu luôn cẩn thận nghiền khoai không quá nhuyễn, vậy nên bánh Korokke mẹ nấu luôn mềm xốp.

“Trời ơi, ngon quá! Quả nhiên nhà là số một!”

Không cần phải khách sáo với ai, cả cơ thể Junya có thể thư giãn hoàn toàn. “Ở đây thật tuyệt, không cần phải trăn trở liệu chỗ này có dành cho mình hay không.” – Junya thầm nghĩ.

Vừa hòa mình vào cuộc trò chuyện vui vẻ vừa thưởng thức cơm mẹ nấu khiến Junya cảm thấy nguồn năng lượng trong người mình dần được nạp đầy.

Nhà thật sự là một nơi dễ chịu. Tuy nhiên, kể từ khi bắt đầu cuộc sống ở học viện Suikousha, Junya đã học được một điều. Sẽ không có gì thay đổi, nếu không bước ra ngoài vùng an toàn của mình. Nếu muốn trưởng thành, Junya không thể ở lì mãi trong nhà được.

“Con ăn xong rồi. Cơm hôm nay ngon quá!”

Sau khi ăn hết sạch thức ăn, Junya lễ phép chắp hai tay trước mặt.

“Con đi đây.”

Hình bóng của bố mẹ, khung cảnh quây quần bên chiếc bàn ăn như được phủ một lớp sương mờ, mỗi lúc lại trôi xa hơn. Chớp mắt một cái, Junya thấy mình đã trở lại với căn phòng chật hẹp trong ký túc xá.

“Ồ, về rồi à?”

Ở bên cạnh cậu lúc này là đôi mắt nheo lại đầy lo lắng của Soichi.

“Em... Có phải em mới dịch chuyển tức thời không?”

“Không, em ở đây ăn cơm này giờ mà.”

“Vậy em mới nằm mơ sao?”

“Ừ, đại khái vậy.”

“Đây là năng lực của thợ làm gốm hả?”

“Chắc là do sự kết hợp của anh với đầu bếp đấy.”

Junya gật gù, cuối cùng thì cậu cũng đã hiểu. Thợ làm gốm hỏi về mẹ cậu trong khi đang định hình chiếc chén chính là vì lý do này. Những tâm tư cùng lời nói được nhào nặn chung với đất để tạo ra phép màu vừa rồi.

“Cảm ơn anh đã mất công vì em.”

“Khi này anh đã bảo là lính mới nào đến anh cũng làm tặng một bộ rồi mà. Cái này là bảo hiểm dành cho những lúc nhớ nhà nè, bế tắc trong việc phát triển năng lực nè, hoặc tự dừng muốn bỏ cuộc chẳng hạn. Không có ai xoay sở vượt qua năm đầu một cách bình yên vô sự đâu. Khi cảm thấy chán nản thì hương vị món ăn mẹ nấu là liều thuốc tinh thần tốt nhất.”

“Mọi người... ai cũng như vậy sao?”

Trong mắt Junya, những học sinh ở đây nói chung và các thành viên trong tổ nói riêng, ai cũng tin vào năng lực của mình, tất cả mọi người đều tìm thấy hướng đi đúng đắn và mạnh dạn tiến về phía trước, không ai

phạm sai lầm hay chùn bước. Trước giờ Junya luôn nghĩ chỉ có mình mới có cảm giác bất an và tự ti.

“Ban đầu ai đến đây cũng như tờ giấy trắng hết. Khi bắt đầu biết được nhiều thứ hơn, ai cũng có giai đoạn lạc lối, mọi người luôn tự hỏi bản thân mình điều gì mới là đúng. Đến tận bây giờ anh vẫn luôn tự hỏi năng lực của mình có ích hay không, một người như anh cũng được tới đây sao?”

Người lúc nào trong cũng an nhiên, bình thản như Soichi cũng có suy nghĩ thế là điều Junya không ngờ tới.

“Mình ở đây có đúng hay không?” là điều mà Junya luôn trăn trở. Chỉ cần kiên nhẫn một chút cũng có thể tìm ra ai đó có năng lực hơn cậu, đó mới là những người phù hợp và nên có mặt ở đây mới đúng. Liệu Junya có đang ngồi nhầm chỗ hay không?

“Nhưng gần đây anh ngộ ra một chuyện. Có khi nào tiêu chí tuyển chọn học sinh ở đây không dựa trên siêu năng lực mạnh yếu, mà là học sinh đó có yêu công việc của mình hay không? Mấy câu như là ‘vận dụng khả năng của mình để trở thành người có ích cho đất nước’ gì gì đó chẳng qua chỉ là lời hoa mỹ đánh lạc hướng dư luận thôi. Đơn giản là gom một số đứa trẻ lại và cho chúng thỏa thích theo đuổi những thứ mình thích từ độ tuổi thanh thiếu niên. Nếu việc này có thể tình cờ làm ai đó hạnh phúc thì quá tốt. Anh nghĩ học viện Suikousha là một nơi như vậy đấy.”

“Những thứ mình thích...”

“Anh rất thích nặn đất sét. Anh thích cách chúng thành hình trong tay mình, sau đó trở thành một tạo vật hoàn thiện khi lấy ra khỏi lò nung, và cuối cùng là nhìn chúng được sử dụng bởi ai đó. Anh sẽ không dùng từ ‘cứu rỗi’ vì nó quá là nực cười, nhưng nếu những vật mà anh làm có thể giúp được ai đó, anh sẽ cảm thấy rất hạnh phúc.”

Về phần Junya, cậu thích việc làm vườn. Cậu yêu từng nụ hoa nên cậu cảm thấy tự hào và vui sướng khi có thể hiểu được lời nói của những bông hoa. Niềm vui của chúng chính là niềm vui của Junya. Với hoa cũng vậy, hạnh phúc của chúng là làm con người cười và có thể nói cho họ nghe những lời tốt đẹp. Chắc chắn tất cả các thành viên trong tổ đều có suy nghĩ giống cậu.

“Cảm ơn anh, thợ làm gốm. Giờ em đã ổn rồi.”

Cả người Junya vẫn còn uể oải vì cơn sốt, nhưng cậu cố bò ra khỏi giường rồi ngồi vào bàn. Sau khi mở máy tính, Junya bắt đầu đọc lại phần bài viết từ tháng Mười Hai đến tháng Ba của anh “Mùa Đông”.

Hình ảnh anh “Mùa Đông” hiện lên trước mắt Junya. Đó là khoảng thời gian mà mỗi ngày trôi qua nhiệt độ lại càng xuống thấp, người trùm kín áo khoác, anh đang sửa soạn cho mùa đông với đôi tay lạnh cóng. Anh quần chiếu rơm lên các thân cây, giăng dây thừng làm mùng tránh tuyết một cách cẩn thận để không làm gãy cành cây. Những trận tuyết đến và đi không khiến anh chùn bước, lúc nào anh cũng lặng lẽ cào tuyết và phủi sạch tuyết phủ lên đám cây trong vườn. Làm việc nặng nhọc ngoài trời rét căm căm nhưng chẳng nhận lại gì xứng đáng. Mặc dù vậy, như một người tu hành khổ hạnh, anh “Mùa Đông” vẫn tiếp tục âm thầm, kiên trì hoàn thành nhiệm vụ của mình để bảo vệ khu vườn.

Trong lúc loay hoay làm việc trong vườn, vài lần Junya vô tình bắt gặp dấu ấn bàn tay anh “Mùa Đông” để lại. Đụng nhẹ vào đám cây hoa viola non nở được ươm trong nhà kính, Junya có thể cảm nhận được bàn tay anh “Mùa Đông” khi anh chôn hạt xuống đất. Sờ lên cành cây hoa mộc lan, nơi dính những bông hoa màu trắng muốt, Junya tưởng như có thể chạm lên bàn tay anh “Mùa Đông” khi anh đang vuốt ve thân cây để khích lệ chúng vượt qua cái lạnh.

“Mình còn lẩn cán điều gì chứ?” – Câu hỏi này luôn là một khúc mắc trong lòng Junya, nhưng giờ đây bỗng dưng cậu có cảm giác mình sắp tháo gỡ được nó. Lòng khoan khoái như vừa nhổ phăng đám cỏ dại lì lợm bật đến tận gốc chỉ với một lần kéo.

Bàn tay của anh “Mùa Đông” là bàn tay của người yêu thương tất cả cây cối từ tận đáy lòng. Chỉ cần nhìn khu vườn được bảo vệ đến chân tơ kẽ tóc cũng có thể biết được tình cảm đó sâu sắc như thế nào. Một con người như thế nhất định sẽ không làm hại một cái cây nào chỉ vì muốn thử thách Junya.

Junya mở nhật ký lên rồi bắt đầu gõ chữ vào phần bình luận.

“Mùa Xuân:

Không có lý nào anh ‘Mùa Đông’ lại nỡ làm gì tổn thương đến khu vườn. Em xin lỗi vì đã nghi ngờ anh. Cuối cùng thì em cũng nhận ra rồi. Thử thách lần này có lẽ còn một ẩn ý khác. Em tin anh ‘Mùa Đông’! Em tin tất cả những gì anh ‘Mùa Đông’ làm đều là vì những bông hoa mà thôi.”

Như thể gửi đi lời cầu nguyện của mình, cậu nhấn nút đăng bài.

Trong lúc ngồi chờ hồi âm, Junya càng thêm thấm thía sự khó khăn và sợ hãi khi quyết định đặt lòng tin vào ai đó. Nếu niềm tin của cậu bị phản bội, e rằng Junya sẽ chẳng còn dũng khí đặt chân vào khu vườn.

Tuy nhiên, nếu Junya có ý định đảm nhiệm vị trí thợ làm vườn ở trường Suikousha, cậu cần phải hoàn toàn tin tưởng tất cả các thành viên trong tổ. Ai cũng chỉ có thể chăm sóc khu vườn trong một mùa, vì thế khi bàn giao lại trọng trách đó, nhất thiết phải đặt lòng tin vào các thành viên khác.

Anh “Mùa Đông” đã có suy nghĩ gì khi chuyển cho Junya cây gậy tiếp sức này? Chỉ tưởng tượng thôi mà tim Junya đã thất lại. Phải gửi những đứa con mình hằng yêu thương và chăm sóc vào tay của một người hoàn toàn xa lạ. Đối với các thành viên trong tổ, việc đón chào Junya rất cuộc khiến họ

căng thẳng và tốn bao nhiêu thời gian để chuẩn bị tinh thần? Cậu luôn nghĩ chỉ có người chen vào nhóm như mình mới cảm thấy e dè, nhưng chắc chắn ở phía ngược lại, ai cũng ôm trong lòng nỗi bất an và sợ hãi không kém. Tuy nhiên, nhất thiết phải vượt qua nỗi sợ để tin tưởng nhau, bằng không sẽ chẳng thể nào giao lại khu vườn cho người khác.

Ngay khi tiếng tin nhắn thông báo nhận được phản hồi mới vang lên, Junya ngóc đầu dậy. Thứ đang chờ cậu ở phía trước có thể là những câu từ sắc hơn dao, nhưng cho dù chúng có là gì đi chăng nữa, Junya vẫn tin anh “Mùa Đông” tuyệt đối. Cậu quyết định mở ra xem nội dung.

“Mùa Đông:

Về đám côn trùng, em hỏi ai chuyên về côn trùng là ổn thôi.”

“Chuyên về côn trùng?” – Sau khi trầm ngâm một hồi, Junya suýt nữa thì la lên.

Thật sự là có! Phải rồi, ở học viện Suikousha quả thật là có người chuyên về côn trùng. Đó là “nhà sinh vật học” cũng chính là nữ sinh đeo mắt kính mà Junya đã nhìn thấy qua cửa sổ khi cậu đang quanh quẩn giữa các căn xưởng đạo trước.

Vội vội vàng vàng, Junya toan nhào ra khỏi phòng thì Soichi chộp lấy cổ áo ngăn lại.

“Em định đi đâu?”

“Em có chuyện muốn hỏi nhà sinh vật học.”

“Đồ ngốc này! Em đâu được vào ký túc xá nữ. Giờ cũng quá trễ để gọi người ta ra nói chuyện rồi. Để ngày mai đi.”

Cứ như thế Junya bị lôi về sên sệt rồi dí người xuống nằm yên ở giường dưới. Mặc dù muốn chợp mắt, nhưng cơn sốt hồi chiều vốn đã giúp cậu ngủ đủ giấc, bây giờ còn có thêm sự phấn khích vì đã tìm thấy manh mối để giải quyết vấn đề khiến Junya không tài nào ngủ được.

Junya nằm lăn qua lăn lại, lòng thầm nghĩ không biết bao nhiêu học sinh đã trải qua những đêm trằn trọc mất ngủ trên chiếc giường này. Biết đâu những thành viên khác trong tổ, thậm chí cả người lúc nào cũng có thái độ hơi cao ngạo như anh “Mùa Thu”, đều được thợ làm gốm trông nom thời mới chân ướt chân ráo vào trường. Ai cũng phải vượt qua những đêm sợ sệt, lo lắng, tự ti về bản thân mình. Giống như việc ráp từng mảnh ghép vào một bức tranh lớn, liệu đến cuối cùng mình có tìm được bản thân mình?

Trước giờ Junya luôn phân vân không biết mình nên đi theo hướng nào, nhưng khi nhìn thấy ánh bình minh lọt qua khe hở trên rèm, cậu có cảm giác như nó đang chỉ cho cậu một con đường nào đó.

Lòng tràn đầy hứng khởi, sau khi ăn sáng xong, Junya bắt chuyện với nhà sinh vật học.

“Cây hoa ông lão bên tớ...”

Chỉ mới nghe tới đó, cô bạn khế gật đầu ý muốn nói “thôi tớ biết rồi” chặn ngang lời Junya. Cô nhìn quanh và khi tìm thấy bóng dáng thầy Idzuka, cô cất giọng hỏi: “Bây giờ được chưa thầy?”

“A, ừ nhỉ, chắc là được rồi đấy.”

Thầy Idzuka nhìn Junya. Từ sâu trong đáy mắt ánh lên tia sáng tinh nghịch như một đứa trẻ.

Với điệu bộ như thể am hiểu mọi thứ trên đời, nhà sinh vật học lấy ra một hộp đựng côn trùng từ xưởng, sau đó dẫn đầu cả đoàn đi về phía vườn. Mái tóc xoắn được buộc hai bên, chúng đong đưa trong gió trông như đôi cánh bướm.

Đàn côn trùng màu trắng vẫn ở đó như ngày hôm qua. Nhà sinh vật học đứng trước chúng và mở nắp hộp ra.

Một loài côn trùng gì đó thoát nhìn như bọ ngựa nhưng lại có cánh màu đen tuyền giống bọ cánh cứng. Ẩn dưới đôi cánh trông cứng cáp như một

bộ áo giáp là đôi cánh khác trông mềm mại như dải đăng ten màu nâu. Đôi cánh mỏng ấy đập nhanh và uyển chuyển tạo ra những âm thanh khiến không khí rung lên.

“Con này là gì thế?”

“Là thiên địch của đám đăng kia đấy. Chắc chắn tụi nó sẽ ăn sạch không sót một con nào cho mà xem.”

Đàn côn trùng màu đen tản ra mọi hướng rồi từ từ tiến lại gần như muốn bao vây khối màu trắng trước mắt. Bị đàn côn trùng màu đen tấn công, bức tường màu trắng bắt đầu rã ra, những đôi cánh màu trắng bay tứ tán trông như những mảnh ghép rời rạc trong trò chơi xếp hình.

Những con chậm chân chưa kịp chạy trốn lần lượt biến thành mồi ngon cho đàn côn trùng màu đen. Phần thân dường như bị nuốt chửng chỉ chừa lại mỗi cánh, những đôi cánh màu trắng bay lả tả khắp nơi.

“Bọn côn trùng màu trắng sống trong vùng núi quanh đây.”

“Vậy tại sao chúng lại xúm lại cây hoa ông lão?”

“Tại vì tớ đã bơi lên cây hoa ông lão cái này nè.”

Nhà sinh vật học lấy ra một chai nhỏ rồi lắc nhẹ cho Junya xem. Chất lỏng bên trong sóng sánh, những gợn sóng màu vàng hiện trên bề mặt sáng lên dưới ánh mặt trời.

“Cái đó là...?”

“Chất dẫn dụ côn trùng đấy. Những con côn trùng màu trắng bị thu hút bởi thứ này nên mới tập trung lại.”

“Tại sao cậu lại làm việc đó?”

“Vì lệnh Joker đã được ban ra, Junya.”

Giọng nói lúc nào cũng nhỏ nhẹ như tiếng gió thổi hiu hiu của thầy Idzuka đột nhiên trầm xuống mang theo âm hưởng nặng nề.

“Quả nhiên... Tất cả là do thầy sắp đặt hết ạ?”

“Một khi chương trình Joker được khởi động thì giáo viên phụ trách cũng phải hợp tác. Toàn bộ đều là ý muốn của em ‘Mùa Đông’. Thầy nhận yêu cầu của em ấy rồi nhờ nhà sinh vật học dụ những con côn trùng này tới.”

“Nhưng mà tại sao lại...”

“Em nhìn cái này xem.”

Sau khi bị hạ gục bởi sức mạnh áp đảo của đàn côn trùng màu đen, hầu như không còn con ngài màu trắng nào còn sót lại trên cây hoa ông lão. Chiếc lá thầy Idzuka đang chỉ vào bị thủng một lỗ do bọn côn trùng cắn phá. Junya nhìn quanh thì thấy nhiều chiếc lá khác cũng lỗ chỗ vết sâu đục tương tự. Tuy nhiên, những thứ đáng để gọi là thiệt hại chỉ có bấy nhiêu mà thôi. Để chắc chắn, cậu bèn dò ngón tay dọc theo dây leo, quả thật sức sống của cây vẫn không hề suy suyển.

“Trên chiếc lá này có vài đốm nhỏ màu nâu hình ngôi sao đúng không?”

“Dạ, nhưng các thành viên khác bảo em cứ mặc kệ chúng cũng được.”

“Thật ra nếu em mặc kệ chúng thì tình hình sẽ trở nên gay go đấy. Dần dà chúng sẽ lan sang những chiếc lá khác và làm lá bị héo. Không phải chỉ riêng cây hoa ông lão đâu, bệnh này có thể lây cho tất cả cây cối trong vườn đấy.”

“Mình có thuốc đặc trị không thấy?”

“Nguyên tắc ở khu vườn này là tuyệt nhiên không sử dụng hóa chất.”

“À, phải rồi ha.”

Tất cả những đốm nâu trên lá đã bị đàn côn trùng gặm sạch.

“Đám côn trùng màu trắng xúm lại chỉ để ăn những chiếc lá bệnh thôi sao?”

“Chính xác là như vậy. Những phần bị bệnh tạo ra một loại đường đặc biệt và nó là món khoái khẩu của loài côn trùng đó.”

Đàn côn trùng trông giống bọ ngựa màu đen vẫn tiếp tục săn đuổi những con côn trùng màu trắng ít ỏi còn lại. Mỗi khi bắt được một con lại thêm một đôi cánh màu trắng bay bay trên không trung. Dù lá cây chỉ chít các lỗ sâu đục, nhưng chỉ cần sức khỏe của cây hoa ông lão không bị ảnh hưởng, có lẽ những chiếc lá mới sẽ mọc ra nhanh chóng. Khi Junya nhẹ nhàng vuốt tay lên lá, cậu có cảm giác cây hoa ông lão cũng đang cọ vào tay mình âu yếm.

“Giờ thì không sao rồi. Nhưng mà nếu vậy thì mọi người nên giải thích cho em biết ngay từ đầu chứ.”

Nếu biết việc đó là để chữa bệnh cho cây, Junya đã không cần phải hốt hoảng đến như vậy. Trong khi thực tế là cậu đã lo đến mức phát sốt.

“Nếu em có ý kiến gì thì nói với ‘Mùa Đông’ nhé. Không giải thích gì cho em cũng là yêu cầu của em ấy.”

“Giờ tớ gọi chúng về được rồi nhỉ?”

Nhà sinh vật học gõ vào hộp theo một nhịp điệu đặc biệt, ngay tức khắc đám côn trùng màu đen đồng loạt ngừng lại. Sau đó chúng bay về với nhà sinh vật học, cả đàn trông như bị hút vào chiếc hộp trong tay cô bạn.

Những chiếc cánh màu trắng chất đống bên dưới cây hoa ông lão bị cơn gió xối tung lên. Trông như vô vàn cánh hoa tuyết cười trên gió cuốn về phía bầu trời, nhưng ngay khi gió lặng, chúng vừa bay lất phất trong không trung vừa thả mình xuống khu vườn.

“Tuyết...”

Dù chạm vào tay Junya, nhưng chúng không tan ra. Những chiếc cánh vừa hắt lại thứ ánh sáng màu nhân nhật vừa vẽ một đường bay màu trắng

mềm mại trên bầu trời xanh biếc, chúng lặng lẽ rơi tản mát khắp nơi. Cảm tưởng như thời gian ở nơi đây đã ngừng trôi.

“Rồi em cũng sẽ thấy tuyết thôi.”

Junya mỉm cười khi nhớ lại lời của anh “Mùa Đông”. Cậu giơ tay định chụp lại nhưng chúng vượt qua kẽ tay cậu rồi rơi xuống đất.

“Mùa Xuân:

Vấn đề liên quan đến cây hoa ông lão đã được giải quyết ổn thỏa rồi. Gửi đến anh ‘Mùa Đông’, tuyết đẹp lắm anh ạ.”

Sau khi ăn tối xong, Junya mở nhật ký ra viết bài. Đường như các thành viên khác cũng đang ngồi trước máy tính nên bình luận bay đến tới tấp.

“Mùa Hạ:

Chúc mừng em. Chắc giờ em cũng nhận ra rồi, thật ra chị và anh ‘Mùa Thu’ đều biết được ý đồ của anh ‘Mùa Đông’. Không hiểu ắt gặp gì cả mà tự nhiên bắt gặp tình huống như thế chắc em hoảng dữ lắm. Xin lỗi nhé.”

“Mùa Thu:

Nhưng mà hôm trước vừa tuyên bố vụ Joker, hôm sau vườn bị mấy con thú quấy phá thì quả thật anh cũng cảm thấy hủ hồn. Anh còn tưởng ‘Mùa Đông’ đổi kế hoạch rồi ấy chứ?”

“Mùa Đông:

Chuyện đó là ngoài dự đoán của anh. Lúc thảo luận với thầy Idzuka, hai thầy trò cũng lo nếu thực hiện theo kế hoạch, có lẽ cú sốc mà em ‘Mùa Xuân’ phải chịu là quá lớn. Anh thật sự muốn để thư thư thêm ít hôm nữa, nhưng bệnh của cây hoa ông lão cần được chữa trị sớm.”

“Mùa Xuân:

Mọi người thật là... Tại sao ngay từ đầu không giải thích cho em biết? Nếu em biết việc đó là để chữa bệnh thì em đã ứng phó một cách bình tĩnh hơn rồi.”

“Mùa Thu:

Khùng hả? Làm vậy thì trò Joker chẳng còn có ý nghĩa nữa rồi.”

“Mùa Hạ:

‘Mùa Đông’ này, cậu giải thích cho bé cừu non này đi.”

“Mùa Đông:

Thử thách thật sự dành cho ‘Mùa Xuân’ là đập đổ bức tường ngăn cách giữa em với khu vườn và tụi anh, rồi từ đó xây dựng nên mối quan hệ tin cậy lẫn nhau. Anh biết tính cách của em hơi tiêu cực, và anh hiểu cảm giác khó hòa nhập với tổ, khi tụi anh đã đồng hành cùng nhau mấy năm trời rồi và em là lính mới. Nhưng tất cả chúng ta đều là người có cùng chí hướng và đang bảo vệ một thứ giống nhau. Nhất thiết phải có tâm lý và lòng tin vững vàng giống như những đồng đội sẵn sàng sát cánh cùng nhau nơi chiến trường. Anh cũng muốn để cho đám cây trong vườn biết em có thật sự yêu thương chúng hay không. Cũng trùng hợp là cây hoa ông lão cần được chữa bệnh, vì vậy, anh đã nghĩ đây là một cơ hội tốt nên tận dụng luôn.”

“Tâm lý và lòng tin vững vàng giống như những đồng đội sẵn sàng sát cánh cùng nhau nơi chiến trường” – Junya thấm thía từng chữ trong lời của anh “Mùa Đông”. Sẽ khó mà có thể giao khu vườn lại cho người mà mình không tin tưởng đến mức dám phó thác cả mạng sống. Huống chi người đó là người chỉ có thể nói chuyện qua nhật ký.

Ngay cả với những người bạn đồng trang lứa ngày ngày gặp mặt ở trường, cậu cũng chưa thể xây dựng được mối quan hệ tin cậy lẫn nhau như vậy. Nếu không bị đặt vào tình huống cấp bách đó, Có lẽ Junya sẽ không bao giờ chịu bộc bạch suy nghĩ thật của mình.

Junya có cảm giác chương trình Joker lần này chính là một đầu của sợi dây liên kết mà cả ba người cùng quăng về phía mình. Vì thế, cậu không được bỏ lỡ, nhất định phải nắm lấy và buộc vào người mình thật chặt.

Ở những nơi xa xôi, có lẽ sau này mọi người cũng không có cơ hội gặp mặt nhau, nhưng Junya biết những kỷ niệm có được khi yêu thương và bảo vệ cùng một khu vườn sẽ là chất keo kết dính bốn người.

“Mùa Xuân:

Cho đến khi mùa hạ tới, em hứa sẽ cố gắng hết sức chăm sóc khu vườn. Vậy các anh chị có tin tưởng và giao phó khu vườn cho em không?”

Như thể đồng thanh trả lời, phản hồi của cả ba thành viên hiện lên cùng một lúc.

“Giao hết cho em đây.”

Cảm tưởng như lúc này bàn tay của bốn người đang khẽ chồng lên nhau.

Sau khi giải quyết xong chuyện cây hoa ông lão, thứ đang chờ Junya là núi bài tập mà cậu cứ trì hoãn hết lần này đến lần khác.

Đám cỏ dại vẫn mọc lên đều đều mỗi ngày, chưa kể đến những cây nào đã qua mùa hoa nở cũng cần được cắt tỉa lại. Vừa làm tròn công việc chăm sóc vườn vừa xoay sở tìm ra thời gian học thật sự khó.

Hình như mỗi lần cậu nộp bài tập trễ, bên trường học lại gọi điện đến học viện nhắc nhở, vậy nên thầy Idzuka lúc nào cũng nhoẻn miệng cười như muốn chọc ghẹo cậu: “Bởi vậy thầy mới bảo tự quản lý bản thân khó lắm chứ không phải đùa đâu.”

Có những buổi tối Junya phải cắt bớt thời gian thư giãn để dành cho việc học, điều này khiến cậu nhớ lại giai đoạn phải thức trắng đêm giải quyết đồng bài tập dồn đống trong kỳ nghỉ hè.

Khu vườn vào tháng Sáu xinh đẹp tựa phép màu.

Mặt đất trở nên ẩm ướt hơn nhờ những cơn mưa dai dẳng, lượng nước dồi dào đến mức những chiếc lá của cây cối trong vườn đều mang vẻ căng mọng, xanh mướt. Bụi hoa cẩm tú cầu khoe ra các chùm hoa ướt đẫm tựa như chấm màu loang. Trên cành cây tuyết chuông Nhật ở kế bên đỉnh đây những bông hoa trông như một dàn chuông nhỏ màu trắng muốt, chúng rung rinh mỗi khi có một con côn trùng nào đó ghé thăm.

Đám cây cối trong vườn đã thôi chối bỏ sự chăm sóc của Junya. Giống như một chú cún vừa vẫy đuôi vừa quẩn quýt lấy người chủ của mình, chúng bình tĩnh đón nhận lưỡi kéo của Junya, kiên nhẫn lắng nghe và trả lời một cách khiêm tốn.

Bồn hoa rực rỡ với thảm hoa anh túc đỏ, hoa mồm sói và hoa anh túc vàng, chúng kết hợp lại tạo nên một chiếc thảm dạ hội may từ voan và lụa mượt mà. Các chậu cây ngập trong sắc hoa păng xê và viola trông mịn như nhung.

“Nhìn kìa, Togemaru. Đây là khu vườn của tụi mình đây.”

Cây xương rồng nhỏ trong tay Junya thật thà thốt lên lời khen ngợi. Đương nhiên, trong từ “tụi mình”, cậu cũng có ý bao gồm cả những thành viên khác.

Junya đi đến góc vườn, ở đó là hình ảnh cây hoa ông lão đang khỏe khoắn vươn những chiếc lá che kín giàn đỡ bên dưới. Vì cây liên tiếp trở lá mới nên các vết sâu đục cũng không còn quá nổi bật nữa. Những bông hoa màu tím nở rộ trông như pháo hoa nổ tung bùng trên nền mang màu xanh mướt của lá. Sáu cánh hoa lớn bên ngoài vươn ra như muốn ôm gọn các cánh hoa thon dài xếp chồng lên nhau giống hoa cúc ở bên trong.

“Cố lên! Ráng cho anh ‘Mùa Thu’ ngắm hoa nữa nhé.”

Junya vuốt ngón tay dọc dây leo, các bông hoa khẽ đung đưa ý muốn nhắn với cậu hãy tin ở chúng.

“Ê nhóc!”

Âm thanh cụt ngắn vang lên khiến cậu quay người lại. Một chàng trai mặc trên người bộ Samue màu chàm đang đứng ở trong vườn. Chiếc khăn vải ngày hôm nay có họa tiết những con thỏ nhảy tung tăng trên nền màu chàm.

Trang phục từ đầu đến chân Soichi đều mang màu chàm, đó cũng là phẩm nhuộm có nguồn gốc từ thực vật, có lẽ vì thế mà khi đứng ở đây trông anh hòa mình vào cảnh sắc của khu vườn một cách vô cùng tự nhiên. Nhìn những nhánh cây đang vươn ra, Junya biết tất thảy các bông hoa ở đây đều cảm thấy dễ chịu trước sự có mặt của Soichi.

“Nhìn khác khu vườn năm ngoái không anh?”

Soichi biết khu vườn được anh “Mùa Xuân” chăm sóc lúc trước trông như thế nào. Mặc dù Junya cảm thấy việc so sánh để phân định đẹp xấu khá là vô nghĩa, nhưng bản thân cậu cũng muốn xác nhận thử.

“Ừm, trông khác đấy. Thợ làm vườn ‘Mùa Xuân’ trước là người làm gì cũng cẩn chu, không có một sai sót nào, vậy nên ở đây cũng ngăn nắp và trật tự không chê vào đâu được. Còn em chắc vẫn còn bị mấy cái cây quả nhiều nhỉ?”

Bị Soichi đoán trúng, Junya cười bẽn lễn.

“Dù sao thì anh cũng có cảm giác là chúng đã cao lớn hơn nhiều rồi. Cứ như thế này anh nghĩ mọi thứ sẽ ổn thôi.”

Vẫn giữ thái độ thờ ơ, khó gần như mọi khi, nhưng những lời anh nói dịu dàng ôm lấy Junya. Tự nhiên nó làm cậu nhớ đến động tác uyển chuyển khi đôi tay Soichi bao quanh khối đất sét.

“Mai là ngày chia tay rồi nhỉ?”

“Chín tháng sau có lẽ anh cũng sẽ đến đây.”

“Vậy năm sau lại nhờ anh giúp đỡ em nhé.”

“Chắc là phải vậy rồi. Năm sau có khi anh sẽ thử sức với chậu cây cảnh xem sao.”

Soichi cẩn thận để không đạp lên những bông hoa màu hồng của thảm cỏ đuôi ngựa đang trải trên mặt đất, bóng lưng anh dần tan vào khu vườn mơn mớn một màu xanh. Đường như màu chàm khá hài hòa với khu vườn. Hơn nữa, nghe nói đồ được nhuộm màu chàm có thể đuổi côn trùng, vì thế Junya nghiêm túc cân nhắc xem năm sau mình có nên mang theo một cái tạp dề hay gì không. Chợt nhận ra bản thân mình đã xem chuyện trở lại đây vào năm sau là một điều đương nhiên, Junya nhoén miệng cười.

Lần tới khi quay lại học viện Suikousha, chắc chắn cậu sẽ có thể đồng dạng thốt lên câu chào “tôi đã về đến nhà rồi đây” tự nhiên như mọi người.

Sau khi để Togemaru lại dưới bụi hoa đỗ quyên, Junya bước đi. Những việc dang dở cần chị “Mùa Hạ” làm tiếp cậu cũng đã ghi lại đầy đủ trong nhật ký. Nhiệm vụ còn lại của Junya là phải tin tưởng và trao lại toàn bộ khu vườn này cho chị “Mùa Hạ”.

Hoa huệ tây mà anh “Mùa Thu” đã trồng từ củ giống giờ đang khoe ra những cánh hoa màu hồng phấn tuyệt đẹp trong bồn hoa. Trông chúng lộng lẫy không thua gì chiếc váy mà các nàng công chúa khoác lên người trong đêm dạ hội. Những bông hoa đang khoe sắc trong bồn hoa hay chậu cây trong vườn, tất cả đều là cây non mà anh “Mùa Đông” đã gieo hạt và ươm trồng trong nhà kính.

Bây giờ đưa tay ra chạm vào bất cứ bông hoa nào cũng có thể cảm nhận được bàn tay của ai đó. Bởi vì cả bốn người cùng chung tay góp sức bảo vệ khu vườn này. Cho dù chưa từng trực tiếp nắm tay nhau đi chẳng nữa, nhưng mỗi khi khu vườn được chuyển giao từ người này sang người khác, sự kết nối giữa những người thợ làm vườn lại càng thêm sâu đậm. Việc duy trì điều này suốt mấy chục năm giúp khu vườn luôn được bảo bọc trong sự tin tưởng và yêu thương.

Lúc này Junya có cảm giác chị “Mùa Hạ”, anh “Mùa Thu” và anh “Mùa Đông” đang đứng bên cạnh mình và cùng nắm tay nhau thật chặt.

Khu vườn có thể đẹp đến nhường này chính là nhờ điều đó.

CHƯƠNG 2

Trường học mùa Hạ

Từng chuyển động rung lắc của chiếc xe buýt trực tiếp dội lên cơ thể đang ngồi trên sàn xe cứng ngắc. Trong không gian kín bưng, tối mù, vừa đưa mắt nhìn bóng đen mờ mờ của đồng hành lý đang lắc lư xung quanh, Masumi vừa tự hỏi không biết mình đã đi được tới đâu.

Cô bật ánh sáng từ cây bút chiếu vào đồng hồ trên tay và nhận ra mình vẫn chưa đi được nửa đường. Masumi thấy trong người hơi khó chịu, có lẽ vì liên tục bị rung lắc trong bóng tối nên cô đã say xe rồi cũng nên.

Cơn buồn ngủ cứ như những đợt sóng, khi thì kéo đến ồ ạt, khi thì dạt ra xa. Masumi tự dặn mình không được ngủ quên, vậy nên mỗi lần vô thức gục đầu xuống cô lại tự nhéo tay mình để lấy lại tỉnh táo. Bởi vì khi đến học viện Suikousha, Masumi phải lên ra khỏi khoang để hành lý này trước khi tài xế kịp nhận ra.

Cho dù mùa xuân đã trôi qua, nhưng Masumi sẽ tiếp tục ở lại học viện Suikousha chứ không về nhà. Khi nói ra ý định của mình, người đầu tiên ngỏ ý ủng hộ là bạn cùng phòng của cô, nhà sinh vật học.

Tinh thần đoàn kết của các nữ sinh ở học viện Suikousha rất mạnh mẽ. Trên mạng, có một nơi tập hợp các nữ sinh học viện Suikousha lại với nhau mà ngay cả giáo viên phụ trách lẫn người quản lý cũng không hề biết. Ở đó không chỉ có học sinh hiện giờ đang theo học mà còn có những cựu học

sinh đã rời khỏi trường từ mấy chục năm trước, ai cũng có thể sử dụng bảng tin và giao lưu với nhau dễ dàng.

Kế hoạch của Masumi trong nháy mắt đã lan ra khắp ký túc xá nữ thông qua mối quan hệ quen biết giữa các nữ sinh, thậm chí còn trôi nổi trên bảng tin. Masumi chưa cần kêu gọi sự giúp đỡ thì bài viết với nội dung cụ thể *“Làm cách nào để có thể ở lại ký túc xá? Ẩn mình như thế nào để tránh khỏi ánh mắt người quản lý?”* bắt đầu xuất hiện trên bảng tin.

Tất cả mọi người tập hợp ở bảng tin này nắm bắt được nội tình ở học viện Suikousha, nên ai cũng thừa biết trực giác của cô Mizukoshi – người quản lý, nhạy bén đến mức nào. Phương án không lên xe buýt ra về và tiếp tục trốn tại ký túc xá không khả thi, vậy nên bị loại bỏ trước tiên. Trước khi lên xe, cô Mizukoshi sẽ nói chuyện với từng người và đứng tiền tất cả học sinh ra về. Vì thế cô chắc chắn sẽ nhận ra ngay nếu số học sinh không đủ.

Ai cũng nhất trí với ý kiến là trước hết phải lên xe và rời khỏi trường Suikousha. Xe buýt sau khi thả học sinh ở nhà ga sẽ tiếp tục ở đó chờ tốp học sinh mùa hạ. Có người đề xuất trà trộn vào nhóm học sinh mùa hạ để lên xe, nhưng chắc hẳn là tài xế cũng sẽ kiểm tra số trước khi chạy. *“Vậy thì quả nhiên chỉ còn cách chui vào khoang để hành lý thôi nhỉ?”* – Ai đó đăng lên câu này và nhận được khá nhiều ý kiến đồng tình.

Chẳng ai may mắn để tâm đến nhân vật chính trong bài, nhìn những bài thảo luận liên tục nhảy nhót trên bảng tin Masumi chỉ biết cười trừ. Bất kể là thiếu nữ mười mấy tuổi hay phụ nữ ở độ tuổi ba mươi, ai nấy đều say sưa xây dựng và trau chuốt kế hoạch bằng tất cả sự nồng nhiệt hệt như chính mình bị vướng vào lưới tình. Tất cả mọi người ở đây đều cố gắng đặt bản thân mình vào tình huống của Masumi.

Vấn đề là làm cách nào để có thể lên ra khỏi khoang để hành lý mà không bị tài xế hay đám nam sinh nhìn thấy. *“Bọn con trai không giữ bí mật được đâu”* – Cảm giác như những câu chữ trên màn hình bật ra tiếng cười

khúc khích. Bảng tin này có thể âm thầm tồn tại đến bây giờ mà không giáo viên nào hay biết chính là bằng chứng chứng tỏ phái nữ giữ kín bí mật này như thế nào.

Khi xuống xe lấy hành lý, đám nữ sinh sẽ tạo thành một bức tường, còn Masumi lên vào đó rồi mới sập cửa lại. Lúc tốt học sinh mùa hạ chất hành lý lên xe cũng y như vậy, bức tường do các nữ sinh tạo ra sẽ che cho cô. Về đến học viện Suikousha, Masumi cũng sẽ lần ra ngoài với phương thức tương tự.

Không chỉ học sinh mùa xuân mà cả học sinh mùa hạ đều đã hứa giúp đỡ cô. Theo lời kể của một đàn chị kì cựu, từng có vài học sinh vì quá nhớ người yêu nên đã thử trốn ra khỏi trường và tìm cách xuống núi, thế nhưng chuyện học sinh muốn nán lại học viện Suikousha dù đã qua thời hạn cho phép thì đây là trường hợp đầu tiên.

“Nói đi cũng phải nói lại, chỉ vì muốn gặp người mình thầm thích mà dám liều vậy, quả nhiên sức mạnh của tình yêu thật vĩ đại.”

“Nếu là vì người yêu của tớ thì tớ cũng sẵn lòng làm mọi thứ vì anh ấy.”

“Kết hôn tầm chục năm là mấy đứa quên sạch thời nông nổi đấy thôi.”

“Chị này, đừng có làm tụi em mất tinh thần chứ.”

Điểm chung kết nối tất cả những người tập hợp ở bảng tin chỉ đơn giản là học sinh siêu triển vọng và là phái nữ. Tuy nhiên, dường như hàng rào tuổi tác không tồn tại ở đây, ai cũng có thể nói chuyện với nhau thân thiết không thua gì những học sinh cùng đến trường vào một mùa nhất định. Cho dù sau này phải tốt nghiệp, chỉ cần ghé qua bảng tin này, chắc chắn sẽ tìm được cách quay về trường. Ở nơi mà các thành viên và chủ đề bàn tán thay đổi theo từng ngày, bảng tin giống y như những bữa tiệc ngủ được tổ chức giữa đêm tại một căn phòng nào đó trong ký túc xá, một bí mật mà cô Mizukoshi không hề hay biết.

Bỗng nhiên cả xe lắc lư một cái thật mạnh. Sực nhận ra mình đang gà gât từ nãy tới giờ, Masumi giật mình nhóm đầu dậy. Cô nhìn đồng hồ, chẳng bao lâu nữa sẽ đến học viện Suikousha. Để chuẩn bị cho giây phút nhảy ra khỏi xe ngay khi cửa vừa mở, cô duỗi hai chân trên sàn xe để thư giãn, chúng đang tê rần vì cô giữ tư thế ngồi bó gối quá lâu.

Hai tiếng dừng ở nhà ga và ba tiếng kể từ khi xe bắt đầu lăn bánh, tổng cộng là năm tiếng. Suốt thời gian đó Masumi ngồi chết gí trong khoang hành lý tối tăm và chật chội. Nhân danh tình yêu nghe thật lãng mạn làm sao, tuy nhiên cơn đau nhức ở phần hông vào eo mới là vấn đề thực tế. Mặc dù từ sáng tới giờ cô đã hạn chế uống nước, nhưng cô sắp sửa không thể nhịn đi vệ sinh lâu hơn được nữa. Hiện thực phũ phàng này có lẽ không nên để cho đám con gái thích mộng mơ trên bảng tin biết thì hơn.

Hình như xe buýt đã dừng lại. Masumi nghe thấy tiếng mở cửa. Những tiếng reo hò phấn khởi của đám học sinh vang lên một cách hồn nhiên. Cửa khoang hành lý bắt đầu kêu lách cách. Một tia sáng chói lòa chiếu vào trong khiến cô nheo mắt lại, nhanh như cắt, Masumi trốn sau đồng hành lý.

“Masumi, ổn rồi nè.”

Nghe thấy tiếng thì thầm, Masumi lồm cồm bò ra khỏi khe hở của núi hành lý và tiến về mảng ánh sáng được cắt theo khung hình chữ nhật. Hai bàn tay mềm mại đưa ra nắm lấy tay Masumi. “Một, hai!” – Cô nhảy xuống xe theo nhịp đếm của các bạn. Khung cảnh tràn ngập ánh sáng khiến Masumi nhất thời loá mắt, không nhìn thấy gì ngoài màu trắng. Khi mắt đã dần quen, cô nhìn thấy gương mặt của những nữ sinh đang vây quanh mình. Đây là nhóm học sinh mùa hạ. Masumi đang tự hỏi liệu trong số này có bạn nào mình từng nói chuyện trên bảng tin hay không, thì ai đó nhắc khẽ “cậu mau ra xưởng đi”. Sau khi rời khỏi xe buýt, hành động tiếp theo là tranh thủ khi hai vợ chồng người quản lý vẫn chưa phát hiện ra, phải chạy thật nhanh vào khu nhà xưởng ở trong rừng.

Ba nữ sinh cầm hành lý tạo nên đội hình cố định quanh Masumi rồi tất cả cùng di chuyển về phía tòa nhà. Sau lưng bắt đầu inh ỏi tiếng cãi nhau của đám nữ sinh, một bên thì “cậu đụng vào hành lý của tớ rồi kìa” còn bên còn lại thì một mực “tớ có đụng đâu”. Trong lúc bọn con trai mãi theo dõi màn cãi cọ trẻ con đó, Masumi chạy bước nhỏ đến bên hông tòa nhà. Khi vừa nép mình vào góc khuất cạnh tường, cô Mizukoshi từ cửa bước ra để đón học sinh. Ánh mắt của cô Mizukoshi lập tức bị hút về đám nữ sinh đang cãi nhau, nên cô đi thẳng đến đó để làm trọng tài phân xử.

“Thời cơ đây rồi. Tớ sẽ đến đón cậu sau. Còn đây là đồ ăn nhẹ.”

Một bạn nữ có mái tóc đen thẳng mượt và đôi mắt bộ cầu đẩy sau lưng cô, Masumi chạy như bay trên con đường nhỏ băng qua khu rừng. Khi lên quay người lại nhìn, đám nữ sinh gật đầu với cô ý bảo mọi thứ vẫn ổn. Chỉ là sự ương bướng của bản thân thế mà lại được nhiều người giúp đỡ như thế này. Thậm chí hôm nay chỉ mới là lần đầu tiên Masumi gặp được nhóm học sinh mùa hạ.

Sau khi chạy một mạch băng qua khu rừng, Masumi chui vào xưởng vẽ của tổ họa sĩ. Bầu không khí quen thuộc nhanh chóng làm dịu đi cảm giác căng thẳng trong người cô. Tạm thời đến thời điểm này, mọi thứ đều diễn ra suôn sẻ. Masumi đã thuyết phục bố mẹ một cách cực khổ rằng năm nay thời gian lưu trú tại học viện Suikousha dài hơn một tuần, nhưng chỉ cần một cú điện thoại xác nhận từ gia đình, lời nói dối này sẽ bị bại lộ ngay. Trước khi mọi thứ vỡ lở và bị buộc phải quay về nhà, cô mong gặp được cậu ấy sớm chừng nào hay chừng nấy.

Thật buồn làm sao, “cậu ấy” là cách gọi duy nhất mà Masumi biết. Khuyu gối ngồi xuống đất, cô thở dài bất lực. Cũng thuộc tổ họa sĩ giống như Masumi, nhưng cậu ấy là học sinh mùa hạ. Kể từ khi bước vào học viện Suikousha cách đây ba năm trước, cô đã luôn nói chuyện với cậu ấy thông qua nhật ký với tư cách là thành viên cùng tổ. Những câu chữ cậu ấy soạn

thảo hiển thị trên màn hình máy tính, các bức tranh do chính tay cậu ấy vẽ ở trong xưởng, đó là tất cả những gì Masumi biết. Mặt mũi cậu ấy ra sao cô cũng không biết. Cậu ấy có cao hay không? Có trạc tuổi mình không? Mẫu bạn gái lý tưởng như thế nào? Bất cứ điều gì nằm ngoài nội dung trao đổi qua lại trên nhật ký Masumi hoàn toàn mù mờ, cũng như tất cả những gì liên quan đến con người ngoài đời thật của cậu ấy.

“Thế nhưng bây giờ tụi mình đã cùng ở một nơi.”

Chỉ mới nghĩ đến đó thôi mà cô đã cảm thấy hạnh phúc khôn xiết. Trái tim Masumi cứ như một con chim sẻ đang nhảy nhót khắp nơi trong người, cô quơ lấy bức tượng thạch cao dùng để luyện vẽ gần đó rồi ôm chặt vào lòng.

Cô ngồi cười khúc khích một mình trong chốt lát, sau đó sực nhớ đến đồ ăn nhẹ, cô bèn mở túi đựng ra xem. Dường như chúng đã được mua ở mấy quầy bán hàn ở nhà ga. Trong túi là cà phê lon và kẹo sô cô la. Trong thời gian ở học viện Suikousha, Masumi gọi thế giới đang nằm dưới chân núi là “hạ giới”. Cô mừng rơn khi nhận được món ăn của “hạ giới”, nay cả tiếng xé bao bì nghe cũng thật vui tai. Trường Suikousha cho phép học sinh mang theo quà bánh đến, thế nhưng Masumi không tài nào tìm ra chỗ để nhét thêm đồ ăn vặt vào chiếc túi vốn đã chật ních quần áo, vậy nên trong vòng chưa đầy một tháng cô đã ăn hết sạch lương lương thực ít ỏi của mình.

Món tráng miệng của thầy Mizukoshi làm rất ngon, nhưng Masumi nhớ những thứ bánh kẹo vốn đã trở nên quen thuộc với tuổi thơ cô một cách khủng khiếp. Cô rất cảm kích cách học viện tạo ra môi trường giúp mình chuyên tâm vào hội họa, mặc dù vậy, trải qua ba tháng ở nơi mà không có cả tiệm karaoke lẫn cửa hàng tiện lợi là một điều tàn nhẫn đối với thiếu nữ chỉ mới mười mấy xuân xanh.

Masumi tận hưởng gói kẹo sô cô la, vị ngọt ngào dường như được truyền đến từng sợi dây thần kinh nhỏ nhất trong đầu cô. Vừa nghe thấy tiếng chim hót trong rừng, từ phía cánh cửa xưởng vẽ vang lên tiếng gõ cửa. Masumi mở cửa, đứng trước mặt cô là bạn nữ cho túi đồ ăn nhẹ ban nãy và một bạn nữ cắt tóc ngắn khác.

“Thầy và cô Mizukoshi đang ở trong bếp, vì thế hãy nhân lúc này vào ký túc xá đi.”

Vừa đi bộ trong rừng, cả hai vừa giới thiệu về bản thân mình. Bạn nữ tóc dài tên là Sonoko, nhân viên chăm sóc động vật. Bạn nữ tóc ngắn là Kazuha, nhà thiết kế.

“Tạm thời trước mắt thì cậu cứ trốn trong phòng tụi tớ đi. Có gì mình cũng giúp nhau nhé”

“Chỉ vì sự ích kỷ của tớ mà làm phiền đến mọi người rồi, thật áy náy quá.”

“Cậu đang nói gì thế?”

Đôi mắt tròn của Kazuha đảo một vòng rồi nhìn lên Masumi. Bên trong đó là sự phấn khích tột cùng đang sáng rực lên như những viên đá quý.

“Sự kiện thú vị như thế này mà không tham gia mới là lỗ đấy.”

“Đúng, đúng. Dù sao cũng đã trót đứng trên sân khấu được dàn dựng một cách hoàn hảo như thế này rồi. Cậu cứ thỏa thích tận hưởng màn kịch phi hiện thực này đi.”

Đúng như lời Sonoko nói, quả thật không gian ở đây mang lại cảm giác phi hiện thực. Nán lại đây thêm vài ngày sắp tới, Masumi tưởng như mình sắp lạc vào một thế giới hoàn toàn khác, quên cả gia đình lẫn bạn bè.

Một tòa nhà cũ kĩ được xây bằng gạch nung, phía trước là hồ nước rộng lớn còn xung quanh là rừng thông sum suê. Masumi nghe lỏm được một vài lời đồn thổi liên quan đến học viện Suikousha trên bảng tin, nên cũng

đã có lúc cô lén ra khỏi phòng vào giữa đêm, đi loanh quanh tìm kiếm cánh cửa dẫn đến tầng hầm không hề tồn tại.

Có lẽ một phần là do tâm lý tưởng mình là nhân vật siêu anh hùng trong phim, rất nhiều học sinh vướng vào chuyện tình cảm ở nơi này. Ngày nào cũng chạm mặt nhau từ sáng đến tối, trong cùng một tòa nhà, vì thế mà xác suất thành đôi thành cặp cũng khá cao, chưa kể đến tình cảnh éo le một năm chỉ gặp được nhau mỗi ba tháng như một chất xúc tác khiến mọi người trở nên cuồng nhiệt hơn với chuyện yêu đương. Tuy nhiên, thâm thương trộm nhớ học sinh mùa khác, và vì người đó mà dám hành động liều lĩnh như Masumi chắc chắn là trường hợp đầu tiên kể từ khi trường Suikousha được thành lập đến nay.

Đi đến bên hông tòa nhà chính, Sonoko dừng Masumi lại, đoạn ngo ngoài để chắc chắn quanh đó không có ai. Cả ba nhanh chân di chuyển đến trước cửa, lần này đến lượt Kazuha kiểm tra tình hình bên trong. Ngay khi nhóm nữ sinh ở bên trong ngoắc tay ra hiệu “bây giờ thì không sao”, cả ba bước vào. Trông như đang áp giải Masumi, cả hai nắm lấy tay cô chạy như bay lên cầu thang. Trên hành lang ở cuối cầu thang, nhóm nữ sinh đứng xếp hàng ngay ngắn để chào đón Masumi.

“Chào mừng đến với mùa hạ!”

Mặc dù không có lấy một gương mặt quen thuộc nào, nhưng bầu không khí đang bao trùm khắp người Masumi hoàn toàn không có gì khác biệt so với ký ức xa xưa mùa xuân. Ai nấy cũng mắt sáng bừng, tất cả mọi ánh nhìn đều đổ dồn về phía Masumi như thể đang trông chờ phần tiếp theo của câu chuyện.

“Bọn tớ sẽ ủng hộ cậu tuyệt đối.”

“Cho dù mọi chuyện bại lộ và bị cô Mizukoshi mắng đi chẳng nữa bọn tớ cũng không phiền lòng đâu.”

“Vì thế nên nhất định phải làm quen với cậu ấy cho bằng được nhé.”

Những đôi mắt mộng mơ long lanh trên khuôn mặt của nhóm nữ sinh thay nhau cổ vũ Masumi. Cô có cảm tưởng như vô số những hạt kim tuyết lấp lánh vừa bắn ra từ lưng của họ đang chuẩn bị trút xuống người mình. Sự kỳ vọng như một luồng hơi nóng bất ngờ phà đến, Masumi cảm thấy áp lực như thể chúng có thể nghiền nát mình bất cứ lúc nào.

Chuyện của Masumi đã lôi kéo nhiều người như thế này, nếu chẳng may bị thất tình thì có phải làm sao? Lỡ may cậu ấy không phải là người như Masumi nghĩ, cô sẽ phải đối mặt như thế nào? Quan trọng hơn cả, mọi người đã vì mình mà đẩy mọi việc đi xa đến mức này, nếu chưa làm được gì mà đã phải về thì mọi chuyện sẽ ra sao?

Ngay khi Masumi cảm thấy rụt rè, Sonoko dịu dàng xoa lưng cô. Đôi bàn tay vốn đã quen với việc chăm sóc động vật ấy tràn đầy sự yêu thương, tưởng như có thể hút hết nỗi bất an của Masumi.

“Masumi, cậu phải ngồi suốt nên chắc giờ mệt lắm rồi phải không? Mình về phòng thôi.”

Sau khi thở phào nhẹ nhõm và gật đầu đồng ý với lời của Sonoko, nhóm nữ sinh cũng bắt đầu tản về phòng mình. Ở ký túc xá nữ có sáu phòng, mỗi phòng hai người. Vào mùa xuân sẽ có hai phòng dư ra, nhưng ngay lúc này, tất cả các phòng đều được sử dụng. Dù các thầy cô đã rất cố gắng để sĩ số nam sinh và nữ sinh cân bằng, tuy nhiên vẫn không thể tránh được sự chênh lệch phát sinh tùy theo mỗi mùa.

Nhận ra số lượng nữ sinh mùa hạ nhiều hơn, bất chợt Masumi cảm thấy một bóng đen đang lan tỏa trong tim mình. Ở trong một môi trường mà mọi người dễ thành đôi như học viện Suikousha, rất có thể là cậu ấy đã có người yêu từ trước, thế nhưng cô lại chưa từng nghĩ đến khả năng này lần nào. Biết đâu người yêu của cậu ấy là ai đó trong nhóm nữ sinh ban này...

Tưởng như sắp chết đuối trong nỗi bất an mênh mông như biển cả, ngay lúc đó Sonoko kéo tay cô.

“Cậu nên ở trong phòng nghỉ một chút đi. Sắc mặt của cậu tệ lắm đấy.”

Có lẽ vì hằng ngày đối diện với những động vật không thể biểu cảm bằng lời nói, Sonoko dường như nhạy cảm hơn trong việc nắm bắt cảm xúc của người khác. Lòng thầm biết ơn sự dịu dàng của cô bạn, Masumi bước vào phòng qua cánh cửa đã được mở sẵn.

Trong phòng đã được sửa soạn để sẵn sàng đón tiếp Masumi. Nệm, ga trải giường và chăn dự phòng cho những lúc thiếu hụt được gấp lại gọn gàng và đang chất ở sát tường. Có lẽ các bạn đã lén sau lưng người quản lý, bí mật vác chúng từ trong kho đến đây.

“Cảm ơn các cậu vì tất cả.”

“Thôi đừng khách sáo nữa. Bọn tớ chỉ làm vì thấy thích thôi.”

“Đúng, đúng. Muốn gặp người mình thích, nếu có thể tác thành một mong ước thuần khiết đến như thế thì bọn tớ không tiếc công sức đâu, vậy mới đúng tinh thần của thiếu nữ chứ. Vì thế nên, dù cho kết quả có ra sao, cậu cũng đừng để tâm quá nhé. Đừng có những suy nghĩ gì như là thấy có lỗi với mọi người hay gì hết.”

Đôi mắt đen lay láy của Kazuha nhìn thẳng vào Masumi. Nghe được lời này, cả cơ thể đang nặng trĩu bởi những áp lực vô hình bỗng dưng nhẹ nhõm lạ thường.

“Còn đây là hành lý của cậu. Bọn tớ đã mang từ xe buýt đến đây. Trong tủ vẫn còn ít chỗ trống nên cậu cứ dùng đi nhé.”

Dù rất cảm động trước lời đề nghị của Sonoko, nhưng Masumi lắc đầu từ chối. Bởi vì chính cô cũng không biết lúc nào mình bị phát hiện và phải rời khỏi nơi này, hành lý nên để gọn gàng trong tư thế sẵn sàng thì hơn.

Nghĩ đến những bộ quần áo yêu thích của mình trở nên nhăn nhúm như thế nào khiến cô cảm thấy buồn rầu, nhưng dù sao thì cô cũng sẽ ủi chúng thật thẳng thớm một khi về đến nhà.

Có lẽ là do tính chất công việc, Sonoko có nhiều trang phục dễ vận động. Hầu hết là đồ trơn, chất liệu phần lớn là vải bông và vải lanh. Ngay cả dụng cụ học tập cũng không hề màu mè. Masumi cứ đinh ninh là con gái nhất định ai cũng sẽ để vài em gấu bông nhỏ xinh trên bàn học hay giường ngủ, vậy mà cũng chẳng có gì.

Trái ngược hẳn với Sonoko, trang phục của Kazuha có màu sắc phong phú, những ngăn kéo trong tủ rộng rãi không kém gì khu vườn ở học viện Suikousha. Hoa tiết hoa và đăng ten đầy ắp trong tủ quần áo giống y như những bộ đồ trong tủ của Masumi. Nhìn sang chân váy mà Kazuha vừa lấy ra, Masumi tự nhiên thở hắt ra. Đó là chân váy voan màu xanh da trời thêu họa tiết hoa cánh bướm. Những cánh hoa màu hồng cùng chiếc lá mảnh mai màu xanh nõn chuối đang rung rinh, trông như ai đó đem các bông hoa tươi ép thẳng lên vải.

“Hoa cánh bướm đẹp quá!”

“A, cái này hả? Tớ tự thêu đấy.”

“Ồ, quả nhiên là nhà thiết kế. Đẹp thật đó! Tớ cũng muốn mặc thử những bộ như thế này.”

“Nếu chỉ là sửa lại váy hay chân váy có sẵn thì tớ có thể làm được liền đấy. Cậu có thích kiểu nào không? Tớ làm cho.”

“Ồ, thật sao? Chắc là tớ sẽ làm phiền cậu đây.”

Masumi bày những bộ đồ mình có ra trong tưởng tượng. Sau khi nghĩ ra ý tưởng mình nên nhờ cô bạn chỉnh sửa cái gì và như thế nào, Masumi cảm thấy vô cùng vui sướng. Lúc này Kazuha đã xếp hết đồ vào tủ, cô bạn

đặt một con mèo bông bằng len móc lên bàn như một cách khẳng định mọi việc đã hoàn tất.

“Có lẽ nào... cái đó cũng là đồ thủ công?”

“Ừm, tớ làm theo mẫu của em Yuki nhà tớ nuôi đấy. Ở đây không được nựng em ấy tớ thấy buồn chịu không nổi.”

Vuốt nhẹ em mèo bông, một tiếng meo nũng nịu vang lên. Vậy là nhà thiết kế cũng có thể thổi hồn vào những thứ mình làm ra, cảm giác thân thiết đột nhiên bén rễ bên trong Masumi.

“Cũng sắp tới giờ ăn tối rồi. Bọn tớ sẽ mượn hộp đựng nhà bếp, mọi người sẽ chia đồ ăn cho cậu nhé.”

Nói rồi cả hai đi ra phòng ăn. Khu ký túc xá nữ vừa rồi vẫn còn ồn ào náo nhiệt là thế, nhưng giờ đây lại vắng lặng như tờ khiến cảm xúc cô đơn trỗi dậy trong lòng Masumi. Cô thấy nhớ bầu không khí sôi nổi ở phòng ăn. Masumi đi dọc theo hành lang tối mờ, ánh tà dương chiếu qua ô cửa sổ hướng về phía Tây.

Chỉ có ô cửa sổ ở cuối hành lang mới có một khung gỗ được chạm trổ tinh xảo che lấy tấm kính. Họa tiết được thể hiện bằng những đường cong tuyệt đẹp của phong cách “Tân nghệ thuật” là một bông hoa mẫu đơn. Chất liệu có lẽ là từ gỗ cây du Nhật*. Nắng chiều màu cam rực rọi qua những kẽ hở, những bông hoa mẫu đơn trông như đang trôi lững thững trên ánh hoàng hôn.

Cô hơi ngả người ra phía sau để thử nhìn ở một góc độ xa hơn. Ánh chiều tà màu cam chiếu qua khung gỗ chạm trổ tách ra thành những dải ánh sáng cắt ngang không gian. Chúng tạo nên những họa tiết phức tạp được phối giữa màu cam và màu xám lông chuột lên trên bức tường trắng tinh đối diện. Nhìn ở góc độ này, họa tiết hoa và lá không còn được phản

ánh một cách hoàn hảo nữa, nhưng Masumi vẫn cảm thấy thích thú với tác phẩm nghệ thuật được tạo nên từ các mảng sáng tối.

Mặt trời nhích từng chút một, mặc dù vị trí của nó trông chẳng có vẻ gì là thay đổi, tuy nhiên chiếc bóng hắt trên tường khẽ biến hóa theo từng chuyển động đó. Sau đó một khoảnh khắc bất chợt xảy ra.

Masumi cảm thấy dường như mọi thứ khớp vào nhau một cách hoàn hảo. Tất cả mọi tia sáng đều đi theo một đường thẳng tắp trước khi chạm vào tường, tưởng như phía bên kia cửa sổ là ngọn lửa nhuộm màu hoàng hôn đang bốc lên ngùn ngụt. Cô nín thở theo dõi, sắc cam rực rỡ của ánh sáng dần dịu lại, sàn nhà bắt đầu điểm một vài bông hoa màu trắng. Những bông hoa mẫu đơn nở rộ, màu của hoàng hôn đọng nhẹ trên viền và bên trong lòng mỗi cánh hoa.

Dẫu biết rằng vươn tay ra cũng không thể chạm vào chúng, nhưng vẻ tươi tắn trên lá và cánh hoa là thật. Các bông hoa vẫn tiếp tục xòe cánh như thể những đốm lửa đang cháy lập lòe. Nhưng ngay khi ánh sáng mất đi sự cân bằng, đường viền bên ngoài các bông hoa bắt đầu vỡ vụn ra thành vô số những hạt bụi phát sáng, chúng từ từ đổ nhào xuống cho đến khi biến mất hẳn.

Khi định thần lại, mặt trời đã khuất sau chân núi, cả hành lang chìm vào bóng tối tĩnh lặng. Tác phẩm chạm trổ trên ô cửa sổ này được thực hiện bởi bàn tay của một học sinh nào đó trong trường chăng? Có lẽ đã từ rất lâu rồi, những bông hoa ảo ảnh vẫn luôn khoe sắc ở đây dù chỉ trong vài phút giây ngắn ngủi trước khi một ngày kết thúc.

Mỗi khi tình cờ bắt gặp tác phẩm của học sinh nào đó mình chưa từng gặp mặt, Masumi càng thêm tin tưởng rằng những người như cô luôn có một cách nào đó để ghi lại dấu ấn của bản thân mình. Khi tạo nên một tác phẩm nào đó, tâm tư và một mảnh linh hồn của tác giả đã được lưu giữ lại bên trong tác phẩm của mình. Cho dù rời xa học viện, thậm chí là rời khỏi

cõi đời này đi chẳng nữa thì tác phẩm vẫn luôn tiếp tục tồn tại và chứa đựng một phần linh hồn của tác giả.

Cô sẽ cảm thấy thật hạnh phúc nếu có thể để lại một dấu ấn nào đó chứng minh rằng mình từng ở đây. Mấy năm sau nữa, khi Masumi không còn ở đây, liệu có ai nhìn vào tranh cô vẽ và chìm đắm trong những suy nghĩ bồi hồi như Masumi ngày hôm nay hay không?

Bữa tối được đựng trong hộp là thịt heo áp chảo mà mỗi nữ sinh nhường lại một miếng từ phần ăn của mình, ngoài ra còn rất nhiều rau kèm theo. Mọi người còn gom thêm bánh mì để phòng cho những trường hợp cấp bách. Xem ra chỉ có canh là không thể mang về thôi, nhưng dù sao đây cũng là một bữa ăn quá thịnh soạn cho một cái bụng đói meo. Tuy nhiên, nghĩ đến viễn cảnh từ bây giờ lúc nào cũng phải làm phiền mọi người chăm lo ba bữa, Masumi cảm thấy có lỗi ghê gớm.

“Nè, khi này có cậu họa sĩ không?”

Nghe Masumi hỏi, Sonoko và Kazuha chậm chậm nhìn nhau một cái rồi nở một nụ cười đầy ẩn ý.

“Ồn mà, cậu ấy có mặt đằng hoàng.”

“Cậu ấy... là người như thế nào?”

“Cái đó cậu nên tự mình xác nhận thì hơn. Hôm nay cũng trễ rồi, nên cứ trông chờ vào ngày mai thôi. Mà có chuyện quan trọng hơn này, chắc cậu cũng cần đi tắm phải không? Mà nói tới đây mới nhớ, làm cách nào để bọn mình dẫn Masumi đến nhà tắm nhỉ?”

Sau khi bàn bạc, một nửa số nữ sinh tạo thành bức tường vây quanh Masumi, nửa còn lại được giao cho nhiệm vụ canh giới trong lúc cả nhóm di chuyển.

Masumi cầm quần áo trên tay, xung quanh cô là tốp nữ sinh đứng kề vai nhau, tuyệt nhiên không chừa ra một kẽ hở nào. Nét mặt Sonoko có một chút căng thẳng.

“Để cho có vẻ tự nhiên thì bọn mình cố gắng vừa đi vừa nói chuyện nhé.”

Nói xong Sonoko mạnh dạn đi trước cả nhóm.

Biểu cảm ai nấy đều căng như dây đàn, thế nhưng những lời trò chuyện qua lại trộn lẫn với những tiếng cười giòn giã đến mức làm bầu không khí xung quanh cũng trở nên rộn ràng hơn. Một bạn nữ đứng dưới chân cầu thang đang dùng ngón tay chạm vào tai phải của mình. Đó là dấu hiệu cho biết mọi thứ vẫn ổn. Lúc bước xuống cầu thang, đội hình hơi bị rời rạc một chút, nhưng vừa đến tầng trệt cả nhóm lại hợp thành một bức tường kiên cố che giấu sự tồn tại của Masumi. Tất cả di chuyển bằng những bước chân nhịp nhàng đến mức hoàn hảo, những nữ sinh đứng dọc hành lang liên tục ra hiệu thông báo cho cả đoàn.

Sau khi đến nhà tắm và đóng được cánh cửa lại, những tiếng cười khúc khích đầy nhẹ nhõm mới bắt đầu cất lên khắp nơi. Chẳng ai may mắn có suy nghĩ tội lỗi khi trở thành đồng phạm trong phi vụ này. Tất cả đều có chung một quyết tâm là phải hợp tác cùng nhau để chuyện lần này có thể thành công tốt đẹp.

Đến khi tắm xong và trở về phòng một cách bình an vô sự, Masumi mới có thể tạm thời yên tâm kết thúc ngày đầu tiên bằng cách quăng mình xuống tắm nệm được trải trên sàn. Dường như chưa có hứng bật máy tính lên vào ngày đầu tiên, cả hai người còn lại cùng ngồi trên chiếc giường tầng dưới.

“Cuối cùng thì ngày mai cả hai gặp được nhau rồi nhỉ?”

“Cậu sẽ đến xưởng vẽ hả? Hay là hẹn gặp ở một nơi khác?”

Masumi cuộn tròn trong chăn, tay chống lên má trong khi nhìn lên hai gương mặt háo hức như thể họ cũng xem đó là chuyện của mình.

“Nếu đến xưởng thì sẽ bị học sinh dùng phòng kế bên bắt gặp mất.”

Tổ sử dụng chung căn xưởng với tổ họa sĩ là tổ nhà văn, vào mùa này thì chắc chắn đó là nam sinh. Vì vậy, không thể nào lộ diện trước cậu ta được.

“Nếu thế thì hẹn gặp nhỉ? Chắc là phải viết một bức thư rồi. Cậu định hẹn gặp ở đâu? Ở bờ hồ thì đẹp như tranh luôn, nhưng đứng từ trường Suikousha nhìn ra sẽ thấy mất.”

“Ở phía trên có một nơi cũng tuyệt lắm. Đó là nơi tổ hay dắt đàn chó ra cho chúng chạy chơi. Chỗ đồng cỏ được bao quanh bởi rừng thông ấy.”

“À! Tổ cũng hay ra đó để vẽ. Chỗ đó yên tĩnh và rất tuyệt.”

“Tốt rồi, vậy hẹn gặp cậu ấy ở chỗ đó trước giờ ăn trưa thì sao? Cậu thấy ổn không, Masumi?”

Nghe Sonoko hỏi, mặc dù đã gật đầu đồng ý, song Masumi không thể ngăn cơ thể mình thôi run lấy bầy. Sắp đến thời điểm quyết định rồi. Vào ngày mai, cuối cùng cũng có thể gặp được cậu ấy, người mà Masumi đã thầm thích suốt ba năm.

Chính vì đã luôn ấp ủ tình cảm này trong tim đến tận bây giờ, nên Masumi không thể ra về khi chưa thổ lộ hết tâm tư của mình. Cho dù kết quả ra sao đi chăng nữa, một điều có thể chắc chắn là tình trạng yêu đơn phương này sắp sửa đi đến hồi kết.

Dường như cảm nhận được nỗi lo lắng trong lòng Masumi, Sonoko đứng bật dậy.

“Để tớ pha cái gì nóng nóng cho tụi mình uống nhé. Ai uống trà sữa nào?”

Masumi giơ tay không chút đắn đo, Kazuha cũng làm theo. Bầu không khí chẳng có sự khác biệt nào so với khi cô ở với nhóm nữ sinh mùa xuân.

Thậm chí Masumi còn không nghĩ mình đang ở cùng với những bạn nữ chỉ vừa mới quen nhau ngày hôm nay. Cô thật sự cảm thấy biết ơn những nữ sinh ở học viện Suikousha.

Đối với Masumi, mối quan hệ giữa người và người trong học viện Suikousha là lý tưởng nhất. Cô không hẳn là ghét trường học, nhưng đám con gái luôn có xu hướng chia bè kết phái. Vì thế, mặc dù muốn kết thân với nhiều người khác, nhưng nếu sự giao lưu vượt ra khỏi phạm vi của nhóm thì nhất định sẽ bị nữ sinh đứng đầu nhóm để ý. Masumi luôn nghĩ: nếu có nhiều năng lượng và thời gian cho việc đấu đá giữa các bè phái đến vậy, ắt hẳn cũng có cách ý nghĩa hơn để tận hưởng quãng thời gian cấp sách đến trường.

Các nữ sinh ở học viện Suikousha không kết bè phái có lẽ là do sĩ số ít, độ tuổi đa dạng và thời gian lưu trú cố định. Được chọn là học sinh siêu triển vọng vừa là niềm hãnh diện, nhưng đồng thời cũng khiến học sinh đó phải mang theo áp lực. Ai cũng sở hữu những năng lực khác nhau, nên khó phát sinh cạnh tranh và sự ghen tị, thay vào đó tất cả đều xem nhau như những người đồng chí cũng chiến đấu chống lại nỗi bất an và phiền muộn giống mình, nhờ vậy mà ai cũng có chung một cảm giác thân thiết.

Sonoko quay lại phòng, trên tay cầm cốc nước. Hương thơm ngọt ngào tràn ngập trong căn phòng. Những chiếc bánh quy lẫn hạt sô cô la được bày ra đĩa, cả ba vừa quẩn mình trong chăn bông vừa ngồi tựa lại chiếc bàn nhỏ. Thuở mới đến đây, Masumi từng cảm thấy kì lạ khi buổi tối phải ở chung với ai đó mà không phải là người nhà, thế mà sau khi trải qua những ngày cùng nhau chơi bài hoặc say sưa bói bài tarot đến tận đêm khuya, không biết từ lúc nào, những quãng thời gian như vậy trở nên đáng quý biết bao.

“Nè, nói cho tớ biết đi. Cậu thích cậu ấy ở điểm nào vậy?”

Đôi mắt đen lay láy trông như một loài thú nhỏ của Kazuha nhìn thẳng vào Masumi khiến cô bất giác ôm chặt chiếc gối trong tay. Trong không gian chỉ toàn là con gái, mọi người giải bày tâm sự của mình cho nhau nghe cũng là một hoạt động được yêu thích vào buổi tối ở học viện Suikousha. Từ trước đến giờ, không biết bao nhiêu bí mật đã được thì thầm to nhỏ trong khu ký túc xá nữ này. Có cảm giác như tất thảy lời bộc bạch của những người lạ mặt đang trôi nổi trên không trung như bong bóng xà phòng.

“Gọi là ‘điểm nào’ thì cũng khó, bởi vì đó giờ tớ chỉ nói chuyện với cậu ấy trên nhật ký mà thôi.”

Thầm tưởng tượng ra một bong bóng xà phòng khác đang dần được thổi ra từ miệng mình, Masumi bắt đầu kể chuyện.

Masumi trở thành học sinh siêu triển vọng vào ba năm trước, khi cô mười hai tuổi. Vào thời điểm đó cậu ấy đã là học sinh mùa hạ.

Masumi thích vẽ tranh từ nhỏ. Cô là đứa bé mà chỉ cần có thời gian rảnh thôi là sẽ cầm phấn hí hoáy vẽ trên nền bê tông. Cô cảm thấy thích thú khi những động vật và nhân vật mình vẽ có thể tự nhiên cử động. Cứ thế, vẽ tranh là niềm đam mê theo cô lớn dần qua năm tháng.

Tuy nhiên, tranh của Masumi sẽ không được đánh giá cao ở trường. Mặc dù có siêu năng lực, nhưng lại quá non kém về mặt kỹ thuật. Vì lý do đó, cho tới khi đặt chân đến đây cô vẫn luôn cảm thấy ngỡ vực: *“Mình được chọn làm học sinh siêu triển vọng nhất định phải có cái gì đó nhằm lẫn rồi.”*

Những bức tranh của các học sinh mùa khác vẽ được trưng bày ở xưởng cướp đi luôn sự tự tin ít ỏi còn lại trong Masumi vốn đang chao đảo vì lo lắng. Trình độ quá khác biệt. Nghĩ đến việc phải trưng những bức tranh kém cỏi của mình chung với tranh ở đây khiến cô cảm thấy xấu hổ muốn chui xuống đất.

Vẽ tẻ như Masumi không có lý nào lại làm họa sĩ được. *“Em muốn về nhà”*
– Khi cô viết vào nhật ký những lời thấm đẫm nước mắt, người đầu tiên phản hồi chính là họa sĩ “Mùa Hạ”.

“Chỉ cần tin vào khả năng của bản thân là được.”

Câu trả lời vô cùng đơn giản. Những lời thẳng thắn không hoa mỹ chìm xuống phần sâu nhất trong người Masumi rồi lan rộng ra. Chỉ cần tin vào khả năng của bản thân, tức là đem tất cả sự yêu thích dành cho hội họa và thổi hồn vào những bức tranh, như vậy là được. Điều cần thiết không phải là kĩ thuật mà là sự tự tin.

Thế nhưng vấn đề của Masumi chưa dừng lại ở đó. Rắc rối này cô cũng đã gặp từ trước rồi, tuy nhiên, dường như sau khi bước vào môi trường ở học viện Suikousha, siêu năng lực của cô trở nên mạnh mẽ hơn nhiều.

Khi vẽ cây cối hoặc động vật, cho dù cô lưu giữ lại phần hồn của chúng ở trong tranh cũng không có vấn đề gì xảy ra. Thi thoảng cũng có lúc tiếng kêu của con vật quá ồn ào, nhưng vì chúng không thể ra khỏi tranh nên chỉ cần để lại trong xưởng là xong.

Khi Masumi vẽ người, rắc rối mới nảy sinh. Nhân vật trong tranh vẽ tự nhiên huyền thuyên nói ra những điều riêng tư mà bản thân đương sự muốn giữ kín. Ngay cả người làm mẫu cũng không thể ngăn cản nhân vật trong tranh ngừng nói lại, cuối cùng thì cậu ta xé luôn cả bức tranh kèm theo lời trách móc Masumi xâm phạm quyền riêng tư của mình.

Nhiệm vụ của họa sĩ là vẽ lại chân dung của tất cả học sinh. Nếu tình trạng này cứ tiếp diễn, sẽ không có học sinh nào chịu xuất hiện cho Masumi vẽ. Cô vừa khóc vừa kể lại câu chuyện vào nhật ký và lại nhận được lời khuyên từ “Mùa Hạ”.

“Mùa Hạ:

Vậy tức là năng lực của cậu rất mạnh đấy chứ. Hơn nữa, nguyên nhân có lẽ là do cậu là kiểu người dễ thân thiết với người khác chẳng? Khi vẽ ai đó, cậu thử cố gắng không nói chuyện riêng và nhờ người mẫu làm vẻ mặt thật lạnh lùng xem sao. Ở phía cậu cũng nên tự dựng lên một bức tường nữa. Việc thổi hồn vào những bức tranh chân dung ngoài túi mình ra không ai làm được đâu. Túi mình chỉ ở học viện Suikousha vài năm thôi, nhưng bằng việc vẽ tranh, mình có thể lưu giữ lại một phần linh hồn ở đây mãi mãi. Chỉ có cậu mới làm được việc này thôi, hãy cố gắng hoàn thành thật trọn vẹn nhé.”

Cảm giác như từng câu từng chữ đều toát lên sự chân thành và dịu dàng. Trong mắt Masumi chợt hiện lên bóng lưng của một người tin tưởng tuyệt đối vào khả năng của mình, lòng không hề nao núng khi đặt chân trên con đường đang trải rộng thênh thang, bước thẳng một mạch về phía trước.

Làm theo lời khuyên của “Mùa Hạ”, Masumi dần học được phương pháp giữ khoảng cách với người làm mẫu. Cho dù là bạn nữ mà thường ngày cô chơi rất thân, một khi bắt đầu vẽ tranh, cô xem đó là người hoàn toàn xa lạ và chọn cách tiếp cận thận trọng như thể có một bức tường dày bằng kính chắn ở giữa. Trong lúc làm như thế, Masumi dần nhận ra bình thường mình hồn nhiên tiếp cận người khác mà không tạo ra chút hàng rào ngăn cách nào. Nếu gọi là dễ làm thân thôi thì còn dễ nghe, nhưng sự gần gũi về mặt tâm lý này có thể bị quy chụp thành trơ trẽn không biết xấu hổ. Khi tiếp cận quá gần, đôi lúc sẽ chạm phải những chiếc gai vô hình. Cho dù chúng có để lại những vết thương, Masumi cũng không có tư cách thốt lên một lời oán trách nào.

Vấn đề không nằm ở năng lực, mà là người sử dụng nó. Học được cách giữ khoảng cách không chỉ vì người khác mà còn để bảo vệ chính bản thân mình. “Mùa Hạ” đã cho Masumi một lời khuyên chính xác. Trước khi rời

khỏi học viện Suikousha, sự ngưỡng mộ dành cho cậu đã kịp chuyển biến thành tình yêu.

Kể từ lúc về nhà, đọc những bài viết của “Mùa Hạ” trên nhật ký là điều Masumi thích thú hơn cả. Từ những lời văn uyển chuyển hiện lên hình ảnh một thiếu niên tỏa ra khí chất của người chín chắn sống ngay thẳng. Cậu lúc nào cũng chìa tay ra đón nhận những nỗi phiền muộn của người khác một cách cẩn trọng, không một lời than vãn. Masumi chưa từng biết một người con trai nào ở độ tuổi thiếu niên mà có phần nội tâm hoàn thiện đến mức này. Bọn con trai trong lớp cô lúc nào cũng đùa giỡn, thỉnh thoảng cũng có trêu ghẹo Masumi, nhưng thành thực mà nói chẳng bao giờ họ đối xử dịu dàng với cô cả.

Masumi cũng rất thích những bức tranh do “Mùa Hạ” vẽ. Các đường nét mảnh mai chồng lên nhau, sự nghiêm túc được thể hiện trong từng nét cọ. Cậu ấy không hề lơ là bỏ qua bất kì tiểu tiết nào, ngay cả một nếp nhăn cũng được tả lại một cách kĩ lưỡng. Mặc dù vậy, những bức tranh của “Mùa Hạ” tuyệt nhiên không khoe mẽ, đề cao cái tôi. Có lẽ cậu ấy đã luôn giữ vững tâm thể xem người hay vật được vẽ mới là chủ thể chính của bức tranh.

Dù chưa từng một lần gặp mặt, nhưng Masumi đã đem lòng yêu hình ảnh của người con trai được kể lại qua những bức họa và dòng nhật ký. Hôm nào được cậu ấy gọi tên và nói chuyện với nhau trên nhật ký là y như rằng đêm đó cô mất ngủ. Cho dù không thể chạm vào người hay trực tiếp trò chuyện với cậu ấy, Masumi cũng không lấy làm buồn. Giống như dùng những đầu ngón tay men theo những dấu ấn cậu để lại ở trường Suikousha, mối quan hệ này nhạt nhòa đến mức chẳng thể xem đây là một sự gắn kết gì cho cam. Chỉ cần biết có một người như cậu ấy đang tồn tại trên thế giới này cũng đã khiến cô cảm thấy hạnh phúc.

Khi tâm sự cho bạn thân ở trong trường nghe, Masumi đã bị chọc rằng đây không phải là tình yêu. Rằng là làm thế nào có thể thích một người mà ngay cả khuôn mặt ra sao cũng không biết, chưa kể người đó còn không thể nắm tay hay vuốt tóc cho mình, nếu thích thì có thể làm được gì.

Masumi cũng không biết mình có thể làm được gì. Cô chỉ đơn giản là muốn tiếp tục thích cậu ấy. Nếu ví những lời nói của cậu ấy như ánh nắng và nước, Masumi chỉ muốn làm một bông hoa nhỏ trên thảo nguyên ngày ngày tắm mình trong đó. Bạn có bảo thứ tình cảm này không khác gì khi thần tượng một ca sĩ nào đó, Masumi chỉ nghe chứ không có gì phản bác lại.

Có lẽ cảm xúc của cô thậm chí còn chẳng thể gọi là tình yêu. Nếu cứ mãi thế này, sẽ đến lúc cậu ấy rời khỏi học viện Suikousha và cô thì mãi không có cơ hội gặp mặt. Thế nhưng, nếu có thể âm thầm chúc phúc cho cậu ấy, mối tình đơn phương đoan hậu này cũng chẳng đáng bao nhiêu.

Đó là cho tới khi cậu ấy thay đổi.

Vào mùa xuân năm ngoái, điều bất thường đầu tiên đã xảy ra. Đó là khoảng thời gian Masumi đang ở học viện Suikousha.

Mỗi ngày, tất cả những thành viên, kể cả những người không ở trường Suikousha, phải đọc qua nhật ký và để lại bình luận đã trở thành quy tắc chung của tổ họa sĩ. Thế nhưng, một ngày nọ “Mùa Hạ” bỗng dưng biệt tăm. Khi số ngày không phản hồi kéo dài từ ba đến năm ngày, Masumi tin chắc rằng đã có chuyện gì đó xảy đến với cậu ấy nên mới gắng hỏi giáo viên phụ trách.

Giáo viên phụ trách giải thích với cô là cậu ấy đã nhập viện vì bệnh đột xuất, kèm theo lời trấn an rằng đó không phải là bệnh nghiêm trọng nên cậu sẽ sớm trở lại. Tin lời thầy nên Masumi tiếp tục chờ đợi. Cho đến ngày thứ mười vắng bóng trên nhật ký, “Mùa Hạ” trở lại và tỏ ra bình thường như chưa từng biến mất. Vẫn là những lời văn mượt mà, cậu giải thích mình

nhập viện là do đau ruột thừa. Nội dung bài viết ấy không có điểm nào khác lạ, thế nên “Mùa Thu” cùng “Mùa Đông” dù trước đó đã rất lo lắng cũng có thể vượt ngục thở phào chào đón sự trở lại của cậu.

Tuy nhiên, Masumi vẫn mơ hồ cảm thấy cái gì đó là lạ. Không có bất kì một điểm nào khác với cậu ấy thường ngày. Nói đúng hơn thì quá giống cậu ấy chẳng? Bởi vì mỗi lần ngồi trước nhật ký, những chiếc ăng-ten vô hình lúc nào cũng giương lên trong mắt của Masumi, nhờ cảm xúc của cô dành cho cậu và nỗ lực nắm bắt ý nghĩa cái cảm trong từng dòng từng chữ, nên chỉ cô mới có thể nhận ra.

Có điều gì đó ở cậu ấy đã thay đổi. Trong mười ngày vừa qua, Có chuyện gì đó nghiêm trọng đã xảy ra.

Thế nhưng Masumi không có đủ dũng khí để xác nhận xem đó là gì. “Mùa Hạ” quay về vị trí vốn có của mình như chưa hề có chuyện gì xảy ra, tuy nhiên những gì cậu viết dường như chỉ cố sao chép lại hình ảnh của cậu trước đó, tuyệt nhiên không hề để lộ ra thân phận thật sự đang ẩn nấp ở đằng sau.

Mặc dù vậy, những ngày yên ả về mặt hình thức cứ thế trôi qua. Sau khi Masumi rời khỏi trường Suikousha và thay vào đó là “Mùa Hạ”, trên những bài viết báo cáo hoạt động thường nhật được cập nhật hằng ngày vẫn không có điểm nào kì lạ. Nếu như có gì khác so với năm trước, cùng lắm chỉ là các đoạn miêu tả học sinh khác ít hơn mà thôi.

Mùa xuân năm nay, Masumi trở lại trường sau chín tháng xa cách và cảm thấy kinh ngạc khi nhìn những bức tranh của “Mùa Hạ” ở trong xưởng vẽ. Dù trước đó “Mùa Thu” và “Mùa Đông” cũng xem tranh của “Mùa Hạ” và nhận định trong nhật ký rằng cậu khá táo bạo khi thay đổi phong cách vẽ của mình, nhưng làm gì có chuyện thay đổi phong cách vẽ. Trong mắt Masumi, đó chỉ có thể là tác phẩm được vẽ bởi một người hoàn toàn khác.

Những nét vẽ mạnh mẽ như muốn giải phóng tất cả cảm xúc mãnh liệt, thứ dồn nén bên trong đó có lẽ là một sự giận dữ khôn tả. Thế nhưng, Masumi không thể nắm bắt được bất kì tâm tư nào của cậu từ bức tranh đó. Đây không phải là sự khiêm nhường không đề cao cái tôi, mà dường như ai đó đang cố gắng che giấu bản thân một cách thật khéo léo. Trong khoảng thời gian ở học viện Suikousha, Masumi vừa hoàn thành nhiệm vụ của mình vừa ngắm đi ngắm lại những bức tranh của “Mùa Hạ”. “Mùa Hạ” của ngày xưa và “Mùa Hạ” của hiện tại, bầu không khí trong tranh vẽ có sự khác biệt rõ rệt, nhưng những thứ thuộc về nền tảng thì lại giống nhau. Tuy nhiên, nếu tiếp tục nhìn sâu hơn nữa, ở đằng sau vẫn còn cái gì đó khác biệt về bản chất.

Cậu ấy của trước đây và bây giờ có gì khác nhau? Điều gì đã khiến cậu ấy thay đổi? Masumi rất muốn kiểm chứng những câu hỏi đó bằng chính mắt mình. Mục đích thật sự của việc ở lại trường Suikousha, đến mức bất chấp lôi kéo cả những nữ sinh khác vào cuộc, không phải là để thổ lộ tình cảm như mọi người tập hợp trên bảng tin tư tưởng tượng ra.

Đồng cỏ được rừng thông bao quanh vẫn tràn đầy ánh sáng và sự yên bình như mọi khi.

Từ ngày hôm qua đến nay, Masumi đã liên tục phải lẩn trốn và tránh ánh mắt của mọi người, vì thế, có cảm thấy vui sướng khi có thể thỏa thích hít thở bầu không khí trong lành ở một nơi thoáng đãng như thế này. Ngồi dưới gốc cây hồ đào sẽ ngắm được ánh nắng dịu dàng viên theo từng chiếc lá xanh mơn mớn, chúng len lỏi qua các kẽ hở tạo thành vô số họa tiết chấm bi đọng đưa trên thảm cỏ. “Họa tiết này lên váy trông cũng ổn đấy nhỉ?” – Nhìn thấy cảnh tượng đó, Kazuha ngồi kế bên vừa nói vừa cười, tay vẫn không ngừng đan dải đăng ten.

Cả đồng cỏ được bao phủ trong một màu xanh mát, trên đó là màu trắng tinh khôi của hoa cúc dại cùng màu hồng của hoa cúc thường niên lung lay trong gió. Bụi hoa lưu ly nở rộ nhìn như những viên đá quý màu xanh thả mình trên ngọn cỏ.

“Nè, tớ có một cái váy màu xám, cậu có thể thêu hình hoa lưu ly ở gấu váy cho tớ được không?”

“Được chứ. Tớ sẽ đính thêm mấy viên pha lê Swarovski chỗ mấy bông hoa, cậu nghĩ sao?”

“Tuyệt quá! Vậy thì phiền cậu. Đổi lại thì để tớ vẽ tặng cậu một bức tranh nào đó nhé. Kazuha thích gì tớ vẽ nấy.”

“Ừm... thế thì như thế này thì sao?”

Hơi thở ấm áp của Kazuha cù nhẹ vào tai của Masumi. Nghe thấy lời thì thầm của cô bạn, Masumi mỉm cười và gật đầu.

Những ngọn cỏ lung lay trước mắt, nhưng chuyển động này khác hoàn toàn với khi có một cơn gió lướt qua. Ngay lúc nhóm của Masumi đang nhóm vai dậy, một con vật màu trắng bạc lao ra từ trong bụi cỏ. Masumi dang tay ra theo phản xạ, ngay lập tức nó nhảy lên chân cô không một chút dè chừng. Đó là một con thú trông như chó, bộ lông dưới nắng ánh lên màu trắng bạc. Gương mặt rạng rỡ khoe ra chiếc lưỡi màu hồng trông thật ngây thơ làm sao. Vừa lấy tay vuốt nhẹ bộ lông mềm mịn, nó đã dụi trán vào người cô ra vẻ nũng nịu.

“A, xin lỗi nhé. Bé đó lúc nào cũng nhanh nhẩu, toàn đi đầu đàn rồi chạy lung tung thôi.”

Sonoko đang rẽ các ngọn cỏ sang hai bên để đi về phía này. Mái tóc đen thẳng mượt được thắt bím gọn gàng trông như đuôi của một loài động vật gì đó. Ba con thú khác đang chạy lăng xăng quanh đôi chân dài của cô bạn.

“Nè, bọn này là cún con hả?”

“Thật ra cũng không phải. Theo suy nghĩ của các thành viên tổ tổ thì chúng có thể là giống lai giữa chó và sói.”

“Không phải là chó sói Nhật Bản đã tuyệt chủng rồi sao?”

“Thì bởi vậy nên bọn tớ cũng chỉ có thể phỏng đoán thôi. Tổ tớ gọi mấy đứa này là ‘sói cún’, ý là chó sói phiên bản tí hon. Còn về tên riêng thì, đứa đang quần lầy Masumi là Đông, đây là Hạ còn kia là Xuân, còn đứa ở títt đằng đó là Thu.”

Dù đã được giới thiệu, nhưng con nào con nấy cũng có màu lông giống nhau, cũng chẳng có đặc điểm nào dễ nhận biết, chưa kể cả bọn đang quần quýt chơi đùa cùng nhau nên chẳng mấy chốc đã không thể phân biệt được.

“Phải rồi, tớ có việc này muốn nhờ nhà thiết kế nè. Cậu có thể làm vòng cổ cho mấy đứa này được không? À còn nữa, tổ trưởng bên tớ nói là có yêu cầu đặc biệt gì đó muốn nhờ cậu. Cậu có dây da không?”

“Cũng có một vài loại.”

“Sau này có lẽ tổ trưởng bên tớ sẽ gửi bản vẽ đến nên đành phải làm phiền cậu rồi. Mà này Masumi, cậu mà ham chơi quá là quần áo sẽ nhăn đấy. Sắp tới là cuộc gặp mặt quan trọng mà.”

Sonoko nhắc nhở con “sói cún” tên Đông khỏi tay Masumi, miệng mỉm cười đầy ẩn ý. Bức thư do Masumi viết đã được Sonoko chuyển đến tay cậu họa sĩ, cả hai sẽ gặp nhau ở đây vào lúc mười một giờ. Kazuha kéo căng những nếp nhăn trên quần áo kèm theo lời trấn an: “không sao, không sao hết, cậu dễ thương sẵn rồi”, sau đó cô bạn còn dùng tay vuốt lại tóc Masumi cho gọn gàng.

Ngay lúc đó, một con “sói cún” chồm dậy đứng trên hai chân sau rồi cất tiếng sủa.

“Đến rồi đấy!”

Phía bên kia những bông hoa thân cao đang ngả mình theo chiều gió, người ấy đang rải những bước đi khoan thai, chậm rãi tiến đến gần. Tay dút vào túi còn mắt thì hướng xuống đất, có lẽ cậu ấy đang cẩn trọng trong từng động tác để không giẫm lên những bông hoa.

Người mà Masumi đã thầm thương trộm nhớ suốt ba năm bây giờ đang ở trước mắt cô. Nỗi lo lắng và sợ hãi đột nhiên căng tràn trong người khiến cô muốn bỏ chạy. Khi Masumi khó nhọc đứng dậy với đôi chân run rẩy, Sonoko và Kazuha mỗi người đặt một tay lên vai cô. Có cảm giác như tất cả những nữ sinh tập hợp trên bảng tin lúc này đang cùng nhau cổ vũ Masumi: “Cố lên!”

Tiếng bước chân loạt soạt càng lúc càng gần hơn. Dáng người cậu ấy cao, đúng như Masumi nghĩ. Phần xương quai hàm sắc nét, cân đối như tạc. Những sợi tóc mái lòa xòa trên trán che cả mắt. Bên dưới chắc chắn là đôi mắt đong đầy sự ấm áp mà Masumi đã hằng tưởng tượng.

Sonoko và Kazuha thoăn thoắt bước ra phía trước, đoạn nói lời cảm ơn vì cậu đã đến đây. Cả hai bắt đầu giải thích từ chuyện Masumi là họa sĩ của mùa xuân, sau đó kể đến sự tình toàn thể nữ sinh đã chung sức che giấu thân phận của cô vì có nỗi niềm riêng.

Nhắm chừng tới thời điểm kết thúc, cả hai cùng nói “vậy nhé, bọn tớ chỉ nói đến đây thôi”, rồi mỗi người tản một nơi. Không còn hai cô bạn làm tường chắn nữa, chẳng có gì ngăn cách giữa Masumi và cậu bạn.

“Tớ... tớ là Masumi, họa sĩ Mùa Xuân. Cảm ơn cậu lúc nào cũng nghe tớ tâm sự trên nhật ký.”

Từ nãy tới giờ Masumi chỉ nhìn chằm chằm vào chân cậu bạn, cô lấy hết can đảm ngược lên, Ánh mắt của cả hai chính thức chạm vào nhau. Đó không phải là đôi mắt chứa chan sự triu mến mà Masumi đã luôn vẽ ra trong suy nghĩ. Ánh nhìn ảm đạm, u ám trông như đang chậm rãi ăn mòn cả bầu không khí xung quanh.

“Học sinh mùa xuân mà sao bây giờ lại ở đây? Thế này là trái nội quy rồi còn gì.”

Cách nói chuyện thô lỗ hoàn toàn khác với những lời văn mượt mà, lịch sự trên nhật ký.

“*Tại sao?*” – Suy nghĩ duy nhất dậy sóng trong người Masumi. Ấn tượng về cậu trong nhật ký và người con trai đang đứng trước mắt cô quá khác nhau.

“Tớ... muốn gặp cậu, nên là...”

“Gặp tôi? Cũng đâu cần gặp nhau đến mức mất công làm những chuyện như thế này. Nói chuyện trên nhật ký là được rồi.”

Đại từ nhân xưng “tôi” lại tạo ra thêm một khoảng cách xa xôi giữa hai ấn tượng. Trên nhật ký, cậu ấy sử dụng từ “tớ” và nói chuyện thân thiết với tất cả mọi người. Cậu ấy, người mà Masumi đã thầm thích bấy lâu là ai? Còn người con trai trước mặt cô là ai?

“Cậu là họa sĩ mùa hạ đúng không?”

“Đúng rồi.”

“Ba năm trước tớ được chọn làm học sinh siêu triển vọng. Họa sĩ mùa hạ lúc đó cũng là cậu phải không?”

Ánh mắt của họa sĩ lướt ngang một cái thật nhanh. Ánh nắng mùa hạ chiếu xuống làm bừng sáng cả một vùng, thế nhưng bên trong đôi mắt đó vẫn là sự lạnh lùng sắc lẹm tưởng như có thể xé tan bầu không khí. Có cảm giác ánh nhìn của cậu chạm đến đầu nhiệt độ của nơi đó sẽ giảm xuống nhanh chóng.

Tại sao cậu ấy không gật đầu? Dự cảm không lành trong lòng Masumi mỗi lúc một căng phồng như một chiếc bong bóng màu đen.

“Tớ đã luôn thích cậu từ lúc đó.”

Masumi nói ra nỗi lòng mình như thể muốn xóa tan bóng tối đang bủa vây xung quanh. Đây là thời khắc mà cô đã vẽ ra trong đầu không biết bao nhiêu lần. Liệu cậu ấy có đang làm vẻ mặt khó xử không? Hay biết đâu cậu ấy đang mỉm cười? Chỉ cần giữ lại tất cả trong tưởng tượng của mình, có lẽ mọi chuyện sẽ kết thúc êm đẹp mà không có ai phải tổn thương. Thế nhưng, thực tế thì...

Cậu ấy đang nhìn chằm chằm vào Masumi với vẻ mặt đau đớn. Dưới đáy đôi mắt đó là một nỗi buồn sâu thẳm.

Tại sao cậu ấy lại làm ánh mắt như vậy? Lời tỏ tình của mình làm cậu ấy khó chịu thế ư?

“Xin lỗi, nhưng mà...”

Chỉ một câu trả lời của cậu thôi đã đẩy Masumi rơi vào hố sâu đen ngòm. Mỗi tình đơn phương ba năm trời kết thúc bằng một lời nói. Tuy nhiên, câu nói tiếp theo của cậu bạn họa sĩ mới là thứ nhấn Masumi chìm sâu vào bóng tối thăm thẳm.

“Người con trai mà cậu thích đã không còn trên cõi đời này nữa rồi.”

Masumi không thể hiểu nổi cậu ấy đang muốn nói gì với mình. Rõ ràng cô vừa mới đứng trước mặt cậu ấy tỏ tình xong, thế mà cậu ấy lại nói như thế, khác nào tự gọi mình là hồn ma..

“Cậu chết rồi sao?”

“Ý tôi không phải là như vậy. Không phải đâu nhé.”

Cậu lắc đầu khiến những sợi tóc mái rối tung lên để lộ ra cặp lông mày thanh tú. Cặp lông mày đó giờ đây đang nhíu lại.

“Người mà cậu thích là họa sĩ mùa hạ trước rồi, không phải tôi.”

Chỉ vồn vện một cụm từ “mùa hạ trước”, cuối cùng Masumi cũng nhận ra chân tướng của cảm giác kì lạ luôn lẩn khuất trong lòng cô. Thứ thay đổi

không phải nội tâm của “Mùa Hạ”. Cậu ấy đã bị thay thế bởi một người khác.

“Nếu có sự thay đổi trong thành viên tổ thì phải có thông báo chứ?”

“Đây là trường hợp đặc biệt. Anh ấy ra đi đột ngột quá nên các thầy cô cũng chỉ cố không để các thành viên khác dao động thôi. Cũng may, họ lập tức tìm ra được phương án thay thế khác, là tôi.”

Masumi biết khi nào cậu ấy đã bị thay thế. Đó chính là mười ngày im hơi lặng tiếng năm ngoái.

“Nhưng cậu vẫn luôn giả vờ là ‘Mùa Hạ’ trước suốt từ đó đến giờ. Làm thế nào một người hoàn toàn xa lạ có thể làm được điều đó?”

“À chuyện đó thì... Tại tôi cũng không phải là người hoàn toàn xa lạ gì.”

Không hiểu vì lý do gì, khuôn miệng cân đối của cậu họa sĩ nhếch lên trông có vẻ mỉa mai.

“Họa sĩ mùa hạ trước là anh trai của tôi.”

#

Cơn gió thổi đến từ phương xa lướt qua rừng thông đang đứng ngạo nghễ trông như hiệp sĩ lặng thầm canh giữ đồng cỏ, khiến những cành cây rung lên trong tiếng xào xạc. Đám hoa cúc dại và cúc thường niên lắc lư qua lại tưởng chừng có thể đứt lìa khỏi thân và bay tản mát khắp nơi bất cứ lúc nào. Những chiếc lá của cỏ ba lá lật ngược lên trông óng ánh như thủy ngân.

“Cậu là em trai...?”

“Ai cũng nói mặt của hai anh em tôi nhìn giống nhau. Bên trong thì đương nhiên là khác nhau rồi. Dù sao thì cũng là người thân, nên tôi có thể bắt chước anh ấy. ‘Mùa Thu’ và ‘Mùa Đông’ không nghi ngờ một chút nào đúng không? Tranh rõ ràng được vẽ bởi một người khác, vậy mà cũng xem

là thay đổi phong cách vẽ cho được, đúng là những người ngây thơ. Vậy còn cậu? Mặc dù nhận ra sự thay thế của tôi nhưng vẫn vờ hòa theo sao?”

Ánh nhìn của cậu bạn họa sĩ toát lên vẻ sắc lạnh, nhưng nỗi buồn nằm sâu trong đáy mắt vẫn còn đó, mặc dù nhập nhòa hư ảo như cố gắng nhìn một viên đá đang chìm dưới đáy của một cái giếng sâu hoắm.

“Từ khi cậu xuất hiện, vì những câu văn trong nhật ký quá giống với ‘Mùa Hạ’ nên chúng bị phản tác dụng và khiến tớ để ý. Hơn nữa, vào mùa xuân năm nay, lần đầu tiên xem tranh của cậu vẽ tớ đã ngỡ ngàng rằng đó là một người khác. Vì quá lo lắng không biết chuyện gì đã xảy ra, nên tớ mới quyết định gặp...”

Những giọt nước mắt rơi tí tách trên bãi cỏ. Cảm thấy không thể đứng nổi nữa, Masumi quỳ sụp xuống đất. Phía bên trên buông ra một hơi thở dài nghe có vẻ sốt ruột. Masumi khẽ ngước mặt lên, cậu họa sĩ đang nhìn xuống bằng đôi mắt như thể đang đối diện với chuyện gì đó phiền hà.

“Nếu là anh tôi, có lẽ vào lúc như thế này, anh sẽ nói ra những lời an ủi tinh tế. Nhưng rất lấy làm tiếc, tôi không thể làm được những chuyện như vậy. Nhưng cậu cứ khóc như thế này tôi cũng khó xử nữa.”

“Xin... xin lỗi...”

Dù Masumi đã cố ngừng khóc, nhưng nước mắt vẫn ứa ra, hết giọt này đến giọt khác lăn chã rơi xuống những ngọn cỏ.

Cô chưa bao giờ tưởng tượng rằng hiện thực mà cô phải đối mặt có thể tàn khốc đến mức này. Masumi chỉ đơn giản là cảm thấy lo cho “Mùa Hạ” nên mới tìm cách gặp mặt để hỏi xem chuyện gì đã xảy ra. Cô cũng chẳng dám nghĩ đến viễn cảnh sau khi thổ lộ hết tâm tư, mối quan hệ giữa mình và cậu có tiến triển thành điều gì đó đặc biệt hay không. Vì xét cho cùng, cả hai là học sinh khác mùa, cơ hội gặp nhau ngay từ đầu đã không có, cho dù trở thành người yêu thì cũng chỉ toàn là đau đớn mà thôi.

Đâu đó trên đất nước này, cậu ấy cũng đang ở dưới cùng một bầu trời. Cho đến ngày hôm qua, chỉ cần nghĩ đến điều đó thôi đã khiến Masumi lâng lâng niềm hạnh phúc. Nhưng giờ đây cô cảm thấy muốn trách móc bản thân mình ghê gớm. Cậu ấy đã không còn trên thế giới này từ lâu rồi, tại sao cô có thể vô tư đến như vậy? Cô thậm chí còn không nhận ra người khác đã thay vào vị trí của cậu ấy, và cứ thế bộc bạch hết nỗi lòng. Đây không chỉ là bất lịch sự với người đang đứng trước mặt mình, mà còn khơi dậy nỗi đau mất đi anh trai trong lòng cậu ấy.

“Dù sao thì cũng xong chuyện rồi phải không? Mấy người nên nhanh chóng về nhà thì hơn. Còn chuyện của anh tôi thì hãy quên đi.”

Họa sĩ quay lưng bỏ lại Masumi lúc này vẫn đang quỳ gục xuống thảm cỏ khóc. Ánh nắng chói chang nhảy múa trên chiếc áo sơ mi trắng.

“Chờ đã! Anh cậu vì sao mà mất?”

“Nhồi máu cơ tim cấp tính. Trong khi trước đó anh tôi chưa từng bệnh lần nào.”

Mặc dù đang đứng dưới ánh mặt trời, nhưng bao quanh cậu là bóng đen dày đặc đến rợn người. Cậu lại nhìn Masumi bằng ánh mắt đau xót rồi xẵng giọng nói: “Thôi nhanh về đi!”. Sau đó cậu rời đi, tuyệt nhiên không ngoái lại thêm một lần nào.

Kazuha và Sonoko bước ra để đón Masumi. Nhìn thấy cô bạn đang khóc nức nở, dường như cả hai đều lầm tưởng rằng màn tỏ tình đã thất bại. Sau khi dìu Masumi về phòng ký túc xá, cả hai lấy sẵn khăn và để cô lại một mình.

Cảm giác như đột ngột mất đi thân tượng mà mình vẫn luôn tôn thờ. Masumi phải lòng cậu ấy dù chưa một lần gặp mặt, và trước khi kịp nhìn

thấy cậu, cô đã đánh mất cậu ấy mãi mãi.

Nước mắt tuôn rơi mãi không thôi làm chiếc khăn ướt đẫm. Cả mắt và hai má cô nóng hổi, nước mắt chạm đến đâu cũng để lại cảm giác bỏng rát. Đầu óc Masumi trở nên trống rỗng vì khóc quá nhiều, nhưng vẫn đủ để cô nhận ra tình cảm của mình chắc chắn là thật.

Bạn bè ở trường đã nói rằng đây không phải là tình yêu, bản thân Masumi cũng cảm thấy một chút hoài nghi. Liệu có phải mình chỉ đang yêu cái mộng tưởng về tình yêu? Hay chẳng qua mình chỉ miễn cưỡng đưa niềm mơ ước về tình yêu vào bầu không khí phi hiện thực tỏa ra từ sân khấu mang tên học viện Suikousha và những cuộc trò chuyện qua lại trên nhật ký? Với một người chưa từng một lần gặp trực tiếp, sẽ chẳng có gì đáp lại cho dù có thích người ta nhiều như thế nào. Nhưng thay vào đó, đối phương cũng không thể khước từ hay làm tổn thương đến Masumi. Tình yêu mà không để lại tổn thương thì không phải là tình yêu, một người bạn từng nếm trải nỗi đau đó đã thuyết giáo với Masumi như vậy.

“Nhưng mà nếu cứ giữ mình tránh xa mọi tổn thương có lẽ cũng tốt đấy nhỉ? Kiểu như một con búp bê được để trong hộp kính.”

Nỗi đau vì tình yêu đầu tiên mà Masumi biết giống như những sợi tơ quấn vòng quanh trái tim từ từ thắt chặt lại. Cơn đau quặn quại như bị từng sợi tơ mảnh cắt sâu vào trong khiến nước mắt cứ tuôn ra. Những đứa con gái nào từng yêu chắc ai cũng biết đến nỗi đau này.

“Phải chi mình không biết đến điều này thì tốt biết mấy” – Masumi vừa nghĩ vừa vùi mặt vào khăn. Cả sự thật phũ phàng rằng cậu ấy không còn nữa lẫn nỗi đau này. Nếu được như vậy, cô có thể tiếp tục vẽ hình ảnh của cậu trong tâm trí và âm thầm duy trì mối tình này mà không tổn thương đến ai.

Thế nhưng tất cả đã quá muộn màng. Chiếc hộp làm bằng kính che chở cho Masumi đã vỡ tan tành. Cô đã không còn là con búp bê nhìn ra thế giới qua một lớp kính nữa.

Khi nước mắt đã thôi ngừng rơi, Masumi thầm nghĩ có lẽ mình không thể làm được gì khác nữa. Cô đã biết lý do “Mùa Hạ” thay đổi, phải chăng bây giờ cô nên xin lỗi người quản lý và về nhà thay vì cứ tiếp tục làm phiền đến nhóm nữ sinh như thế này?

Bỗng nhiên Masumi nhớ lại họa sĩ mùa hạ khi cậu đứng đối diện với cô trên đồng cỏ, đặc biệt là ánh mắt sắc lạnh gần như kéo tuột cả nhiệt độ của bầu không khí xung quanh. Cả nỗi buồn nằm bên dưới đáy và chiếc bóng đen dày đặc tựa như vẫn còn điều gì đó giấu kín trong lòng.

Có lẽ Masumi vẫn còn làm được gì đó cho người con trai mà mình đã từng thích. Hơn nữa, chẳng mấy khi có thể gặp được người hiểu rõ về cậu ấy, thế nên cô cũng muốn biết cậu ấy thật ra là người như thế nào.

Đứng rửa mặt ở chỗ bồn rửa, Masumi thấy mắt mình đỏ hoe và sưng húp lên. Ngay lúc này, chắc hẳn là mọi người đang tập trung ở phòng ăn để ăn trưa. Cố gắng không tạo ra tiếng động, Masumi bước xuống cầu thang rồi lên ra khỏi học viện Suikousha. Men theo con đường nhỏ được trồng thông bao quanh, cô leo lên dốc dẫn về phía xưởng vẽ.

Ngước nhìn lên phía trên, bầu trời trông như những mảnh kính màu xanh biếc được khảm cẩn thận vào khe hở giữa những tầng lá um tùm xanh mướt.

Khi Masumi tới đây vào mùa xuân, rừng thông vẫn còn đang say giấc. Một buổi sáng nọ, cô tìm thấy một chồi non mới trong như giọt màu xanh ngọc bích nằm lơ lửng.

Trong mắt của Masumi, mùa xuân đã rục rịch chuyển mình. Để đi ra xưởng, cô đã rảo bước trên con đường này không biết bao nhiêu lần, vì vậy nên quá trình trưởng thành của những chiếc lá trong rừng thông ra sao cô đều biết rõ như lòng bàn tay.

Mùa xuân là giai đoạn từ trẻ con đến lứa tuổi thiếu niên. Những chiếc lá non vừa mới mọc trông mềm mại như tóc của em bé sơ sinh. Mùa hạ khi lá đã rậm rạp hơn nhiều là lứa tuổi thanh niên. Masumi chưa biết tuổi trung niên, tức là mùa thu khi lá đồng loạt đổi màu, và tuổi xế chiều khi rừng cây phủ tuyết rơi vào giấc ngủ mơ màng ở đây trông như thế nào.

Đến được căn xưởng, cô bước vào phòng của tổ họa sĩ. Đồ dùng của “Mùa Hạ” nằm ngổn ngang khắp mọi nơi, hệt như nơi này đã hoàn toàn trở thành phòng riêng của “Mùa Hạ”. Trong khi đó, rõ ràng cho tới ngày hôm kia, Masumi còn là chủ nhân của nơi này. Cư dân thuộc về một mùa đã qua như Masumi cũng đã trở thành người xa lạ trong không gian này.

Cô ngồi xuống ghế chờ một lúc thì nhìn thấy bóng dáng của họa sĩ và nhà văn mùa hạ qua cửa sổ, cả hai đang đi về đây. Dù đi cùng nhau nhưng họ không trò chuyện với nhau một câu nào. Bóng của những chiếc lá trong rừng thông hắt lên cả hai gương mặt tối sầm. Tiếng mở cửa vang lên, Masumi bước ra khỏi phòng để đón cả hai.

“Tôi... tôi đã bảo cậu về đi rồi mà. Sao giờ còn ở đây nữa?”

“Tại vì tớ vẫn còn việc chưa làm xong.”

Dường như không thể nhìn vào mí mắt sưng húp của Masumi, ánh mắt họa sĩ lảng sang hướng khác. Tuy nhiên, Masumi vẫn nhìn thẳng vào cậu. Nam sinh thuộc tổ nhà văn đứng chôn chân ở phía sau, trông có vẻ hoang mang không hiểu chuyện gì đang xảy ra. Nhìn gương mặt nhợt nhạt có vẻ ốm yếu của cậu nhà văn, Masumi mỉm cười.

“Rất hân hạnh được gặp cậu. Tớ là họa sĩ mùa xuân. Vì có lý do riêng nên tớ sẽ ở lại đây làm phiền mọi người ít lâu. Xin cậu hãy giữ bí mật với thầy cô người quản lý giúp tớ nhé.”

“Ở lại đây làm phiền mọi người ít lâu? Cậu đang nói linh tinh gì thế?”

“Bởi vì tớ vẫn còn chưa biết anh trai cậu thật ra là người như thế nào. Nếu cứ để mọi chuyện dang dở như thế này thì tớ sẽ mãi mãi không buông tay được mất. Vì vậy tớ quyết định phải biết toàn bộ về con người anh cậu rồi mới về nhà.”

“Không được. Bây giờ về ngay đi!”

“Không.”

“Được thôi. Để tôi đi báo việc này cho người quản lý.”

“Nếu cậu làm vậy thì tớ phải kể cho ‘Mùa Thu’ và ‘Mùa Đông’ biết chuyện đổi người.”

Không có gì đáng sợ hơn việc bị Masumi bắt bẻ, bố cô đã nhận định như vậy. Ánh mắt của họa sĩ mùa hạ sắc đến mức có thể xem là hung tợn, tuy nhiên Masumi cũng gườm mắt trong im lặng. Người cất tiếng xen vào bầu không khí đang căng ra giữa hai người là cậu bạn nhà văn.

“Đằng nào thì cậu cũng không ở đây lâu đúng không? Nếu chỉ vài ngày thôi thì tớ có thể bỏ qua.”

“Ông mà cứ dễ dãi như vậy là bọn con gái sẽ được nước lấn tới đấy.”

“Cảm ơn nhé” – Masumi hét lên thật to như để át đi lời của họa sĩ, sau đó vội chạy vào phòng. Cô lấy ghế và giá vẽ ra từ kho để đồ rồi mau chóng sửa soạn vị trí cho mình. Thay vì tức giận với sự tùy tiện của Masumi, có lẽ cậu họa sĩ cảm thấy chán ngán hơn cả, nên cậu ngồi trước giá vẽ, quay lưng lại với Masumi.

“Làm ơn đừng làm phiền đến tôi.”

“Đương nhiên là không thể rồi. Bởi vì tớ muốn hỏi cậu chuyện anh trai cậu cơ mà.”

“Tôi phải làm nhiệm vụ của mình. Phải chọn người làm mẫu rồi còn hoàn thành chỉ tiêu nữa.”

Nhiệm vụ của họa sĩ là vẽ hình chân dung của tất cả học sinh ở học viện Suikousha.

“Nhắc mới nhớ, họa sĩ không được ai vẽ lại chân dung nhỉ?”

“Thì tự họa là được còn gì.”

“Thế anh cậu thì sao?”

“Sao là sao?”

“Anh cậu có để lại tranh tự họa nào không?”

Cậu ngoái người lại, chiếc bóng màu đen ngòm lại phủ trên gương mặt. Đó là nét mặt của người luôn mang theo một nỗi buồn dai dẳng đến mức người bị lờm như Masumi còn thấy dễ thở hơn.

Phải rồi, cậu ấy đã mất đi người thân ruột thịt. Hỏi chuyện liên quan đến người đã khuất chẳng khác nào cố tình khơi lại nỗi đau trong lòng cậu.

“Không có. Mọi thứ quá đột ngột mà. Ngay bản thân anh ấy chắc cũng chẳng lường trước được.”

“Vậy thì tại mình thử vẽ lại hình chân dung cho anh cậu thì sao?”

Trước khi nói ra, Masumi đã chuẩn bị tinh thần nghe mắng là vô duyên. Trong một thoáng, bầu không khí hung tợn lại tỏa ra từ họa sĩ, cậu lại nở một nụ cười mỉa mai. Masumi đang gồng mình sẵn sàng cho cơn thịnh nộ của cậu thì đòn đáp trả lại là một lời hưởng ứng: “Ồ ha.”

“Vậy là được sao?”

“Thì cậu cứ thử vẽ anh tôi theo suy nghĩ của mình đi. Còn tôi sẽ vẽ người anh mà tôi biết. À đúng rồi, cậu vẫn đang tiết chế siêu năng lực của mình vì nó quá mạnh đúng không. Hãy thử một lần bung hết sức để vẽ xem sao. Tôi sẽ kể cho cậu nghe người anh mà tôi biết.”

Nụ cười trông như dán trên khuôn mặt khiến Masumi thấy rờn rợn. Chỉ mới nãy thôi cậu vẫn thể hiện sự chống đối Masumi, vậy mà tại sao thoát một cái đã thay đổi thái độ? Mặc dù có cảm giác rằng cậu đang âm

mưu điều gì đó trong đầu, nhưng Masumi không tài nào nhìn được ý định thật sự đang nằm bên dưới nụ cười đó.

“Tôi tên là Hagio, anh tôi là Riichi. Phải rồi, để tôi bắt đầu từ chuyện hồi còn nhỏ trước nhé.”

Trên tay sẵn sàng sổ phác họa và bút chì, Masumi bắt đầu vẽ như thể muốn giữ lại câu chuyện của Hagio kể trên giấy.

“Dù chỉ hơn kém nhau có một tuổi thôi, nhưng anh tôi từ nhỏ đã là một con người hoàn hảo. Một đứa trẻ ngoan chẳng làm phật lòng ai. Anh tôi là người có thể sống mà không vượt khỏi khuôn khổ do mình vẽ ra. Khi hai anh em tô màu, tôi luôn là đứa tô lem nhem ra ngoài đường viền, nhưng người đó nhất định sẽ tô màu cực kì cẩn thận, đến mức từng nét chì đều tăm tắp nằm gọn trong đường viền. Có lần tôi cảm thấy khó chịu nên đã dùng bút màu đen tô đầy tranh của anh ấy. Dù bị tôi phá như vậy, nhưng anh không hề nổi giận. Anh giảng giải cho tôi rằng không được làm như vậy nữa với vẻ mặt nghiêm túc. Lúc đó mới lên sáu tuổi thôi đấy. Mặc dù bị chọc tức nhưng anh chẳng tỏ ra cay cú hay bực bội, mà chỉ dặn chung chung là không được thôi. Rõ ràng cả hai cùng lớn lên trong một môi trường như nhau, tại sao anh tôi có thể trở thành học sinh ưu tú đến như vậy chứ? Khi một hình tượng mẫu mực như thế ở ngay bên cạnh mình, tôi chỉ có thể là đứa lệch ra khỏi khuôn phép đó. Từ bé anh tôi đã phải chạy khắp nơi để xóa những nét vẽ nguệch ngoạc, nhí nhố mà tôi vẽ khắp các bức tường.”

Trong lúc lắng nghe câu chuyện, Masumi luôn tay vẽ hình Hagio và Riichi thời thơ ấu ra giấy không ngừng nghỉ một phút nào. Masumi bung hết sức để vẽ theo lời Hagio. Cô dẹp bỏ bức tường tâm lý, tháo gỡ mọi chiếc khóa đang kìm hãm năng lực của mình và dồn toàn bộ sức mạnh để có thể tái hiện lại những ký ức về cậu ấy.

Khi Hagio kể hết kỷ niệm thời thơ ấu, không biết bao nhiêu hình vẽ của Hagio cùng Riichi ngây ngô đang chạy nhảy trên mặt giấy. Vì Masumi tưởng tượng ra hình ảnh lúc nhỏ dựa trên Hagio hiện tại, nên cô không chắc liệu tranh cô vẽ có giống hay không.

“Có giống một chút nào không?”

Masumi rụt rè hỏi thì nhận được câu trả lời thẳng thừng: “Không.”

“Gương mặt khác hoàn toàn rồi. Nhưng mà nói sao nhỉ? Cách nói chuyện và hành động như thế này thì đúng là anh tôi rồi đấy.”

Trên giấy vẽ, cậu bé đang ngắt hoa trong vườn và vút lung tung là Hagio, còn Riichi thì đang từ tốn giải thích sự quý giá của sinh mạng. Nào là hạt nảy mầm thành chồi non, sau đó hai lá mầm mở ra, thân từ từ vươn cao trong khi tắm trong ánh nắng và hút nước, cho đến khi ra nụ và cuối cùng là đơm hoa, quá trình đó tiêu tốn nhiều thời gian và công sức biết nhường nào.

“Cái kiểu nói chuyện như sách giáo khoa này nghe ngứa tai lắm đúng không? Và cả cái thái độ nghiêm túc, xem tất cả những lời mình nói ra là đúng nữa. Có một người như thế này thường trực bên cạnh mình, tính cách bị méo mó là chuyện đương nhiên đúng không? Câu cửa miệng của mẹ tôi luôn là ‘anh con ngoan bao nhiêu, còn con thì...’ mỗi lần bị cản nhằn thế tôi chỉ có cảm giác muốn quấy phá làm khổ anh ấy thôi.”

Dù miệng nói thế, nhưng Hagio vẫn chăm chú ngắm nhìn bản phác thảo của Masumi, trên khuôn mặt cậu, phần đuôi mắt cong nhẹ đọng đầy sự dịu dàng. Masumi có thể cảm nhận được ký ức về thời thơ ấu này đối với cậu thân thương biết bao nhiêu.

“Chắc hai anh em cậu thân lắm nhỉ. Tớ thì không có anh chị em gì hết nên cảm thấy ganh tị ghê.”

“Làm sao mà thân nổi chứ. Lúc nào cũng như thế này có khác nào ở nhà có thêm một giáo viên không? Bực mình muốn chết.”

Bầu không khí vừa mới bình yên được một lúc lại trở nên căng thẳng bởi lớp áo giáp cáu kỉnh trùm lên người Hagio. Masumi lật sang trang mới còn Hagio ngồi trên ghế và bắt đầu nói.

“Cả khi lên tiểu học, anh tôi vẫn chạy phăm phăm trên con đường của học sinh ưu tú. Thành tích học tập xuất sắc, được giáo viên tin cậy, là trung tâm của cả lớp, thể thao cũng khá giỏi lại còn có năng lực đặc biệt liên quan đến hội họa. Cảm giác y như trong mấy cuốn truyện dành cho bọn con gái, kiểu đàn anh khóa trên đáng mơ ước mà nữ chính yêu say đắm đúng không? Tôi không thể tin nổi là loại người khó ưa đó lại thật sự tồn tại. Như một lẽ tất nhiên, các thầy cô cũng dành cho người em trai, là tôi, những ánh mắt kỳ vọng. Đại loại như *‘em trai của trò đó chắc hẳn là sẽ ưu tú không kém’*. Chỉ tại anh ấy mà độ khó của mọi thứ đều tăng chứ không giảm, dần dà, một đứa vốn dĩ đã hay gây rắc rối như tôi trong mắt mọi người chỉ càng thêm vô dụng mà thôi.”

Hình vẽ nằm trên giấy lúc này là Hagio và Riichi trong độ tuổi tiểu học. Riichi đứng trong dưới ánh sáng rực rỡ, còn Hagio chỉ quanh quẩn ở nơi tối tăm như chiếc bóng của người anh mình. Đôi mắt của Hagio trong tranh tràn ngập sự tự ti, cậu gào to: “Thứ anh trai đáng ghét!”. Như thể muốn xoa đầu cậu bé, Hagio miết tay lên giấy. Có lẽ cậu đang cố an ủi bản thân mình trong quá khứ.

“Thật đáng ghét, khi có một người anh như thế. Dù tôi làm bất cứ điều gì, người ta chỉ nhìn thấy tôi như là em của người ấy. Vẽ tranh là điều duy nhất tôi có thể tự hào, thế nhưng thứ mà mọi người đánh giá cao là những bức tranh chân thực và chửi chu đến phát ghét của anh tôi. Mà đó cũng là chuyện đương nhiên thôi. Tranh của tôi vừa u ám vừa mạnh bạo, đôi khi còn bộc lộ cả những khía cạnh tiêu cực của đối tượng làm mẫu. Dù ai cũng

thích anh ấy nhưng riêng tôi thì rất chán ghét. Học sinh siêu triển vọng... Tôi đã luôn đặt mục tiêu trở thành học sinh siêu triển vọng và miệt mài vẽ tranh. Với cách đánh giá thông thường có lẽ tôi không bằng anh ấy, tuy nhiên tôi có lòng tin rằng siêu năng lực của mình chẳng hề thua kém gì. Thế nhưng, người được chọn làm học sinh siêu triển vọng lại là anh tôi. Ngay cả ước mơ của tôi, người ấy cũng cướp mất. Tôi đã thật lòng cầu mong anh ấy biến đi cho khuất mắt. Chỉ cần anh tôi còn tồn tại, tôi sẽ không được nhìn nhận là chính tôi. Và rồi..."

Có cảm giác như từ khắp nơi trong căn phòng, những chiếc bóng màu đen tỏa ra và trườn trên sàn nhà. Chúng bò lên người Hagio, giam cầm toàn bộ cơ thể cậu trong bóng tối đặc quánh.

"Anh ấy chết thật."

Hagio mỉm cười rạng rỡ. Nụ cười thanh thản như vừa được giải phóng. Tuy nhiên, dù cố che đậy bằng vẻ bề ngoài như thế nào đi chăng nữa, Masumi vẫn có thể nhìn thấy nỗi buồn đang khiến tim cậu rạn nứt.

"Cậu nghĩ mình có thể đánh lừa được con mắt của họa sĩ sao?"

Hagio lảng tránh ánh mắt của Masumi. Cậu cố tạo một lớp áo giáp để che chắn bên ngoài, nhưng một khi Masumi thật lòng muốn nhìn thấu, điều đó chẳng còn ý nghĩa gì nữa.

"Rõ ràng là cậu đang đau buồn vì anh cậu qua đời, tại sao còn cố tỏ ra mạnh mẽ?"

"Cậu nói gì thế? Anh ấy chết đi tôi thấy lòng mình nhẹ tênh. Nhờ anh ấy biến mất nên tôi mới được thay vào chỗ trống như thế này đây."

Ánh mắt của Hagio từ đầu đến cuối đều cảm xuống sàn nhà. Lý do cậu cảm thấy căn rứt có lẽ là vì những gì cậu nói từ nãy đến giờ toàn là lời dối lòng chẳng? Nỗi buồn bên trong Hagio xao động như mặt nước trong ngần. Tựa như màu xanh thẫm nơi đáy biển. Masumi cảm nhận được có điều bí

ẩn đang giấu mình giữa màu xanh đỏ, nhưng không gian xung quanh nó uốn lượn như nước khiến tầm nhìn của cô bị cản trở, vì thế Masumi vẫn chưa thể nhìn ra chân tướng của nó.

“Thứ anh trai đáng ghét. Ngày xưa hay bây giờ đều vậy.”

Hagio lăm bắm một cách bức dọc. Thế nhưng, cậu bé học sinh tiểu học Riichi có gương mặt lạnh lợi trong tranh hét lớn lại rằng “còn anh thì rất thích Hagio”. Vẻ hồn nhiên trong sáng không vương chút e ngại hay ngượng ngùng nào. Nếu đó là câu trả lời đáp lại lời Hagio bảo ghét mình ban nãy thì không biết cậu là con người vị tha và bao dung đến nhường nào.

Nghe thấy lời nói thật thà của người anh ngây ngô, trong một khoảnh khắc ngắn ngủi, Hagio cũng buông bỏ hàng rào phòng bị của mình và trở thành một đứa bé. Cậu cầm cuốn sổ phác họa lên từ tay Masumi, gương mặt cậu không kiềm được cảm xúc.

“Anh ấy tốt quá đúng không? Dù tôi đã gào khản cổ rằng tôi ghét anh ấy không biết bao nhiêu lần, nhưng lúc nào anh cũng cười thật tươi và đáp lại như thế. Sự tốt bụng quá mức cần thiết đó làm tôi cảm thấy như mình bị coi thường vậy. Chỉ cần anh ấy vẫn còn ở phía trước và hứng hết mọi ánh sáng, tôi chỉ có thể núp trong cái bóng ở phía sau mà thôi.”

Hagio rút tờ giấy ra khỏi cuốn sổ rồi xé toạc bức tranh vẽ hai anh em thời còn ngây ngô. Cậu không chừa cho Masumi một cơ hội nào để lên tiếng can ngăn. Sau khi xé vụn thành từng mảnh, Hagio ném mạnh đồng giấy xuống sàn.

Cùng là những người vẽ tranh nên chắc hẳn Hagio cũng hiểu được việc chứng kiến tác phẩm của mình bị đối xử như thế này là nỗi đau đớn và nhục nhã như thế nào đối với họa sĩ.

Bằng cách nào đó, Masumi vẫn giữ lại những lời trách móc đang nghẹn nơi cổ họng, cô cẩn thận nhặt nhanh từng mảnh giấy rồi ngược lên nhìn

Hagio.

“Anh cậu cũng không còn nữa, nên giờ cậu có thể bước ra đón ánh sáng rồi, vậy tại sao cậu chưa rời khỏi bóng tối?”

Có lẽ bóng lưng của Riichi vẫn còn ở trước mặt Hagio. Lẽ ra sau khi tránh được cái bóng đó, Hagio có thể sống một cuộc đời tự do, thế nhưng đến giờ cậu mãi không thoát khỏi lời nguyên mang tên em trai.

“Từ ngày mai tớ sẽ tiếp tục vẽ chân dung anh cậu, nhưng lúc đó mong cậu đừng xé tranh như thế này nữa. Dù sao cậu cũng đã đồng ý từ trước rồi mà.”

“Biết rồi, khổ lắm, nói mãi. Trong khi cậu mới là đứa tự ý xông vào đây...”

“Chuyện đó thì xin lỗi. Bỏ qua cho tớ nhé.”

Dường như cảm thấy khó xử khi Masumi lịch sự cúi đầu với mình, Hagio nhìn sang hướng khác.

“Tôi cũng vậy. Vô duyên vô cớ xé tranh là lỗi của tôi.” – Một giọng nói lí nhí vang lên.

Masumi lén nhìn vào xưởng của nhà thiết kế vì nghĩ rằng sẽ khá mạo hiểm nếu có đi về ký túc xá một mình. Kazuha vừa nhìn thấy cô đã nhào đến.

“Masumi, mừng quá! Không thấy cậu trong phòng làm bọn tớ lo sốt vó.”

Masumi ở lại xưởng chờ đến khi Kazuha hoàn thành xong công việc của mình. Sau khi trốn tránh ánh mắt của mọi người xung quanh và về tới ký túc xá, đột nhiên Masumi cảm thấy đói meo. Cô vừa ăn số bánh mì còn dư từ bữa tối hôm qua vừa kể lại đầu đuôi câu chuyện cho Kazuha và Sonoko nghe. Cả hai bàng hoàng khi hay tin cậu bạn “Mùa Hạ” mà Masumi thầm thích đã mất, và họa sĩ mùa hạ hiện tại được thay thế bởi em trai của người

đó. Sau đó Kazuha bắt đầu oà khóc nức nở. Ngay cả cô gái trông kiên cường như Sonoko cũng đang nhìn vào hư không, cố kiềm lại những giọt nước mắt.

“Bọn tớ mới đến đây vào mùa hạ năm ngoái nên thật sự không biết rằng họa sĩ đã thay đổi. Mọi người đều tiếp xúc với cậu ấy một cách tự nhiên. Có lẽ do có sự như vậy nên ai cũng cố không đề cập đến nhỉ?”

“Xin lỗi, bọn tớ toàn tỏ ra hào hứng một cách vô trách nhiệm mà chẳng hay biết gì hết. Không ai nghĩ mọi chuyện sẽ thành ra như thế này.”

“Chính tớ cũng không ngờ đến kết cục này nên các cậu đừng xin lỗi nữa.”

Dù chỉ mới gặp nhau ngày hôm qua, thế nhưng cả hai đều thật lòng vì Masumi mà khóc và lo lắng khiến cô cảm thấy sự tồn tại của họ thật đáng quý biết bao. Khi đã rời khỏi nơi này, có lẽ Masumi cũng không còn cơ hội để gặp lại cả hai.

“Vậy từ giờ Masumi định như thế nào? Nếu đã biết được sự thật là cậu ấy không còn nữa, cậu sẽ về nhà sao?”

Masumi lắc đầu trước câu hỏi của Kazuha.

“Tớ đã quyết định khi nào vẽ xong tranh chân dung cho cậu ấy thì tớ mới về nhà. Tớ sẽ giúp cậu ấy để lại bằng chứng chứng minh cậu ấy đã từng tồn tại ở nơi đây.”

Càng nói Masumi càng thêm thấm thía một sự thật rằng: “*Ừ nhỉ, bây giờ cậu ấy không còn ở bất cứ nơi nào nữa rồi*”. Người mà cô đã liên tục trao gửi những tình cảm êm dịu như ánh trăng cả một thời gian dài đã không còn trên thế giới này nữa. Những đợt sóng buồn bã đã rút đi bớt nhờ trận khóc ban nãy, thế nhưng Masumi cảm thấy như trong tim mình có một khoảng trống lớn. Cậu ấy đã chiếm giữ vị trí quan trọng đến nhường này trong lòng cô dù chưa từng gặp nhau một lần nào.

“Thất tình cũng không sao cả. Tớ thật sự muốn gặp cậu ấy.”

Masumi lẩm bẩm một mình. Cô nhận ra vẫn còn cách để có thể gặp mặt, dù không phải là cậu khi còn sống.

Nếu Masumi có thể vận dụng toàn bộ năng lực và tái hiện hình ảnh của cậu trên tranh mà không mắc phải một sai lầm nào, chắc chắn cô có thể gặp được cậu ấy không khác gì như lúc sinh thời.

Buổi sáng ngày hôm sau, Masumi đến xưởng vẽ với vẻ mặt dửng dưng nhất có thể. Vết sưng ở trên mí mắt cũng đang xẹp dần. Nếu Masumi tỏ ra đau buồn vì Riichi, nhất định điều đó sẽ khơi gợi lên nỗi phiền muộn trong lòng Hagio. Đây là bài học rút ra từ cuộc nói chuyện ngày hôm qua, vì vậy cô cố tạo ra vẻ mặt của người chẳng còn cảm thấy đau đớn gì nữa.

“Tớ chưa từng gặp anh trai của cậu. Thế nên tớ sẽ dựa theo hình mẫu của cậu, sau đó dồn tất cả những gì tớ biết về cậu ấy trong nhật ký và qua lời kể của cậu vào bức tranh chân dung này, cậu có thấy phiền không?”

“Làm ơn đừng vẽ nhầm rồi trộn lẫn nội tâm của tôi vào trong đó.”

“Tớ sẽ lưu ý điểm đó. Cũng không có nhiều thời gian cho lắm, nên tớ sẽ cố gắng vẽ một mạch và hoàn thành trong nay hay mai thôi.”

Hagio ngồi trước giá vẽ còn Masumi thì chọn một vị trí có thể nhìn nghiêng về phía cậu. Cô cũng nhìn vào giấy vẽ của mình, trên tay sẵn sàng bút chì.

Masumi quyết định sắp xếp lại tư tưởng của mình một chút. Từ lúc này, tất cả mọi đường nét cô vẽ ra đều là Riichi. Cô cố gắng nhớ lại những gì mình từng đọc trên nhật ký để những câu từ do chính cậu biên soạn ngập trong đầu của mình. Đối với Masumi, từng lời văn của cậu là liều thuốc tinh thần hữu hiệu giống như bánh kẹo ngon hay các cuộc tán gẫu với bạn

bè. Toàn bộ những nét bút chì nằm lại trên giấy nhất thiết phải mang theo gần ấy ngôn từ.

Duy nhất lần này thôi, Masumi không cần tạo ra khoảng cách với đối phương. Cô chỉ cần nghĩ về một mình Riichi và toàn tâm toàn ý tái hiện hình ảnh của cậu trên giấy.

Khung cảnh xưởng vẽ và ngay cả dáng người của Hagio ở ngay phía trước đều không hiện lên trong mắt của Masumi. Tiếng gõ bàn phím lọc cọc ở phòng bên cạnh, tiếng chim hót líu lo vọng đến từ bên ngoài cửa sổ mở toang, tiếng búa nện vào cây đục gỗ vang lên giòn giã đến mức tưởng như thợ điêu khắc đang thi đua với tiếng gõ công cộc liên hồi của chú chim gõ kiến. Thế nhưng, chẳng một âm thanh nào trong số đó lọt vào tai của Masumi, cảm giác như cả thế giới đã biến mất.

Thứ còn lại chỉ có Masumi và Riichi. Ký ức về những ngày tháng thầm thương trộm nhớ cậu ủa về theo từng nét vẽ miệt mài chạy trên giấy. Dù đó là người mà ngay cả mặt mũi ra sao cũng không biết, nhưng chỉ cần nghĩ đến thôi cũng khiến trái tim cô chìm đắm trong sự ngọt ngào. Ngắm nhìn tranh cậu vẽ trong xưởng hay vô tình tìm thấy chữ viết tay của cậu, chỉ những điều nhỏ nhặt như vậy thôi đã khiến trái tim Masumi thổn thức.

Riêng việc cậu tồn tại thôi đã làm tớ hạnh phúc đến nhường này.

Khi kẻ những đường nét bao quanh cơ thể, Masumi có cảm giác như mình đang chạm ngón tay lên người của cậu ấy. Nét bút chì và hồi ức về tình yêu hòa quyện vào nhau, tâm trí cô bỗng bình yên như thể đang được khiêu vũ cùng Riichi.

“*Biết đâu cậu ấy cũng có tình cảm đối với mình*” – Masumi đã mơ tưởng đến điều này không biết bao nhiêu lần. Mặc dù biết rằng cả hai không thể ở chung một mùa, nhưng cô vẫn say sưa tưởng tượng ra cảnh nào là cùng nhau đi dạo trên bờ hồ hay ăn trưa trên đồng cỏ được rừng thông bao quanh, và tự đắm đuối trong niềm hạnh phúc vô bờ.

Riichi đã ra đi mãi mãi và câu chuyện tình yêu của Masumi cũng chẳng thể nào trở thành hiện thực được nữa. Tuy nhiên, lúc này Masumi đang tận hưởng quãng thời gian hạnh phúc hơn cả không gian mơ mộng mà cô đã tưởng tượng ra. Cô cảm thấy như mình đang chậm chậm bước xuống từng bậc thang, càng lúc càng tiến sâu hơn vào bên trong Riichi. Những tâm tư, cách suy nghĩ, phong cách sống của cậu đang dần ngấm vào người Masumi. Masumi đã tìm đến nơi sâu thẳm nhất mà những mối quan hệ thông thường khó mà biết được. Cảm giác như cô đang ở bên cạnh Riichi, cả hai tâm hồn cùng tan ra và hòa vào nhau.

Có lẽ ngay cả khi nắm tay hay hôn cũng không thể nào tận hưởng được cảm xúc này. Đây là lần đầu tiên việc vẽ tranh mang lại những suy nghĩ như vậy đến cho Masumi.

“Ê!.”

Bị lay vai, Masumi bừng tỉnh như thể ý thức đang nằm dưới đáy biển sâu thẳm đột ngột trôi lên mặt nước. Tâm trí vẫn còn mơ hồ, cô ngoái người lại nhìn thì thấy Hagio đang cau mày. Vì hình ảnh của cậu chồng lên những suy nghĩ về Riichi nên Masumi cảm thấy sự hiện diện của cậu thật thân thương biết mấy.

“Ồn không? Cậu nhập tâm quá rồi đó.”

“Xin lỗi, lâu lắm rồi tớ mới bung hết sức để vẽ nên không thể kiểm chế được.”

“Còn cái này là bạn ở tổ nhân viên chăm sóc động vật nhờ tôi. Ăn uống đang hào phóng đi rồi tính tiếp.”

Nhìn chiếc hộp đựng bánh kẹp được chìa ra trước mặt, Masumi giật mình không biết giờ ăn trưa đã trôi qua từ lúc nào. Cô cặm cụi vẽ suốt mà chẳng hề nhận ra cả việc Hagio rời khỏi xưởng vẽ.

Masumi vừa nhăm nháp bánh kẹp cùng với hồng trà, vừa ngắm tranh mà Hagio vẽ. Cậu đã bước vào giai đoạn tô màu. Nền màu lam sẫm khiến bức tranh mang lại cảm giác của một thứ gì đó xui xẻo. Đôi mắt của Riichi trong tranh tỏa ra ánh sáng lạnh lẽo. Masumi phải dằn lòng lại để không chất vấn Hagio rằng liệu đây có đúng là hình ảnh thật sự của người anh mà cậu biết hay không.

Buổi sáng ngày tiếp theo, sau khi tỉnh dậy, Masumi rửa mặt và quay trở lại phòng, nhưng không hiểu vì lý do gì mà Kazuha đứng quay lưng lại với cô. Khi Masumi cất tiếng hỏi “có chuyện gì thế?” thì cô bạn mới xoay người lại với chiếc váy trên tay. Bộ váy màu xám đỏ chính là cái Masumi gửi cho Kazuha dạo trước. Ở gấu váy thêu hình hoa lưu ly đúng y như lời nhờ vả của cô. Những viên pha lê cũng mang một màu xanh đượm buồn như bông hoa đang tỏa sáng lấp lánh dưới ánh mặt trời.

“Tớ phải thức đến sáng mới làm xong đây. Cậu thấy thế nào?”

“Đẹp tuyệt vời! Cảm ơn cậu nhiều lắm.”

Masumi ôm chậm lấy Kazuha lẫn chiếc váy rồi luống cuống buông ra vì sợ váy nhăn.

Trong lúc hai cô bạn đi ăn, Masumi mặc thử chiếc váy lên người và đứng trước gương. Những bông hoa lưu ly trông như đang thật sự nở rộ trên váy. Mỗi khi đung đưa vạt váy, những bông hoa lại lượn sóng tựa như có cơn gió thổi qua.

Hôm nay là ngày quyết định thành bại.

Sau khi hoàn thành và thổi được hồn vào bức tranh, cuối cùng Masumi cũng có thể gặp được Riichi, người con trai mà cô đã mong mỏi bao ngày. Dù như thế nào thì cô vẫn cố gắng hết sức để bản thân mình trông xinh đẹp nhất khi gặp cậu.

Mái tóc phồng nhẹ trong bông bênh được buộc lại bằng dây thắt nơ bằng vải nhung màu xanh biển, trên tay mang theo bánh mì cùng bình trà, Masumi đi về phía xưởng vẽ.

Tranh thủ khi trong xưởng không có ai, cô nhanh chóng ăn xong bữa sáng. Sau khi chuẩn bị màu tươm tất, Masumi lại gần giá vẽ. Hơn phân nửa hình vẽ của Riichi vẫn chưa được tổ màu, đó là ý đồ có phần xấu tính nhằm mục đích trì hoãn sự trở về của cậu.

Không khí thoang thoảng mùi màu vẽ, một lần nữa Masumi lại đắm chìm vào thế giới như mê cung kì lạ.

Khi vẽ người hay động vật, con người sẽ được vẽ sau cùng. Bởi vì đúng như câu thành ngữ “họa long điểm tình”*, ngay khi con người được vẽ hoàn chỉnh, linh hồn sẽ lập tức trú ngụ trong bức tranh.

Mỗi khi dùng cọ để lại màu sắc trên giấy, Masumi cảm nhận được có một điều gì đó càng lúc càng tích tụ trong bức tranh. Phải chăng đó là linh hồn đang bay lơ lửng của Riichi đang dần cố định trên tranh từng chút một?

Ngoài chút thời gian ít ỏi bỏ ra để ăn vội bữa trưa, Masumi cắm mặt vào bức vẽ suốt mãi cho đến khi hoàn xong gần hết, chỉ chừa lại những tiểu tiết mang tính quyết định cho giây phút quan trọng nhất. Khi nhận thấy sức tập trung của mình giảm sút, Masumi mới đặt cọ xuống để nghỉ một chút.

Cô đứng dậy khỏi ghế và nhìn thấy Hagio đang ngồi trước giá vẽ. Thế nhưng vẻ kì quái ở đằng đó khiến Masumi bất giác bước lùi về phía sau, vô tình đẩy chiếc ghế tạo nên những tiếng lạch cạch.

Bao phủ xung quanh Hagio là một bầu không khí tối đen và đặc quánh. Khối không khí ấy trông sền sệt và nặng nề tưởng như được làm từ hắc ín. Mặc dù tay cầm cọ, nhưng trên gương mặt Hagio cũng không khá hơn. Bóng đen ảm đạm tràn ra bên dưới mắt và môi, biểu cảm thiếu sức sống

đến mức khiến Masumi phải nghi ngờ liệu cậu có còn đang thở hay không. Trong số đó chỉ còn đôi mắt ánh lên được chút cảm xúc.

Khi nhìn vào bức tranh, tất thấy mọi thứ đều khác biệt hoàn toàn với những thứ mà Masumi vẽ, Riichi ở đó tỏa ra một bầu không khí kinh khủng tưởng như cậu mới bò ra từ địa ngục. Đầu cọ của Hagio giờ đây đang chuẩn bị chấm màu vào con người. Nhìn thấy sắc màu đen đúa như thế không biết gì khác ngoài bóng tối, Masumi bất chợt hét lên:

“Dừng lại!”

Đây không phải là Riichi. Cậu ấy nhất định phải là người đi hiên ngang trên con đường thẳng tắp tràn ngập ánh sáng.

Tay của Hagio vẫn không ngừng lại. Màu đen được chấm lên tranh tưởng chừng có thể hút và giam cầm mọi ánh sáng xung quanh. Sau đó, Hagio đặt cọ xuống, vẽ mặt thanh thản như đã chuẩn bị tâm lý kĩ càng cho điều gì đó.

Bầu không khí trong tranh ngập tràn sự xấu xa. Con người trông như bóng tối cô đặc chợt lóe lên màu xanh thẫm rồi nhìn trùng trùng vào Masumi.

“Đây... Đây không phải là Riichi.”

“Làm sao cậu có thể khẳng định được điều đó? Cậu chẳng biết gì về anh tôi trong đời thật hết. Ngoài mặt là một đứa trẻ ngoan, nhưng đây mới là bản chất của người ấy.”

Nhiệt độ trong phòng bỗng giảm xuống nhanh chóng. Dường như Riichi trong tranh đang hút hết hơi ấm ở xung quanh.

Riichi khi nãy vẫn còn hơi cúi gằm mặt, nhưng bây giờ đang ngẩng lên một cách chậm rãi. Khuôn mặt ấy rất giống với Hagio ngay lúc này. Bóng đen u tối đổ ra bên dưới mắt và môi. Dù bức tranh đã được thổi hồn và có

thể cử động, thế nhưng Masumi không hề cảm nhận thấy chút sinh khí nào được tỏa ra từ tranh.

Cánh tay trắng như sáp của Riichi bỗng nhấc lên. Đôi mắt trông như có đốm lửa màu sắc nhợt nhạt cháy âm ỉ bên trong đang nhìn chăm chăm vào Hagio, đôi môi xỉn màu khế mấp máy và phun ra lời nói nghe như nguyên rủa.

“Đồ giết người.”

Cứ như bị một lưỡi dao đâm vào người, toàn thân Hagio đông cứng lại.

“Bỏ mặc anh đến chết mà giờ dám vẽ tranh sao? Khá đấy.”

Nhận lấy ánh mắt tưởng như xé toang không khí, Hagio cũng im lặng ngược mặt lên nhìn lại. Môi cậu khế cong lên.

“Chuyện này là sao? Giết người gì chứ?”

Bầu không khí tỏa ra giữa hai người chứa đầy những gai nhọn vô hình. Dù đã cố đi đường vòng để tiến lại gần, nhưng Masumi vẫn cảm nhận được rằng chúng đang làm cô đau nhói. Tuy nhiên, Masumi vẫn chen vào giữa hàng cắt ngang ánh nhìn của cả hai.

Cô có thể cảm nhận được ánh nhìn như thiêu đốt của Riichi ở sau lưng. Ngay cả Hagio cũng làm vẻ mặt ý bảo Masumi đừng xen vào chuyện này và tránh mắt với cô.

“Hagio đã bỏ mặc tớ đến chết đấy.”

Giọng nói rền vang đáng sợ nghe như vọng lên từ cõi âm khiến Masumi giật bắn. Cô quay người lại nhìn vào đôi mắt còn lạnh lẽo hơn bằng đá ở Nam Cực.

“Nhưng chẳng phải là cậu bị bệnh mà mất sao?”

“Đúng vậy. Giữa đêm, khi đang ngồi ở bàn học thì tớ lên cơn đau tim và ngã ra sàn bất tỉnh.”

“Nhồi máu cơ tim cấp tính vốn dĩ là điều không ai lường trước mà.”

“Ở nhà, phòng của hai anh em tớ là phòng liền kề. Thứ ngăn cách hai phòng không phải là tường mà chỉ là một cánh cửa kéo. Vậy nên âm thanh có thể xuyên qua dễ dàng.”

Masumi quay lại nhìn Hagio. Đôi mắt sợ hãi giống như một con thú nhỏ đang bị dồn ép, cả người cậu run lẩy bẩy.

“Hagio?”

“Em biết đúng không? Không thể nào có chuyện Hagio không nghe thấy tiếng động gì khi anh ngã ra sàn. Bởi vì lúc đó chắc chắn Hagio đang ở trong phòng.”

“Tôi ngủ rồi, vậy nên lúc đó tôi chẳng nghe thấy tiếng động gì hết.”

Hagio cố gắng phân trần với khuôn mặt tái mét. Tuy nhiên, ngay cả người ngoài như Masumi, chỉ cần nhìn một cái cũng có thể biết rằng những lời câu nói không phải là sự thật.

“Nói dối. Trước đó anh đã tắt đèn trong phòng mình, chỉ mở mỗi đèn ở bàn học mà thôi. Rõ ràng ánh sáng từ phòng em vẫn hắt vào phòng anh qua khe cửa kéo. Hay ý của em là em đi ngủ cũng bật đèn? Trong khi từ bé đến giờ, em là người không thể nào ngủ được nếu xung quanh chưa tối đen như mực.”

Tay của Hagio quơ quào trong không trung như đang cố bám víu vào một thứ gì đó rồi siết chặt lại. Khuôn mặt đó càng lúc càng tái nhợt, cảm giác như ngay cả chiếc bóng đổ trên sàn của Hagio cũng nhạt màu hơn.

“Lúc đó anh đau đến mức không thốt lên nổi một tiếng. Thế nhưng anh vẫn vươn tay, cổ bò trên sàn, lòng thầm mong em nhận ra điều bất thường. Vất vả nhích về phía em từng chút, vậy mà em lại giả vờ như không biết gì. Em biết mà lại giả vờ không thấy gì. Chắc em đã luôn nghĩ anh là một kẻ phiền phức đúng không? Nếu anh không còn nữa, chiếc ghế học sinh siêu

triển vọng sẽ bị bỏ trống. Vì có suy nghĩ như thế, nên dù nhận ra anh như vậy, em cũng vờ như chẳng có gì xảy ra.”

Nắm đấm run lên bần bật, Hagio ngẩng mặt lên một cách dứt khoát. Những sợi tóc ẩm mồ hôi bết vào trán làm nổi bật thêm khuôn mặt trắng bệch.

“Đúng rồi đấy. Tôi cứ nghĩ mãi đến chuyện phải chi không có anh tồn tại trên đời. Nhờ anh không còn nữa nên tôi đến được Suikousha rồi đây này. Nhưng tôi chẳng làm gì hết. Cũng đâu phải là tội giết anh, tôi thật sự không biết gì hết.”

“Đồ giết người.”

Giọng nói mang âm hưởng chứa đầy sự tàn nhẫn khiến Hagio không tìm thấy lời nào để đáp trả.

“Chắc em cũng thừa biết bố mẹ nghĩ gì mà, nhỉ? Tại sao một đứa trẻ ngoan ngoãn và giỏi giang như anh phải chết trong khi thằng em có cũng như không lại sống khỏe? Nếu như tai họa nhất thiết phải đến thì thật tốt biết mấy khi người chết là em.”

“Thôi đủ rồi!”

Màn công kích của Riichi không vì lời can ngăn của Masumi mà dừng lại. Từng câu từng chữ dồn nén biết bao sự ác ý đen tối tiếp tục biến thành những viên đạn găm thẳng vào nạn nhân không một chút khoan nhượng.

“Chà, xem ra em đến đây sống ung dung quá nhỉ? Nếu không mang danh phận là em trai của anh thì đời nào em mới được chọn làm học sinh siêu triển vọng. Tại sao một đứa chẳng có năng lực gì đặc biệt như em lại ngồi ở vị trí lẽ ra thuộc về anh cơ chứ? Thật lòng mà nói, nếu em chết đi thì tốt biết mấy!”

“Tớ đã nói là thời đi rồi mà!”

Masumi hét lên. Tầm nhìn của cô bị che phủ bởi một bức tường nước mắt khiến cả thế giới trông như đang lắc lư chao đảo. Người này không phải là Riichi mà Masumi đem lòng yêu. Đúng là Masumi không biết con người thật của Riichi như thế nào, có thể từ trước đến giờ Cô chỉ thấy được vẻ bề ngoài tốt đẹp của cậu, thế nhưng, cô tin chắc rằng cậu ấy không phải là người đánh lòng vunਗ lưởi dao được làm từ những lời nói cay độc như thế này để dồn ép em trai mình vào đường cùng.

Sau khi hứng trọn hàng ngàn con dao được làm bằng ngôn từ, có lẽ ngay cả việc đứng thẳng cũng trở nên khó nhọc đối với Hagio. Cảm giác như màn sương mù màu đen bắt đầu tỏa ra từ trong tranh và dần giăng ra khắp phòng. Chúng bủa vây quanh người Hagio, làm cơ thể cậu chuyển động trông như điều khiển gián tiếp bằng các sợi dây màu đen.

Từ lọ cắm bút đang đặt trên bàn, Hagio rút ra một con dao rọc giấy. Tiếng lưởi dao được đẩy lên kêu tanh tách nghe như âm thanh đếm ngược đến khi chạm tới nắp cuối cùng.

Lưởi dao lóe lên ánh sáng màu bạc trông lạnh lẽo đến mức tưởng như được đẽo ra từ băng đá.

“Thế theo ý nguyện của anh, tôi chết cho anh vừa lòng.”

Hagio hét lên rồi toan đâm lưởi dao vào cổ họng của mình.

“Ngừng...”

“NGỪNG TAY LẠI!”

Một giọng nói mạnh mẽ vang lên từ sau lưng khiến cả người Masumi đông cứng. Không thể nào. Làm sao có thể? Cô rụt rè quay người lại, đầu ngón ngang những suy nghĩ.

Đó là giọng nói phát ra từ Riichi trong tranh mà Masumi vẽ, vốn vẫn còn đang dở dang chưa hoàn tất những chi tiết cuối cùng.

Nếu đôi mắt chưa được vẽ xong, không đời nào nhân vật trong tranh có thể nói chuyện, vậy mà điều vô lý đó đã xảy đến. Trong lúc Masumi đang mở to mắt ra nhìn vì không hiểu chuyện gì đang diễn ra, Riichi với đôi mắt chưa có màu liên tục chớp mắt cố nói với cô điều gì đó.

“Bức... tranh...”

Vì bức vẽ vẫn chưa hoàn thiện nên cậu không thể tùy ý cử động theo suy nghĩ của mình.

“Hả? Bức tranh sao cơ?”

“Xé... đi...”

Riichi cố ép buộc cơ thể nặng nề của mình phải cử động, cậu run rẩy giơ tay lên. Ngón tay đó chỉ vào tranh của Hagio vẽ.

Ngay tức khắc, ánh mắt của Masumi và Hagio va vào nhau trên không trung. Con dao trên tay cậu rơi xuống đất vang lên tiếng lạch cạch. Người đưa ra hành động tiếp theo nhanh hơn là Masumi. Cô chạy đến chỗ bức tranh trước Hagio và đưa tay lên mặt giấy.

“TRÁNH RA!”

Hagio chụp vai cổ, giọng của cậu và Riichi trong tranh chồng lên nhau. Đôi mắt đen đặc của Riichi chứa đựng bóng tối thăm thẳm không đáy. Ngay khi nhìn vào đôi mắt đó, Masumi nhận ra một điều. Đây là bóng tối mà Hagio đang mang theo mình. Tác phẩm mà cậu vẽ ra không phải là Riichi, mà đó chính là bản thân cậu trong vẻ bề ngoài của anh trai mình.

Masumi nhắm mắt lại. Cô nhắm vào chính giữa bức tranh rồi xé một cách dứt khoát. Tiếng giấy rách nghe giống với tiếng la hét thảm thiết của Riichi. Hệt như mình vừa ra tay giết một mạng người, lương tâm Masumi bị giày vò bởi cảm giác tội lỗi.

Sau khi điều chỉnh lại hơi thở dồn dập của mình, Masumi quay lại nhìn Hagio.

“Đây không phải là anh trai cậu.”

Hagio cắn chặt môi, nhìn chăm chăm vào Masumi. Phía sau lớp màng bóng tối đang giăng trong đôi mắt đó là nỗi bị ai và hối hận chìm sâu dưới đáy.

“Tớ sẽ cho cậu gặp người thật sự là anh trai cậu.”

Cầm khay pha màu vẽ và cọ trên tay, Masumi quay về phía bức tranh của mình. Cô tin chắc rằng Riichi mình vẽ mới là phiên bản thật sự. Để cứu em trai, cậu đã vượt qua cả giới hạn mà năng lực của họa sĩ có thể đạt đến. Một bức tranh có ý chí như vậy nhất định không thể nào sai được.

Bắt chước màu mắt của Hagio, Masumi sử dụng màu đen có pha một chút xanh dương. Cô hòa thêm nước để tạo ra ấn tượng trong trẻo và cẩn thận tỉa phần móng mắt. Sau khi điểm thêm những tia sáng màu trắng trên bề mặt, Masumi hạ cọ vẽ xuống, ngay lập tức đôi mắt đó nhẹ nhàng chớp một cái.

“Cảm ơn nhé, ‘Mùa Xuân’.”

Một giọng nói êm tai với âm sắc mềm mại như vải nhung. Đó là giọng nói đã văng vẳng trong các giấc mơ của Masumi. Nụ cười nhả nhận hiện trên đôi môi đúng như những gì cô đã mơ và thậm chí còn làm trái tim cổ xao động hơn cả thế.

“Hagio.”

Nghe thấy tiếng gọi dịu dàng, Hagio giật mình, vai cứng lại vì căng thẳng.

“Tại sao em lại vẽ ra một bức tranh như vậy?”

“Ai mà biết. Đó là suy nghĩ thật trong lòng anh chứ còn gì nữa”

“Anh không hề nghĩ mình bị em bỏ mặc đến chết.”

“Nói dối. Chắc chắn anh có suy nghĩ như vậy. Anh hẳn cũng cảm thấy cay cú khi một đứa vô tích sự như tôi lại sống yên ổn mà giờ còn bày đặt.”

“Cái đó toàn là những lời em tự nghĩ xong tự nói đấy chứ.”

Lời lẽ nghe như thuyết giảng của Riichi khiến Hagio nhăn mặt.

“Anh chết là vì bệnh tim. Đó là chuyện bất khả kháng và không ai muốn cả, chắc em cũng hiểu rõ điều đó mà nhỉ? Vậy mà tại sao em lại ồm trong lòng cảm giác tội lỗi lớn đến mức đó cơ chứ?”

Lời nói của Riichi dường như đang gạt bỏ từng lớp băng ra khỏi khối băng đá đang bao phủ quanh người Hagio. Giọng nói ấm áp của cậu tưởng chừng đang âu yếm, nhẹ nhàng xoa đầu một đứa trẻ.

“Em đó, lúc nào cũng vậy hết. Toàn là ngại anh rồi chẳng thể nói được gì mình muốn nói, cứ cam tâm đứng trong cái bóng của anh mãi thôi.”

“Đó là tại anh xuất sắc quá chứ còn gì nữa.”

“Đêm đó em cũng ngại anh đúng không?”

Masumi có thể nghe thấy âm thanh răng rắc. Lớp băng mỏng manh cuối cùng của khối băng đá đang bao phủ quanh Hagio bị nứt ra rồi rơi xuống. Chẳng còn một mảnh áo giáp nào còn sót lại trên người, Hagio giờ đây trông vô hại như một chú gà con vừa mới nở.

Cuối cùng Masumi cũng nhìn ra thứ gì đang ẩn nấp phía sau bức tường buồn bã dựng lên trong người Hagio. Đó là cảm giác tội lỗi khi mình đã để cho Riichi chết. Những chiếc gai nhọn tua tủa bao bên ngoài nó đang liên tục làm tổn thương Hagio từ bên trong. Có lẽ cảm giác tội lỗi này đã luôn bào mòn nội tâm của Hagio suốt từ khi mất đi Riichi đến giờ.

“Phải chăng buổi tối ngày hôm đó em thật sự nghe thấy tiếng động khi anh ngã ra sàn? Mặc dù cảm thấy kì lạ, nhưng em vẫn không mở cửa. Chắc suy nghĩ của em là nếu mở cửa ra mà chẳng có chuyện gì bất thường, còn anh thì đang học bài chẳng hạn, thành ra em lại là người làm phiền và tình huống lúc đó cũng sẽ khó xử, anh đoán đúng không nào? Từ bé đến giờ em đã luôn như vậy. Dù em lúc nào cũng quan tâm đến mọi người xung quanh,

nhưng lại thấy xấu hổ nếu chẳng may bị người khác nhận ra điều đó, thế là em cố tình tỏ ra thô lỗ cục cằn.”

Hagio mím chặt môi. Lần đầu tiên, mắt cậu ngược lên nhìn thẳng vào Riichi.

“Tôi có đặt tay lên cửa và định mở một lần.”

Riichi gật đầu đầy khoan dung.

“Phải chi lúc đó tôi mở cửa và hỏi thăm xem có chuyện gì không thì tốt biết mấy. Biết đâu anh đang học bài hay đang ngủ, tôi cứ mãi suy đoán những chuyện không đầu nên kết cục là cứ để yên như vậy. Rõ ràng là chỉ cần mở cửa thôi là tôi đã có thể cứu sống anh rồi. Trong lúc anh đau đớn, ngừng thở và lạnh dần thì tôi lại ngủ ở phòng kế bên mà chẳng hay biết gì.”

Mắt của Hagio ầng ậng nước. Những giọt nước mắt tuôn ra từ khóe mắt rồi lăn dài trên má.

“Chính tôi là người đã giết anh.”

“Không phải.”

“Buổi sáng hôm đó, tôi chờ mãi mà không thấy anh dậy nên mới ra khỏi phòng xem thử. Cả người anh lạnh ngắt còn tay thì vẫn vươn về phía cửa. Ngay khoảnh khắc đó tôi đã nhận ra rằng anh đã mong mọi sự giúp đỡ từ tôi như thế nào... Anh vốn là người chẳng bao giờ nhờ vả tôi điều gì, thế nhưng ngay lần đầu tiên anh cần đến tôi thì tôi lại không thể nắm lấy bàn tay ấy.”

“Xin lỗi” – Giọng nói yếu ớt của Hagio tưởng chừng có thể tan vào không khí như xuyên thẳng vào trái tim Masumi. Không muốn làm phiền Riichi là cách Hagio thể hiện sự dịu dàng của mình. Thế nhưng sự dịu dàng và tình tế đó lại là nguyên nhân dẫn đến cái chết của Riichi.

“Nếu em thấy áy náy thì hãy cứu anh đi, Hagio.”

Riichi vươn tay ra, Hagio cũng chậm chậm ngẩng mặt lên và duỗi tay chạm vào anh trai mình. Thế nhưng, ranh giới giữa thế giới thực và thế giới trong tranh là bức tường ngăn cách cả hai. Sau khi linh hồn được lưu giữ lại, mặc dù có thể cử động và nói chuyện như người thật, nhưng tất cả cũng chỉ nằm lại trên tranh mà thôi. Riichi không thể bước ra từ trong bức vẽ và Hagio cũng chẳng có cách nào để chui vào đó.

“Giả vờ thôi cũng được. Cứu anh đi, Hagio.”

Tưởng như cả hai nhìn nhau qua một tấm kính trong suốt, Riichi áp lòng bàn tay mình lên trên bàn tay của Hagio.

“À, tôi cũng là họa sĩ mà nhỉ?”

Mỗi khế cong lên, Hagio rời khỏi chỗ Riichi, đoạn cầm sổ phác họa cùng bút chì rồi ngồi xuống trước giá vẽ.

Trước khi đặt bút chì lên giấy, Hagio hít một hơi thật sâu. Cảm giác như ánh sáng đang im lặng tập trung lại trên lưng của cậu. Nguồn năng lượng trào dâng trong người Hagio chảy đến từng đầu ngón tay, tận sâu trong đáy lòng cậu là sự quyết tâm cao độ.

Đầu bút chì chạm vào giấy như có lực hút nào đó, Hagio bắt đầu đưa ngòi vẽ chạy trên sổ không một chút do dự, tưởng như cậu chỉ đang đổ lại một bản phác thảo đã có sẵn. Những đường thẳng mạnh mẽ nhảy múa trên giấy, chỉ cần nhìn thôi cũng biết được mỗi nét vẽ ấy đều ẩn chứa một nội lực phi thường.

Các đường nét trong tranh dần được định hình từng chút một. Ở đó là Hagio và Riichi, cả hai đang hướng về nhau nhưng lại có một cánh cửa xen ở giữa. Riichi đang ngã sõng soài trên sàn, vừa ôm ngực vừa cố gắng hết sức bình sinh giơ tay về phía cửa. Trong khi ở bên kia, Hagio đang đặt tay lên cánh cửa kéo và lưỡng lự không biết mình có nên mở ra hay không.

Bằng thao tác khéo léo, ngòi bút chì vẽ ra đôi mắt cho cả hai. Ngay khi linh hồn được thổi vào trong tranh, Masumi có cảm giác như mình đang được chứng kiến tận mắt khoảnh khắc khi một sinh mệnh được hình thành. Cố nhìn vào đôi mắt hấp háy của các nhân vật trong tranh và thậm chí liên tưởng đến những chú gà con vừa chui ra khỏi vỏ trứng đang nhìn mình chăm chú. Mỗi khi chứng kiến những nhân vật được vẽ trong tranh tùy ý cử động theo suy nghĩ của mình, trong đầu Masumi lại tràn ngập sự hiếu kỳ mới mẻ cho dù cô đã nhìn thấy cảnh này không biết bao nhiêu lần.

Riichi cùng Hagio trong tranh dù đã có linh hồn, nhưng họ vẫn giữ nguyên vị trí của mình ở hai bên cánh cửa. Nếu Hagio tiếp tục thể hiện sự quan tâm thâm lắng bằng cách giữ ý như thế này, thậm chí tương tự sẽ lặp lại.

Mở cửa đi!

Hai tay nắm chặt lại, Masumi thầm cầu nguyện. Dường như nghe thấy lời cầu nguyện đó, Hagio trong tranh xem chừng đã hạ quyết tâm, cậu mở cửa một cách dứt khoát.

Hagio nín thở ngay khi nhìn thấy hình ảnh Riichi ngã trên sàn, sau đó lập tức nhào tới bên cạnh. “Anh!” – Cậu cất giọng gọi và lật người Riichi lại. Trong lúc Hagio vội vàng rút điện thoại trong túi ra để gọi xe cấp cứu, Riichi lịm dần, khí sắc nhanh chóng biến mất trên gương mặt.

“Anh! Tỉnh lại đi! Này...”

Sau khi áp tay vào ngực Riichi để kiểm tra tiếng tim đập, Hagio lắc đầu với vẻ mặt tuyệt vọng. Mặc dù vậy, cậu vẫn đặt tay lên người Riichi, cố thực hiện thao tác xoa bóp tim ngoài lồng ngực.

“Cái ông anh phiền phức này, anh không được chết!”

Tuy miệng phun ra lời nói cực cần, nhưng Hagio liên tục xoa bóp tim ngoài lồng ngực với một gương mặt đầy nghiêm túc.

Nỗ lực cứu lấy mạng sống Riichi trong tranh cũng chẳng thể nào thay đổi được cái chết của Riichi trong hiện thực. Dù dán mắt vào tranh vẽ, nhưng cả Masumi lẫn Hagio đều biết rõ đây chỉ là giả vờ, một suy nghĩ viển vông không hơn không kém. Hơn ai hết, họ hiểu rằng mình không có khả năng thay đổi được hiện thực bằng việc vẽ tranh.

Nhưng bất chấp tất cả, Masumi thật lòng cầu mong Riichi được cứu. *Đừng chết! Hãy ở lại! Tỉnh lại đi! Tớ cầu xin cậu đấy!*

Tiếng còi xe cấp cứu khẽ vang lên trong tranh. Sau một hồi xoa bóp tim liên tục đến hết cả hơi, Hagio cuối cùng cũng có thể dùng tay thở phào.

Tay của Riichi đột nhiên cử động. Đôi mắt mở lên he hé, cậu vươn tay về phía Hagio. Nhìn thấy bàn tay đang đưa ra, Hagio nắm lấy thật chặt. Hai bàn tay siết lấy nhau.

“Cảm ơn em, Hagio.”

Tiếng còi xe cứu cấp cứu càng lúc càng to dần rồi im bật. Có giọng nói khác gọi tên Riichi và Hagio vang lên. Phải chăng đó là bố mẹ của họ? Và rồi các hình vẽ bỗng nhiên trở nên im lìm tựa như một đoạn phim đột ngột bị tạm dừng. Sau đó, không có thêm âm thanh nào phát ra từ bức tranh nữa.

“Em đã cứu được anh rồi đấy.”

“Tôi đã cứu được anh rồi.”

Hagio khuyu gối ngay tại chỗ như thể chút sức lực cuối cùng đã biến mất.

“Nhưng anh sẽ không quay về nữa.”

Trên khuôn mặt ấy đã không còn cảm giác tội lỗi và cắn rứt mà chỉ hiện lên sự từ bỏ.

“Cảm ơn em, Hagio.”

Riichi trong bức tranh chân dung mỉm cười rạng rỡ. Nét mặt hạnh phúc cứ như cậu thật sự được cứu sống.

“Đúng như anh nghĩ, sức mạnh trong tranh em vẽ thật đáng gờm. Nếu là anh thì anh chỉ có thể vẽ lại những gì đã xảy ra thôi.”

“Nhưng cũng chẳng thể thay đổi thực tại.”

“Đó là chuyện đương nhiên rồi. Một sức mạnh vĩ đại như vậy đời nào mà các vị thần chịu nhường lại cho mình chứ. Sinh lão bệnh tử vốn đã là quy luật mà con người không có cách nào chống lại rồi.”

Hagio từ từ đứng dậy rồi bước đến trước bức tranh của Riichi.

“Em muốn anh tiếp tục sống.”

Một người toàn tuần ra những lời lẽ thô lỗ như Hagio bỗng đứng thốt lên một ước muốn thuần khiết như tuyết đầu mùa.

“Những người đã mất rồi thì mình cũng không thể làm gì được nữa. Nhưng mà, nhìn xem, chẳng phải nhờ ‘Mùa Xuân’ mà hai anh em mình lại được nói chuyện với nhau lúc này sao? Trước đây anh đã từng trăn trở xem mình có thể vận dụng năng lực này như thế nào, nhưng nhìn Mùa Xuân và Hagio, anh có cảm giác là mình thấy được vô số khả năng mà sức mạnh này tạo ra. Từ bây giờ trở đi, cả hai sẽ có rất nhiều việc để làm đấy. Hãy cố gắng luôn cả phần của anh nhé.”

“Luôn cả phần của anh” – Câu nói của Riichi khiến trái tim Masumi đau nhói. Cả tương lai phía trước bị cướp đi nhẹ nhàng đến mức hụt hẫng tựa như ngắt một bông hoa, thế nhưng Riichi vẫn cười tươi, chẳng hề mảy may chút ghen ghét nào với những người còn tương lai rộng mở như Masumi và Hagio.

“Cảm ơn cậu nhé, ‘Mùa Xuân’. Nhờ cậu mà tớ mới cứu được Hagio. Nhưng mà tại sao cậu lại ở đây vào mùa hạ thế?”

Nụ cười tinh quái của Riichi khiến Masumi nhớ lại lý do vì sao mình nán lại học viện Suikousha. Mặt cô đỏ bừng rồi ngoảnh sang nhìn hướng

khác. Hagio đã biết rõ sự tình từ trước nên lúc này đang nhếch mép chọc ghẹo, đoạn hát hàm về phía Riichi như muốn hối thúc cổ.

“Ờ thì... Thật ra tớ muốn gặp họa sĩ mùa hạ... Nhưng lại không biết vị trí này đã được Hagio thay thế. Vì muốn gặp cậu nên tớ mới nán lại đây.”

“Vậy là mấy bữa nay cậu lén thấy cô quản lý để trốn ở lại hả? Một chuyến phiêu lưu thú vị đấy. Vì tụi mình đã nói chuyện qua lại trên nhật ký suốt rồi nên tớ không có cảm giác đây là lần gặp gỡ đầu tiên.”

Riichi không hỏi lý do vì sao Masumi muốn gặp mình. Chỉ mới ngày hôm trước cô đã tỏ tình nhầm và bị một phen xấu hổ, vậy mà bây giờ phải thổ lộ tâm tư của mình thêm lần nữa trước mặt Hagio khiến Masumi thấy ngượng không tả nổi. Tuy nhiên, để có đặt một dấu chấm kết thúc cho đoạn tình cảm này của mình, cô ngược mặt lên và đứng đối diện trước Riichi.

“Tớ đã thích cậu từ lâu lắm rồi. Mỗi khi nghĩ về cậu, tớ đã cảm thấy rất hạnh phúc, vậy nên cảm ơn cậu vì những khoảng thời gian đó.”

Gương mặt của Riichi thoáng hiện lên vẻ ngạc nhiên. Sau đó, cậu nở một nụ cười hiền hòa, vết nhăn hằn nhẹ ở đuôi mắt. Khuôn miệng khẽ tạo nên một đường cong mềm mại. Ánh nhìn trêu mến như được rót đầy những bông hoa. Tất cả mọi thứ đều thân thương với Masumi biết bao. Đó là người đúng y như hình mẫu mà cô đã tưởng tượng ra từ những dòng nhật ký.

“Cảm ơn, nhưng mà xin lỗi nhé, tớ đã chết mất rồi.”

Ngay cả câu trả lời cũng dẹt dẹt. Cậu không nói rõ là đồng ý hay từ chối, có lẽ là vì cậu nhận thức sâu sắc sự thật rằng cái chết đã chia tách cả hai, cô và cậu giờ đang ở hai nơi khác nhau.

“Nhưng dù sao thì tớ cũng rất vui khi gặp được cậu.”

Thật vui vì đã nán lại đây, dù là việc này lôi kéo tất cả những nữ sinh khác. Thật vui vì mình có được năng lực đặc biệt của họa sĩ. Thật hạnh phúc khi có thể gặp được cậu dù là bằng cách thức như thế này.

“Ừm, tớ cũng rất vui khi gặp được cậu.”

Trái tim Masumi ngập tràn cảm xúc ngọt ngào và êm dịu. Cô chợt muốn nắm lấy bàn tay cậu nên cô vươn tay ra. Thứ mà đầu ngón tay có cảm nhận được không phải là sự ấm áp, mềm mại của làn da con người mà là hơi ẩm và chút lạnh lẽo của giấy mang lại.

Nhìn thì chẳng có gì khác như khi còn sống, mặc dù vậy, việc cậu tồn tại trên tranh vẽ không thể đảo ngược được sự thật bất di bất dịch rằng cậu đã chết. Sức mạnh và khả năng giúp đỡ người khác của Masumi đều có giới hạn. Người sống và người chết không thể phát triển mối quan hệ gì vượt trên mức trao đổi lời nói qua lại. Cho dù đó là trường hợp nào đi chăng nữa.

Âm thanh mở cửa vang lên nên Masumi lập tức biết có ai đó đang bước vào xưởng. Cô toan lao về phía nhà kho trong góc để nấp nhưng sức nhớ ra mọi chuyện đã kết thúc, Cô chẳng còn lý do gì để lẩn trốn nữa.

“Ô, trò Hagio! Đề tài em thực hiện thế nào rồi? Ổn chứ?”

Đó cũng là giáo viên luôn quan tâm Masumi hết mực. Vẫn là thái độ điềm đạm thường ngày, giáo viên phụ trách bước vào trong phòng. Thầy nhìn chăm chú vào bức tranh của Riichi, dường như chẳng cảm thấy chút thắc mắc nào về sự tồn tại của Masumi lúc này.

“A, trò Riichi đây mà. Lâu lắm rồi mới gặp em. Cuối cùng em cũng tìm được đường về lại trường Suikousha rồi nhỉ?”

“Dạ, cũng nhờ trời thương thầy ạ.”

“Đây không phải là nét vẽ của trò Hagio thì phải. Bức tranh này chắc là do trò Masumi vẽ đây. Ủa?”

Thầy chỉ về phía Masumi. Dường như tới lúc này thầy mới nhận ra điều bất thường.

“Nhớ không nhầm thì trò Masumi là học sinh mùa xuân thì phải. Quan trọng hơn cả là bây giờ có đến hai họa sĩ đang ở đây, thật là kì lạ.”

“Em chào thầy.”

“Ừ, chào em. Cơ mà có gì đó sai sai nhỉ? Bây giờ là mùa hạ phải không?”

“Dạ, là em tự ý ở lại trường ạ.”

Masumi vừa nói vừa cười tinh nghịch. Người thầy mà Cô chưa từng thấy nổi giận lần nào đang nheo mắt lại, vẻ bối rối hiện lên phía sau cặp kính lão. Một lúc sau thầy mới cất giọng hỏi Masumi và Hagio.

“Chuyện là như thế nào vậy?”

Bây giờ ngẫm lại thì từ lúc vào trường Suikousha đến giờ, Masumi chưa từng nhìn thấy giáo viên ở đây quả trách học sinh lần nào. Mặc dù cô Mizukoshi nói ra những lời rất nghiêm khắc về việc phải tuân thủ quy định, nhưng Masumi cảm thấy chúng là những lời giáo huấn hơn là la rầy. Những người lớn ở đây tin tưởng chứ không hề đối xử với học sinh của mình như những đứa con nít.

Kể cả khi chuyện Masumi tự ý ở lại trường Suikousha vỡ lở, cả thầy năm giáo viên cùng vợ chồng người quản lý chẳng ai la mắng cô với những lời lẽ áp đặt hay giáo điều. Lúc được các thầy cô hỏi lý do và cách thức ở lại trường, Masumi thành thật kể lại toàn bộ câu chuyện mà chẳng giấu giếm gì. Dù trong đầu có suy nghĩ áy náy rằng việc này sẽ gây ra khá nhiều rắc rối cho Kazuha, Sonoko cùng các nữ sinh khác, nhưng Masumi tin rằng các thầy cô sẽ không khắt khe đến mức đuổi tất cả học sinh ra khỏi đây.

Trong khi nhóm người lớn tập hợp tại chiếc bàn trong phòng ăn để nói chuyện với nhau, Masumi vừa thong thả thưởng thức trà cùng bánh chanh

của thầy Mizukoshi làm vừa ngoan ngoãn ngồi chờ ở trong góc.

Vì đã to gan đến mức gây ra chuyện như thế này, chắc chắn phải có hậu quả nào đó. Suikousha vốn dĩ không phải là ngôi trường đặt nặng thành tích, vậy nên Masumi cũng chưa từng nhìn thấy hình phạt kinh điển nào, như là quỳ gối trên sàn, hay phải dọn dẹp vệ sinh ở khu vực nhất định, diễn ra ở đây.

Masumi bắt đầu tưởng tượng đến viễn cảnh xấu nhất là mình sẽ bị đình chỉ học ở trường Suikousha. Trong lúc cổ nghĩ vẩn vơ, những người lớn chỉ toàn bàn về chuyện nào là liên lạc cho bố mẹ Masumi, giải trình với cơ quan quản lý học viện và ai sẽ đảm nhận trọng trách đưa cô xuống núi.

“Dạ cho phép em hỏi chuyện này, em sẽ mất tư cách làm học sinh siêu triển vọng ạ?”

Masumi ngập ngừng nói ra thắc mắc của mình. Cuộc thảo luận bỗng dừng im bật, ai cũng nghiêng đầu khó hiểu ý như muốn hỏi ngược lại “tại sao lại thế?”.

“Một khi đã được tuyển chọn, học sinh đó sẽ là học sinh siêu triển vọng cho đến lúc tốt nghiệp.”

“Nhưng mà hẳn phải có hình phạt nào đó dành cho em đúng không?”

“Nếu em thích nghe mắng thì chờ đến khi nào về trường chính khóa hẳn gây rối nhé. Còn nếu em khẳng khẳng muốn nhận hình phạt nào đó thì cũng được thôi, em nghĩ sao về việc đi bộ từ đây xuống núi nào?”

Nhớ lại đường đồi núi quanh co mà đi xe buýt phải tốn những ba tiếng đồng hồ, nếu từ đây đi bộ xuống thì e rằng dù xuất phát từ lúc rạng sáng tinh mơ thì kiểu gì cũng phải cắm trại ngủ trong rừng.

“Em xin lỗi” – Masumi rụt vai lại.

Thấy thế, giáo viên hướng dẫn của tổ họa sĩ mới nhoẻn miệng cười và nói:

“Để ngày mai thấy lấy xe của thầy chở em xuống nhé.”

Vì không cần thiết phải trốn tránh nữa nên Masumi có thể đường đường chính chính hòa vào nhóm học sinh mùa hạ để ăn tối, sau đó còn thoải mái vươn tay vươn chân trong bể ngâm ở phòng tắm rồi mới quay về phòng của nhóm Kazuha.

Masumi chỉ ở đây vốn vẹn có bốn ngày thôi, vậy mà căn phòng của hai người bạn đã trở thành nơi thân thương hơn cả phòng riêng ở nhà.

Sau khi viết xong nhật ký cho ngày hôm nay, hay cô bạn lại truy cập vào bảng tin quen thuộc. Trước đó, Masumi đã thuật lại hết những chuyện xảy ra ngày hôm nay cho hai người biết. Vừa nghe xong, đôi mắt của Kazuha sáng lấp lánh như một loài thú nhỏ, cô bạn hỏi ngay: “Tớ kể cho mọi người biết được không?”. Masumi cũng vui vẻ đáp: “Được chứ?”

Vì lý do đó mà lúc này đây, cả hai cô bạn đang bắt đầu thay phiên nhau viết lại toàn bộ câu chuyện tình yêu của Masumi lên bảng tin.

Khi tả lại chi tiết đến cả đoạn lên vào ký túc xá thành công như thế nào, tưởng chừng có thể nghe thấy các tiếng xuýt xoa khe khẽ vang lên từ vô số phản hồi liên tục nhấp nháy như những vì sao của đám con gái. Cuối cùng cũng kể đến khúc tỏ tình, Masumi có thể tưởng tượng ra cảnh ai cũng mím môi, nuốt nước bọt trong khi hồi hộp theo dõi diễn biến câu chuyện. “*Nguyệt ngã thay, đối tượng được tỏ tình hóa ra là em trai, con người thầm thương thì đã không may qua đời*” – Với lời văn nhấn nhá để đẩy mọi chuyện lên cao trào, đoạn tường thuật đầy kịch tính của Sonoko vừa đăng lên lập tức trên màn hình tràn ngập những lời kêu than thống thiết của đám con gái.

Sau khi sự sôi nổi đã dịu đi phần nào, hai cô bạn rục rịch viết đến cuộc hội thoại giữa Masumi với Hagio và sự kiện xảy ra ngày hôm nay. Masumi tự hỏi không biết hiện giờ có bao nhiêu bạn nữ đang chăm chú đọc phần tiếp theo câu chuyện sắp sửa được biên soạn lúc này.

Trong suy nghĩ của Masumi, trường Suikousha và cả bảng tin này không khác gì một điệu múa dân gian mà bạn nhảy liên tục thay đổi. Dù ở đây có thể nói chuyện với những người mình không hề biết mặt, thế nhưng số người có cơ hội gặp được nhau ngoài đời có lẽ đếm trên đầu ngón tay. Ngay cả những người bạn học chung một mùa ở trường Suikousha cũng chưa chắc gặp lại nhau vào mỗi năm học mới.

Mặc dù vậy, nhờ hành động nông nổi làm rối loạn vòng xoay của bánh xe định mệnh, Masumi mới có thể tận hưởng khoảng thời gian sâu lắng với những người mà cô vốn chẳng có cơ hội gặp gỡ như Kazuha và Sonoko.

Cô càng thêm thấm thía ý nghĩa của thành ngữ “nhất kỳ nhất hội”*. Nếu không chắc ngày mai có thể gặp lại, chi bằng hết lòng trân trọng giây phút ở cùng nhau ngay lúc này. Dù cho chẳng thể tương phùng, nhưng nếu có thể gieo một hạt giống vào tim đối phương và mình cũng nhận lại một hạt giống tương tự, biết đâu những bông hoa mà mình không ngờ đến sẽ nở rộ trong lòng nhau vào một lúc nào đó.

Bắt tay nhau chẳng được bao lâu đã phải cười rạng rỡ nói tạm biệt rồi cứ thế buông tay nhau ra. Tất cả mọi người như là một phần của một bánh răng khổng lồ cứ xoay mãi không bao giờ ngơi nghỉ, kể cả ngay lúc này.

Sau khi Kazuha viết lại lời hồi đáp của Riichi, câu chuyện tình yêu của Masumi đã đi đến hồi kết. Đám con gái để lại những phản hồi thật thà tán dương sự dũng cảm của Masumi và khen rằng cô đã có một chuyện tình đẹp. Những nữ sinh vẫn còn đang theo học ở học viện Suikousha còn hứa là sẽ lưu truyền lại câu chuyện này trong trường. Là nhân vật chính trong truyện nên Masumi chỉ cảm thấy xấu hổ và lo lắng nếu lỡ có ai đó bắt chước mình làm chuyện xốc nổi thì thật là khó xử, thế nhưng cô thầm nghĩ rằng nhờ chuyện này mình cũng được lưu giữ lại ở trường Suikousha. Tương tự với những bức tranh do Masumi vẽ, câu chuyện tình yêu của cô đã vỡ ra thành từng mảnh nhỏ và được cất giữ một cách bí mật trong tim của tất

thấy những người đã dõi theo hành trình này của cô. Hệt như để lại một hạt giống nào đó.

Ngày hôm sau, trước giờ ăn sáng, Masumi lồng tranh của Riichi vào khung, cẩn thận dùng đinh đóng cố định và treo ở một góc trên hành lang của trường Suikousha.

“Cảm ơn nhé, ở chỗ này tớ sẽ nói chuyện được với mọi người.”

“Cậu sẽ còn gặp được học sinh của mùa khác nữa. Tớ sẽ giữ bí mật chuyện này trên nhật ký cho tới khi Mùa Thu và Mùa Đông đến đây.”

“Năm sau mình lại gặp nhau nhỉ? Chắc lúc đó cậu còn xinh hơn bây giờ nhiều.”

Riichi nói với vẻ mặt vô cùng nghiêm túc khiến hai má của Masumi ửng đỏ.

“Chắc cậu hay nói mấy lời này với tụi con gái lắm nhỉ? Quả nhiên là phải cất cậu vào kho thôi.”

“Thôi tha cho tớ đi.”

Đang lúc cả hai đang cười đùa với nhau thì Hagio đi tới. Như mọi khi, mặt cậu vẫn luôn tỏ vẻ khó ở từ sáng sớm, tuy nhiên gợn nước màu xanh thẫm u uất trong người cậu đã vơi đi khá nhiều. Đứng trong ánh nắng mặt trời chiếu qua ô cửa sổ, Hagio ngược lên nhìn Riichi, trong đôi mắt ấy đã không còn bóng tối ảm đạm.

“Anh quên nói với em chuyện này, Hagio. Em được chọn làm học sinh siêu triển vọng không phải là vì em là em trai của anh đâu. Quy trình xét duyệt gắt gao lắm. Sau khi chọn lọc và lên danh sách các ứng viên, phải tiến hành phỏng vấn mới có cơ sở xác định xem người đó có phù hợp hay không. Anh nghĩ lý do em được chọn ngay sau cái chết của anh là vì trước đó em đã nằm sẵn trong danh sách ứng viên rồi.”

“Chuyện đó anh không cần nói thì tôi cũng biết.”

Hagio cộc cằn đáp lại khiến Riichi chỉ biết nhún vai nhìn Masumi cười.

Khi bước ra ngoài, bầu trời xanh biêng biếc và trong veo, Mặt hồ trải ra phía trước trường Suikousha vừa gợn sóng nhẹ nhàng vừa phản chiếu lại bầu trời xanh. Những quả núi xanh mướt trông như những giọt nước khổng lồ nhỏ giọt xung quanh bờ hồ cũng in bóng xuống mặt nước, hệt như cả một thế giới kì lạ khác đang được chứa đựng trong hồ nước. Mây trên bầu trời và mặt nước chậm chậm trôi với tốc độ bằng nhau.

Những chiếc lá thông vào mùa xuân trông mềm mại giống hệt lông tơ trên mặt trẻ sơ sinh, nhưng giờ đây đã đổi sang màu xanh rêu lịch lãm và đung đưa như đang CỌ người vào bầu trời. Rừng thông bao quanh học viện Suikousha trông như một người lính gác khoác lên mình chiếc áo giáp làm từ lá cây.

Masumi nhận ra bản thân mình và các bạn may mắn có được rất nhiều lớp bảo vệ. Nào là khu rừng này, những người lớn và nhiều đàn anh đàn chị đã tốt nghiệp.

Bình thường Masumi đã quen với việc cùng mọi người bước lên xe buýt để rời khỏi trường Suikousha, vì vậy nên tự đứng được các học sinh đứng xếp hàng tiễn mình về làm cô cảm thấy ngượng khang khiếp. Sau khi nói ra lời xin lỗi chân thành với vợ chồng người quản lý cùng các giáo viên, Masumi đứng trước mặt Kazuha và Sonoko. Có lẽ sau này cô không còn dịp nào để gặp lại hai người bạn này.

“Cảm ơn hai cậu rất nhiều.”

Cả ba ôm choàng lấy nhau. Sau đó Masumi trao cho Kazuha một gói quà có thắt ruy băng.

“Đây là cái mà cậu nhờ lần trước nè.”

“A, cảm ơn”

Hai má của Kazuha chuyển sang màu hoa anh đào. Quà tặng đáp lễ cho những hình thù hoa lưu ly xinh xắn mà Kazuha yêu cầu là một bức tranh của cậu bạn nhà văn. Dù chỉ là bản phác thảo bằng chì cô vẽ vội vào buổi tối hôm qua, nhưng bức vẽ vẫn được thổi hồn một cách hoàn chỉnh, nhân vật trong tranh đang thuật lại bài phê bình văn học với giọng điệu đều đều. Tưởng tượng ra cảnh Kazuha nằm trên giường lén lối tranh vẽ cậu bạn ra để ngắm, những nhịp đập dồn dập của trái tim nằm bên dưới lồng ngực đó tưởng như lan sang cả người Masumi. Chỉ cần có điểm chung là đem lòng yêu một ai đó thôi là tụi con gái đã xem nhau như đồng chí rồi.

Ngay khi chuẩn bị ngồi vào xe, người đứng trước mặt cô là Hagio. Vẫn ánh mắt sắc lẹm như mọi khi, cậu chỉ nhìn Masumi chăm chăm chứ xem ra chẳng có ý định nói câu nào.

“Từ giờ hãy thân với anh cậu nhiều hơn nhé.”

Vì cảm thấy sốt ruột nên Masumi mở lời trước. Hagio trả lời một cách bực dọc.

“Lắm chuyện quá.”

Dù đã không còn người anh đứng ở phía trước nữa, nhưng có lẽ bản thân Hagio chẳng định sửa cái tính hay cáu kỉnh này. Nghĩ thế nên Masumi chỉ biết cười trừ. Những đường nét quanh đôi mắt của cậu thoáng hiện lên sự dịu dàng.

“Hẹn khi nào gặp lại nhé.” “Mùa khác nhau thì không gặp được đâu.”

“Gặp được. Không được thì tự tôi đi gặp.”

Cho dù vòng xoay số phận có thay đổi hay dừng lại cũng không ai biết được.

Masumi cũng tự nhiên mỉm cười và gật đầu trước sự quả quyết của Hagio. Cô biết lời hứa chính là cây cầu dẫn đến một điều gì đó trong tương

lai.

Sau khi yên vị, xe bắt đầu lăn bánh. Masumi nhào người ra ngoài cửa sổ để vẫy tay chào. Vài cánh tay giơ lên vẫy lại lóa sáng trong ánh nắng mùa hạ. Tất thấy càng lúc càng nhỏ dần cho đến lúc chỉ còn trông như những bông hoa đang lắc lư trên đồng cỏ.

CHƯƠNG 3

Trường học mùa Thu

Bầu trời tháng Mười cao vút, xanh như ngọc. Cái màu xanh trong vắt gợi lên một cảm giác buồn man mác, nó khiến người ta nghĩ vu vơ về những mùa sẽ đến và những mùa đã qua.

Khi nhìn thấy ngôi trường Suikousha xây bằng gạch nung nằm lọt thỏm giữa rừng thông đang lăm le đổi màu, Ryoji mới thực sự cảm nhận rằng mình đã về đến nhà. Từ khi lên lớp Tám đến nay, đã bốn năm liên tiếp cậu tận hưởng ba tháng mùa thu tại đây. Những rặng núi xung quanh đang chậm chậm đổi màu, ánh mặt trời màu mật ong dịu dịu, tòa nhà gạch nung màu đỏ lại càng thêm rực rỡ như đang bùng cháy, những chiếc lá thông ngả vàng trút xuống đất như mưa. Tất cả mọi vật đều đang chuẩn bị để sẵn sàng đón chào mùa tuyết trắng sắp tới.

Mùa thu cuối cùng ở đây đã bắt đầu.

Năm nay Ryoji mười tám tuổi, cậu sẽ phải tốt nghiệp trường Suikousha trong học kỳ này. Suốt một thời gian dài, cậu chỉ biết đến mùa thu ở đây, vì thế mỗi lần nghĩ đến chuyện từ năm sau trở đi, rốt cuộc mình sẽ nhìn và cảm nhận mùa thu như thế nào, nỗi buồn cùng sự bất an lại dấy lên trong lòng cậu.

Vừa bước ra khỏi cửa, cậu lại nhìn thấy vợ chồng thầy cô quản lý đứng đón như mọi khi. Hình ảnh của hai người càng khiến cảm giác bồi hồi hệt như đứa trẻ lạc tìm về được với ngôi nhà thân thương trong cậu thêm trào

dâng. Bụng của thầy Mizukoshi dường như to hơn trước một chút. Về phía cô thì trông không có gì thay đổi, bầu không khí bí ẩn có phần hơi u ám lớn vờn xung quanh cô rất phù hợp với tiết trời mùa thu. Cô đang ôm chặt đám nữ sinh trong tay với gương mặt trông khá nhẹ nhõm.

Ryoji mau chóng kết thúc màn chào hỏi hai thầy cô người quản lý rồi ôm hành lý ba chân bốn cẳng lên cầu thang. Kể từ khi nhập học, vị trí phòng của cậu vẫn không hề thay đổi. Vừa mới mở cửa ra cậu bắt gặp ngay khuôn mặt cười ranh mãnh như một con mèo. “A, *lại thua mất rồi...*” – Cậu quỳ sụp xuống đất đầy thất vọng.

“Chậm chân quá, chú bé ma.”

“Ma quý gì, tớ là nhà ngoại cảm.”

Cuộc đối thoại năm ngoái cũng y như vậy, nói xong cả hai lại tươi cười với nhau. Từ lúc Ryoji đến học viện Suikousha, Kunbei đã luôn là bạn cùng phòng của cậu. Cho dù Ryoji đã cố hết sức nhảy khỏi xe và bay về phòng nhanh nhất có thể nhưng chẳng hiểu cậu bị vượt mặt ở đâu mà lần nào cũng là Kunbei đến trước. Cố lờ đi cảm giác cay cú vì ngay cả năm cuối rồi vẫn chẳng thể giành được phần thắng, Ryoji đặt hành lý xuống sàn một cách thô bạo.

“Cậu mang ít đồ nên mới leo cầu thang nhanh hơn thôi.”

“Tớ chỉ tranh thủ lúc ai đó đang mãi ngắm nhìn tòa nhà và đắm chìm trong nỗi nhớ nhà da diết mà thôi.”

Trong khoảng thời gian ngắn ngủi, Ryoji đã hoàn toàn quen với bầu không khí ở đây đến mức chẳng thể tin rằng mình đã rời xa trường suốt chín tháng trời. Kunbei tỏ ra tự nhiên hết như ngày hôm qua khi cả hai cũng ở trong phòng nói những chuyện như thế này khiến Ryoji cảm thấy thật may mắn khi có cậu là bạn đồng hành.

Đây mới là nơi mình thuộc về.

Bầu không khí, mùi hương, con người và cả tòa nhà này, tất cả mọi thứ đều thân quen với cậu biết bao. Thời gian cậu ở đây chỉ bằng một phần tư của năm, cậu cũng chẳng biết ngoài diện mạo mùa thu ra ở đây trông như thế nào. Cậu trải nghiệm ba mùa còn lại ở nhà, nhưng đối với cậu, chúng toàn là những thứ nhàm chán như một bức tranh đơn sắc. Từ khi đến đây, cậu mới nhận thức được sự tồn tại của các mùa và nhớ lại cách hít thở thật sâu để không khí căng tràn trong cơ thể.

Đôi khi bản thân Ryoji không còn biết đâu mới thật sự là nhà của mình. Mỗi lần đến đây, cậu đều thốt ra câu chào “về nhà rồi đây!” như một điều đương nhiên, tương tự như lúc chia tay, cậu vẫy tay chào vợ chồng người quản lý và nói “em đi một chút rồi về nhé” trước khi rời khỏi đây. Thế nhưng, ở ngôi nhà thật sự của cậu, đã mấy năm rồi cậu chẳng buồn mở miệng chào “về nhà rồi đây” khi về đến cửa.

“Năm nay cậu phải tốt nghiệp rồi nhỉ?”

Kunbei ngồi cạnh khung cửa sổ. *“Tên này lúc nào cũng vậy”* – Ryoji thầm nghĩ trong lúc nheo mắt lại. Chẳng bao giờ mang theo hành lý gì đáng được gọi là hành lý, rồi cũng không hiểu chui vào phòng từ lúc nào, sau tất cả thì lại đứng đỉnh nhìn Ryoji sắp xếp quần áo vào tủ một cách thích thú. Vì ánh sáng đang rọi vào sau lưng Kunbei nên mái tóc của cậu bạn ngả sang màu nâu, đôi mắt nhạt màu nheo lại trông như cậu chuẩn bị biến thành một chú mèo mướp màu cà phê sữa.

“Đúng rồi. Ủa mà cậu cũng vậy mà phải không? Cậu vào đây còn trước cả tớ nên đại khái cũng sắp sửa rời khỏi trường rồi còn gì.”

“Ừ, chắc vậy. Năm nay thôi là mọi chuyện sẽ kết thúc nhỉ?”

“Chắc vậy” là sao? Chuyện chắc cú rồi chứ “chắc vậy” gì nữa?

Từ xưa đến nay, Kunbei đã luôn là một đứa con trai nhiều bí ẩn. Tên công việc của cậu ấy là “thư ký”, mặc dù vậy, rốt cuộc cậu cần phải ghi chép

những thứ gì thì Ryoji không tài nào biết được. Ryoji từng lén nhìn thử lúc cậu bạn đang loay hoay vọc chiếc máy tính xách tay, nhưng Kunbei lấy lý do là bảo vệ thông tin cá nhân rồi nhanh tay giấu biệt.

Hầu như lúc nào trang phục của Kunbei cũng là áo sơ mi và quần đen. Cậu có cơ địa dị ứng, vì vậy khi giặt giũ nhất thiết phải sử dụng chất tẩy rửa làm từ thành phần tự nhiên, nghe nói cậu là ngoại lệ hiếm hoi mà cô Mizukoshi đích thân giặt riêng. Trong việc ăn uống cũng có vài món cậu không ăn được, vậy nên thấy thường chuẩn bị một thực đơn đặc biệt khác, đã thế cậu lại không thấy thoải mái lắm khi ăn cùng mọi người, nên hình như lúc nào cũng ngồi ăn một mình ở góc trong bếp. Ngay cả tắm rửa hay gội đầu, cậu cũng chỉ dùng được xà phòng nguyên chất. Cậu không thích bị người khác nhìn thấy những nốt phát ban trên cơ thể, thế nên được đặc cách sử dụng nhà tắm ngoài thời gian quy định.

Mặc dù vậy, Kunbei có một khuôn mặt xinh đẹp đến mức chẳng ai tin nổi trên người cậu có những nốt phát ban. Trên cổ, mặt và cả da của Kunbei không hề nhìn thấy thứ gì giống như những nốt phát ban mà cậu nói. Quả thật là làn da trắng rất dễ đỏ ửng lên khi bị kích ứng dù mức độ nhẹ như thế nào, nhưng không biết có phải do Kunbei chú ý đến cả ánh nắng hay không mà làn da của cậu còn mịn hơn cả con gái.

“Tốt nghiệp rồi thì chắc hai đứa mình buồn lắm ha.”

“Những học sinh đang tập trung ở đây đến từ tất cả mọi nơi trên đất nước. Một khi rời khỏi đây rồi chắc sẽ không còn dịp gặp mặt. Kể cả cậu và tớ cũng không gặp được nữa.”

“Cậu thì sao? Sau khi học xong trung học cậu có ý định gì cho con đường tiếp theo không?”

“Tớ sẽ học tiếp đại học và suy nghĩ thêm về công việc tương lai ở đó.”

“Quả nhiên là cậu cứ thế mà trở thành một nhà ngoại cảm nhỉ?”

“Tớ chỉ đơn giản là nhìn thấy mà thôi. Hơn nữa, còn có những trường hợp oái ăm đến độ tớ hầu như không thể phân biệt được đâu là người sống và người chết.”

Năng lực mà Ryoji sở hữu chính là thứ mà mọi người thường gọi là năng lực ngoại cảm. Cậu có thể nhìn thấy và trò chuyện với người đã khuất. Tuy nhiên, riêng trường hợp của Ryoji lại có chút đặc biệt. Không biết có phải là do mắt cậu quá tốt hay không mà những linh hồn hiện lên rõ mồn một trong mắt cậu.

Nếu là linh hồn của người mới chết cách đây không lâu, họ sẽ vẫn giữ bộ dạng cuối cùng trước khi lâm chung, nhờ vậy mà Ryoji có thể nhận ra ngay lập tức. Thế nhưng, càng nhiều thời gian trôi qua kể từ khi mất, họ dần dần lấy lại dáng vẻ của mình lúc sinh thời, như thể họ cũng phải học cách thích nghi với trạng thái linh hồn vậy.

Dù những người khác không thấy gì, nhưng Ryoji có thể nhìn, thậm chí còn chạm được vào người họ. Nói chung là làn da của họ có nhiệt độ thấp, tuy nhiên vẫn cảm nhận được sự tiếp xúc rõ ràng. Cơ thể họ đã không còn thực hiện những chức năng duy trì sự sống nữa, nhưng nếu chỉ nhìn vẻ bề ngoài thôi thì trong họ chẳng có gì khác người còn sống cả.

Cũng có những người không hề nhận ra rằng mình đã chết, vậy nên nổi cô độc mà họ mang trong người sâu sắc biết nhường nào. Dù cố bắt chuyện với gia đình và bạn bè bao nhiêu lần cũng không được đáp lại, ngay cả ánh mắt còn chẳng gặp được nhau. Cảm giác cay đắng cùng cực khi mình ở ngay đó mà chẳng ai hay biết được sự tồn tại của mình. Có vài trường hợp còn nghĩ quẩn rằng tất cả mọi người đều ghét bỏ mình, để rồi cố tìm cách tự sát trong khi bản thân họ đã chết. Ryoji chỉ mới tiếp xúc một khoảng thời gian ngắn ngủi thôi, thế nhưng nổi cô đơn đó cũng lan sang cậu. Cảm giác trống trải, quạnh hiu khi tất cả sợi dây kết nối đến nhân gian đều bị cắt đứt và chẳng ai cần mình nữa. Mỗi khi chạm vào sự cô đơn vô tận ấy, Ryoji

lại nghĩ bản thân mình vẫn còn ổn lắm. Cho dù căn nhà mà Ryoji không thể tự nhiên thốt lên câu chào khi trở về mất đi, cậu vẫn còn trường Suikousha là nơi để về.

“Nếu không thể phân biệt thì làm cách nào cậu biết được đâu là linh hồn?”

“Ừ thì cũng tùy tình hình lúc đó ra sao. Hiện tại thì công việc của tớ chỉ giới hạn trong trường Suikousha thôi, vậy nên sau khi khoanh vùng đối tượng rồi thì việc nhìn ra ai là ma không khó lắm. À, phải rồi, không biết nhiệm vụ của năm nay đến chưa nhỉ?”

Ryoji mở máy tính lên và tìm thấy thư điện tử được gửi từ giáo viên phụ trách. Ở học viện Suikousha, mỗi tổ sẽ có cách thức thực hiện nhiệm vụ khác nhau. Ví dụ như tổ họa sĩ, nhiệm vụ được chia ra cho các mùa, mỗi người sẽ có một chỉ tiêu riêng nên chỉ cần cần mẫn hoàn thành xong phần của mình là ổn. Còn như tổ nhà văn và nhạc sĩ thì khác, cả bốn thành viên hợp sức lại cùng tạo ra một tác phẩm hoàn chỉnh trong suốt một năm. Những tổ khác, đơn cử là thợ làm vườn và nhân viên chăm sóc động vật thì nhiệm vụ của họ sẽ là những công việc hằng ngày.

Nhiệm vụ của nhà ngoại cảm là mỗi mùa giúp một linh hồn siêu thoát.

Nội dung thư của giáo viên phụ trách khá ngắn gọn. Đối tượng của mùa này là hồn ma của một cô bé mười bốn tuổi đang trà trộn vào học sinh ở trường. Nhiệm vụ của Ryoji là giúp cô bé ấy buông bỏ những chấp niệm và dẫn dắt cổ trên con đường siêu thoát.

“Trà trộn vào học sinh ở trường? A, lại là kiểu này nữa. Khó tìm ra lắm luôn.”

“Cái đó gọi là ma nhập hả?”

“Đúng rồi. Chưa kể đến việc hồn ma chỉ chiếm lấy cơ thể trong những khoảng thời gian ít ỏi thôi, nên ngay cả đương sự cũng khó mà nhận ra

mình vừa bị nhập.”

“Ồ, nói vậy thì tớ cũng có khả năng bị nhập ấy nhỉ?”

Kunbei ngồi khoanh tay, nháy mắt một cách điệu đà. Ngay cả giới tính của cậu bạn cũng trở nên mơ hồ, Ryoji tự nhiên thấy hình ảnh của chị gái mình trên gương mặt của Kunbei.

“Cậu mà dùng mấy từ của bọn con gái hay dùng là tớ sẽ cho vô danh sách lưu ý đấy nhé.”

“Ừ chịu đâu, Ryoji kì cục quá à.”

Kunbei chồm đến bám vào cánh tay, song Ryoji chỉ nhìn lạnh lùng.

“Ờ thôi, biết rồi, biết rồi.” “Đừng đánh trống lảng nữa, mình hẹn hò nhau đi!”

“Hẹn hò với cậu để làm gì chứ?”

“Ryoji kì cục ghê.”

Trót nhìn gương mặt thanh tú của Kunbei ở khoảng cách gần, đã thế cậu bạn còn đang dẫu môi ra khiến tim của Ryoji tự dưng thót lên một cái. Cảm giác ấy nhanh chóng chuyển thành cơn đau nhói kèm theo sự cắn rứt. *“Không phải. Mình không nghĩ gì về tên này và người đó hết...”* – Càng cố viện ra lý do để trấn an mình, nỗi đau âm ỉ tối tăm lại càng thêm phình to trong lòng Ryoji.

“Thôi không đùa nữa.”

Ryoji dùng lòng bàn tay in lên trán rồi đẩy mặt cậu bạn ra xa. Kunbei cười như nắc nẻ, trong gương mặt cậu hồn nhiên hệt như một chú mèo đang lim dim phơi nắng.

“Chà, giờ cũng đến lúc phải chọn giường rồi này. Năm nay tụi mình phân định thắng thua bằng cái gì đây?”

Theo thông lệ hằng năm, hai đứa sẽ dành ra ngày đầu tiên đến trường Suikousha để thi thố với nhau hòng giành được quyền chọn giường. Cả

Ryoji và Kunbei đều cao nên ai cũng muốn chiếm lấy giường tầng dưới. Giường tầng trên bị lắp sai độ cao là một sự thật hiển nhiên, hệ quả của sai sót đó là ngồi chẳng ra ngồi, lúc nào cũng phải trong tư thế bò để xoay xở trên giường, bất tiện không thể chịu nổi. Ở chung trong một phòng thì khoảnh khắc hiếm hoi tận hưởng được không gian riêng tư chính là lúc nằm trên giường và kéo rèm lại kín mít, vậy nên từ giờ đến ba tháng sau có thể sống thoải mái hay không đều phụ thuộc vào kết quả phân định thắng bại này.

“Chơi năm ván bài, ai thắng ít nhất ba ván là thắng thì sao?”

“Được đấy, ván đầu chơi Seven Bridge* nhé.”

“Tiếp theo chơi Shichi Narabe*.”

“Cậu toàn chơi bắn theo kiểu chặn đầu không thôi.”

“Chơi Shichi Narabe đi rồi cái sau cậu chọn gì cũng được.”

“Được thôi, vậy thì bài luyện trí nhớ*, bài nhanh* và nếu kết quả vẫn chưa ngã ngũ thì chơi Poker nhé.”

Nói rồi Ryoji đặt chiếc bàn gấp ở chính giữa phòng, đoạn mở một túi bánh Kakipi* làm đồ nhắm, sau đó mới bắt đầu vào bài với thao tác thuần thục.

Màn tranh tài qua những ván bài đi đến kết quả hòa sát sao 2 – 2, tuy nhiên Kunbei đã giành chiến thắng trong ván Poker cuối cùng và nghiêm nhiên sử dụng giường tầng dưới. Thâm nghĩ rằng cơ hội cuối cùng đã kết thúc với một thất bại chung cuộc 2 – 3, Ryoji nằm ở tầng trên mà thở dài thườn thượt. Dù sao thì đây cũng là lần cuối cậu phải nhìn trần nhà có khắc họa tiết trông như những bông hoa ông lão này, vậy nên cậu quyết định buông xuôi. Nghĩ đến chuyện từ giờ cậu chỉ cần hoàn thành nhiệm vụ của mình là mùa này chính thức khép lại, Ryoji cảm thấy mỗi ngày sắp tới tràn ngập cảm giác bùi ngùi.

Ngày hôm sau, khi tỉnh dậy, Ryoji cảm thấy tinh thần khoan khoái lạ thường. Khu vực rửa mặt đông đúc, những câu chào hỏi trong phòng ăn của đám học sinh vẫn còn đang ngái ngủ, tiếng dụng cụ ăn uống làm bằng nhựa chạm vào nhau, tất cả càng khiến Ryoji thêm xúc động mãnh liệt trước hiện thực rằng mình đang được ở học viện Suikousha.

Gương mặt của những học sinh đang yên vị quanh bàn ăn có chút khác biệt so với năm ngoái. Vài người đã tốt nghiệp và thay vào đó là vài học sinh mới đến. Ryoji vừa ngẫm lại xem mình đã nói lời tạm biệt đằng hoàng với những người tốt nghiệp năm ngoái hay chưa thì sức nhận ra năm nay là đến lượt của mình, những đợt sóng bồi ngùi lại kéo đến.

Dẫu cho mùa thu có qua đi và Ryoji rời khỏi Suikousha, cậu vẫn phải tiếp tục viết bình luận trên nhật ký. Vì Ryoji là tổ trưởng của tổ ngoại cảm, thế nên vào cuối mùa đông, sau khi chuyển giao trọng trách tổ trưởng cho người tiếp theo, cậu mới chính thức tốt nghiệp. Không có các buổi lễ khoa trương như ở trường học bình thường là một phần lý do khiến việc tìm kiếm một sự kiện lưu giữ cảm xúc trở nên thật khó khăn.

Ryoji lắc đầu, cố ngăn mình khỏi suy nghĩ về sự kết thúc, thay vào đó cậu tập trung quan sát xem trong số học sinh ở đây có ai cư xử đáng ngờ hay không. Bánh mì vừa mới ra lò thơm nức mũi, bánh Galette* làm từ khoai tây ăn kèm thịt lợn xông khói giòn tan trong miệng, những chiếc bình đựng nước cam và cà phê được chuyển qua lại trên mặt bàn. Ryoji có cảm giác như mình đã sống ở đây suốt mấy năm trời.

Sau khi ăn sáng xong, các học sinh tản ra về căn xưởng riêng của mình để bắt tay vào công việc. Nhà ngoại cảm không có xưởng, vì thế nên phong cách làm việc của Ryoji là đóng đô ở phòng riêng trong ký túc xá, phòng trò chuyện hoặc đi bộ thò thẩn ghé thăm những căn xưởng khác. Để có thể tìm ra hồn ma đang lẩn khuất trong đám học sinh, nhất thiết phải quan sát và nói chuyện với từng người chứ không còn cách nào khác.

Mặc dù biết là vậy, nhưng Ryoji không thể nào thôi nghĩ về câu hỏi luôn lẩn cấn trong lòng cậu hằng năm. Rốt cuộc, bọn họ từ đâu đến? Từ khi cậu vào học viện Suikousha đến nay, nhiệm vụ của tổ vẫn luôn là tìm ra một hồn ma trong trường và giúp họ siêu thoát. Mỗi mùa một linh hồn, cứ như họ ở đây là vì nhiệm vụ của tổ cậu vậy. Khi mở hòm thư điện tử và đọc nội dung nhiệm vụ viết về những đặc điểm cơ bản của họ được gửi từ giáo viên phụ trách, cậu lại thấy thắc mắc liệu có phải giáo viên là người đã dẫn hồn ma về đây hay không.

Dạo bước trong rừng thông, từng tia nắng rọi xuống đất trông mượt mà hết như giọt mật ong chảy ra từ khe hở giữa các cành cây. Những con chuồn chuồn kim thông thả bay lượn, ung dung đập cánh khiến các đường vằn sáng lên như dải đăng ten màu bạc. Mỗi khi cảm thấy hoài nghi liệu đây có thật là thế giới đang tiếp giáp với chốn thành thị bình thường mà mình sinh sống không, tầm nhìn của Ryoji lại càng thêm mở mang như thể vừa chui ra khỏi đường hầm.

Khung cảnh của khu vườn vẫn ở đó, trông chẳng có gì khác so với năm ngoái.

Đám cây cối trong vườn đã không còn trổ hoa, nhưng những chiếc lá đâm nước vẫn giữ được màu xanh và đang sáng lấp lánh dưới ánh nắng mềm mại. Bồn hoa được tô điểm bằng các bông hoa có lá trông như làn sương mờ ảo. Bọn ong mật tập hợp trên bông hoa màu tím đang nở rộ, những đôi cánh trong suốt sáng lên trong nắng.

“Ồ, chú chim lang thang nào đây?”

“Là tớ, nhà ngoại cảm đây.”

Cậu bạn thợ làm vườn tiến lại gần và ném cho Ryoji một đôi găng tay.

“Chắc là cậu đến đây để giúp tớ nhổ cỏ phải không? Nhờ cậu lo dùm chỗ bồn hoa đó nhé.”

“Được thôi. Nhưng mà nè, bông hoa đó tên gì vậy?”

“Thạch thảo đấy. Năm ngoái tớ cũng nói rồi thì phải. À đúng rồi, giàn hoa ông lão vẫn còn một bông hoa sót lại đấy, để tớ cho cậu xem.”

Thợ làm vườn tỏ vẻ đặc ý và kéo Ryoji đến chỗ có một bông hoa màu tím. Bên trong sáu cánh hoa lớn ở ngoài là những cánh hoa nhụy hơn. Có lẽ đây là một giống hiếm gặp chăng?

“Đẹp đúng không? Tớ đã nói rồi mà, cây này luôn cố gắng hết sức để trở bông cho tụi mình thấy. Thật là đáng yêu không chịu nổi.”

Nhìn thợ làm vườn vừa kể vừa vuốt ve lá và dây leo, cứ như anh chàng đang tự hào khoe người yêu của mình vậy. Thợ làm vườn có khuôn mặt trong hơi giống cáo này tuy độc mồm độc miệng, nhưng lại là người yêu khu vườn say đắm. Có năm nào đó một cơn bão kéo đến đây, cậu cần mẫn dùng dây buộc các thanh đỡ vào những bông hoa trong bồn hoa. Tuy nhiên, vì quá lo lắng nên cả đêm cậu ở lại trong vườn chịu cảnh gió táp mưa sa để trông chừng bồn hoa, để rồi phát sốt và mê man suốt ba ngày trời. Trong khoảng thời gian cậu không thể làm việc được, người chịu trách nhiệm tưới nước cho cây cối trong vườn chính là Ryoji.

Không biết là do chức danh “nhà ngoại cảm” nghe quả khoa trương, hay trông Ryoji không phù hợp với cách gọi đó hay sao mà đám học sinh thường gọi cậu là “chú chim lang thang”, hoặc là “chú bé ma” giống như Kunbei chẳng hạn. “Chú chim lang thang” là biệt danh Ryoji có được khi rảo quanh các căn xưởng mỗi ngày để tìm kiếm hồn ma.

“Lo mà ngắm nhìn và ghi nhớ từng bông hoa trong khu vườn này đi nhé, chú chim lang thang. Năm nay là cơ hội cuối cùng của cậu rồi đấy.”

“Thôi cậu đừng nói chuyện gì liên quan đến chữ cuối cùng nữa.”

“À, cậu nói cũng phải. Dù sao thì ai cũng sẽ rời khỏi đây vào một lúc nào đó và rồi chẳng có dịp nào quay lại nữa. Dù tớ đồn biết bao nhiêu tình cảm

cho nơi này thì khu vườn mãi mãi không thuộc về mình. Ôi chao, đem lòng yêu một thứ ở xa tầm với thật đau khổ biết bao.”

Dù dành ra ngần này tình cảm, nhưng vốn dĩ khu vườn không của riêng một thợ làm vườn nào. Phải để lại thứ mà mình thương yêu hết mực và rời khỏi đây rồi cuộc sẽ gây ra nỗi đau lớn đến nhường nào?

Như mọi năm, giai đoạn đầu mùa thường trôi qua với việc hằng ngày đi quanh quần giữa các căn xưởng. Ngay năm đầu tiên, Ryoji đã học được một điều rằng dù có sốt ruột, khẩn trương như thế nào thì cũng chẳng tìm thấy hồn ma, vậy nên từ đó về sau, cậu tạm quên mục đích ban đầu của mình và cố gắng giao lưu với các học sinh khác một cách tự nhiên nhất. Chẳng hạn như ngồi cạnh bàn xoay của thợ làm gốm, bắt chước làm ra một cái đĩa, hay qua chỗ nhà sinh vật học để theo dõi cuộc đua giữa những chú dế, không thì ghé thăm nhà văn đang khổ sở vì bí ý tưởng và bị anh chàng đuổi ra ngoài do cứ ba hoa chích chòe những chuyện tào lao.

Trong lúc lang thang hết căn xưởng này đến căn xưởng khác, Ryoji thường hay tình cờ gặp được Kunbei ở nhiều nơi. Khi thì cậu ngồi bó gối ở một góc xưởng, chăm chú ghi chép gì đó vào sổ, khi thì nằm cuộn tròn ngủ trưa như một chú mèo đang tắm nắng. Những học sinh khác cũng xem Kunbei như một chú mèo hay lượn qua lượn lại, nên chẳng ai làm phiền hay bận tâm gì đến cậu, mọi người đối xử với cậu chẳng khác gì không khí.

Ryoji lên nhìn vào xưởng vẽ, có lẽ họa sĩ muốn vẽ ra vài bức tranh lạ để đổi gió nên trên tường có dán vài bản phác thảo đáng nằm ngủ và tư thế ngồi bó gối như học sinh tiểu học của Kunbei. Ryoji đang nhìn những bức tranh bay phấp phới trong gió thì đột nhiên Kunbei trong tranh hướng mắt về phía cậu rồi mỉm cười. Vốn không lạ gì với siêu năng lực của họa sĩ, nhưng việc này luôn làm cậu giật mình.

Rời khỏi xưởng vẽ của tổ họa sĩ, đang phân vân không biết tiếp theo mình nên đi đâu, Ryoji nhìn theo con đường dẫn lên đồng cỏ ở phía trên và bắt gặp bóng lưng của Kunbei. Cậu bạn tuy cao nhưng lưng lại hơi gù, mái tóc sáng lên màu mật ong dưới những đốm nắng len lỏi qua kẽ lá.

“Kunbei!” – Ryoji cất giọng gọi thì cậu bạn mới từ tốn quay người lại, mắt híp lại như thể bị chói. Kunbei rất hay nhìn cậu với gương mặt như vậy. Ryoji vừa thắc mắc trong lòng không hiểu cái gì làm Kunbei chói mắt vừa đi nhanh đến chỗ cậu bạn.

“Cậu đang đi đâu vậy?”

“Lên đồng cỏ ở phía trên. Ở đó xem được thứ thú vị lắm.”

Theo bước Kunbei đi ra khỏi rừng thông, cả hai đến được đồng cỏ. Những chiếc lá xanh mướt đang xòe ra và tỏa sáng hết như có vô số giọt vàng óng ánh rơi bên trên. Có thứ gì đó lấp lánh màu trắng bạc thoát ẩn thoát hiện giữa các bông hoa thân cao như tử uyển và bại tử thảo lắc lư trong gió, hết như những đụn tuyết trải mùa.

Tiếng còi lạnh lạnh cao vút nghe như tiếng kêu của chim diều hâu vang lên. Bỗng nhiên có bốn con thú chạy ra từ bụi cỏ, chúng xếp hàng ngay ngắn trước chủ nhân vừa mới thổi còi. Người đang đứng dưới tán cây hồ đào là nam sinh của tổ chăm sóc động vật.

Tiếng còi lại cất lên, nhưng lần này ngắn hơn khi nãy. Bốn thú chia thành hai hàng rồi đồng loạt chạy khắp đồng cỏ. Nghe theo chỉ dẫn của nhân viên chăm sóc động vật, cả đàn hết rẽ trái rồi lại rẽ phải, chúng cứ thay đổi hướng chạy như chong chóng nhưng vẫn hướng về phía Ryoji và Kunbei bằng tốc độ đáng nể đủ để dạt cây cỏ sang hai bên. Cả bốn con thú chạy cùng một vận tốc, tất cả đều nhìn theo con đầu đàn để điều chỉnh hướng chạy của mình.

Lúc đến gần Ryoji, tiếng còi chỉ dẫn vang lên khiến cả bọn bắt đầu hãm tốc độ lại. Bốn con thú cùng dừng chân và ngồi xuống ngoan ngoãn.

Nhân viên chăm sóc động vật chạy đến, đoạn xoa đầu từng đứa một và khen: “Tụi bay làm tốt lắm!”. Khi đó, con nào cũng vẫy đuôi, hết liếm vào tay lại liếm vào trán của cậu bạn.

“Tụi này là chó hả?”

Mặc dù trong đầu nghĩ là chó, nhưng Ryoji lại cảm thấy ánh mắt của chúng quá sắc lạnh. Chúng đang nung nấu dục vọng vào người nhân viên chăm sóc động vật, thế mà vẫn không quên nhìn chăm chăm vào Ryoji và Kunbei với thái độ cảnh giác. Một con quay về phía Kunbei gầm gừ, sau đó cả bọn cùng thi nhau của cậu. Kunbei nhảy dựng lên rồi vội vàng trốn sau lưng của Ryoji.

“Cậu sợ chó hả? Đúng là đồ trẻ con.”

“Hình như đây không phải là chó đâu.”

“Hở? Không phải cho thật sao?”

Ngơ ngác nhìn cậu bạn tổ chăm sóc động vật thì cậu mới vừa trả lời: “Chắc là có lai chó sói đấy.”

“Không thể nào.”

Kunbei khởi mào cuộc rượt đuổi bằng cách bỏ chạy, ngay lập tức một con thú cũng dí theo đằng sau. Tiếng la hét vang lên một chốc đã chuyển sang tiếng cười, lúc này Ryoji vừa quệt nước mắt vừa nhìn lên nhân viên chăm sóc động vật, đoạn nói:

“Thôi giỡn vừa vừa thôi, cậu ngăn con chó lại đi”

Sau khi đưa mắt nhìn Ryoji và bóng lưng của con thú đang chạy, nhân viên chăm sóc động vật cứ đứng yên một lúc như đang trầm ngâm suy nghĩ gì đó. Ryoji quan sát và âm thầm nhận xét rằng hóa ra anh chàng này cũng có lúc xấu tính không ngờ. Cuối cùng thì cậu cũng đưa còi lên miệng và

thối huyết một cái. Con thú lập tức dừng lại, nhưng vẫn tiếc nuối nhìn theo Kunbei lúc này đang ba chân bốn cẳng chạy xuống đoạn dốc, sau đó nó mới chịu quay về chỗ của nhân viên chăm sóc động vật.

“Cậu sờ thử đi, nó không cần đâu.”

Bị cậu bạn hồi thúc, Ryoji rút rề cúi người xuống và đặt tay lên lưng của con thú. Bộ lông trông như rừng thông phủ đầy tuyết vừa dày vừa cứng hết những sợi lông bàn chải. Con thú lè lưỡi trong lúc nhìn lên Ryoji, đôi mắt ấy bỗng nhiên sáng lên như một tấm gương soi.

Vừa thoáng nhận ra hai chân trước của con thú đang đề lên vai mình thì mùi cỏ vấy lấy Ryoji, tầm nhìn của cậu lúc này là bầu trời bao la phía trên. Cậu có thể nghe thấy hơi thở của con thú gần cầm mình, nó đang vô tư liếm lên má cậu. Ryoji cố nhóm người dậy, thế nhưng hai chân trước của con thú vẫn đề lên vai khiến cậu không tài nào cử động nổi. Nó to và nặng hơn cậu nghĩ rất nhiều. Lần đầu tiên trong cuộc đời, Ryoji cảm thấy nỗi sợ hãi bị ăn tươi nuốt sống.

“Ê này, giúp tớ với!”

“Đông, thôi nào.”

Con thú nhảy khỏi người Ryoji chỉ bằng một lời ngắn gọn của nhân viên chăm sóc động vật. Ryoji vừa xoa hông vừa đứng dậy, trong lòng cậu thầm nghĩ như thế này thì mình cũng chẳng có tư cách cười nhạo Kunbei. Nhân viên chăm sóc động vật cười lớn, nét mặt cậu bạn trông y như con thú hồi nãy.

“Bọn này mà biết rằng cậu đang cảm thấy sợ, thì dù chỉ là một chút sợ hãi thôi chúng cũng vô lên một cách thích thú như vậy đấy. Gần như toàn thể đám con trai mùa thu, ai cũng từng là nạn nhân hết rồi. Đám con gái thì dạn hơn nhiều.”

Ryoji thầm nghĩ đây có lẽ là hình phạt cho việc dám cười nhạo Kunbei. Cậu phải có dính trên quần áo thì tìm thấy dấu chân của con thú in rõ nét

lên áo sơ mi trắng tinh của mình.

“Trong đám con trai bây giờ, chỉ có mỗi nhà thiết kế là không sợ thôi.”

“Ồ nhà thiết kế sao? Cảm ơn nhé.”

“Biết đâu nhờ Kunbei mà mình vừa thu thập được manh mối nào đó thì sao?” –
Nghĩ vậy Ryoji bèn sải bước chân tiến về phía xưởng của tổ thiết kế.

Sau khi gõ nhẹ lên cửa, Ryoji bước vào phòng làm việc của nhà thiết kế bên trong căn xưởng. Một tấm vải phi bóng màu trắng đang được trải ra dưới sàn nhà. Các bản vẽ dán khắp các bức tường trong căn phòng của nhà thiết kế, những bộ trang phục treo trên mắc áo và nhiều loại vải đa dạng chất đầy các ngăn kệ sát tường.

Dù chắc chắn nhận thấy sự hiện diện của Ryoji ở trong phòng, nhưng nhà thiết kế chỉ chăm chú vào tấm vải phía trước mà chẳng buồn liếc mắt nhìn một cái. Cậu cẩn thận dùng kéo cắt theo miếng giấy rập đang cố định trên vải bằng kim ghim. Tấm vải màu ngọc trai nhẹ nhàng nhấp nhô trên sàn, những vết gợn tỏa ra màu bạc nhờ nhờ, hết như dùng khay hứng hết ánh sáng.

“Vải đẹp quá! Cậu đang may trang phục nữ hả?”

“Ừ.”

Tay vẫn làm việc không ngơi nghỉ, nhà thiết kế thờ ơ trả lời. Cậu bạn có làn da trắng và dáng người mảnh khảnh, bình thường vốn dĩ đã toát lên khí chất phi giới tính, vì vậy Ryoji không thể nào đoán được linh hồn của cô gái có đang tồn tại bên trong hay không. Đã không có khả năng nhìn thấu để phát hiện ra hồn ma đang lẩn khuất trong người thì chớ, đằng này còn không phân biệt được cả người sống và người chết, Ryoji bất chợt thở dài vì chẳng hiểu nổi rốt cuộc năng lực của mình có ý nghĩa gì.

“Sụt!” – Tiếng kéo vang lên. Dường như nhà thiết kế đã tạm kết thúc một công đoạn, cậu bắt đầu gỡ những đinh ghim đang găm trên vải. Từng ngón tay của cậu thực hiện những động tác khéo léo đến mức khó có thể tin rằng người điều khiển chúng là một đứa con trai.

“Nè, cho hỏi chút.”

“Gì?”

Nhà thiết kế nghỉ tay một chút lại tiếp tục cắm những đinh ghim vào gổ cắm kim. Khi vừa xong, Ryoji ấn tay mình vào ngực của cậu bạn. Qua lớp áo sơ mi, Ryoji chỉ cảm nhận được một chút da thịt và xương bên dưới.

Khuôn mặt của nhà thiết kế đỏ lên trông thấy. Nổi bật trên làn da trắng, hai má cậu bừng lên như thể có ai dán những cánh hoa hồng lên đó. Cậu bạn vung tay lên.

“Anh làm cái trò gì kì vậy?”

Lời nói thốt ra khỏi miệng cậu theo phản xạ hoàn toàn là cách mà bọn con gái nói. Những ngón tay thon dài cong lên và nhắm thẳng vào má của Ryoji. m thanh chát chúa và vào các bức tường và dội lại. Dù bên trong là linh hồn ma nữ, nhưng sức mạnh này thì chắc chắn là của con trai rồi. Ryoji vừa xoa xoa phần má bị đánh đau nhức nhối vừa quay lại nhìn nhà thiết kế lúc này vẫn đang trừng mắt với một gương mặt đỏ lựng.

“Đó không phải là cơ thể của em, anh nói đúng chứ?”

Sắc đỏ hồng hào trên mặt của nhà thiết kế bỗng dưng rút đi đâu hết, ánh nhìn mông lung của cậu hướng xuống sàn nhà.

“Em là người chết rồi đúng không? Thế nên em phải rời khỏi cơ thể đó và đi đến nơi cần đến”

Đôi môi của nhà thiết kế khẽ run lên, đôi mắt ấy bỗng chốc bị che lấp sau một lớp màng chứa đầy nước. Ngay khi Ryoji tưởng linh hồn ma nữ đó tính bỏ trốn thì những giọt nước mắt rơi lã chã trên má của nhà thiết kế.

“Đây là cơ thể của tôi.”

“Đáng tiếc là em sai rồi.”

“Nhưng mà... nhưng mà...”

Những giọt nước mắt càng lúc càng tuôn rơi dữ dội hơn. Nhà thiết kế thường ngày là một chàng trai thành thật và ít nói, vậy nên bộ dạng khóc lóc thảm thương, cách nói chuyện như con gái và gương mặt nhàu nhĩ ướt đẫm nước mắt như thế này thật khác lạ. Dường như nhà thiết kế không thể điều khiển được cảm xúc của mình, Ryoji chỉ im lặng vuốt tay lên tấm lưng đang run run theo từng cơn nấc.

Hồn ma trong nhiệm vụ lúc nào cũng là những linh hồn của những người trạc tuổi các thành viên trong tổ. Có lẽ đây là sự chu đáo của giáo viên phụ trách, bởi vì nếu khoảng cách tuổi tác không quá lớn thì sẽ dễ tìm thấy sự đồng cảm cũng như dễ tạo dựng lòng tin hơn. Từ trước đến nay, Ryoji từng đảm nhận hai hồn ma nữ, thế nhưng ngay khi nhận ra cậu, cả hai đều khóc òa lên khiến cậu cảm thấy lúng túng chẳng thể nào ra tay được.

Con gái lúc còn sống khóc thôi cũng đã khó xử rồi, tuy nhiên, những người đã chết còn nhận thức rõ tình cảnh của mình éo le, tội nghiệp nên việc đối phó với họ càng hóc búa hơn nữa. là “*Vì nhiệm vụ, tất cả vì nhiệm vụ*” – Vừa nhủ thầm trong lòng, Ryoji vừa cố gắng dùng tất cả sự dịu dàng của mình để xoa lưng cho nhà thiết kế, nhưng cậu thật lòng muốn phàn nàn. Phải chi là thân thể của nữ sinh nào đó thì cậu đã không cảm thấy kì quặc như thế này rồi, tại sao nhất thiết phải chọn nam cơ chứ?

Khi tiếng khóc nấc đã dần vơi đi phần nào, Ryoji đứng kế bên chìa ra tờ khăn giấy, nhà thiết kế nhận lấy và im lặng lau nước mắt. Hồn ma vừa sụt sịt mũi vừa ngược lên nhìn Ryoji bằng đôi mắt đỏ hoe.

“Làm sao anh nhận ra em đang ở trong thân thể của người này?”

“Bởi vì anh đã tìm em suốt.”

Hai má của nhà thiết kế bỗng dựng nhuộm màu hoa anh đào. Ryoji ngẫm lại lời mình vừa nói xem có đoạn nào khiến cô bé hiểu lầm gì không thì mới nhận ra chúng y như những lời thoại bay bổng hay được dùng trong các bộ phim xưa cũ.

“À không, ý anh không phải vậy. Bởi vì anh là nhà ngoại cảm mới đúng.”

Dường như cảm thấy sợ hãi, nhà thiết kế lùi lại một bước.

“Anh sẽ bắt ép em siêu thoát sao?” “Không đâu, anh làm gì có năng lực đó.”

Mang cái danh nhà ngoại cảm, rất nhiều người nghĩ Ryoji là người chuyển đổi đầu với ác linh hoặc ma quỷ qua những hình thức tựa như trừ tà, hồn ma sau khi bị khuất phục sẽ siêu thoát, thế nhưng cậu chẳng hề có sức mạnh như vậy dù chỉ là một chút. Trong tổ có thành viên xuất thân từ cửa Phật, nên nếu muốn cách làm đó cũng là một lựa chọn khả thi, tuy nhiên thực tế thì chưa ai từng sử dụng phương thức ấy để hoàn thành nhiệm vụ trong trường.

“Bọn anh chỉ hỏi han lý do vì sao các linh hồn vẫn còn nường nấu tại dương gian mà chưa chịu siêu thoát. Nếu vẫn còn việc gì dở dang còn luyến tiếc thì bọn anh sẽ đồng hành cho đến khi họ mãn nguyện. Công việc của bọn anh là kiên nhẫn chờ đợi một linh hồn sẵn sàng rời bỏ thế giới này mà thôi. Anh không có khả năng niệm chú hay thực hiện nghi thức để ép buộc các linh hồn, mà anh nghĩ mình cũng không muốn làm theo cách như vậy.”

Các thành viên tổ nhà ngoại cảm ở học viện Suikousha đã được quán triệt cách làm này ngay từ đầu. Sau tốt nghiệp cũng có những người thay đổi phương thức làm việc của mình, nhưng tại học viện Suikousha, nguyên tắc là một kèm một và thông thả đồng hành cùng nhau. Chính vì vậy mà

Ryoji tiếp cận với các linh hồn với tâm thế của một tư vấn viên hơn là nhà ngoại cảm.

“Vậy nên nói cho anh biết điều mà em đang lưu luyến trong lòng đi. Để em có thể tiếp tục hành trình với tâm trạng thanh thản không còn vướng bận, anh có thể làm bất cứ chuyện gì.”

Ryoji nhoẻn miệng cười để tạo ra cảm giác an tâm cho người đối diện. Cô bé khẽ nhích lại gần rồi ngập ngừng nắm lấy vạt áo sơ mi của Ryoji.

“Anh tên là Ryoji, còn em?”

“Nagisa.”

“Nagisa đang còn việc gì đang dở mà chưa thể đi tiếp?”

“Việc đang dở... nhiều, nhiều lắm. Bây giờ người em còn gầy gò, mặt lại có tàn nhang, nhưng khi em lớn lên, nhất định các nốt tàn nhang sẽ biến mất hết và em sẽ ra dáng thiếu nữ hơn, như vậy em có thể mặc được những bộ đồ xinh xắn và hẹn hò cùng người yêu. Mà trước đó thì em phải tự tay may một bộ trang phục để dành cho dịp đó... Nhưng mà, nhưng mà...”

Bàn tay đang nắm chặt lấy áo sơ mi của Ryoji siết mạnh hơn, những ngón tay dần chuyển sang màu trắng bệch.

“Em không thể làm người lớn nữa rồi.”

Nỗi tuyệt vọng lạnh lẽo chảy ra từ bàn tay của Nagisa bao trùm lấy Ryoji. Mặc dù đã từng đối mặt với người đã khuất nhiều lần, nhưng mãi mà Ryoji vẫn chưa thể nào quên được những cảm giác tuyệt vọng đó. Tương lai rộng mở mà mình tin chắc rằng đang còn ở phía trước bỗng nhiên đứt đoạn, dù vận dụng toàn bộ trí tưởng tượng của mình cũng chẳng thể hiểu được nỗi bị thương thật sự mà họ đang mang theo. Ryoji đang sống, ngay lúc này đây, cậu đang tin rằng mình vẫn còn có tương lai.

“Em đã rất muốn được trở thành người lớn.”

Ước nguyện như thế này thì dù cố như thế nào cũng không thể biến thành hiện thực được. Biết bao giấc mơ đã được vẽ ra từ suy nghĩ “khi mình lớn mình sẽ...” đều bị cắt đứt, để rồi bây giờ cô bé đang đứng ở đây.

“Trong những ước nguyện của em, có lẽ anh không thể giúp em hoàn thành được một cái nào.”

Dường như trong lòng cảm thấy do dự, Nagisa ngược lên nhìn Ryoji.

“Nhưng anh sẽ luôn ủng hộ em bởi vì đó là công việc của anh.”

“À anh ơi...” – Nagisa buông những ngón tay ra khỏi vạt áo sơ mi.

“Em muốn may một chiếc đầm.”

“Đầm? Phải chăng đó là thứ em vừa dùng kéo cắt ban nãy?”

“Dạ, một chiếc đầm dạ hội có thiết kế khá là cầu kì. Em đã mơ một ngày nào đó được khoác chiếc đầm lên người và sánh bước cùng người yêu đến dự buổi tiệc nhảy, ai ngờ...”

Chắc chắn thứ thật sự mà cô bé này hằng mơ đến không phải là buổi tiệc nhảy thông thường mà phải là dạ hội khiêu vũ. Có lẽ ở độ tuổi này, các cô bé đều tin vào giấc mơ rằng sẽ có một ngày mình sẽ trở nên thật xinh đẹp và đường hoàng ngồi trên xe ngựa đi gặp hoàng tử như nàng công chúa lọ lem.

“Được thôi, vậy thì anh sẽ giúp em một tay. Anh không biết may vá nên em cứ sai anh làm mấy việc lật vạt. Tuy nhiên...”

Khi chấp nhận làm theo tâm nguyện của đối phương thì cậu cũng đưa ra yêu cầu của mình. Đây là đối sách Ryoji đã học được sau vài lần ứng phó với những linh hồn khác.

“Anh muốn em chỉ sử dụng cơ thể của cậu ấy cùng lắm là hai tiếng một ngày thôi”

“Em biết rồi...”

Cô bé ngoan ngoãn gật đầu cái rụp. Nhìn điệu bộ và nét mặt đó, đứa con trai đang đứng trước mặt dần dần biến thành một cô bé trong mắt Ryoji khiến chính cậu cũng cảm thấy kì lạ.

“Mà nè, em nhờ anh thêm chuyện này nữa được không?”

“Ừ, gì vậy em?”

“Khi chiếc đầm được hoàn thành, anh khiêu vũ cùng em nhé.”

“Ừ, được thôi.”

Ryoji chưa từng khiêu vũ bao giờ, nhưng nếu lo tập luyện từ giờ chắc cũng không tới nỗi nào.

Kunbei đang ngồi trong phòng, gõ máy tính báo cáo lại các hoạt động trong ngày. Trong khi đó, ở kế bên, Ryoji thì chăm chỉ học theo các bước nhảy từ quyển sách dạy nhảy trên tay mà trước đó cậu mượn từ thư viện trường. Kunbei tự nhiên dừng tay, ngồi trên ghế xoay người lại, đoạn gác cằm lên phần lưng ghế rồi chăm chú nhìn các động tác của Ryoji.

“Xem ra cậu khá vui khi đối tượng là nữ đấy nhỉ?”

“Vui Vui gì đâu, cậu nhầm rồi. Mà nếu đối tượng là nữ thì tớ có cảm giác việc gây dựng mối quan hệ tin tưởng dễ hơn.”

“Cậu cứ làm mà không ý thức được chuyện đó hả?”

“Chuyện đó là chuyện gì?”.

“Tớ là thư ký, mọi hoạt động của cậu tớ đều ghi lại nên tớ biết hết. Mỗi lần cậu phụ trách hôn ma nữ nào đó là cậu lại ra vẻ như hoàng tử bạch mã vậy.”

“Hoàng tử gì đâu, cậu nói hơi quá rồi. Nếu không thật dịu dàng thì mấy cô bé đó sẽ khóc ngay cho mà xem.”

“Thứ đàn ông tệ bạc”.

Ryoji nhìn vào khuôn mặt của Kunbei và thầm nghĩ anh chàng này lại chọc ghẹo mình như mọi khi. Cậu bạn đang nheo mắt lại như một chú mèo và nhìn chăm chăm vào Ryoji.

“Mấy hồn ma, chắc cậu cũng biết, ai cũng có độc xiết bao. Số người có thể nhìn thấy mình rất ít, thế nên, nếu trong thiếu số ít ỏi đó có người đối xử với mình ân cần và dịu dàng như hoàng tử, họ sẽ cảm thấy rất thích. Thay vì bỏ ra nhiều thời gian để xây dựng một mối quan hệ tin tưởng nhau, chi bằng làm cho họ phải lòng mình thì chắc nhanh hơn nhỉ?”

Đôi chân đang nhảy theo nhịp bồng khựng lại, những giọt mồ hôi khó chịu lăn trên lưng Ryoji. Bình thường Kunbei lúc nào cũng lớn tợn, chẳng bao giờ đưa ra nhận xét gì về công việc của cậu. Vậy mà cậu bạn đó lại đột nhiên nói ra những lời mang âm hưởng nặng nề khiến Ryoji có cảm giác như trái tim mình mới bị mọi ra ngoài.

“À, có lẽ là vậy.”

Khi thốt lên một tiếng thừa nhận, Ryoji mới nhìn thẳng vào sự hèn hạ đang tồn tại trong bản thân mình.

Tích lũy từng chút một và xây dựng lòng tin thông qua các cuộc trò chuyện là cách làm tốn quá nhiều thời gian và công sức. Nếu đối tượng phải lòng mình, cảm xúc ấy có thể đổi lấy sự tin cậy và trở thành sức mạnh giúp cậu đưa đối tượng về thế giới bên kia. Chắc chắn Ryoji sẽ không làm gì cản trở suy nghĩ của đối phương, nhưng cậu cũng chẳng bộc bạch cảm xúc thật của mình mà chỉ cố gắng chú ý sao cho những tâm tư đó không trở thành chấp niệm. Tất cả những điều đó đều được Ryoji thực hiện trong vô thức.

“Như vậy có tệ không?”

Giọng nói trầm đến mức Ryoji không nghĩ rằng nó phát ra từ miệng mình. Từ trước đến nay, khi ở với Kunbei, cả hai lúc nào cũng nói những chuyện vu vơ, tránh đụng chạm tới chuyện gia đình của nhau, chung sức

tạo nên một bầu không khí nhẹ tênh và thoải mái. Vì vậy, sự nghiêm túc như bây giờ có chỗ nào đó không phù hợp với căn phòng này.

“Không tệ.”

Cầm vẫn gác trên lưng ghế, Kunbei ngược mắt nhìn lên và cười. Cậu bạn xoay ghế lại, khi quay lưng với Ryoji, cậu tự nhiên buông ra một lời.

“Nhưng đừng tự mua dây buộc mình đấy nhé.”

Nagisa đã nghiêm túc làm theo lời hứa chỉ sử dụng cơ thể của người khác nhiều nhất là hai tiếng một ngày. Hai tiếng sau giờ ăn trưa là khoảng thời gian của cô bé. Chiếc đầm mà Nagisa định may có màu ngọc trai, theo thiết kế thì sẽ có đăng ten phủ kín phần vạt cùng tay váy, ngoài ra khắp nơi trên phần chân váy sẽ đính thêm nào là nụ hoa hồng và những bông hoa khác.

Mặc dù đề nghị được giúp đỡ, nhưng đối với người không biết may vá như Ryoji, việc hiếm hoi cậu có thể làm là ủi đồ và cắt vải theo giấy rập mẫu. So với khi Nagisa tự tay làm thì Ryoji vụng về nên có phần tốn nhiều thời gian hơn, tuy nhiên Nagisa vẫn nhiều lần khen cậu làm việc nghiêm chỉnh.

Khi đến công đoạn khâu lược, Nagisa mặc thử nhiều lần và kiểm tra từng đường nét của váy. Trước đó Nagisa đã mang chiếc gương soi vào nhà kho ở trong góc, cô bé nhất quyết không cho Ryoji xem trước dáng vẻ của mình.

Theo chỉ dẫn của Nagisa, Ryoji kiểm tra từng tấm vải được dành riêng để làm hoa đính lên váy và cắt chúng theo giấy rập mẫu. Sau đó, cậu xếp miếng vải satin màu hồng phấn lại làm hai rồi ủi nhẹ. Lúc này Nagisa mới trở ra từ kho để đồ.

“Mọi việc trông đâu vào đấy phết” – Cô bé nhoẻn miệng cười rồi xỏ chỉ qua kim may. Ryoji luôn cảm thấy thán phục trước kĩ thuật xỏ kim mà

không cần đến dụng cụ hỗ trợ nào. Nagisa cầm lấy một miếng vải đã được ủi thẳng, đoạn thoăn thoắt luồn kim ở phần dưới. Lúc cầm kim, nét mặt của Nagisa lúc nào cũng như một người mẹ đang ôm đứa con trên tay. Những ngón tay nâng niu lấy miếng vải, có lẽ vì e ngại cây kim sẽ làm đau nó nên mũi may nhích dần lên phía trên một cách tinh tế.

Nhoáng một cái mũi kim đã lần đến mép vải. Khi gút nhẹ sợi chỉ, miếng vải cuộn lại thành hình trăng lưỡi liềm. Sau đó, bắt đầu từ phần mép, Nagisa quấn tròn miếng vải. Đoạn đầu cô bé cuộn thật chặt, trông hết như các cánh hoa đang được xếp lên một cách chậm rãi. Khi cuộn xong, cô bé khâu vài đường may cố định ở phần chính giữa, miếng vải ban đầu giờ đã biến thành một bông hoa trông tươi tắn, sống động như thể các giọt sương mai đang đọng trên đó.

“Chà, đẹp đấy.”

“Ừm.”

Không khác gì mèo khen mèo dài đuôi, Nagisa cười bẽn lễn.

“Mấy cái này sẽ được đính khắp phần chân váy.”

“Em thật sự thích bộ đồ này nhỉ?”

“Mỗi lần nhìn thấy thứ gì dễ thương hoặc xinh đẹp là em lại cảm thấy rộn ràng. Cảm giác này, anh hiểu mà phải không?”

“Anh không chắc nữa. Khi thấy cái gì đẹp thì anh cũng thích đấy, nhưng cảm giác rộn ràng e là đám con trai không biết đâu.”

“Em nghĩ chắc người mà em đang mượn thân thể sẽ hiểu cảm giác đó.”

Nagisa chợt im bật rồi xoa bóp cánh tay của nhà thiết kế. Trên gương mặt hiện lên vẻ áy náy vì cô bé đang cướp đi thời gian quý giá của cậu ấy.

Bản thân nhà thiết kế ngay cả trong mơ cũng không dám nghĩ đến việc mình bị ma ám. Dù ký ức có một khoảng bị hổng, nhưng hình như cậu vẫn có cảm giác là cơ thể mình hoạt động, vì thế mà đôi khi cậu ôm đầu tư vấn

một cách nghiêm túc rằng tại sao mình làm suốt mà nhiệm vụ thì cứ mãi đậm chân tại chỗ. Ryoji cũng có chung một cảm giác tội lỗi như vậy, vì thế cậu cố gắng giúp đỡ trong lúc cậu bạn thực hiện nhiệm vụ của tổ thiết kế để bù lại phần nào cho khoảng thời gian mà cậu bị mất.

Sau khi hoàn thành xong ba bông hoa cài, Nagisa cất kim may sang một bên.

“Hôm nay làm đến đây thôi, tụi mình đi dạo một chút không?”

Thời gian vẫn còn khoảng ba mươi phút. Sau khi dọn sạch vải vụn, cất kim và các bông hoa cài vào sâu trong nhà kho, cả hai đi ra ngoài.

Nhuộm trong ánh mặt trời mùa thu, rừng thông bao quanh khu nhà xưởng đã bắt đầu ngả sang màu cam. Bầu trời xanh trong thấp thoáng giữa các cành cây, như thể được ai đó tỉ mỉ đánh bóng đến độ trong vắt chẳng có một gợn mây. Những cơn gió mơn man trên da mang theo cảm giác lành lạnh như thể có vô số hạt bụi pha lê lẫn trong đó.

Ryoji cùng Nagisa thong thả đi xuống đồi thông. Khi đi ngang qua tòa nhà chính, hồ nước vẫn phẳng lặng như một tấm gương in hình ảnh phản chiếu của bầu trời như mọi khi.

Trên những rặng núi bao quanh hồ nước, màu lá đỏ đã lan ra đến lưng chừng núi. Đỏ, vàng và cam, ba màu sắc rải rác trên các quả núi trông như pháo hoa rực rỡ mãi không tàn. Những sắc màu ấy cũng in xuống mặt nước khiến cả hồ trông như một viên ngọc xanh biển khổng lồ có các viên hồng ngọc và đá quý ở dưới đáy. Mỗi khi một cơn gió lướt qua, rừng cây trên núi lại lắc lự khiến tất cả đá quý đang nằm tứ tán trong hồ cũng đong đưa theo, sóng gợn trên mặt nước tỏa ra ánh sáng màu cam chói mắt. Tại sao ánh sáng của mùa thu cứ phải làm cho vạn vật trở nên óng ánh như thế này? Không gian chói lòa càng lúc càng khiến tâm trạng của Ryoji thêm ảm đạm. Một thế giới lấp lánh rực rỡ như thế này không hợp với người lúc nào cũng mang theo cảm giác tội lỗi vì sự hèn hạ của bản thân như Ryoji.

“Cảnh đẹp quá anh nhỉ? Gió cũng dễ chịu nữa. Có cơ thể thật là thích, chứ nếu là linh hồn thì chẳng biết lạnh hay cảm nhận được mùi vị gì cả.”

Nagisa đứng trước gió giang rộng hai cánh tay rồi hít một hơi thật sâu như muốn thu tất cả ánh sáng đang soi rọi thế giới vào trong người mình.

“Quả nhiên là được sống thật hạnh phúc. Ganh tị quá đi mất.”

Khác với Ryoji, Nagisa thật phù hợp với thế giới này, kể cả ánh sáng và sự sống. Tại sao cô bé ấy là người chết trong khi cậu lại là người sống? Ryoji tự nhiên muốn trách móc các vị thần vì sự trở trêu của số phận. Ryoji luôn ôm trong lòng cảm giác tội lỗi vì sự đê hèn của mình, thế nhưng cô bé này lúc nào cũng tràn đầy hy vọng, nếu có thể lớn lên, nhất định cô bé sẽ trở thành người có ích cho thế giới. Nếu có thể Ryoji cũng muốn trao cho cô bé cuộc sống của mình.

Nagisa quay người lại. Cô bé vừa cười bẽn lẽn vừa nắm lấy tay của Ryoji. Mặc dù đang mang hình hài của một thằng con trai, thế nhưng vẻ ngại ngùng này lại vô cùng nữ tính khiến cậu mãi mà không quen được với sự kì lạ này.

“Anh Ryoji ấm quá.”

Nagisa dùng cả hai tay bao quanh bàn tay của Ryoji. Bên trong đôi mắt chỉ cách mặt cậu một chút xíu hiện lên sự ấm áp mà cậu biết rất rõ. Phải rồi, người đó, người đó cũng đã nhìn cậu với ánh mắt y như vậy. Dù nhận ra, nhưng cậu vẫn giả vờ như không biết gì và lợi dụng tình cảm đó để công việc của mình diễn ra thật suôn sẻ.

“Anh Ryoji tốt với em là vì anh là nhà ngoại cảm sao?”

“Hai chuyện đó đâu có liên quan” – Nếu là trước đây, có lẽ cậu sẽ trả lời như vậy, mà thật ra vừa rồi cậu cũng suýt nói ra lời đó. Tuy nhiên, cậu đã lỡ ý thức và nhận ra được chuyện đó mất rồi. Ryoji đã biết mình là một người tồi tệ như thế nào và cậu không phải là người mặt dày đến mức Có thể chấp

nhận được sự hèn hạ trong mình một khi đã trót ý thức được sự tồn tại của nó.

“Đúng vậy. Anh giúp em vì trách nhiệm thôi. Công việc của anh là đưa em về thế giới bên kia bình an vô sự.”

“Ồ, phải rồi ha.”

Ryoji có cảm giác mình vừa nhìn thấy một niềm hy vọng bên trong Nagisa vỡ tung.

“Xin lỗi...” – Cậu buột miệng nói ra. Dù cũng chẳng phải được tỏ tình gì cho cam, nhưng Ryoji vẫn thấy như mình vừa phụ lòng của cô bé.

“Ryoji đã có người mình thích chưa?”

Nagisa khẽ nghiêng đầu hỏi tiếp. Trong một chốc, câu trả lời nghẹn lại trong miệng của Ryoji. Để không làm cô bé tuyệt vọng hơn nữa, lúc này cậu phải đáp ngay là chưa mới phải.

Thế nhưng, hình ảnh của người ấy bỗng dưng hiện lên trong đầu Ryoji. Nagisa nhận ra được điều đó, thậm chí cô còn biết người mà Ryoji đang nghĩ đến không phải là mình.

“Rồi...”

Hệt như mặt trời vừa khuất sau đám mây, bóng tối nhanh chóng lan rộng trên gương mặt của Nagisa. Ryoji đã chuẩn bị tinh thần cho một trận khóc lóc thảm thiết giống với ngày đầu tiên. Tuy nhiên chẳng có giọt nước mắt nào rơi ra từ đôi mắt ấy. Sau khi nuốt hết nỗi buồn cùng với tâm tư vào trong người mình, Nagisa chỉ mỉm cười.

“Nếu anh hạnh phúc thì tốt rồi.”

Khi nhìn nụ cười rõ ràng là đang cố kiềm nén nỗi đau đó, Ryoji nhớ đến câu chuyện về nàng tiên cá. Lúc chuyện hôn sự của hoàng tử cùng công chúa khác đã được an bài, nàng tiên cá đã âm thầm chịu đựng cơn đau nhói

ở đối chân và tâm hồn để thực hiện một điệu nhảy chúc phúc chàng. Có lẽ khi đó nàng tiên cá cũng nở nụ cười trông như thế này chăng?

“Em quay về xưởng nhé, sắp tới lúc phải trả lại cơ thể này rồi.”

Ryoji nhìn theo bóng lưng đó mà chẳng thể nói được một lời nào thỏa đáng. Chàng hoàng tử mà nàng tiên cá đã đem lòng yêu đến phút cuối cũng không nhận ra được tình cảm của nàng. Chàng hoàng tử dịu dàng nhưng cũng thật tàn nhẫn biết bao. Trong mắt Nagisa có lẽ Ryoji không khác gì chàng hoàng tử đó. Cảm thấy chán ghét bản thân, Ryoji thả người ngồi sụp xuống ngay tại chỗ.

Sự dịu dàng tự nhiên như tiếng sóng vỗ rì rào hay âm thanh xào xạc khi cành lá xao động. Sự trìu mến ấy như từng cái xoa đầu dành cho trẻ nhỏ giờ đây đã trở thành điều gì đó quá sức chịu đựng của Ryoji. Cậu muốn nghe thấy những tiếng động dội thẳng vào người như là tiếng sóng biển gào thét hung tợn.

“Ê, hoàng hôn rồi ai ơi.”

Một bàn tay vỗ nhẹ lên đầu Ryoji, cậu ngược lên thì hóa ra đó là Kunbei. Nhìn sắc mặt Ryoji, đột nhiên biểu cảm của Kunbei tối sầm lại.

“Tớ làm phiền cậu hả?”

“Không.”

Kunbei chừa ra một khoảng trống đủ cho một người rồi ngồi bó gối ở bên cạnh, đôi chân dài như thể được gấp lại. Cái kiểu im lặng giữ khoảng cách và cả dáng ngồi bệt xuống như thế này quả nhiên là khiến người khác liên tưởng ngay đến một con mèo.

“Thật là... Tất cả là tại cậu hết.”

“Chuyện gì mới được?”

“Tại cậu mà giờ tớ nhận ra quá nhiều chuyện mà nếu tớ không nhận ra thì tốt hơn.”

“Vậy còn đỡ hơn là giả vờ không biết rồi tội chống tội, đúng không nào?”

Cái tên này... Máu dâng lên trong đầu, Ryoji bắt giắc giờ tay ra. Mặc dù vậy, Kunbei chỉ chăm chú nhìn cậu bằng vẻ mặt trông như bị chóa mắt thường thấy.

Hời hợt, nhẹ nhàng, vui vẻ, trước giờ Ryoji luôn nghĩ mối quan hệ của mình với Kunbei như vậy mới là chân lý. Nếu gộp hết năm lần ba tháng mùa thu, có lẽ một mối quan hệ hời hợt cũng chịu thua trước sức nặng của thời gian. Tương tự như từng chiếc lá nhẹ nhàng rơi xuống, chúng xếp chồng lên nhau rồi biến thành một bãi đất mùn lầy lội, đặc quánh.

“Tại sao năm nay cậu mới chọc vào điểm yếu đó?”

Ryoji hỏi thẳng thừng vì cậu thật sự muốn biết thành ý của Kunbei.

“Vì đây là lần cuối rồi còn gì.”

Lần cuối ư? Phải rồi nhỉ. Năm sau Ryoji sẽ không còn cơ hội đến học viện Suikousha và ở cùng phòng với Kunbei. “Hẹn năm sau gặp lại nhé” – Câu chào này cũng chẳng thể dùng được nữa.

“Bởi vì tụi mình cũng không ở với nhau lâu, vậy nên từ trước tới giờ tớ nghĩ miễn là mình tự do hòa mình vào bầu không khí vui vẻ này thay vì phá vỡ nó thì mọi việc sẽ ổn. Nhưng khi mùa thu năm nay trôi qua, tớ không còn cơ hội biết về con người thật của cậu nữa.”

“Con người thật của tớ! Cậu nói gì vậy?”

“Có lẽ Ryoji khi ở trường và Ryoji khi ở dưới kia là hai người hoàn toàn khác nhau. Tớ muốn biết Ryoji ở thế giới dưới kia là người như thế nào và đó có phải là Ryoji thật sự hay không.”

“Lúc nào cũng trông lơn tơn thế mà lại quan sát mình kĩ đến mức nhận ra được điều ấy sao?” – Ryoji thầm tắc lưỡi ngao ngán trong lòng. Suốt năm năm

nay, học viện Suikousha là nơi trú ẩn của Ryoji. Ở đây cậu cho phép mình quên đi tất cả những chuyện thuộc về thế giới bên dưới, trở thành một người khác và sống thật thoải mái. Nếu để lộ ra con người thật của cậu ngay tại đây, cậu sẽ đánh mất luôn cả nơi trú ẩn của mình.

Đằng nào mà chẳng mất.

Sau khi tốt nghiệp, Ryoji sẽ mất đi nơi này mãi mãi. Nếu vậy thì cho dù có phơi bày bộ mặt thật sự cho Kunbei biết thì kết quả cũng y như vậy.

“Nói cho tớ biết đi, tớ đang tò mò không chịu nổi đây. Tại sao thỉnh thoảng cậu hay nhìn vào mặt tớ với biểu cảm đầy tâm trạng vậy?”

“Xin lỗi vì đã làm vẻ mặt đó với cậu.”

Sau khi búng nhẹ ngón tay lên vầng trán trắng trẻo của Kunbei, Ryoji bắt đầu kể câu chuyện về thế giới bên dưới, đó cũng là thứ cậu đã tự thề với lòng mình rằng sẽ không bao giờ mang đến nơi này.

Bố mẹ của Ryoji ly hôn khi cậu lên bảy tuổi. Sau đó chỉ còn hai mẹ con sống cùng nhau, cậu cũng quen dần với cuộc sống không có bóng dáng người bố đến năm mười tuổi thì mẹ cậu đề cập đến chuyện tái giá. Người đó cũng có một cô con gái riêng lớn hơn Ryoji hai tuổi.

Đối tượng tái hôn của mẹ, cũng chính là bố dượng của cậu bây giờ, trước khi cưới hình như đã đưa ra một điều kiện, đó là liệu có cách nào đẩy Ryoji sang chỗ của bố ruột hay không. Tuy nhiên, mẹ cậu đã một mực cương quyết rằng nếu phải xa Ryoji thì thà bỏ hết chuyện hôn sự này còn hơn. Cuối cùng, người bố dượng cũng phải nhượng bộ, cả hai tái hôn và dẫn theo con riêng của mình chung sống cùng một nhà.

Ryoji cũng biết nội dung giữa các lần trao đổi qua lại đó. Hơn nữa, ngay từ lần đầu mới gặp gỡ, bố dượng đã xem Ryoji là một kẻ chen ngang phiền phức ra mặt.

Dù biết rằng chẳng mấy ai yêu thương được đứa trẻ không phải là máu mủ của mình, thế nhưng ác cảm mà bố dượng thể hiện ra lại không phải là thứ như vậy. Ngay từ đầu, ông đã luôn nhìn Ryoji bằng ánh mắt thù địch, mỗi khi cậu nói ra điều gì đó thì ông sẽ dùng hết lý lẽ này đến lý lẽ khác để bác bỏ toàn bộ.

Từ sự cố chấp đó, Ryoji có thể cảm nhận được thứ còn hơn cả cảm xúc khó chịu vì vương vãi hay chán ghét, đó là dã tâm muốn nghiền nát Ryoji một cách triệt để trong tương lai gần.

“Tớ đã nghĩ mãi không biết vì sao lại như vậy. Tớ không nhớ là mình từng làm gì khiến bố dượng ghét bỏ. Dù tớ có nói rằng mình không thích chuyện đó thì cũng chẳng có tác dụng gì.”

“Mẹ cậu và cả cô con gái riêng kia chứng kiến cảnh tượng đó có phản ứng gì không?”

“Cả hai người đều đứng ở tình thế khó xử nên cũng khổ sở lắm.”

Khi ở nhà thì Ryoji bị mắng sao không ra ngoài chơi, lúc cậu đi chơi thì lại bị quát ầm vì tội về nhà trễ. Thời gian đầu, Ryoji cũng hay cãi lại người bố dượng cứ mở miệng ra là la mắng cậu với những lý do không đâu. Cậu cố giải thích để ông biết rằng cậu không có lỗi. Tuy nhiên, Ryoji nhận ra mẹ cậu và chị luôn nhăn mặt đau lòng mỗi lần hai bố con đấu khẩu. Cảm tưởng như từng lời nói tuôn ra đối lại là những cây kim vô hình chích vào người mẹ và chị.

Mẹ cậu đã rất nhiều lần tự nhủ thầm với bản thân rằng bà không tái hôn lần nữa. Khi chứng kiến cảnh tượng mẹ mình trông như bị hủy hoại dần bởi vô số những cây kim vô hình đó, Ryoji bỏ cuộc. Cậu nhận ra sự cam chịu của mình có thể cứu được mẹ với chị.

Cho dù bị bố dượng nói gì đi nữa, Ryoji cũng không phản bác. Cậu chôn chặt tất cả ý kiến của mình và răm rắp làm theo mọi lời ông nói. Thấy Ryoji

không còn chống đối, dần dà người bố dượng chẳng buồn nói nữa, ngay cả sự tồn tại của cậu ông cũng không bận tâm. Trong lúc Ryoji cố xóa đi sự hiện diện của mình hết sức có thể, bầu không khí trong nhà trở nên khá hơn. Một khi đã nhận ra được quy luật đó rồi chuyện còn lại đơn giản thôi. Ryoji chỉ cần cư xử như thể mình là người vô hình trong nhà là ổn. Cậu không thể hiện sự quan tâm với bất kì ai trong nhà, cũng không bắt chuyện với ai, đến bữa thì chỉ im lặng và cắm cúi ăn những gì được bày ra, hiếm lắm mới có ai đó hỏi đến cậu, nhưng cậu đáp lại bằng cách khẽ gật hay lắc đầu mà thôi, phần còn lại của ngày hầu như cậu ở yên trong phòng. Mẹ luôn nỗ lực giúp Ryoji hoà nhập với không khí gia đình bằng một cách nào đó, nhưng bà cũng sớm bỏ cuộc.

“Y như một bóng ma nhạt nhòa. Cư xử như thế ở nhà riết cũng trở thành thói quen, khi đến trường, hành động của tớ chẳng khác gì cơn gió thoảng qua. Trừ mùa thu ra, tớ luôn sống như một linh hồn vất vưởng. Khi đến đây, bước qua cổng trường Suikousha, tớ mới được hồi sinh. Vì lẽ đó mà tớ nghĩ mình dễ đồng cảm với những hồn ma thật sự hơn là con người. Một khi đã hiểu được phần nào nỗi cô độc tuyệt vọng đó, tớ càng quyết tâm giúp họ siêu thoát. Thế nhưng, để làm điều đó mà phải dùng đến thủ đoạn hèn hạ như thế này thật chẳng ra làm sao, nhỉ?”

Ánh mặt trời mùa thu bắt đầu khuất sau rừng thông. Ngồi lì một tư thế khiến cơ thể tê cứng, Ryoji đứng dậy và vịn người để thư giãn gân cốt. Ánh sáng vàng ươm tràn qua kẽ hở giữa những nhánh thông, trông như từng cái cây ngả màu cam đang tự phát ra ánh sáng. Những tia sáng len lỏi qua kẽ hở vẽ lên không trung các họa tiết sọc ngang, báo hiệu thời điểm lụi tàn sắp đến.

“Nhà ngoại cảm”.

Kunbei ngoẹo cổ ngược lên nhìn Ryoji. Trong ánh sáng mùa thu rực rỡ, các sắc tố trên người của Kunbei càng thêm nhạt màu, có cảm giác như

hình dáng của cậu bạn mờ đi trong gam màu nâu đỏ.

“Cậu không phải là hồn ma.”

“Ừ, chắc là thế.”

Cho dù lúc ở nhà Ryoji cố gắng hành động như một hồn ma thế nào đi chăng nữa, cậu vẫn cảm thấy đói bụng. Mỗi lần bị đói xử như thế không tồn tại trong khi mình đang hiện diện ở đó, trái tim cậu lại nhói lên đau đớn. Một hồn ma thật sự chỉ buông xuôi bỏ cuộc vì vốn dĩ chẳng ai nhìn thấy mình, nhưng Ryoji thì khác.

Ryoji vẫn đang còn sống và mang theo những thứ dù cậu đã cố gắng từ bỏ rất nhiều lần mà vẫn không thể buông xuống. Cậu sống trong khi đã nhận thức rõ rằng điều này thật là tủi nhục biết bao.

“Câu chuyện vẫn chưa hết đúng không? Cậu kể cho tới nghe xem gương mặt này có gì sai nào.”

“À, phải rồi ha.”

Sau khi giãn người thoải mái, Ryoji lại ngồi xuống vị trí ban nãy. Bóng rùng thông vươn dài trên mặt hồ. Dưới ánh sáng rót ra từ kẽ hở giữa các cành cây, những gợn sóng trông óng ánh như đang cuốn theo bụi vàng.

“Cậu trông giống chị của tớ.”

Chị gái từ trên trời rơi xuống khi Ryoji lên mười là một người đáng yêu. Mái tóc màu cà phê sữa được cắt ngắn ngang vai và làn da trắng trẻo. Vì trông không giống bố nên có lẽ làn da trắng trẻo của chị được di truyền từ mẹ. Nghe nói mẹ ruột của chị đã mất từ khi chị còn rất nhỏ. Hình ảnh của người vợ quá cố vẫn được lưu giữ lại trong cô con gái, vì thế bố chị đã luôn khẳng định rằng sự tồn tại của chị còn quý giá hơn cả mạng sống của ông.

Lần đầu gặp nhau là khi chị mười hai tuổi. Ngay cả thời điểm cũng thật tệ hại làm sao. Lúc đó chỉ là học sinh cấp hai và đã đổi sang đồng phục thủy thủ, mỗi lần thay đổi kiểu tóc lại tạo ra ấn tượng hoàn toàn khác lạ ví dụ

như có hôm thì thắt bím, có hôm thì buộc đuôi ngựa. Trái tim của Ryoji đã rung động. Chị nhớ nằm lòng những món ăn Ryoji thích và thường lên bố chia từ phần ăn của mình cho cậu. Không chỉ đáng vẻ mà ngay cả tính cách cũng hết như một con mèo. Mỗi lần thấy chị vô tư ngủ trưa trên ghế bành là tim Ryoji lại đập thành thịch.

Như thế bị hấp hồn, càng lúc Ryoji càng thêm say mê chị đến mức mọi người không thể không nhận thấy điều đó. Bắt đầu từ việc tách phòng riêng của cả hai ra xa, tiếp đến bố dượng và mẹ thường xuyên chú ý để đảm bảo không có lúc nào hai đứa ở riêng với nhau kể cả đó là phòng khách đi chăng nữa, ngoài ra mẹ cậu cũng bắt đầu phơi đồ lót của chị ở nơi ngoài tầm mắt của Ryoji và còn nhiều thứ nữa.

Tất cả những điều đó đều liên quan đến lý do mà bố dượng luôn nhìn Ryoji bằng ánh mắt thù địch.

Bố dượng luôn trong trạng thái cảnh giác sợ rằng Ryoji đang có tà ý với chị. Và sự thật là Ryoji đã hoàn toàn mê đắm chị.

Mặc dù Ryoji đã cố không nhận ra những cảm xúc đó, giả vờ không nhìn thấy gì, nhưng chị luôn hiện diện ở nơi gần cậu, mùi hương ngọt ngào phảng phất khắp nơi, có khi chị còn vươn tay ra để vuốt lại chỗ tóc rối của Ryoji, hôm thì cậu bắt gặp chị đang ngêu ngao hát như một đứa trẻ trong khi ủ áo cho cậu.

Bản thân Ryoji vốn dĩ đã không muốn thừa nhận tình cảm của mình, nhưng chị lúc nào cũng thấp thoáng ở một góc nào đó trong tầm mắt của cậu. Hình bóng đó giống như một chất độc ngọt ngào, mỗi lần nhìn thấy lại càng thêm say mê mà không có cách nào dứt ra được.

Nếu thừa nhận những cảm xúc của mình, những mũi dùi công kích của bố dượng chĩa vào Ryoji không còn là điều vô lý nữa, chúng sẽ trở thành phản ứng chính đáng nhằm bảo vệ con gái của mình. Thứ tình cảm vương đầy cảm giác tội lỗi đó liên tục bào mòn tâm hồn của Ryoji.

Dù cố gắng không nhìn về phía chị, hay giả vờ mình là một hồn ma không quan tâm đến bất cứ thứ gì, tuy nhiên Ryoji vẫn không tài nào vút bỏ được cảm xúc cuồng nhiệt trong lòng mình.

Vì lý do đó, khoảng thời gian ở trường Suikousha là khoảnh khắc cứu rỗi hiếm hoi mà Ryoji có thể tạm thời chạy trốn khỏi những tâm tư đó. Nếu không còn nơi này nữa, biết đâu những cảm xúc cuộn liên tục dồn nén có thể bộc phát trong phút giây xui rủi nào đó.

Bản thân Ryoji luôn mang tâm thế của kẻ trốn chạy nhưng éo le thay, ở đây có Kunbei. Mỗi lần nhìn thấy khuôn mặt trắng mịn y hệt như chị, cậu lại nhớ ra mình thương chị nhiều đến nhường nào. Cậu tự cảm thấy mình thật mâu thuẫn, mới đó vừa thở phào nhẹ nhõm vì trốn được đến đây, vậy mà giờ lòng muốn gặp chị ngay lập tức. Thứ duy nhất nổi lên trên những suy nghĩ hỗn độn đó chính là một sự thật duy nhất, rằng cậu thích chị biết bao.

“Xin lỗi vì mang khuôn mặt này nhé. Khó lắm mới tìm nơi trú ẩn an toàn duy nhất vậy mà tại cái mặt này cũng chẳng được yên thân.”

“Tớ mới là người đáng trách hơn khi cứ khư khư ôm lấy những thứ chẳng đâu vô đâu.”

Ryoji đã cả gan lách qua không biết bao nhiêu là phòng tuyến mà bố dượng đã vạch ra và đem lòng yêu chị.

Bởi vì không có quan hệ huyết thống nên chắc chắn chẳng có gì sai trái khi yêu. Tuy nhiên, trong mắt người bố đó, thứ tình cảm này chính là tội lỗi. Ryoji đã chuẩn bị sẵn tinh thần biến thành một hồn ma thực thụ sau khi hứng chịu Cơn thịnh nộ của bố dượng nếu chẳng may những cảm xúc thâm kín của cậu bị nhìn thấu.

Nhưng điều quan trọng nhất là chị chỉ xem cậu như một đứa em trai mà thôi. Như thế biết Ryoji từ thuở tấm bé, chị đối xử với cậu theo cách

bình thường của một người chị quan tâm em trai của mình. Có lẽ chị cũng chưa bao giờ nghĩ đến chuyện mối quan hệ của cả hai có khả năng tiến lên tình yêu nam nữ hay không. Đối với một người chị như vậy mà Ryoji lại mang theo cảm xúc yêu đương trong tim khiến lương tâm cậu day dứt, cậu cảm thấy mình thật nông cạn và có lỗi với chị biết bao.

Đoạn tiếp theo của những cảm xúc này chắc chắn không thể nào là một tương lai tươi sáng, cũng chẳng còn lựa chọn nào khác nên đáng lẽ phải bỏ cuộc và buông tay mới phải.

“Cái đó cũng giống như phải lòng một hồn ma nào đó vậy. Dù cố gắng như thế nào cũng chẳng tới được đâu.”

Ánh sáng hắt lại từ hồ nước biến mất lúc nào không biết, các sắc màu rực rỡ nổi trên mặt nước, trong không gian nhập nhoạng, những con sóng lăn tăn trông lạnh lùng đến mức khó chịu.

Từng ngày trôi qua, thời gian ánh sáng soi rọi vạn vật lại ngắn thêm một chút. Cho đến một lúc, những quả núi trông như đang bốc cháy kia cũng từ từ rụng hết lá, đó là khi mùa thu đã trôi đến hồi kết. Ngay tại thời khắc đó, Ryoji sẽ vĩnh viễn mất đi nơi mình có thể trốn chạy.

Nagisa đang ở trong xưởng may với vẻ mặt như chuyện ngày hôm qua chưa từng xảy ra. Cô bé đưa cho Ryoji giấy ráp mẫu dành riêng cho những bông hoa cài trên váy và nhờ cậu làm tiếp phần của ngày hôm qua. Vừa làm việc của mình vừa trò chuyện như mọi khi, đến một lúc Ryoji chợt nhận ra dường như có thứ gì đó giống như những xấp giấy bìa đang chắn giữa cả hai, trong khi rõ ràng trước đây nó không hề tồn tại. Đó là kết quả tất yếu khi bên trong Nagisa không còn là trái tim rung động của người con gái đang yêu. Từ bây giờ trở đi, cậu phải bỏ ra nhiều thời gian để dẹp bỏ đồng giấy bìa đó và khiến cô bé tin tưởng mình. Nhưng nhờ vậy mà Ryoji mới

nhận ra rằng cách làm tiêu tốn nhiều công sức này hóa ra lại giúp lòng mình thanh thản hơn nhiều so với cách hèn nhát kia.

“Anh kể về người mà anh thích được không?”

Nagisa gật đầu đồng ý, cây kim trên tay vẫn chuyển động không ngừng.

Ryoji chậm rãi kể về người ấy trong khi đôi tay bận rộn với việc cắt và ủi thẳng các tấm vải. Nào là chị vẫn hay làm cho Ryoji những hộp cơm trưa hình các nhân vật hoạt hình xinh xắn dù cậu đã là học sinh cấp ba to xác, hay mỗi lần bố dượng dùng những lời mắng nhiếc có phần quá đáng với Ryoji, chị lại gửi tin nhắn an ủi cậu, dù đã hai mươi tuổi đầu nhưng chị không thể nào ngừng xem những bộ phim hoạt hình dành cho thiếu nhi, à đó là chưa kể dạo này chị còn trở nên xinh đẹp hơn nữa.

“Nhưng thật đáng tiếc, dù không có quan hệ máu mủ với anh, nhưng người ấy là chị gái của anh.”

Nếu không phải là người nhà, chắc chắn Ryoji không thể nào biết được nhiều hình ảnh khác nhau của chị. Thế nhưng, nếu không phải là người nhà, chắc chắn cậu cũng chẳng cần phải nếm trải nỗi đau như bây giờ.

“Vì vậy nên chuyện của anh và người ấy chẳng thể nào có kết cục êm đẹp. À cũng không hẳn, phải nói là vì tất cả mọi người, chuyện này không được phép êm đẹp mới đúng.”

Ryoji ghét bố dượng là sự thật, thế nhưng cậu nghĩ nỗi lòng của một người cha luôn coi trọng con gái mình là thứ tuyệt nhiên không được vấy bẩn. Cậu cũng không muốn làm mẹ mình thêm phiền lòng hơn nữa, bà lúc nào cũng ở trong trạng thái phập phồng lo âu vì mối quan hệ giữa cậu và bố dượng. Về phần chị, Ryoji không muốn phá hỏng nụ cười trong sáng luôn hiện trên môi chị mỗi khi cả hai tình cờ bắt gặp nhau vào bất kì lúc nào. Nếu thổ lộ những tình cảm dành cho chị, có lẽ Ryoji sẽ đánh mất cả danh nghĩa em trai.

“Dù mình có cố như thế nào thì cũng bó tay với những cảm xúc yêu đương, nhỉ?”

Vẫn là sự khéo léo như mọi khi, sau khi làm xong một bông hoa từ một miếng vải mới, Nagisa mới nhoẻn miệng cười ngượng ngùng.

“Kể từ khi em trở thành hồn ma, em cũng không nghĩ là mình sẽ thích một ai đó.”

Người cảm thấy đau đớn và khổ sở không phải chỉ có mỗi Ryoji. Dù biết giây phút từ biệt đang chờ đợi ở phía trước, thế nhưng cô bé trước mặt cậu và cả những cô gái khác cậu đã tự tay tiễn sang thế giới bên kia vẫn đem lòng thích cậu. Đã không thể đáp lại những tình cảm đó, vậy mà Ryoji cũng chẳng có gì để trả lại món nợ ân tình của họ.

“Anh sẽ chuyên tâm học khiêu vũ, để tới khi chiếc đầm được may xong anh có thể nhảy được.”

“Cảm ơn anh.”

Nagisa cười rạng rỡ. Mặc dù thân thể bên ngoài là con trai, nhưng giờ đây Ryoji chỉ nhìn thấy một cô bé xinh xắn. Trên đôi tay đó là một đóa hoa kiêu diễm màu hồng nhạt đang nở rộ. Những lớp giấy bìa xen giữa cả hai giờ chỉ còn mỏng cỡ như giấy bình thường mà thôi.

Những ngày tiếp theo lại có thêm vài đóa hoa hồng màu hồng nhạt mới khoe sắc. Sau khi ướm thử lên người và chỉnh sửa lại một ít tiểu tiết, chiếc đầm chính thức được đưa lên máy may. Bài hát được viết lên từ âm thanh của chiếc máy may vang lên không ngớt, động tác đưa vải nhẹ nhàng như đang xoa lưng em bé. Mỗi ngày trôi qua, chiếc đầm được ráp lại từng chút một, nguồn năng lượng tiềm tàng càng lúc càng trở nên mãnh liệt hơn như thể chiếc máy may hoặc bàn tay của Nagisa đã để lại linh hồn trong từng đường kim mũi chỉ. Trong lúc Nagisa khâu thêm những dải đăng ten, Ryoji

cần mẫn thêu những bông hoa cài, chỉ cần thêm bước đính chúng lên váy thì ngày hoàn thành chiếc đầm dạ hội không còn xa nữa.

Ánh mặt trời càng lúc càng nhạt đi hết như quang sáng mỏng manh phát ra từ các linh hồn ngay khoảnh khắc họ chuẩn bị siêu thoát. Màu cam nhuộm khắp rừng thông, trường Suikousha được bao bọc bởi những cành cây ấy trông như lọt thỏm trong đốm lửa màu cam dịu mắt. Không giống như ngọn lửa thiêu rụi tất cả mọi thứ trong kiếp tận hỏa*, nó tương tự như ngọn lửa hiền hòa lập lòe trong lò dịu dàng sưởi ấm cơ thể.

Tấm vải gấm phủ lên những dãy núi trập trùng đã chạm tới phần chân núi. Tưởng như tất cả những bộ Kimono trên đời đều đang vắt ngang qua núi, các gam màu sắc sỡ nào là đỏ, vàng, cam lay động trên mặt nước, những chiếc lá dập dềnh trôi trông như vô số mảnh vải vụn rơi rải rác trong hồ. Dưới ánh nắng mùa thu, tất thảy đồi núi dần trút bỏ những chiếc lá tựa như lớp vảy làm bằng vàng rờn trên người và từ tốn thay đổi hình hài của mình.

Vào một buổi chiều nọ, những tia nắng màu vàng tươi từ trên rơi xuống trông mượt mà như thể trước đó được chắt cẩn thận qua một lớp màng lọc, chiếc váy của Nagisa đã hoàn thành. Sau khi thay đồ ở nhà kho trong góc phòng, Nagisa lặng lẽ bước trong bóng tối rồi đứng lại trong ánh sáng chiếu qua ô cửa sổ. Từng tia sáng tựa như những sợi vàng mảnh vẽ nên đường viền bao quanh dáng hình của cô bé. Chiếc váy lụa màu trắng ôm lấy cơ thể bằng những đường nét trang nhã, những mảng đăng ten tinh tế bộc lộ cốt cách hào hoa của người thiết kế. Các bông hoa hồng được đính ở phần chân váy trông như những đóa hoa thực thụ đang khoe sắc trong vườn.

“Thật sự là rất đẹp!”

“Cảm ơn anh.”

Sau khi đón nhận lấy lời khen của Ryoji, Nagisa nhắm mắt lại như muốn để chúng có thời gian ngắm sâu vào người mình.

“Nếu là buổi tối thì anh sẽ dễ tiễn em đi hơn.”

“Ừm.”

“Vậy nên tối mai mình cùng khiêu vũ nhé.”

“... Ừm.”

Trong khi Nagisa đang dọn dẹp thì Ryoji đã chốt được buổi hẹn vào tối mai. Cậu cứ thế đi thẳng đến căn xưởng của nhạc sĩ. Nếu không nhầm thì ở tổ nhạc sĩ, mỗi mùa khác nhau sẽ tuyển chọn một thành viên có tài năng biểu diễn trên những nhạc cụ khác nhau, nhạc sĩ mùa thu là một nghệ sĩ chơi violin.

“Buổi tối ngày mai cậu chơi cho tớ một bản được không?”

“Hả? Tớ không thích làm việc buổi tối đâu.”

“Nhớ cái đĩa DVD dạo trước không? Tớ đồn thứ tự của cậu lên trong danh sách chờ nhé.”

“À ừ... thôi thế cũng được.”

“Vì là diễn ở ngoài trời nên nhớ mặc ấm đấy.”

“Hả? Ngoài trời sao?”

Lời phàn nàn của nhạc sĩ dội vào lưng của Ryoji trong lúc cậu bước ra khỏi xưởng và tiến về phía khu vườn. Bàng qua khu rừng thông, những chiếc lá thon nhọn như cây kim rơi rụng lá tả trông như cơn mưa ánh sáng. Trong khung cảnh ấy, một chú chuồn chuồn kim trông có vẻ yếu ớt bay lảo đảo trên không trung. Phần thân tựa như được tạo nên từ ánh sáng mỏng manh đến mức nếu nó cứ thế mà tan vào hư vô cũng chẳng có gì kì lạ.

So với hôm đầu tiên đến đây, khu vườn ngày hôm nay trong buồn tẻ hơn hẳn, chỉ còn một vài những bông hoa cúc ít ỏi còn sót lại. Ryoji đang thầm lo lắng rằng tình trạng khu vườn như thế này e là sẽ khó nhờ vả thì thợ làm

vườn bước tới với một chiếc kéo to trong tay. Đoạn cậu bạn cất giọng gọi: “Chú chim lang thang!”

“Hết cỏ dại để nhổ rồi.”

“Ừ nhìn thì có vẻ là như vậy thật, mà hoa đâu hết rồi?”

“Tớ chuyển mấy chậu hoa vào nhà kính hết rồi. Cậu cần chúng hả?”

“À, thì ra là vậy. Nhà kính thì hơi chật một chút ha. Nếu có thể được các bông hoa giúp sức thì tốt biết mấy.”

Sau khi Ryoji giải thích dự định của mình là làm một sân khiêu vũ để tiễn hồn ma nữ về thế giới bên kia, thợ làm vườn đã cho phép cậu đem chúng ra vườn nhưng chỉ riêng trong khoảng thời gian đó. Tuy nhiên, cậu bạn còn kèm theo điều kiện rằng Ryoji cũng phải phụ cậu di chuyển những chậu hoa.

Ryoji biết rõ hơn ai hết rằng khả năng ngoại cảm của mình vẫn còn nhiều thiếu sót. May thay, ở trường Suikousha, cậu có thể nhận được sự giúp đỡ từ nhiều nguồn khác nhau, vì thế nên từ trước đến nay, ở khâu chuẩn bị cậu đều cố gắng tìm kiếm sự hỗ trợ của các học sinh khác để mọi thứ được chu toàn và việc đưa tiễn các linh hồn cũng thuận lợi hơn.

Ryoji không tài nào tưởng tượng ra bản thân mình sẽ ra sao khi mất đi thiên đường mang tên Suikousha này. Nơi này giống như một vùng đất an toàn mà cậu có thể tạm cất đi những mớ hỗn độn ở thế giới dưới kia và yên tâm chợp mắt. Hơn nữa môi trường xung quanh Ryoji còn tạo điều kiện cho cậu có được nhiều sự giúp sức khác nhau để hoàn thành công việc của mình. Nếu mất đi nơi này, liệu còn điều gì nâng đỡ sau lưng cậu trong cuộc sống thường ngày? Dựa vào sức lực của một mình Ryoji, liệu cậu có thể giúp các linh hồn siêu thoát hay không?

Ngày hôm sau, ban ngày Ryoji tranh thủ bưng các chậu hoa ra vườn, đoạn xếp các bông hoa thành hình tròn bao quanh khoảng không hiện ra

giữa hàng rào cây. Chỉ bấy nhiêu thôi mà đã khiến khu vườn đang chuẩn bị đón mùa đông trông rực rỡ hơn biết bao.

Sau giờ ăn tối, Ryoji khoác thêm áo choàng rồi đi ra vườn. Trùng hợp thay, nhạc sĩ và thợ làm vườn cũng vừa mới đến, mọi người loay hoay chuẩn bị phần việc của mình. Mặt trăng dần trở nên đầy đặn hơn, ánh sáng dịu dịu buông xuống khu vườn, những chiếc lá phủ một lớp sương mờ hắt lại ánh sáng lạnh lẽo.

Bước nhẹ lên những chiếc lá lấm tấm sương, Nagisa tiến vào khu vườn. Cô bé ngược lên nhìn Ryoji, hình ảnh phản chiếu của mặt trăng in trên mắt. Nagisa mỉm cười buồn bã, nét mặt trông như cô bé đã chuẩn bị tinh thần cho mọi thứ sắp tới. Ryoji giúp cô bé cởi áo khoác ngoài, sau đó cởi áo choàng của mình rồi gửi cho thợ làm vườn. “Nhờ cậu nhé” – Đáp lại câu nói ngắn gọn của Ryoji, thợ làm vườn thấp sáng những bóng đèn đã treo sẵn trên hàng cây bao quanh bốn phía.

Ngay khi sân khấu vây quanh bởi các chậu hoa nổi bật lên trong ánh sáng, Nagisa thốt lên tiếng trầm trồ. Dưới ánh đèn, hình ảnh Nagisa xúng xính trong chiếc đầm bùng sáng khiến Ryoji cảm thấy cô bé thật xinh đẹp. Cậu không hề nghĩ ngợi gì đến thực tế rằng vẻ bên ngoài của Nagisa là của một đứa con trai. Tưởng chừng như phần nội tâm của cô bé ngấm dần qua các lớp da thịt và thay đổi cả dáng vẻ bên ngoài.

“Anh nhảy cùng em một điệu được không?”

Ryoji đưa tay ra một cách lịch thiệp. Để biến ước mơ của cô bé thành hiện thực, cậu đã quyết tâm trở thành một chàng hoàng tử lý tưởng nhất trong buổi tối hôm nay. Khi Nagisa tự nguyện nói lời tạm biệt với thế giới này, cậu muốn dẫn cô bé đến một cuộc hành trình mới mà không còn gì vướng bận.

Nagisa vừa cười bên lên vừa nắm lấy tay của Ryoji. Bàn tay run run và hàng mi khẽ khép lại khiến người ta nghĩ đến một thiếu nữ lần đầu tiên

bước lên sàn khiêu vũ.

Tiếng vĩ cầm bắt đầu tuôn ra như thể tan vào trong màn đêm. Một giai điệu sâu lắng được vẽ ra tinh tế như một sợi tơ màu bạc. Sau khi đặt nhẹ tay lên vai và eo của Nagisa lúc này vẫn đang tỏ vẻ ngượng ngùng, Ryoji bắt nhịp trong tiếng đàn và cử động cơ thể một cách thanh thoát. Nagisa cũng cuốn theo bước nhảy của cậu.

Cả thế giới chậm rãi xoay tròn. Ánh trăng dịu mát, một cây vĩ cầm và một vài chậu hoa, nếu so với sàn khiêu vũ tại cung điện trong câu chuyện về nàng công chúa lọ lem, sân khấu này thật giản dị và nhỏ bé làm sao. Nếu không tính nhạc sĩ thì quan khách tham gia đêm khiêu vũ này chỉ có mỗi anh thợ làm vườn.

Mặc dù vậy, hai má của Nagisa vẫn ửng lên màu hoa hồng. Đôi mắt long lanh tưởng như có những vì tinh tú đang nằm tản mát trong đồng tử. Dường như cô bé đang thật lòng tận hưởng giây phút này.

“Tuyệt quá! Anh Ryoji nhảy cừ ghê.” “Tối nào anh cũng luyện tập đấy nhé.” “Vì em sao?”

“Đúng rồi, vì em đấy.”

Nếu Kunbei mà nghe thấy mấy lời này, thế nào cậu bạn cũng sẽ ý kiến cho mà xem. Suy nghĩ ấy vừa thoáng qua thì Nagisa dẫu môi.

“Lại nữa rồi. Anh toàn nói mấy lời làm người nghe tưởng bỏ không à. Lớn lên đừng có mà khiến con gái nhà người ta khóc đấy nhé.”

“Xin lỗi, anh sẽ chú ý hơn.”

Âm thanh từ cây đàn vĩ cầm vẽ một sợi tơ bạc mỏng manh lên màn đêm. Những bước chân của Ryoji cũng trông như đang tạo nên họa tiết nào đó trên mặt đất. Hương hoa như một dải ruy băng phất phơ trong không khí, ánh trăng trông như một mảnh đăng ten trùm lên cả hai. Tất cả những thứ ấy đều hóa thành lời chúc tốt lành dịu dàng ôm lấy linh hồn của Nagisa.

Dường như cô bé cũng nhận thấy thời khắc quyết định đó đang nhích đến mỗi lúc một gần.

“Em đã hy vọng mình sống lâu hơn thế này. Em muốn trở thành người lớn. Em muốn may quần áo. Em đã nghĩ nếu mình cố bám trụ lại thế giới này, có lẽ mọi thứ sẽ diễn ra giống y như khi em còn sống. Nhưng mà quả nhiên là em đã sai rồi.”

Linh hồn sẽ không thể đi sang thế giới bên kia một khi vẫn còn chưa sẵn sàng tâm lý buông bỏ hoàn toàn ý chí sống và rời bỏ thế giới này.

“Nếu sang thế giới bên kia, cuộc đời em sẽ sang một trang mới.”

“Phải rồi ha, em đâu thể nào cứ ở hoài một chỗ được.”

Nụ cười hiện trên mặt của Nagisa là thứ mà Ryoji biết rất rõ. Những linh hồn mà Ryoji đã tiễn đưa ai cũng nở nụ cười như thế này ngay trước lúc từ bỏ thế giới này. Mặc dù rất muốn sống, không ai đành lòng rời đi hay buông xuôi hy vọng níu kéo cuộc đời của mình, thế nhưng họ hiểu rằng mình cần phải bước tiếp, nên cuối cùng cũng chấp nhận. Khi quyết định từ bỏ cuộc đời của mình, có lẽ thứ họ cảm thấy là nỗi đau đớn như thể cả cơ thể bị xé tan thành từng mảnh.

Đối với người cứ ôm khư khư những thứ chẳng nở buông bỏ, đi tiếp cũng không được mà ở lại cũng chẳng xong như Ryoji, nụ cười của họ thật rạng rỡ làm sao.

“Nhờ có anh Ryoji cố gắng vì em nên em mới có thể đón được thời khắc cuối cùng tuyệt vời như thế này. Ước mơ của em đã được toại nguyện rồi. Cảm ơn anh nhé.”

“Tất cả vì nhiệm vụ thôi.”

“Cho dù là vậy thật thì cũng không sao, bởi vì em đã ghi nhận sự cố gắng hết sức của anh rồi. Em cảm thấy rất vui.”

Nước mắt lăn trên má Nagisa. Những hạt ngọc đẹp tựa như giọt nước đọng đầy ánh trắng. Một quầng sáng trong hơn cả ánh trắng trùm lên người cô bé.

“Cảm ơn anh vì đã tìm ra em.”

Những hạt bụi lấp lánh trông như ánh trắng kết tinh phủ lên Nagisa. Kể từ khi đến học viện Suikousha, đã rất nhiều lần Ryoji tiến đưa những linh hồn được bao bọc trong quầng sáng như thế này. Cậu lúc nào cũng là người ở lại. Người ở lại thì nhất định không được rơi nước mắt.

Một cơ thể được bọc trong quầng sáng bỗng bay vụt ra khỏi người của nhà thiết kế. Hình ảnh mờ ảo như thể được nối bằng nét đứt của một cô gái nhỏ gầy gò đang nhìn xuống Ryoji. Đôi mắt tròn xoe như một chú chim non cùng những vết tàn nhang mờ mờ, trống tạnh người của cô bé có vẻ như thuộc kiểu sẽ trải qua quá trình lột xác ngoạn mục trước khi trở thành người lớn.

“Đó là hình dáng thật sự của em à?”

Dường như Nagisa khẽ mỉm cười. Cô bé đưa tay về phía Ryoji, nhưng bây giờ cậu không thể chạm vào chúng được nữa.

“Em đi đây, anh bảo trọng nhé.”

Dù chỉ ở cùng nhau một khoảng thời gian ngắn, nhưng mỗi lần tiễn họ đi, lúc nào Ryoji cũng cảm thấy buồn không thể chịu nổi. Hơn ai hết, cậu thừa biết là sẽ phải nói lời chia tay ngay cả trước khi gặp gỡ và nhìn họ ra đi là công việc của mình.

Chỉ mới lơ là một chốc mà nước mắt đã suýt dâng lên, Ryoji vội vàng kiềm lại. Nếu để em ấy nhìn thấy những giọt nước mắt, nhất định trong lòng sẽ có chút dao động. Chỉ một thoáng vương vấn thôi cũng sẽ cản trở cô bé tiến về phía trước.

Nagisa ngược lên hết như đang ngấm trăng. Thân hình ấy càng lúc càng bị hút về phía bầu trời.

Ryoji thầm cầu nguyện sao cho cô bé cứ thế bay thẳng một mạch lên trời và ra đi mãi mãi mà không ngoái nhìn lại hay bận tâm đến người còn đứng trên mặt đất. Những linh hồn khi qua thế giới bên đó chắc chắn sẽ bị xóa sạch ký ức, vậy nên có lẽ cô bé cũng sớm quên hết những gì liên quan đến Ryoji.

Mặc dù biết rằng sẽ có giây phút chia ly và bị lãng quên, nhưng vẫn phải tạo dựng một mối quan hệ tin cậy lẫn nhau để có thể giúp họ siêu thoát, càng thân thiết bao nhiêu thì cảm giác mất mát khi tiễn họ lên đường lại kinh khủng bấy nhiêu. Khi trải nghiệm được điều này vào năm đầu tiên, một nỗi sợ vô hình đã hình thành trong Ryoji khiến cậu quyết định chọn cách trở thành kẻ hèn nhát. Nếu lợi dụng được cảm xúc yêu đương của đối phương, Ryoji có thể xong việc mà chỉ cần chịu đựng mức độ tổn thương ở mức tối thiểu.

Nhưng giờ Ryoji không thể quay lại làm kẻ hèn nhát như trước được nữa. Chẳng có chút khoan khoái nào như khi vừa hoàn thành xong nhiệm vụ, chỉ còn cảm giác mất mát đang cào xé trong lồng ngực của cậu. Đột nhiên nổi bất an mạnh nha trong người Ryoji. Công việc này chỉ toàn để lại những sự đau đớn chồng chất, liệu cậu có thể theo nó cả đời được hay không, hơn nữa, cậu có thể tiếp tục chịu đựng cảm giác mất mát này hay không.

Quầng sáng ôm lấy Nagisa giờ đây chỉ còn lập lờ như ánh đom đóm, nhưng chẳng mấy chốc đã không thể phân biệt được đâu là cô bé giữa một bầu trời đầy sao.

Dù mọi người quên, nhưng tôi sẽ luôn nhớ mọi người.

Thầm nghĩ chắc bây giờ đã ổn, ngay khi Ryoji thôi kiềm nén và thành thật với cảm xúc của mình, nước mắt bỗng nhiên từ đầu trào ra. Trong tiết

trời se lạnh, giọt nước mắt lăn trên má ấm áp lạ thường. Thế nhưng, khi rơi xuống cằm, sự ấm áp ấy đã bị hút vào không khí và biến giọt nước mắt thành một chất lỏng lạnh lẽo.

Bất chợt, nhà thiết kế cử động. Lúc này Ryoji mới nhận ra từ nãy đến giờ mình vẫn để tay lên eo của cậu bạn.

“Trời đất, nhà ngoại cảm, cậu đang làm gì vậy? Ủa mà khoan, sao tớ lại trong bộ dạng như thế này?”

Nhìn vẻ hốt hơ hốt hải của cậu bạn khiến Ryoji không thể nhịn được cười. Cậu lấy lòng bàn tay lau đi nước mắt rồi bỏ tay ra khỏi người của nhà thiết kế.

“Xin lỗi, tớ có mượn thân thể cậu vì mục đích công việc. Tớ giúp cậu thực hiện nhiệm vụ để chuộc lỗi nhé.”

“Cậu mà giúp được cái gì chứ? Cái tên ngốc này!”

Nhạc sĩ cùng thợ làm vườn ngấm bắt tay với nhau, cả hai khen lấy khen để dáng vẻ yêu kiều của nhà thiết kế trong chiếc đầm lộng lẫy khiến anh chàng ngưỡng chín mặt, vội giật lấy chiếc áo khoác rồi ba chân bốn cẳng chuồn khỏi khu vườn. Sau khi phụ thợ làm vườn bưng mấy chậu hoa trở lại nhà kính, nỗi luyến tiếc trào dâng trong lòng Ryoji khi cậu nhận ra nhiệm vụ của mình ở trường Suikousha tới đây là kết thúc.

“Chiếc đầm hồi nãy là do cô bé đó tự tay may hả?”

“Ừ, tớ cũng có phụ được một chút.”

“Cậu biết may và luôn hả?”

“Đương nhiên... là không rồi. Tớ chỉ làm mấy việc lật vạt như là ủi đồ, cắt vải theo giấy rập và thu dọn mấy cây kim ghim thôi.”

“Nghe hợp lý hơn rồi đấy. Ất hẳn là cô bé đó cũng có ước mơ trở thành nhà thiết nhĩ? Nếu là tớ, lỡ mà tới có chết bất đắc kì tử thì chắc tớ sẽ nhập

vào người ai đó để tiếp tục chăm sóc vườn tược. Cậu cũng sẽ làm vậy đúng không?”

Nghe thợ làm vườn hỏi thế chợt Ryoji trầm ngâm suy nghĩ, tay vẫn ôm chậu hoa tiên khách lại.

Nếu bây giờ mình chết đi...

Ryoji lưu luyến thế giới này là sự thật, nhưng liệu cậu còn muốn dẫn lối cho các linh hồn sau khi cậu chết không?

“Một linh hồn giúp một linh hồn khác siêu thoát nghe hơi kì ha.”

“Công nhận, thấy có gì sai sai thì phải.”

Sau khi đặt chậu hoa cuối cùng lên trên hệ trong nhà kính, Ryoji chào tạm biệt thợ làm vườn. Bỗng dưng cậu nhìn thấy có ai đó đang đứng thờ thẩn quanh bóng cây ở một góc tối của khu vườn. Ryoji tò mò rọi đèn thì hóa ra đó là Kunbei.

“Cậu đang làm gì ở chỗ đó vậy?”

“Để làm tròn bốn phận của thư ký, tớ đến đây theo dõi tác phong làm việc của cậu.”

Thì ra quan khách tham gia đêm khiêu vũ còn có thêm một người nữa và chắc hẳn cậu bạn đã quan sát từ đầu đến cuối. Mới nghĩ đến đó đột nhiên cảm giác xấu hổ cuộn lên trong lòng Ryoji.

“Tới đây là hết rồi nhỉ?”

“Chắc thế. Nhiệm vụ của tử tới đây là kết thúc rồi.”

Đứng trong ánh đèn sáng, vẻ mặt của Kunbei trông như vẫn còn điều gì muốn nói. “Sao vậy?” – Ryoji hỏi dò nhưng cậu bạn chỉ xoa xoa hai bàn tay và bảo: “Lạnh quá. Mình mau về thôi.”

Khi về ký túc xá, việc đầu tiên Ryoji làm là sưởi ấm cơ thể trong bể ngâm nhà tắm, sau đó mới soạn thảo bài viết đăng lên nhật ký thông báo là đã giúp Nagisa siêu thoát ổn thỏa. Những thành viên của các mùa khác thay

nhau gửi những lời cảm thán ghi nhận sự vất vả của Ryoji. Thế nhưng, cụm từ “kì lạ” bất chợt xuất hiện trong số bình luận khiến ngón tay đang lăn chuốt của Ryoji khựng lại. Đó là phản hồi từ nam sinh “Mùa Hạ”.

“Mùa Hạ:

Lần này là một cô bé có đam mê với ngành thiết kế. Các cậu có cảm thấy chuyện gì kì lạ không? Những linh hồn mà tụi mình dẫn dắt toàn là những bạn nữ trạc tuổi tụi mình, hơn nữa ai cũng có tài năng tiềm ẩn thế nào ấy. Linh hồn mà tớ từng giúp đỡ là cô bé đam mê hội họa và đàn dương cầm.”

Trước đây Ryoji cũng nghĩ đến chuyện này. Tất cả các linh hồn đều quá phù hợp với môi trường ở học viện Suikousha. Ai cũng trạc tuổi các học sinh ở đây, nghề nghiệp yêu thích của họ nhất định sẽ trùng với một tổ nào đó trong trường Suikousha. Cậu đã luôn thắc mắc không hiểu rốt cuộc là các thầy cô đã tìm ở đâu ra những linh hồn có quá nhiều điểm tương thích như vậy.

“Mùa Đông:

Tạo ra các linh hồn giả mạo là việc bất khả thi mà, nhỉ? Chắc hẳn là các giáo viên đã tìm ra họ ở đâu đó và dắt đến trường. Những người như họ liệu có tồn tại nhiều đến mức đó không? Ở độ tuổi mười mấy thôi mà đã có định hướng rõ ràng về việc mình muốn làm, hơn nữa họ còn đang hành động để hiện thực hóa mục tiêu của mình, những người hội đủ những điều kiện như vậy chắc chắn chỉ chiếm một tỉ lệ vô cùng nhỏ.”

“Mùa Thu:

Nếu đúng là vậy thì rốt cuộc chuyện là như thế nào?”

Câu trả lời của “Mùa Hạ” chỉ vồn vện “tớ đang nghĩ, nhưng hiện tại thì không biết”. Dường như các mùa khác cũng không còn hứng thú thảo luận sau phản hồi hụt hẫng đó.

Nếu tính cả Nagisa, từ trước giờ Ryoji đã từng dẫn dắt tổng cộng năm người. Một bạn nam mơ làm nhà văn, một bạn nữ mong muốn trở thành bác sĩ thú y, một bạn trai đam mê nghề điêu khắc, một cô bé ao ước trở thành đầu bếp và một cô bé có tương lai trở thành nhà thiết kế có tài như Nagisa.

Tất cả đều mượn thân thể của người có công việc tương tự để hoàn thành tiếp những việc đang còn dang dở của mình rồi mới rời đi. Từ trước tới nay, Ryoji chỉ toàn cảm kích môi trường ở đây phù hợp với việc giúp các linh hồn siêu thoát như thế nào thôi, thế nhưng cậu chưa bao giờ suy nghĩ sâu xa hơn về những sự tình cờ đem lại quá nhiều thuận lợi đó.

Kunbei đã leo lên giường và kéo rèm lại. Ryoji nghĩ bụng tối nay mình lại thức khuya mà ngao ngán, tuy nhiên khi mọi thứ vẫn còn mơ hồ chưa thể sáng tỏ thì đêm nay cậu cũng chẳng thể nào ngủ được.

Ryoji tắt đèn trong phòng chỉ để lại đèn bàn. Sau đó cậu bắt đầu lần lại các bài đăng cũ để đọc.

Trên nhật ký vẫn còn lưu lại tất cả các bài đăng kể từ mùa xuân năm đầu tiên mà Ryoji đến với trường Suikousha. Cậu vừa đọc lại bài viết cẩn thận đến mức không bỏ sót cả phần bình luận, vừa ghi chú vào tập những công việc mà các linh hồn hướng đến.

Những câu chuyện vô thưởng vô phạt vẫn còn nằm y nguyên trong các cuộc trao đổi ở mục bình luận. Đọc lại các dòng tương tác vô tư với những học sinh đã tốt nghiệp, trong một thoáng Ryoji hồi tưởng lại bản thân mình vào thời điểm đó. Mặc dù là những người chưa từng gặp mặt bao giờ, nhưng cảm giác thân quen như thể mọi người đã luôn đồng hành cùng nhau. Vậy mà ngay khi tốt nghiệp, mối quan hệ giữa hai bên bỗng dưng đứt đoạn. Cố nhìn thẳng vào sự thật rằng học viện Suikousha chính là một nơi như vậy, cảm giác đau lòng trỗi lên trong người Ryoji. Không lẽ sự tồn tại của những người bạn chưa từng gặp mặt còn hư ảo hơn cả các hồn ma sao?

Càng lần lại các bài viết cũ trên nhật ký, Ryoji càng nhớ về những ngày mình từng trải qua ở nơi đây và cả khuôn mặt của từng học sinh cùng mùa với nhau. Học viện Suikousha quả thật là một nơi khiến cho người ta thấm thía ý nghĩa của câu thành ngữ “nhất kỳ nhất hội”. Người từng ngồi chung một bàn ăn cơm cùng nhau có thể sang năm không còn gặp lại nữa.

Hai vợ chồng cô Mizukoshi đã luôn ở đây. Mỗi lần họ chào đón các nhóm học sinh khác nhau theo từng mùa, rốt cuộc tâm trạng của họ như thế nào? Nghĩ xa hơn một chút, ở một nơi luôn thay đổi không khác gì thế giới trong chiếc kính vạn hoa như trường Suikousha, làm cách nào một người có thể đối diện với cảm giác chia ly trong lòng mình?

Khi bầu trời bên ngoài cửa sổ bắt đầu hứng sáng, Ryoji đã tìm đến được bài viết của mình trong năm đầu tiên đến trường Suikousha. Khi đọc lại các phản hồi bên dưới những lời văn cứng nhắc bởi sự căng thẳng khi mới bước vào Suikousha, cậu biết các thành viên mùa khác đã cố gắng thể hiện sự quan tâm một cách tự nhiên nhất để vỗ về mình.

Linh hồn đầu tiên mà Ryoji phụ trách là nhà văn. Mỗi lần anh chàng bị bí ý tưởng, Ryoji đều phải ngồi xuống cùng nhau căng não suy nghĩ cách triển khai mới. Cả hai đã thân thiết với nhau quá nhanh trong một khoảng thời gian ngắn, vậy nên lúc tạm biệt Ryoji đã khóc nức nở làm chân cậu bạn chùn bước mấy lần. Bây giờ ngẫm lại tác phong làm việc tệ hại hồi đó, Ryoji thấy xấu hổ khủng khiếp.

Bao nhiêu lần chia tay bạn bè và các linh hồn, cậu lại gặp gỡ được bấy nhiêu con người mới. Và không còn bao lâu nữa, Ryoji cũng sẽ bước vào hàng ngũ được chào tạm biệt.

Sau khi đọc hết nhật ký của mùa xuân năm đó, Ryoji đã ghi chú được mười chín công việc vào tập. Danh sách nghề nghiệp yêu thích của tất cả các linh hồn đã được siêu thoát từ trước đến nay khớp hoàn toàn với công việc của những học sinh ở trường Suikousha.

Cứ như là tất cả học sinh trong một mùa của học viện Suikousha cùng biến thành ma vậy.

Không lẽ...

Cảm giác như mình vừa nắm được một đầu của sợi dây nào đó, Ryoji tự nhiên giật thót như có một ngón tay lạnh buốt miết trên xương sống của mình.

Toàn bộ học sinh của nguyên một mùa chết cùng một lúc, chuyện đó liệu có khả thi hay không? Ví dụ như cả tòa nhà bị cháy chẳng hạn, nếu vậy thì nhất định dấu vết của vụ hỏa hoạn vẫn còn sót ở đâu đấy. Thế còn khả năng ngộ độc thức ăn tập thể hay mắc phải bệnh truyền nhiễm gì thì sao? Mặc dù trường nằm ở vị trí biệt lập, nhưng không lẽ chỉ có bao nhiêu đây người mà cũng không thể cứu nổi.

Nếu vậy thì... tại nạn giao thông?

Cùng với ý tưởng đó, hình ảnh đầu tiên hiện lên trong đầu của Ryoji là gương mặt của cô Mizukoshi. Lúc nào cô cũng đón các học sinh bước xuống từ xe buýt với nét mặt nhẹ nhõm và nhìn theo cả bọn rời khỏi trường với nét mặt như một người mẹ tiễn con mình ra chiến trường. Biểu cảm đó trông như đang kiềm nén nỗi bị thương trong lòng của một người đã từng trải qua bị kịch mất đi tất cả học sinh mình yêu quý cùng một lúc.

Ryoji nhìn đồng hồ thì đã là sáu giờ sáng. Giờ này có lẽ hai vợ chồng cô Mizukoshi đã thức dậy.

Ryoji cẩn thận để không làm Kunbei thức giấc, cậu lén ra khỏi phòng rồi đi đến nhà ăn. Lén nhăm vào chỗ bếp lúc này đang rộn ràng tiếng dao, thấy Mizukoshi cùng học sinh tổ đầu bếp đang chuẩn bị đồ ăn sáng.

“Ô kìa, nhà ngoại cảm, dậy sớm quá ta. Nhưng mà chưa đến giờ ăn đâu em.”

“À dạ, em có chút chuyện muốn hỏi thầy được không?”

“Thầy đang bận rồi, em hỏi cô giùm thấy được không?”

“Dạ được.”

Cô Mizukoshi trước đó đã chuẩn bị dụng cụ ăn uống xong, Cô vừa lau tay vào khăn vừa bước ra từ phía nhà bếp.

“Mắt em đỏ quá, em có ngủ đủ giấc không thế?”

“Em thức trắng đêm ạ.”

Cô lắc đầu rồi pha cho Ryoji một cốc cà phê. Vị đậm đà đó khiến đầu óc đang mơ màng vì cơn buồn ngủ chợt bừng tỉnh. Khi cả hai cô trò ngồi đối diện nhau ở chính giữa bàn ăn, vẫn giữ nguyên vẻ bí ẩn như mọi khi, cổ mở lời trước:

“Vậy em muốn hỏi chuyện gì?”

“Năm năm trước em được chọn làm học sinh siêu triển vọng.”

“Ừ, đúng rồi.”

“Trước khi em vào đây, xe buýt đưa rước của trường có từng gặp tai nạn nào chưa?”

Xung quanh cô Mizukoshi dường như lúc nào cũng phủ một cái bóng, dù vui mừng hay giật mình, cô cũng không thể hiện rõ ràng qua nét mặt, thế nhưng giờ đây cô đang trợn tròn mắt, những sợi cơ bên dưới má giật giật biểu lộ sự kinh ngạc. Trong lòng xót xa vì nhận ra suy nghĩ của mình là đúng, Ryoji cắn chặt môi.

“Em nghe được chuyện đó từ ai?”

“Dạ không, vì em là nhà ngoại cảm nên cảm thấy thắc mắc chút thôi. Em đã thử tìm hiểu xem những linh hồn mà trước giờ tổ em dẫn dắt có đam mê với công việc như thế nào, nhờ vậy em mới phát hiện ra chúng trùng khớp hoàn hảo với công việc của các học sinh siêu triển vọng. Vì thế mà em nghĩ mọi người đều là học sinh siêu triển vọng trong trường này. Số lượng cũng tương đương với sĩ số học sinh một mùa. Nếu tất cả bấy nhiêu

người cùng chết một lúc, em chỉ có thể nghĩ đến giả thuyết xe buýt gặp tai nạn thôi.”

Sau khi thở ra một hơi dài, cô gục đầu xuống. Mái tóc lúc nào cũng được búi gọn gàng ở phía sau bây giờ mới có một sợi hiếm hoi bung ra và rũ xuống mặt. Cô vén nó lên tai rồi mới ngẩng lên như thể đã hạ quyết tâm trong lòng.

“Đó là chuyện đã xảy ra cuối mùa đông sáu năm trước. Khi đó khu vực này vẫn còn tuyết, vì thế nên như mọi khi, xe buýt chở các học sinh chạy phía sau xe ủi tuyết. Trước đó cô cũng chào tạm biệt từng người, hứa hẹn rằng năm sau sẽ gặp lại và vẫy tay đến khi không còn thấy xe buýt nữa. Đó là một mùa kết thúc như mọi mùa khác. Trường Suikousha khi không có học sinh thật vắng lặng và trống trải biết bao. Cô bắt tay vào công việc sửa soạn để chuẩn bị cho buổi chiều đón tiếp nhóm học sinh mùa xuân. Hôm đó yên bình đến mức có thể nghe thấy tiếng rơi của từng giọt nước chảy ra từ tuyết đọng trên mái nhà. Khi nhắm chừng xe buýt chở các học sinh mùa xuân sắp sửa đến nơi, cô đã đứng chờ ở sảnh. Thế nhưng, chờ mãi mà chẳng nghe thấy tiếng xe hay tiếng nói cười rộn rã của các học sinh. Ngay khi cô cảm thấy có điều gì đó kì lạ thì điện thoại đổ chuông”

Đôi mắt trông tĩnh lặng như mặt hồ của cô Mizukoshi chìm dần vào bóng tối. Đoán được phần tiếp theo của câu chuyện, Ryoji bấu chặt ngón tay vào đầu gối.

“Và sau đó là thông báo nói rằng xe buýt chở nhóm học sinh mùa đông đã rơi khỏi vách núi.”

Mặc dù đã đoán trước, nhưng sự thương tâm quá lớn khiến Ryoji không thể không nhắm mắt lại.

“Xe ủi tuyết cũng có dọn đường, nhưng đường núi mùa tuyết rơi vốn đã rất nguy hiểm. Xe buýt trượt khỏi đường và bay ra khỏi vách núi rơi xuống

vực sâu khoảng hai mươi mét. Toàn bộ các học sinh mùa đông cùng tài xế không ai qua khỏi.”

Ryoji nhớ lại bầu không khí bên trong xe buýt đưa rước. Dù là khi đến đây hay rời đi, trong xe buýt lúc nào cũng tràn ngập tiếng nô đùa của các học sinh hết như một buổi dã ngoại vậy. Trong giây phút định mệnh ấy, có lẽ bầu không khí vui vẻ ấy bỗng chốc bao trùm bởi những tiếng hét thất thanh. Cậu nổi da gà khi nhớ lại hẻm vực sâu mình đã từng nhìn ra từ cửa sổ xe.

“Cho dù có lao ngay đến hiện trường cũng chẳng thể tiến hành được các hoạt động giải cứu, vì vậy nên cô đã chạy đôn chạy đáo lo việc liên lạc với các cơ quan cao hơn và người giám hộ của các học sinh ngồi trên chuyến xe buýt đó, sắp xếp chỗ nghỉ lại cho những em học sinh mùa xuân đang chờ đợi mòn mỏi ở nhà ga dưới chân núi. Cơ quan cấp cao mà trường trực thuộc đã ém nhẹm toàn bộ để tin tức về vụ tai nạn không bị công khai, vì không muốn mọi người biết về vị trí của học viện Suikousha. Ngoài ra, nếu cân nhắc đến cú sốc tác động đến những học sinh siêu triển vọng khác, cô cũng nghĩ việc giấu đi chuyện này sẽ tốt hơn. Sức mạnh của các em, nhất là ở giai đoạn chưa ổn định như độ tuổi thiếu niên, có thể suy yếu hoặc tệ hơn là biến mất hoàn toàn bởi những tổn thương về mặt tâm lý. Sau khi âm thầm thu hồi thi thể của các học sinh và đưa về với gia đình, nhóm học sinh mùa xuân cũng được cho về nhà. Vì vụ tai nạn đó mà trường Suikousha cũng đóng cửa một năm, nhóm học sinh mùa đông cũng được tuyển chọn lại từ đầu, năm tiếp theo đó trường mở cửa lại như chưa có chuyện gì từng xảy ra.”

“Mất tất cả học sinh chắc cô đau lòng lắm phải không ạ?”

“Ừ. Những đứa trẻ đó chỉ mới vẫy tay chào, vừa cười vừa hẹn nhau năm sau gặp lại, vậy mà bỗng chốc chẳng còn một ai. Đến tận lúc này, mỗi khi tiễn các em, ký ức về thảm kịch đó lại hiện về khiến cô cảm thấy rất là khổ

sở. ‘Biết đâu lần này cũng xảy ra tai nạn tương tự thì sao?’ – suy nghĩ đó làm tim cô run rẩy. Nhưng cô vẫn phải loại bỏ những ý nghĩ bất an đó để tiễn các em về nhà. Vừa nhìn theo, cô vừa cầu nguyện sao cho mấy đứa có thể mạnh khỏe quay trở lại đây.”

Phải chào tạm biệt và tiễn tất cả học sinh về nhà, những người lớn ở đây đã trải qua biết bao nhiêu mùa như vậy.

“Em đã giúp năm linh hồn siêu thoát.”

Nghe Ryoji kể tên và công việc của từng người, cô Mizukoshi gật đầu trông như bồi hồi nhớ lại những học trò yếu mệnh.

“Mỗi lần phải từ biệt, lúc nào em cũng cảm thấy đau lòng. Suy nghĩ đầu tiên hiện lên trong đầu em khi gặp được họ là ‘à, rồi cũng sẽ đến lúc chia tay thôi’. Vậy nên mỗi lần nói lời tạm biệt, em thấy như mình đang mất đi một điều gì đó. Em không có đủ tự tin rằng mình có thể theo đuổi được công việc này lâu dài.”

Có lẽ là do sự mệt mỏi sau một đêm thức trắng, khi giật mình nhìn lại Ryoji mới nhận ra mình vừa thốt ra những lời than thở yếu đuối trong vô thức. Từ biệt người chết rồi thì chẳng còn có thể mong đợi chi nữa. Một khi đã siêu thoát, sẽ không thể nào gặp lại nhau, nhưng vì lợi ích của họ, mọi chuyện nhất thiết phải diễn ra như vậy. Ryoji biết rõ nếu mình chần chừ nói lời chia tay, cậu sẽ cản trở việc siêu thoát của họ.

“Mỗi lần nói lời tạm biệt, em thấy như mình đang mất đi một điều gì đó?”

“Dạ,... ví dụ như là khoảng thời gian đáng ra em có thể ở bên họ chẳng hạn.”

“Cái đó không phải là chuyện của tương lai hay sao? Chưa chắc em sẽ có được những giây phút đó mà. Thế còn khoảng thời gian trước đó các em đã

ở bên nhau thì sao? Nó vẫn luôn ở lại trong em chứ có mất đi đâu, phải không nào?”

À, phải rồi nhỉ.

Ryoji nghiền ngẫm từng chữ trong lời của cô trong khi nắng sớm bắt đầu tràn ra từ ô cửa sổ. Chia tay quả thật là rất đau đớn, nhưng cũng không tới mức mất đi cả những thứ đã được vun đắp từ trước. Có lẽ là Ryoji đã sợ hãi sự chia ly một cách thái quá chăng?

“Cô thì nghĩ như thế này. Chúng ta gặp nhau không phải là để nói tạm biệt, chúng ta tạm biệt là để có thể đón chào những người mới. Khoảng thời gian chúng ta ở bên nhau mới là điều quan trọng nhất, đúng không?”

“Dạ. Thật sự đúng là như vậy ạ?”

Có lẽ chẳng ai quen với sự chia ly, họ chỉ đơn giản là giỏi nói ra lời chào tạm biệt hơn thôi.

Sau khi giải được câu đố về bản chất thật của các linh hồn trong lòng bấy lâu, Ryoji cảm thấy nhẹ nhõm. Cậu nghĩ bụng sẽ dành cả ngày hôm nay để ngủ thật đã sau khi ăn xong bữa sáng, đoạn cúi đầu với cô Mizukoshi.

“Cảm ơn có rất nhiều. Nhờ cô mà em đã sáng tỏ nhiều điều.”

“Cô cũng cảm thấy yên lòng khi nghe em kể rằng linh hồn của các em ấy đang được dẫn dắt một cách chu đáo. Từ trước đến giờ đã có bao nhiêu em siêu thoát rồi?”

“Dạ, mười chín người ạ.”

“Vậy thì chỉ còn một người nữa là xong nhỉ?”

“Ừa? Phải là hai người nữa chứ?”

“Không phải đâu, chỉ còn một người thôi.”

Cô Mizukoshi lắc đầu một cách dứt khoát, biểu cảm trên gương mặt trông như đang thương xót một cái gì đó.

“Số học sinh quy định ở học viện Suikousha từ xưa đến nay đều là hai mươi người.”

“Nhưng mà... rõ ràng là có hai mươi một người mà.”

“À, trong mắt em thì là như vậy nhỉ.”

Cô Mizukoshi im lặng đứng dậy rồi đi vào bếp. Trên tầng hai bắt đầu vang lên những tiếng động thông báo rằng các học sinh khác đã thức giấc. Ngồi ở đây cũng có thể nghe thấy âm thanh huyền náo ở khu vực rửa mặt đồng đúc. Chẳng mấy chốc, những giọng nói rời rạc cất tiếng chào buổi sáng vang lên trong nhà ăn. Giờ ăn sáng hôm nay vẫn tràn ngập hơi nóng bay lên từ thức ăn cùng tiếng trò chuyện sôi nổi như mọi khi.

Vừa đưa thức ăn lên miệng một cách máy móc, Ryoji vừa ngẫm lại ý nghĩa trong lời nói của cô Mizukoshi. Song song với việc đó, những trang nhật ký cậu đã đọc tối qua đang lật tới lật lui trong đầu của cậu. Tối qua Ryoji đã cảm thấy trong các đoạn văn miêu tả ngẫu nhiên dường như vẫn còn thứ gì đó khúc mắc, khó chịu hết một cái dằm nhỏ.

Sau khi ăn sáng xong và trở về phòng, Ryoji lại cắm mặt vào máy tính. Những dòng nhật ký cậu đã tốn cả một đêm để đọc, nay cậu lại đọc thêm lần nữa bắt đầu phần hôm qua.

A! Tìm thấy rồi!

Ryoji chép lại những phần ấy vào tập. Cậu xem tiếp thì ở đây cũng có, ở kia cũng có chung điểm như vậy.

Cầm quyển tập trên tay, Ryoji chạy ra ngoài và đi một mạch lên đồi, ghé thăm vài căn xưởng. Sau khi đi hỏi vòng quanh xem có ai biết thư ký không, họa sĩ mới báo cho Ryoji hay rằng cậu bạn đang ở bờ hồ.

Ryoji bèn đi xuống, tiến về phía hồ. Những dãy núi trùng điệp xung quanh đã biến thành một tấm vải gấm rực rỡ trông như phần sức sống cuối cùng còn sót lại cũng đã cháy hết. Mỗi lần gió thổi qua, lá cây tựa như

những chiếc vảy lại tung bay khắp nơi. Mùa thu nhích gần hơn đến thời khắc kết thúc theo từng chiếc lá vàng rơi.

Như mọi khi, Kunbei đang ngồi khom lưng trên cầu tàu, hai chân đung đưa trong không khí. Ánh sáng của mùa thu ôm theo cơ thể cậu bạn tạo nên một đường viền màu vàng rực. Thứ hiện lên trên đó là hình ảnh của Kunbei trong mắt của Ryoji ngày đầu tiên hai đứa gặp nhau trong phòng ở ký túc xá. Lúc ấy, Kunbei đang ngoảnh mặt ra ngoài cửa sổ, cả người cậu được bao trùm trong ánh sáng màu vàng. Bờ vai xuôi, lưng khòm và vòng eo nhỏ nhắn đến mức ái ngại. Dáng lưng của cậu bạn chẳng thay đổi một chút nào so với năm năm trước. Một đứa con trai tuổi ăn tuổi lớn mà giữ một chiều cao suốt năm năm trời là chuyện phi lý hết sức.

Không biết nên lên tiếng như thế nào hay bắt đầu từ đâu cho phải, Ryoji ngồi xuống kế bên Kunbei. Khi Ryoji buông thõng hai chân, mặt nước bên dưới khẽ vang lên âm thanh xao động.

“Theo phần nhật ký của cậu ‘Mùa Đông’ tổ tổ, nam sinh thư ký y hệt một con mèo, đi tới đâu là nằm ngủ trưa tới đó.”

Sau khi Ryoji đọc lại nguyên văn từng chữ mình ghi chủ lại trong tập, Kunbei vừa cười nhẹ vừa quay qua nhìn mặt Ryoji.

“Nhật ký của ‘Mùa Xuân’ thì bảo thư ký mang lại ấn tượng là một anh chàng có độc giữa toàn thể nam sinh. Ngay cả khi mọi người tập trung lại, tớ có cảm giác như cậu ta bị tắt thở ngó lơ. Khi tớ kể lại cho các giáo viên, ai cũng bảo cứ mặc kệ cậu ta đi, câu trả lời nghe như các thầy Cô cũng bó tay ấy.”

Bên dưới cầu tàu, những tiếng róc rách vang lên khe khẽ. Ngồi ở phía trên mặt nước sóng sánh mà có cảm tưởng như cả cơ thể mình cũng đang dao động theo.

“Còn nhật ký của ‘Mùa Hạ’ thì như thế này. Tớ đánh bài thua anh bạn thư ký cùng phòng nên bị lấy mất giường dưới rồi. Chơi trò Shichi Narabe tên đó chặn ác quả, triệt sạch nước đi của tớ luôn. Một học sinh ‘Mùa Đông’ khác thì bảo là tìm thấy thư ký đứng tần ngần giữa sân vườn ngoài trời tuyết. Lúc nào cũng chỉ mặc phong phanh một chiếc áo sơ mi. Tớ đã nhắc mặc thêm áo khoác mà cậu ta chỉ đáp là không sao thôi. Chắc là cậu ta bị dở hơi cũng nên.”

Mắt Kunbei nheo lại như thể bị chói. Ryoji đã luôn lấy làm lạ không hiểu sao cậu bạn cứ nhìn mình bằng ánh mắt như vậy. Thế nhưng giờ đây cậu có cảm giác mình đã biết được lý do.

“Tớ đã thử lần lại những năm trước, quả nhiên là mùa nào cũng nhắc đến nam sinh tóc nâu, tư thế hơi xấu, thường hay ngủ trưa trong nắng như một con mèo và tự xưng là thư ký. Chỉ cần nhà ngoại cảm mùa đó là nam sinh, chắc chắn bạn cùng phòng của họ đều là anh chàng thư ký như vậy.”

Trường Suikousha vốn là nơi các học sinh liên tục luân phiên thay đổi theo mùa, vì thế, một học sinh mà mùa nào cũng có mặt ở đây nhất định không phải là một người bình thường. Mặc dù vậy, Ryoji vẫn không muốn chấp nhận thực tế đó. Cậu đã đi hỏi thăm các học sinh khác với niềm hy vọng mong manh rằng biết đâu nhân vật ấy là một giáo viên nào đó giả dạng làm học sinh để xem xét tình hình mà thôi.

“Tớ đã thử đi vòng vòng mấy căn xưởng và hỏi thăm xem có ai biết thư ký không. Hầu như ai nghe xong cũng ngăn người hỏi lại ‘thư ký là gì? Ở đây làm gì có công việc như vậy’. Dù tớ đã bổ sung thêm thư ký tên là Kunbei, là bạn cùng phòng của tớ nhưng họ vẫn một mực bảo là không biết...”

Không thể kiềm lại những giọt nước mắt, giọng nói của Ryoji đứt quãng giữa chừng.

Cậu ấy đang ở đây như một lẽ hiển nhiên, cả hai đã trải qua năm mùa thu bên nhau, thậm chí còn nghiêm túc phân tài cao thấp để tranh giành giường với nhau.

“Cậu là ma đúng không? Cái tên ngốc này!”

Hệt như một con đê bị vỡ, những giọt nước mắt trào ra trượt dài trên má của Ryoji rồi bay qua khoảng trống giữ hai chân trước khi rơi xuống hồ nước. Lặng nhìn các vân sóng nhỏ tạo ra bởi nước mắt, Kunbei nở một nụ cười cay đắng.

“Gì mà khóc dữ vậy? Giống mấy đứa con nít quá.”

“Tớ là con nít đấy. Nói gì thì nói, tớ vẫn còn trẻ con lắm. Cái tên khó ưa này, tại sao cậu lại chết? Ma kiểu gì mà trông khỏe như vâm vậy? Chỉ có họa sĩ với nhà văn là nhìn thấy cậu thôi. Cậu có biết lúc hai người đó nghe đến cái tên Kunbei họ mừng như thế nào không? Họ cảm thấy nhẹ nhõm khi biết vẫn còn có người khác đối xử với cậu như một người bình thường chứ không chỉ có riêng mình họ.”

“Ừ, tớ cũng muốn mọi người xem tớ như một học sinh bình thường mà thôi. Mang tiếng là nhà ngoại cảm nhưng cậu chẳng nhạy bén gì cả, mà như thế thì tớ dễ thở hơn. Tớ biết rõ những ai thấy hay không thấy được mình nên làm gì cũng cần để ý một chút là được. Nhưng vì cậu là nhà ngoại cảm, có thể nhìn thấy ma, nên là dù các học sinh khác có vô tình nhìn thấy cậu nói chuyện với không khí hay gì đi chăng nữa thì họ cũng dễ dàng cho qua.”

Kunbei híp mắt lại như một con mèo. Cảm tưởng như là ánh sáng tỏa ra từ người Ryoji quá chói khiến cậu bạn không tài nào mở mắt nổi. Chắc hẳn là đối với Kunbei, những người còn sống nói chung và tất cả học sinh tập trung tại trường trong một mùa đều là những thực thể chói sáng vô cùng.

Dường như muốn an ủi cậu bạn đang khóc mãi không thôi, Kunbei vỗ nhẹ lên đầu của Ryoji. Nhiệt độ cơ thể thấp như thế này rõ ràng là bằng chứng của một hồn ma, thế nhưng nhân vật chính lúc nào cũng lơ đãng, chẳng có vẻ gì là cô độc nên có nằm mơ Ryoji cũng không nghĩ rằng đây là một người đã chết.

Bây giờ ngẫm lại thì quả nhiên có vài điểm đáng ngờ. Câu chuyện về cơ địa đặc biệt của Kunbei có lẽ chỉ là lời nói dối để che giấu việc mình là hồn ma, bởi vì vốn dĩ cậu bạn chẳng cần giặt giũ, tắm rửa hay ăn uống gì cả. Hơn nữa, Kunbei cũng ít khi nào lộ mặt ra ở những nơi mà các học sinh tụ tập đông đúc. Chắc hẳn là do nếu những người nhìn thấy mình và những người không thấy cùng tụ lại một chỗ, sẽ khó mà đánh lừa tất cả hơn.

“Đã là hồn ma rồi thì dù có đập đầu vào trần nhà cũng đâu có đau. Đáng ra phải nhường tứ giường dưới chứ.”

“Lấy giường ra để làm giải thưởng, chơi hết sức mình để phân định thắng thua vui hơn chứ. Cậu không nghĩ thế sao?”

“Cậu toàn kêu tố là ma này ma nọ, trong khi đó chính cậu mới là ma thì có.”

“Thôi được rồi, nín đi nào chú bé ma. Chuyện có gì đâu mà phải buồn đến như vậy. Sống hay chết gì thì tố vẫn là tố cơ mà.”

Quả đúng là như vậy, Kunbei vẫn là Kunbei. Mặc dù đã biết cậu bạn chỉ là một hồn ma, nhưng về bản chất vẫn không có gì thay đổi.

Nghĩ lại thì có lẽ từ hồi tiểu học đến giờ Ryoji mới khóc nhiều như thế này. Cậu cố gắng tìm kiếm lý do cho nỗi buồn của mình. Hình ảnh mà cậu nhớ đến chỉ toàn là gương mặt tươi cười rạng rỡ của Kunbei mà thôi. Nụ cười toe toét khi cậu bạn tự hào khoe cho Ryoji xem bông hoa còn sót lại trong vườn mà mình mới tìm thấy. Nụ cười trên mặt Kunbei khi cơn mưa lá vàng trong rừng thông chợt ập đến và cậu bạn hài hước bảo mình sắp biến

thành cây xương rồng. Và cả lúc khiêu khích sự tò mò của mấy con thú trong khi thừa biết chúng sẽ dí mình chạy có cờ.

“Phải rồi...” – Ryoji có cảm giác mình đang lơ mờ hiểu ra điều gì đó.

“Tớ đã luôn nghĩ Kunbei là người tràn đầy sức sống hơn tớ rất nhiều.”

Các linh hồn thường mang theo nỗi cô độc hoặc tiếc nuối, thế nhưng Ryoji không hề cảm nhận thấy chúng tồn tại bên trong Kunbei. Một người không bao giờ bỏ sót những thay đổi nhỏ nhoi trong mùa, một người lúc nào cũng trông như tìm được niềm vui trong việc sống, một người như Kunbei tại sao lại là hồn ma? Sự phi lý này mới thật sự là nguồn cơn của nỗi buồn trong lòng Ryoji.

“Tớ cũng vậy thôi. Kể từ sau khi chết đi, tớ mới cảm thấy như mình đang được sống đúng nghĩa. Thật kì lạ. Khi không còn cảm nhận được nóng, lạnh hay đau đớn, tớ mới hiểu ra sự quý giá của chúng. Các mùa luân phiên đến rồi đi ra sao, lúc còn sống tớ chẳng thêm bận tâm đến. Tớ từng nghĩ rằng những bông hoa dù nở hay tàn gì cũng không ảnh hưởng đến cuộc sống của mình. Sau khi đánh mất sinh mệnh của mình, những thứ có sinh mệnh trong thật rực rỡ và thân thương biết bao nhiêu. Nhờ chết đi mà tớ có thể ở lại đây suốt một năm. Cậu chắc không biết khu vườn mùa xuân và mùa hạ đâu nhỉ? Đẹp không có lời nào để tả luôn. Khung cảnh núi non phủ đầy tuyết cũng tuyệt vời nữa. Cả thế giới bốn bề chỉ có màu trắng và đen là thế, nhưng đôi lúc vô tình ngước lên, cậu sẽ nhìn thấy một bầu trời xanh đến độ cậu cảm thấy nghi ngờ đôi mắt của mình. Đây chắc hẳn là trường hợp mà người ta hay gọi là trong cái rủi có cái may nhỉ?”

“Không phải vận rủi thường đâu, cậu chết ngắc rồi còn gì.”

“Phải rồi ha. Chết rồi thì còn làm được gì nữa đâu. Tớ biết mà, bởi vì tớ chơi cũng thân với mấy hồn ma khác. Tớ cũng nghĩ là mình chẳng thể nào làm được gì hơn nữa. Thế nhưng, các cậu chẳng hề hay biết gì và tiếp cận tớ một cách tự nhiên, nên tớ cũng tỏ ra bình thường đến mức ngay cả tớ cũng

quên mất mình là một hồn ma... Nhờ có nhà ngoại cảm các cậu, tớ có thể trụ lại ở đây đến tận bây giờ mà không cảm thấy tuyệt vọng kể từ sau khi xảy ra vụ tai nạn đó.”

Cho đến hiện tại, tổng số linh hồn của các học sinh đã siêu thoát là mười chín người. Vẫn còn sót lại một học sinh làm công việc cuối cùng.

“Cậu cũng từng là nhà ngoại cảm phải không?”

Kunbei khẽ gật đầu xác nhận nghi vấn của Ryoji một cách nhanh gọn.

“Tớ từng là nhà ngoại cảm của mùa đông. Năm đó là năm tốt nghiệp của tớ. Tớ đã cảm thấy đau lòng khi sau này không thể quay lại trường Suikousha nữa. Trên chuyến xe buýt chở về nhà, chợt một suy nghĩ lóe lên trong đầu tớ, rằng là phải chi xe buýt gặp trục trặc gì thì tốt biết mấy, nếu xe buýt không thể chạy tiếp, mình có thể quay về trường Suikousha, dù chỉ là một ngày thôi mình cũng muốn ở thêm. Vừa nghĩ như vậy không lâu, vụ tai nạn đó đã xảy ra. Bánh xe bị trượt và xe buýt bắt đầu lật nhào. Ngay khi tớ nhận ra là mình chết chắc rồi thì một nửa chiếc xe đã nhào va khỏi vách núi. Lúc đó, bọn con gái là những người hét lên đầu tiên. Hầu hết đám con trai vẫn chưa nhận thức được tình huống nên chỉ há hốc bàng hoàng. Đến khi cơn hoảng loạn lan ra toàn thể học sinh thì chiếc xe rơi xuống. Người ta thường nói là ngay trước khi chết ký ức trong cả cuộc đời của một người sẽ lướt qua trước mắt họ, nhưng thật ra lúc đó chẳng có nhiều thời gian cho lắm. Chiếc xe rơi xuống vực, quật để không biết bao nhiêu cây tuyết tùng mọc men theo vách núi. Lá cây cao lên cửa sổ trong khi xe buýt liên tục xoay vòng, cứ như cả chiếc xe bị nhét vào trong máy giặt vậy. Trong tình thế mà chẳng thể nào phân biệt được đâu là trên đầu là dưới, suy nghĩ hiện lên trong đầu tớ là biết đâu siêu nhân sẽ bay đến và cứu cả bọn. Vào giây phút cuối cùng ngay trước khi chiếc xe va chạm, nhân vật siêu anh hùng sẽ xuất hiện một cách bất ngờ và ra tay cứu tất cả. Thật là một suy nghĩ ngây ngô như đám học sinh tiểu học. Nhưng mà chẳng có sự giúp đỡ nào cả, bấy

nhiều học sinh có đủ thứ sức mạnh tập trung lại một chỗ như vậy mà không có lấy một ai sở hữu siêu năng lực có thể nâng được chiếc xe buýt. Lúc cảm thấy bất lực và từ bỏ mọi hy vọng thì chiếc xe đổ rầm và cả thế giới tối sầm lại.”

Dường như có thể cảm nhận được cú va chạm vào giây phút cuối cùng đó, Ryoji bất giác nhắm mắt lại.

“Mang tiếng là nhà ngoại cảm, nhưng thật ra có rất nhiều điều cậu sẽ không bao giờ biết được nếu không thật sự chết đi. Ngay khi linh hồn rời khỏi thể xác, nếu cậu không bình tĩnh và chấp nhận sự thật rằng mình đã chết mà cứ mãi chối bỏ thực tế, cậu sẽ không thể bước đi tiếp. Lúc còn sống, tớ đã gặp nhiều linh hồn khác nhau nên tới nghĩ mình có thể nhận thức tình hình của bản thân khá nhanh. Tài xế lái xe buýt quả nhiên là người lớn có khác, bác ấy nhanh chóng chấp nhận cái chết và tự mình đi tiếp mà chẳng cần ai giúp đỡ. Bác ấy đã siêu thoát không một chút vương vấn hay tiếc nuối. Thế nhưng, đám học sinh thì khác. Đứa thì mãi khóc lóc thảm thiết, chẳng cần biết chuyện gì vừa xảy ra, đứa khác thì nhất quyết không chấp nhận rằng mình đã chết và cứ rúc trong thế giới riêng của bản thân. Vì sự vương vãi hồng trần quá lớn đó mà tớ cũng chẳng biết nên bắt đầu từ đâu. Nhưng tớ cũng không đành lòng bỏ lại cả bọn để đi siêu thoát một mình.”

“Đó là lý do cậu ở lại hả? Cậu ở lại không phải vì những tiếc nuối của bản thân sao?”

“Thì tớ là nhà ngoại cảm mà. Nếu không thể nhìn tất cả mọi người ra đi bình an, tớ sẽ không thể siêu thoát được đâu.”

Vì lựa chọn đó, Kunbei đã tiếp tục ở lại trường Suikousha những sáu năm trời.

“Vậy là cậu không thể giúp mọi người siêu thoát được sao?”

“Tớ đã thử rồi, nhưng mà không được. Tớ nghĩ chắc là do mình chẳng sở hữu năng lực đáng kể gì cho lắm. Nhưng nói gì thì nói, tớ vẫn là một nhà ngoại cảm cơ mà. Người chết này không thể giúp người chết khác siêu thoát thật, nhưng tớ có thể nói chuyện với những học sinh cùng mùa với mình. Nếu họ không chấp nhận sự thật rằng mình đã là một hồn ma thì họ không thể nghe những lời của tớ nói, vậy nên tớ đã bắt đầu từ những bạn đã bình tĩnh lại phần nào và nghe thấy giọng nói của tớ. Sau khi giải thích và thuyết phục hết lời, tớ hứa sẽ giúp họ hoàn thành những tâm nguyện và dẫn tất cả về trường Suikousha. Tớ đã trao đổi với các giáo viên, mọi người thống nhất là sẽ xem đây là nhiệm vụ dành cho tổ nhà ngoại cảm, mỗi học sinh sẽ giúp một linh hồn siêu thoát. Vì tớ đã rất cương quyết nên các thầy cô cũng đồng ý sắp xếp cho nam sinh tổ ngoại cảm ở một mình một phòng, còn tớ thì giả vờ làm bạn cùng phòng để ở đó. Xin lỗi nhé, trước giờ tớ đã nói dối cậu nhiều lắm. Nhưng nếu để cho các cậu biết những linh hồn đó là những học sinh siêu triển vọng thì e rằng các cậu sẽ dao động. Tớ cũng đã dặn trước đám bạn học cùng mùa để họ không để lộ ra chuyện mình là học sinh siêu triển vọng. Trong những năm tháng ở cùng các cậu, tớ đã nói dối và giấu nhẹm chuyện mình là một linh hồn. Có lẽ là do lúc sinh thời tớ là nhà ngoại cảm, nên tớ có thể chạm vào đồ vật và sinh hoạt tương đối giống như khi còn sống mà không cần phải nhập vào thân thể ai đó. Thật ra tớ không cần ngủ, nhưng không hiểu sao tớ bắt đầu ngủ theo giờ giấc của cậu, thậm chí còn ngủ trưa nữa cơ. À công việc thư ký cũng là xạo thôi. Nhiệm vụ thật sự của tớ là dõi theo công việc của nhà ngoại cảm thôi, thế nên đương nhiên là tớ có nhiều thời gian rảnh lắm. Cảm thấy rảnh rỗi cũng là một loại hạnh phúc nữa, tớ có thể ngủ trưa nè. Ước mơ ở lại trường Suikousha dù chỉ là thêm một chút của tớ đã được toại nguyện, tớ còn được các cậu đối xử như một học sinh bình thường. Đáng ra cuộc đời của tớ đã kết thúc từ lâu rồi, nhưng thế này giống như ông trời đang ban cho tớ một

món quà bất ngờ vậy. Tổ được chơi thêm những sáu năm nữa. Tổ đã tính ở đến mùa đông này, nếu cậu không nhận ra... Thôi có lẽ là thời khắc định mệnh đã đến rồi.”

Giọng kể tỉnh bơ như câu chuyện vừa rồi chẳng liên quan gì tới mình, Kunbei cười nhả nhỏ, gương mặt cậu bạn trông hết như một chú mèo đang ngủ trưa. Ryoji cúi gầm mặt, cậu dùng mu bàn tay lau đi vệt nước mắt đã khô trên má rồi ngược lên. Người đứng trước mặt cậu cũng đang cúi mặt. Hình ảnh phản chiếu gương mặt của Kunbei trên mặt hồ nhả nhỏ một cách đau khổ. Cuối cùng cũng đã nhìn thấy được vẻ tuyệt vọng quen thuộc mà tất cả các hồn ma Ryoji từng gặp từ trước đến nay đều thể hiện. Đây chính là gương mặt của những người không đành lòng buông bỏ khát khao được sống và ở lại, thế nhưng trong thâm tâm họ hiểu rõ rằng mình nhất thiết phải đoạn tuyệt tất cả suy nghĩ về thế giới này để ra đi.

“Kunbei, ước nguyện của cậu là gì?” “Không có thứ ấy đâu. Tổ vui chơi đủ rồi.”

“Mau nói đi. Chỉ cần có thể là tổ làm hết.”

Mặc dù Ryoji đã tự dặn bản thân không được khóc nữa, nhưng khi nhìn gương mặt của Kunbei phản chiếu trên mặt hồ, những giọt nước mắt lại dâng lên.

“Bây giờ cũng là lần cuối rồi, yêu cầu vô lý gì cũng được, hãy nói ra đi.”

Từ trên khuôn mặt của Ryoji, một giọt nước mắt lẻ loi rơi xuống hồ tạo thành các vẩn sóng nhỏ. Nhìn những gợn sóng lăn tăn ấy, Kunbei cũng rơi nước mắt, nhưng chúng không chạm được đến mặt hồ mà tan biến trong không trung.

“Tổ đã bảo là đừng khóc nữa rồi mà.” “Cậu cũng khóc mà nói ai.”

Bây giờ ngẫm lại thì mùa thu này Kunbei đã nhắc đến chữ “kết thúc” và “cuối cùng” rất nhiều lần. Có lẽ ý của cậu bạn không chỉ nói về chuyện Ryoji

tốt nghiệp, mà còn ám chỉ rằng cậu đã có dự định rời khỏi đây.

“Cậu là tổ trưởng tổ nhà ngoại cảm phải không?”

“Đúng rồi đấy.”

“Cậu từng dùng thử vụ Joker chưa?”

Joker là đặc quyền được trao cho tổ trưởng và chỉ có tổ trưởng mới có thể phát động chương trình này. Nếu được các thầy cô chấp thuận rằng chương trình này cần thiết để đạt được mục đích nào đó, tổ trưởng có thể đề ra thử thách hay kêu gọi sự hợp tác từ các thành viên khác.

“Chưa lần nào.”

“Vậy thử dùng một lần trước khi tốt nghiệp đi. Cái này là ước nguyện của tớ đó.”

“Dùng quyền Joker để làm cái gì bây giờ?”

“Tớ muốn được cả bốn nhà ngoại cảm tiễn đi thì mới chịu.”

Kunbei vừa nói vừa tỏ ra ngại ngùng như cảm thấy mắc cỡ với yêu cầu này. Trong lời nói của cậu bạn, Ryoji có thể nhận thấy được sự quyến luyến dành cho cả bốn nhà ngoại cảm. Trong chuỗi ngày tháng ở lại trường Suikousha, có lẽ khoảng thời gian ở cùng với tổ cậu là những giờ phút hiếm hoi có thể xoa dịu được nỗi cô độc và buồn bã của Kunbei. Nghĩ đến đó Ryoji lại ngân ngấn nước mắt.

Những linh hồn mà Ryoji đã giúp siêu thoát ai cũng cố gắng hoàn thành trọn vẹn công việc của mình kể cả sau khi chết đi. Có lẽ Kunbei cũng ý thức rõ sứ mệnh của một nhà ngoại cảm bên trong mình nên mới chọn cách lại làm người cuối cùng. Đứng trước người dù chết vẫn luôn cố làm tròn bổn phận của mình như Kunbei, liệu Ryoji có thể hoàn thành nhiệm vụ mà không thẹn với lòng được hay không?

“Được thôi, thích thì chiều. Khởi động chương trình Joker.”

Vì lỡ khóc lóc quá nhiều, cảm giác tê tê râm ran trên hai má của Ryoji. Cậu đứng dậy và hít một hơi thật sâu như muốn ánh sáng của mùa thu lan tràn ra khắp các góc ngách trong cơ thể mình.

Ryoji không muốn chia tay Kunbei, nhưng cậu cũng không thể nào để bạn mình ở đây mãi như thế này được.

Bản thân Ryoji cũng y như vậy. Cậu không thể cứ sống hoài trong một mùa. Khi mùa này trôi qua, cậu phải rời khỏi học viện Suikousha. Ngay cả những tình cảm dành cho chị, tới một lúc nào đó Ryoji cũng phải buông bỏ.

Nói lời chào tạm biệt một cách khéo léo. Ryoji đã hạ quyết tâm xem đó là công việc của mình phải làm. Bỏ lại hồ nước sau lưng, cậu đi tìm giáo viên hướng dẫn để thảo luận thêm.

Ngay khi vừa thoáng thấy thứ gì đó bay lướt qua bầu trời xám xịt, Ryoji chột giật mình với cảm giác tựa như chiếc hôn của các nàng tiên đang chạm lên má mình. Lúc nhìn lại thì cậu mới nhận ra cảm giác lành lạnh và ẩm ướt đó chính là những bông tuyết đầu mùa.

Khi thông báo về việc khởi động chương trình Joker trên nhật ký, các thành viên khác ngơ ngác hồi âm *“nhưng nhiệm vụ mùa này đã hoàn thành rồi còn gì?”*.

Nghĩ đến cú sốc tinh thần mà các thành viên khác phải chịu đựng, Ryoji thoáng lưỡng lự không biết có nên chờ đến cuộc gặp mặt ngày mai hẵng nói hay không. Thế nhưng, đã mang theo trọng trách dẫn dắt các linh hồn thì nhất thiết không được do dự. Ryoji chuẩn bị tinh thần sẵn sàng, giữ mình bình tĩnh và bắt đầu gõ phím một cách dứt khoát. Tâm trạng cậu lúc này chắc chẳng khác gì các bác sĩ khi đang chuẩn bị thông báo thời gian sống còn lại cho bệnh nhân.

“Mọi người chắc ai cũng biết thư ký Kunbei nhỉ?”

Câu trả lời nào cũng thể hiện sự đồng tình. Tuy nhiên, sau đó là một khoảng lặng như thể mọi người đang nhìn nhau ngơ ngác đại ý là “*mà tại sao mọi người cũng biết vậy?*”

“*Kunbei là ma đấy.*”

Chắc hẳn ai cũng đờ người trước màn hình máy tính cho mà xem. Ryoji thử tưởng tượng ra dáng vẻ lúc này của các thành viên khác, nhưng chẳng có khuôn mặt nào hiện lên ở đó, thật đáng buồn làm sao. Các thành viên trong một tổ ở trường Suikousha chỉ giao lưu với nhau qua những đoạn hội thoại như tin nhắn gửi qua lại, vì vậy nên đến tận lúc tốt nghiệp, chẳng ai biết mặt hay giọng nói của nhau ra sao là chuyện hết sức bình thường.

Cố giữ mình không bị cảm xúc chi phối, Ryoji trình bày lại cho mọi người biết tình cảnh của Kunbei với giọng văn điềm tĩnh nhất có thể. Cậu cũng không giấu giếm sự thật rằng tất cả những linh hồn đã siêu thoát từ trước đến giờ đều là học sinh siêu triển vọng.

Lời giải thích dài lê thê của Ryoji kết thúc một hồi lâu mà không có ai có phản hồi gì. Lúc lơ mờ đoán ra việc Kunbei là hồn ma, Ryoji cũng chẳng thể nào chấp nhận được điều đó. Cậu đặt cược tất cả vào một niềm hy vọng mong manh và đã cố tìm cách phủ nhận suy nghĩ của mình. Có lẽ các thành viên khác bây giờ cũng như thế, ai nấy đều lục lọi trong ký ức hòng tìm ra bằng chứng chứng tỏ Kunbei không phải là ma cũng nên. Các linh hồn nhất quyết không chịu thừa nhận mình đã chết rồi cũng có tâm lý tương tự.

Chắc chắn chưa có ai trong tổ này từng trải qua tình cảnh mất đi người thân bên cạnh mình và nhìn họ trở thành hồn ma. Chuyện lần này hẳn là trải nghiệm đầu tiên của tất cả mọi thành viên. Đứng trên cương vị của một người bạn thân thiết và chấp nhận sự thật rằng người đã ở cùng mình bấy lâu nay đã chết, điều đó có nghĩa là khoảng thời gian bên nhau trong tương lai cũng không còn nữa, ngoài ra, chính mình sẽ phải tiễn người ấy đi.

Mặc dù trong lòng cảm thấy lo lắng sợ mình không thể làm tròn nhiệm vụ tiền biệt này mà không rơi nước mắt, nhưng nếu tiếp tục sống với thân phận là một nhà ngoại cảm, nhất định tới một lúc nào đó Ryoji cũng phải trải qua chuyện như thế này.

“VẬY À. THẾ LÀ CHẾT RỒI Ừ?”

Chờ một hồi lâu sau mới có được phản hồi từ nam sinh mùa hạ. Cậu này cũng bạn ở chung phòng và tranh giành giường với Kunbei. Sau khi đập tan một vài khả năng nảy ra trong đầu, cậu cũng chấp nhận từ bỏ hy vọng Kunbei vẫn còn sống. Ryoji chưa từng nghĩ rằng việc chấp nhận cái chết của một ai đó lại chứa đựng quá nhiều đau khổ cho đến khi tự mình trải nghiệm. Chấp nhận cái chết của bản thân có lẽ còn đau đớn hơn cả thế.

“CẬU ẤY ĐÃ GIÚP ĐỠ TỚ RẤT NHIỀU.”

“TỰ MÌNH CÓ THỂ LÀM ĐƯỢC GÌ CHO CẬU ẤY KHÔNG?”

“NGUYỆN VỌNG CỦA KUNBEI LÀ ĐƯỢC TẤT CẢ TỰ MÌNH TIỀN ĐƯA.”

“BẰNG CÁCH NÀO?” – Ai đó đặt ra câu hỏi.

Ryoji gõ lại cho mọi người biết kết luận cuối cùng sau buổi thảo luận với giáo viên phụ trách. Những chiếc máy tính tương tự như cái đang được dùng ở trường Suikousha sẽ được gửi đến nhà cho các thành viên còn lại. Nếu có thể kết nối tín hiệu hình ảnh thì đó là việc khả thi.

“CHÍN GIỜ TỐI NGÀY MAI MỌI NGƯỜI TẬP HỢP LẠI TRƯỚC MÀN HÌNH MÁY TÍNH NHÉ. NẾU AI KHÔNG THỂ THAM GIA VÌ LÝ DO BẤT KHẢ KHÁNG THÌ GIỜ TAY LÊN.”

“DÙ CÓ GIỜ TAY CẬU CŨNG ĐÂU CÓ THẤY, ĐÚNG KHÔNG NÀO?”

Bình luận xác đáng của “Mùa Hạ” vừa đăng lên thì “Mùa Xuân” và “Mùa Đông” cùng hưởng ứng bằng một tràng những chữ “ha ha”.

Ngày hôm sau cũng như mọi ngày bình thường khác, Kunbei vẫn thức dậy và la cà khắp các căn xưởng như một chú mèo. Ryoji chỉ im lặng đi theo sau cậu bạn. Mùa thu sẽ kết thúc sớm hơn các mùa khác mười ngày. Chỉ

còn một tuần nữa sẽ đến thời điểm đó, những chiếc lá chất đầy trên mặt đất tựa như đang âm thầm đếm ngược thời gian còn sót lại. Không khác gì những hạt cát trong chiếc đồng hồ cát, cây rụng hết lá cũng đồng nghĩa với khoảng thời gian Ryoji được ở lại trường Suikousha đã kết thúc.

Bước vào rừng thông, bất chợt một cơn mưa lá kim màu vàng âm thầm trút xuống như lần nào đó không nhớ rõ. Kunbei vừa chạy vòng quanh trong rừng cây vừa hô to những từ đơn “xương rỗng xương rỗng, gai gai” hết như một đứa con nít ba tuổi. Vài con côn trùng có cánh vừa bay vừa tỏa sáng trong khi những chiếc lá vàng từ trên rơi xuống như hàng ngàn cây kim đang luồn qua một tấm vải vô hình nào đó. Năng xuyên qua các tầng cây tạo thành những đốm sáng trên mặt đất hết như ánh đèn sân khấu rọi ở khắp nơi còn Kunbei thì đang băng qua những vòng sáng ấy.

Mỗi lần ánh sáng và bóng râm thay phiên nhau phủ lên khuôn mặt trắng trẻo của Kunbei, biểu cảm của cậu bạn cũng thay đổi liên tục. Gương mặt Kunbei trong ánh nắng nhìn vô tư như một đứa con nít, thế nhưng khi bóng cây vừa đổ xuống thì trên đó lại phản phát vẻ cô độc và tuyệt vọng đặc trưng của người chết. Nhìn những con côn trùng đang bay tà tà trong không gian đong đầy ánh sáng huyền ảo, Ryoji không thể phân biệt được liệu chúng đang thật sự sống hay đó chỉ là linh hồn của các con côn trùng đã chết đi.

“Ở trường này có một giáo viên lúc nào cũng luôn miệng động viên học sinh không được bỏ cuộc, nhỉ?”

Kunbei đứng lại trong chỗ sáng và ừ một tiếng để thể hiện sự đồng tình.

Cứ làm hết sức, cố hết mình rồi sẽ đạt được mục tiêu thôi, đừng bỏ cuộc. Tớ chẳng thích nghe câu đó tí nào. Chắc chắn là vị giáo viên đó đến đây mà chưa từng biết cảm giác tuyệt vọng là gì. Bởi vì tớ biết vài người đã bỏ cuộc. Tớ biết họ phải đối diện với nỗi trần trở và đau đớn như thế nào để

đi đến quyết định ấy. Tôi hiểu rằng bỏ cuộc là lựa chọn cần nhiều năng lượng và dũng khí hơn so với việc cố gắng không buông bỏ.”

“Buông tay chính là sự giải thoát.”

Hàng lông mi sụp xuống, hai tay giang rộng ra như một con chuồn chuồn, Kunbei bước vào trong bóng râm. Cả cơ thể cậu tỏa sáng hệt như những con côn trùng có cánh ban nãy.

“Nếu bao nhiêu tâm tư đè nặng trong cậu tự nhiên kết thúc, đó chính là sự giải thoát, cậu thấy đúng không?”

Tưởng như hai cánh tay đó sắp sửa biến thành cánh chuồn chuồn và cậu bạn có thể cứ thế mà bay lên trời bất cứ lúc nào.

Lắng nghe lời cậu bạn có khuôn mặt hao hao chị gái mình, chợt Ryoji cảm thấy như tâm trí mình được khai sáng.

“Một lúc nào đó mình sẽ từ bỏ” – Ryoji ngộ ra thái độ dửng dăng không muốn đặt một dấu chấm hết của mình chẳng qua là vì thời khắc buông tay đã đến rất gần.

Cậu chợt nảy ra ý tưởng bỏ nhà ra đi, như là chọn trường đại học ở nơi thật xa nhà, mượn phòng trọ và sống một mình chẳng hạn. Thay vì tiếp tục sống như một hồn ma trong căn nhà đó, chỉ bằng cắt đứt mọi ý nghĩ về mối tình chẳng đi tới đâu, buông bỏ sạch sẽ mọi chấp niệm và tiến về chân trời mới, giống như tất cả những linh hồn Ryoji từng đưa tiễn đã làm từ trước đến giờ.

Buổi tối ngày hôm đó, Ryoji trùm áo khoác kín mít chạy đi mượn máy tính từ các học sinh khác, sau đó đặt một chiếc bàn trước cổng trường Suikousha, đoạn nối dây cắm điện đầy đủ và bày ba ra chiếc máy tính trước khi gọi Kunbei đến.

“Lạnh không?”

“Lạnh tê tái ấy chứ. Chắc tuyết sắp sửa rơi rồi cũng nên. Nhìn xem, hơi thở trắng xóa luôn này.”

Hơi thở bay ra khỏi miệng Ryoji tạo thành một khối màu trắng lơ lửng trong không khí. Nhìn thấy thế Kunbei cười đùa: “trông giống kẹo bông ghê.”

“Chà, mình bắt đầu luôn nhỉ?”

Cố tình dùng một tông giọng tươi vui, Ryoji bắt đầu gọi các thành viên khác trên từng máy tính. Các màn hình sáng lên theo thứ tự hồi đáp, những gương mặt trông có vẻ căng thẳng hiện lên.

Bạn nữ đeo mắt kính gọng xanh dương là “Mùa Đông”. Bạn nữ có mái tóc dài được thắt bím là “Mùa Xuân”. Trên màn hình sáng lên cuối cùng là chủ tiểu “Mùa Hạ” đầu cạo nhẵn thín.

“Ôi chao, rất hân hạnh được... à chào mọi người.”

Nói chuyện với nhau trên nhật ký bao lâu nay, bây giờ mở miệng nói rất hân hạnh được làm quen thì sai rành rành rồi. Mặc dù vậy, lần đầu tiên được thấy mặt các thành viên của tổ khiến Ryoji buột miệng.

Mọi người lần lượt đáp lại lời chào của Ryoji. Có giọng nói phù hợp với ấn tượng của vẻ bề ngoài, nhưng cũng có cái không, nhưng cũng nhờ vậy mà Ryoji cảm nhận sâu sắc rằng mọi người đều đang thật sự tồn tại.

“Quả nhiên là mọi người đang ở đây.”

Khi nghe Ryoji lầm bầm trong vô thức, tất cả những khuôn mặt trong màn hình máy tính đồng loạt cười toe toét. Cảm giác hồi hộp trong buổi gặp mặt có thể xem là đầu tiên bỗng dưng biến đi đâu mất.

“Tớ cũng đã nghi ngờ không biết trước giờ các thành viên khác có phải là do giáo viên dàn dựng hay không?”

Lời nói của “Mùa Hạ” làm “Mùa Xuân” và “Mùa Đông” cười khúc khích. Bầu không khí thường thấy trong những lần trò chuyện trên nhật ký dần

được hình thành.

Ba chiếc máy tính quay vào nhau còn Kunbei thì chui vào giữa.

“Xin lỗi mọi người nhé. Trước giờ tớ toàn nói dối thôi.”

Giọng nói của các thành viên khác cất lên, người thì kêu là “Kunbei”, người thì gọi là “thư ký”. Bầu không khí hết như khi đón một người bạn bị gãy xương vào lớp, hay lúc chạm vào một chiếc nhọt, ánh mắt nào cũng trông như đang nhìn thấy một thứ gì đó thương tâm. Kunbei vội lắc tay và nói: “Thôi nào, thôi nào.”

“Tớ chán mấy cái màn chia tay lâm ly bi đát đến tận cổ rồi, với lại lễ tang của tớ cũng đã làm xong từ đời nào. Làm ơn hãy xem chuyện này nhẹ nhàng như nhìn theo một quả bóng bay đi.”

“Bóng bay?”

Ryoji tự đứng phụt cười, những người đang ngồi trước máy tính cũng cười theo, Kunbei âm thầm hướng mắt về Ryoji như ngầm khen ngợi nỗ lực của cậu.

Nhất thiết phải tránh tạo ra bầu không khí ủy mị suốt mướt nên nước mắt là thứ cấm kỵ. Vốn dĩ Kunbei vẫn còn quyến luyến trường Suikousha và luôn yêu mến tất cả các thành viên trong tổ, vì vậy để có thể tiễn cậu lên đường, những người ở lại phải vui vẻ chào tạm biệt với nụ cười trên môi. Trách nhiệm của tổ trưởng là tạo ra một bầu không khí như vậy và dẫn dắt mọi người hòa vào đó.

“Chà, mình bắt đầu thôi.”

Ryoji nhìn một lượt các khuôn mặt hiện trên màn hình máy tính với thái độ bình thản như sắp sửa tiễn một người bạn lên máy bay, trong lòng thầm mong cảm xúc của mình sẽ lan tỏa đến ba thành viên còn lại.

Chúng ta tập trung tại đây là để tiễn một người bạn lên đường đến một đất nước xa xôi. Một tương lai rộng mở đang chờ Kunbei ở điểm đến.

Không còn gặp nhau được nữa thì buồn thật đấy, nhưng dù sao cũng phải mỉm cười từ giã người bạn chuẩn bị bay đến một thế giới mới.

Ryoji dồn mọi tâm sức vào ý nghĩ đó để nó có thể lan tỏa ra bầu không khí xung quanh. Trong khi đó, Kunbei ở phía trước đang tiến lại gần chiếc máy tính bên cạnh. Từ trái qua phải theo chiều kim đồng hồ, các máy tính được xếp theo thứ tự “Mùa Xuân”, “Mùa Hạ” “Mùa Đông”. Kunbei lại gần nữ sinh “Mùa Xuân”.

Cứ tưởng cậu bạn sẽ nói lời chào hay gì đó, nhưng Kunbei bất chợt dang tay ra dịu dàng ôm lấy màn hình. Ngón tay cậu khẽ vuốt phía sau chiếc máy tính và thì thầm bằng một chất giọng trầm ấm: “Cảm ơn nhé.”

Khi Kunbei buông chiếc máy tính ra, cô bé “Mùa Xuân” mặt đỏ bừng hệt như mình vừa được ôm thật sự. Sau đó, bỗng nhiên đôi mắt của cô bé ngân ngấn nước. Ryoji nín thở trước dấu hiệu cảnh báo nước mắt rơi. Đừng khóc, đừng khóc. Ngay tại chỗ này, chỉ cần một người khóc thôi cũng sẽ trở thành xiềng xích níu chân Kunbei lại. Ryoji liên tục cầu nguyện mong sao cô bạn đừng khóc. Nhận thấy ánh nhìn của cậu, “Mùa Xuân” chớp mắt rồi cắn chặt môi. Đôi môi ấy run run, nhưng bằng một cách nào đó cô bạn vẫn trụ vững và không để rơi dù là một giọt nước mắt.

Kunbei tiếp tục ôm máy tính của “Mùa Hạ” và “Mùa Đông” giống như vậy. Nhìn đôi mắt nhắm nghiền trong khi cọ má vào màn hình có thể cảm nhận được tình yêu dành cho các học sinh và trường Suikousha lớn đến nhường nào. Nước dâng lên trong đôi mắt của “Mùa Hạ” và “Mùa Đông”, thế nhưng vẫn không có giọt nào rơi xuống.

Thấy Kunbei xoay người lại và tiến về phía mình, Ryoji bất giác hét lên: “Dừng lại!”

Dừng lại! Thôi đi! Dừng lại đây!

Chân Ryoji lùi lại toàn bộ chạy, nhưng con người to tròn hết như một con mèo đã hiện ra ngay trước mắt Ryoji, gần đến mức có thể nhìn thấy ánh trắng phản chiếu trong đó. Khi bị cánh tay mịn màng ấy siết chặt, Ryoji từ bỏ nỗ lực kháng cự. Những sợi tóc mềm mại của Kunbei cù nhẹ lên má, bàn tay không thể cảm nhận chút hơi ấm nào vuốt trên lưng. Giọng nói trầm cùng hơi thở phả nhẹ lên tại Ryoji.

“Cảm ơn nhé, Ryoji. Nhờ có cậu mà tớ đã rất vui.”

Ryoji thầm nghĩ không biết có phải bao nhiêu nước trong cơ thể mình lúc này đều tụ lại quanh mắt hay không. Cậu nghi ngờ Kunbei đang thử thách sức chịu đựng của mọi người trong khi miệng thì nói chán ngấy mấy màn sụt sướt. Ryoji cắn chặt môi, tự dặn mình không được khóc, tuyệt đối không được khóc, thế nhưng nước mắt cứ dâng lên mà chẳng có dấu hiệu vơi đi. Cậu cố lái suy nghĩ của mình sang chuyện vợ vẫn khác, nhưng không hiểu sao lại nhớ về những lần thức trắng đêm để đánh bài hơn thua với Kunbei, điều đó khiến cậu càng muốn khóc hơn nữa. Đây là công việc nên không được để cho bản thân bị cuốn theo những cảm xúc riêng tư. Sau khi nghĩ thế, cảm xúc trong Ryoji cũng dịu lại.

Kunbei đứng ở vị trí trung tâm, bốn phía xung quanh cậu là ba chiếc máy tính và Ryoji. So với những linh hồn Ryoji đã từng gặp, dáng vẻ ấy nhẹ tênh. Dường như cậu bạn đã sắp xếp gọn gàng những chấp niệm cùng sự quyến luyến dành cho thế giới này và vứt bỏ chúng ra khỏi người mình. Kunbei biết cách buông tay hơn bất kì ai.

“Tạm biệt.”

Kunbei nói một cách dứt khoát. Dường như lời chào đó không chỉ nói cho Ryoji và các thành viên trong tổ nghe, mà nó còn dành cho những người cậu đã gặp ở học viện Suikousha, bạn học ở trường chính khóa hay nói cách khác là tất cả những người từng xuất hiện trong cuộc đời cậu tính đến bây giờ.

Cả người của Kunbei được bao trong một quang sáng quen thuộc. Ánh sáng mang màu sắc tựa như những tia nắng len lỏi qua các tầng cây trong rừng thông.

Các thành viên bên trong màn hình mỗi người tạo một tư thế khác nhau. “Mùa Xuân” đan hai bàn tay lại trước ngực còn “Mùa Đông” thì nhắm mắt và để một tay lên ngực mình, “Mùa Hạ” cầm tràng hạt trên tay và chấp lại ra dáng một chú tiểu thực thụ. Ryoji cũng im lặng úp hai bàn tay vào nhau.

Tưởng chừng như tất cả những lời cầu nguyện của mọi người đều hóa thành ánh sáng dịu dàng ôm lấy Kunbei. Dáng hình ấy trôi lơ lửng trong không trung một cách nhẹ nhàng. Sau đó, cả cơ thể của Kunbei bay thẳng lên bầu trời, không một chút do dự.

Như mọi lần khác, Ryoji âm thầm cầu nguyện sao cho linh hồn ấy cứ thế bay thẳng một mạch lên trời, bay mãi và không bao giờ ngoái nhìn lại cho tới khi đến nơi một cách bình yên. Đừng bận tâm tới mọi người, hãy cứ bước sang thế giới bên kia và quên đi tất cả.

Thay vào đó, mọi người ở đây sẽ nhớ về cậu. Dù phải chia xa và bị lãng quên, nhưng tớ sẽ luôn nhớ về tất cả những người mình đã từng tiễn đưa.

Quang sáng bao quanh Kunbei mỗi lúc một nhỏ dần rồi tan vào trong ánh trắng. Ryoji cố gắng cầu nguyện đến giây phút cuối cùng. Chia tay vẫn mang đến cảm giác đau đớn, nhưng nó có thể giải thoát được ai đó.

Nói lời từ biệt một cách trơ trụi và dứt khoát, cho dù cho đối phương là bất kì ai chính là công việc của những người như Ryoji.

“Chắc ổn rồi nhỉ?” – “Mùa Xuân” cất giọng.

“Ổn thế nào được.” – “Mùa Đông” đáp lại.

Khi ánh nhìn từ trên trời hướng xuống đất, “Mùa Xuân” và “Mùa Đông” cùng gục mặt khóc nức nở. Những tiếng thốn thức vang lên, nhìn cảnh cả

hai khóc lóc như hai đứa trẻ nhỏ, hóa ra người bị đẩy ra tiền tuyến như Ryoji lại điềm tĩnh hơn tất cả.

“Có lẽ một ngày nào đó chính tay tớ sẽ tiễn bố mẹ hoặc vợ mình ra đi.”

Lời nói của Ryoji khiến cả ba người còn lại nhăn mặt tỏ vẻ xót xa. Tất cả đang nghiêm túc tưởng tượng ra nỗi đau khi phải đưa tiễn những người quan trọng đối với mình. Ngẫm lại thì cả ba người này đều đang chịu đựng những nỗi đau cùng cảm giác mất mát y như mình, bỗng nhiên sự cô độc bên trong Ryoji ngời ngoai đi phần nào. Cậu không phải là người duy nhất cảm thấy khổ sở.

“Đúng là một cái nghề ngang trái mà.”

Nghe thấy cậu bạn “Mùa Hạ” nói thế, Ryoji cùng hai thành viên nữ mỉm cười tỏ vẻ bất lực. Mặc dù biết rõ điều đó, nhưng chẳng ai nói ra một câu từ bỏ. Không phải ai cũng sở hữu năng lực này. Vậy nên thay vì oán trách số phận, Ryoji xem đây là sứ mệnh của mình.

“Tổ trưởng à, nhân tiện cho tớ hỏi chút. Cũng sắp tới mùa đông rồi, nhiệm vụ của tớ thì tính sao đây?”

“Ấy chết! Tội mình lỡ tiễn Kunbei đi mất rồi. Giờ chẳng còn linh hồn nào để dẫn dắt nữa.”

Cuộc hội thoại giữa “Mùa Đông” và Ryoji khiến “Mùa Xuân” và “Mùa Hạ” đang sục sục mũi cũng phải bật cười. Hơi thở trắng xóa của Ryoji tan vào bầu trời mà Kunbei biến mất ban nãy.

Buổi sáng cuối cùng ở trường Suikousha trời rét cắt da cắt thịt, Ryoji chặt vật lăm mới rời khỏi chiếc chăn ấm áp. Cậu vừa cẩn thận để không đập đầu vào trần nhà, vừa chậm chạp leo xuống cầu thang. Khi nhìn chiếc giường tầng dưới trống trơn cùng tấm chăn đã được xếp lại gọn gàng, một cơn đau nhói chạy xuyên qua tim Ryoji. Cơn đau giống như bị những chiếc lá thông châm chích vào người.

Nụ cười và giọng nói của tất cả các linh hồn mà Ryoji đã tiến đi đang chồng chất trong lòng cậu như những chiếc lá rụng.

Bữa sáng ngày hôm nay là món Ryoji yêu thích: trứng chiên cùng khoai tây theo kiểu Tây Ban Nha. Khi quay về phòng, cậu lấy hết đồ đạc trong tủ ra rồi nhét vào túi của mình, sau đó gấp nệm, chăn và ga trải giường lại rồi cất ở góc phòng.

Lúc gỡ tấm ga trải trên giường Kunbei, bất chợt một tờ giấy bay ra từ tấm nệm. Ryoji nhặt lên thì nhận ra đó là bản phác thảo của họa sĩ vẽ chân dung Kunbei. Đôi mắt đen tuyến chớp chớp, Kunbei nở một nụ cười và gọi: “Chú bé ma”

“Thật hết biết.”

Ryoji cười khổ sở rồi cất bức tranh ấy vào một ngăn túi. Cậu nhớ có lần nào đó đã nghe cậu bạn họa sĩ than vãn rằng không biết sức mạnh của mình giúp ích được ai không. Ít nhất giờ đây nhờ bức vẽ này mà Ryoji cảm giác mình giữ được chút kết nối với người đã ra đi. Một sự giúp đỡ khiêm tốn như ánh nắng len lỏi qua lá cây. Chắc hẳn các học sinh siêu triển vọng tồn tại là để mang những sự giúp đỡ nhỏ nhoi này đến cho người khác.

Khi mang hành lý xuống dưới sảnh, đám nữ sinh đang phía trước tòa nhà và ôm lấy thầy và cô Mizukoshi, ai nấy đều bịn rịn, không nỡ nói lời chia tay. Ryoji đứng ở một góc quan sát sự náo nhiệt đó thì có Mizukoshi bước đến chỗ cậu.

“Bình an nhé.”

Cô nắm tay Ryoji, lời nói của cô nghe như một lời cầu nguyện. Chắc hẳn là kể cả sau khi nhìn xe buýt chạy đi, cả hai thầy cô cũng liên tục cầu nguyện mãi không ngừng. Giống y như giây phút Ryoji tiễn đưa các linh hồn. Mong sao không ai ngoái nhìn lại hay bận tâm đến người ở lại, mong sao cho mọi người về thẳng đến nhà một cách bình an.

“Em sẽ ổn thôi. Em vẫn chưa thể thành ma được đâu.”

Thầy Mizukoshi cũng tiến lại gần, cánh tay lực lưỡng ôm lấy Ryoji thật chặt. Cậu có thể ngửi thấy mùi dầu mỡ ám trên quần áo thầy.

“Từ giờ không được ăn món trứng cuộn cơm của ông xã nhà cổ rồi, buồn quá đi mất.”

Cô Mizukoshi im lặng vỗ vai Ryoji, tuyệt nhiên không nói thêm lời an ủi nào đại loại như là “nếu có dịp quay về thì cô trò mình hội ngộ nhé”. Quả nhiên là thái độ của một người chín chắn hiểu rõ hiện thực.

Xe buýt chạy đến trước trường, các học sinh lần lượt nhét hành lý của mình vào xe. Trước khi bước lên xe, Ryoji nhìn quanh một lượt. Hầu như tất cả cây cối đều đã rụng hết lá chỉ còn trơ lại cành cây trụi lủi. Riêng rừng thông vẫn giữ được chút màu cam ít ỏi trông như những đốm lửa yếu ớt. Hướng mắt xuống bên dưới thì nhìn thấy mặt đất đang phủ một lớp tuyết mỏng manh.

Sau khi những người như Ryoji rời khỏi đây, các gương mặt mới cùng học sinh mùa khác sẽ đến. Vũ trụ cứ vẫn xoay tròn con người thì phải buông tay và nói lời tạm biệt với nhau không biết bao nhiêu lần.

CHƯƠNG 4

Trường học mùa Đông

“Mùa Xuân: Tuyết trên đỉnh núi cuối cùng cũng đã tan. Nước hồ vẫn còn lạnh, nhưng trên đồng cỏ bắt đầu xuất hiện những mầm cỏ non. Hôm nay cũng như mọi ngày, tớ dành ra cả ngày để chăm sóc đàn gà và thỏ.

Đến chiều tối, trong lúc đi tản bộ trong cánh rừng phía bên kia đồng cỏ, tớ đã tìm thấy một thứ khá thú vị. Đó là bốn con cún. Trong lùm cây có một khoảng trống, cả bốn con rúc trong đó cứ như bị nhốt vậy, đứa nào cũng kêu ư ử. Tớ nghĩ có lẽ là mẹ chúng chỉ ở đâu đó gần đấy nên hôm nay chỉ quan sát vậy thôi rồi quay về. Tổng cộng có ba con đực và một con cái.”

“Mùa Xuân:

Sau khi chăm sóc bọn gà và thỏ chu đáo, tớ chợt thấy lo cho lũ nhóc ngày hôm qua nên tớ lại đi vào rừng. Lúc ngó vào trong bụi cây thì không còn thấy đứa nào nữa. Tớ vừa huýt sáo thử một cái thì một đứa lộ mặt ra từ trong bụi trúc. Sau đó những đứa khác cũng lòi nheo giữa đám lá cây để chồm ra nhìn trong hệt như trò đập thủ vậy.

Mặc dù đã đem theo bánh mì và nước từ trường Suikousha, nhưng tớ phân vân không biết mình có cho tụi nó ăn được hay không. Vì tụi nó là động vật hoang dã, nếu có chó mẹ ở quanh đó thì tớ không được động tay vào. Nhưng hôm nay cũng chẳng thấy bóng dáng chó mẹ. Chỉ có ba con lộ mặt ra khỏi đám lá cây thôi nên tớ tìm gần gần đó xem đứa còn lại ở đâu, lúc đó tớ mới nhìn thấy nó đang nằm sổng

soài bên dưới lớp lá trúc. Có vẻ như nó bị kiệt sức, vậy nên khi tớ thấm nước vào ngón tay và đưa lại gần thì nó liếm lấy ngón tay của tớ.

Tớ đổ nước ra chiếc đĩa mình mang theo, vừa đặt xuống thì nó gượng dậy một cách yếu ớt rồi uống lấy uống để. Ba đứa kia cũng để ý thấy nên lảng xãng chạy lại, chúng xúm quanh đĩa say sưa uống nước. Tớ nghĩ là cả bọn chắc đang đói bụng lắm nên xé nhỏ bánh mì ra, ngâm vào nước, có thể thôi mà cả bọn ăn ngấu nghiến. Quả nhiên là không có chó mẹ, nếu tụi mình mà không cho chúng ăn chắc cả bọn sẽ chết đói mất.

Đợi chúng ăn xong, tớ lấy lại chiếc đĩa trống rỗng, định bụng là ngày mai sẽ quay lại, thế nhưng cả bốn con quẩn quýt quanh chân tớ mãi mà chẳng chịu rời. Kết cục là chúng theo tớ về trường Suikousha luôn.

Vì trước giờ tụi mình cũng muốn nuôi chó và năn nỉ giáo viên phụ trách nhiều lần rồi, thế nên nhân cơ hội này tớ sẽ trực tiếp hỏi ý kiến xem mình có nuôi được đám cún con này hay không. Giáo viên chưa đưa ra câu trả lời cuối cùng, nhưng tạm thời tớ được phép giữ chúng chỗ bên cạnh chuồng gà.”

“Mùa Xuân:

Giáo viên đã cho phép tớ nuôi chúng. Tớ vui lắm nên đã ôm hết bốn em một lúc luôn. Vẻ bề ngoài của cả bốn con gần như là giống nhau. Bộ lông kì lạ màu xám bạc trông như những chiếc lông tơ của nụ tầm xuân, tùy theo góc độ của ánh sáng mà lại nhìn ra màu sắc khác nhau. Trên người mỗi con đều có đốm màu đen ở chỗ nào đó nên tới xem chúng là những đặc điểm nhận dạng.

Trước mắt thì tớ tính đặt tên để có thể gọi mấy đứa đó. Tớ muốn mỗi người nghĩ ra một cái tên mình thích cho một đứa. Tớ sẽ đặt tên theo mùa của mình, tức là Xuân.”

“Mùa Xuân:

Cuối cùng là mọi người đều đặt tên theo mùa của mình hết nhĩ. Còn việc đứa nào mang cái tên nào thì tự tớ quyết định được không?

Bé gái duy nhất sẽ là Xuân. Bé này giống như người phụ nữ của gia đình vậy. Rất ngoan, chẳng nghịch phá gì nhưng nhiều khi cũng ma lạnh lắm. Đặc điểm nhận dạng là các đốm đen dọc theo xương sống.

Hạ là con đực có gương mặt rất xinh xắn đáng yêu, bé có một đốm đen hình bầu dục ở ngay vị trí lông mày. Tổ hay bí mật gọi nó là Maro. Bé này nhìn chung là nhát cáy và rất thận trọng. Ví dụ như khi tìm thấy một con sâu nào đó, những bé khác sẽ vui mừng mà vô lấy thì bé Hạ này bỏ chạy mất dạng. Bé này chơi thân với Xuân lắm.

Thu là một bé vô cùng thông minh. Lúc cho ăn mà không để ý là có khi Thu sẽ đánh lạc hướng của bé Hạ và giành lấy đồ ăn, vậy nên mọi người lưu ý nhé. Đặc điểm nhận dạng là đốm đen ở vành tai.

Đông là bé có một vết màu đen ở đuôi. Nhìn chung thì rất là hiếu kỳ và thích mạo hiểm. Mới đây thôi, lúc tổ dọn dẹp chuồng thỏ mới phát hiện ra cu cậu lên vô không biết từ khi nào, nó rượt tụi thỏ chạy vòng quanh âm ỉ hết cả lên.”

“Mùa Xuân:

Tổ quyết định làm hàng rào quanh chỗ của mấy con cún. Thợ điêu khắc sẽ giúp tổ làm chuồng chó, còn hàng rào thì tổ phải tự lo thôi. Có lẽ mấy ngày tới đây tổ sẽ chuyên tâm vào việc này cũng nên.

Tổ đã đặt thêm đồ ăn dành riêng cho chó. Hiện tại thì tổ phải mượn nhà bếp vào buổi sáng và tối, tự tay hầm thịt và rau để làm đồ ăn cho mấy em cún. Tổ nấu nước dùng từ cá bào, sau đó cho thêm cơm vào đó. Tổ cố gắng hết sức để sử dụng những nguyên liệu khác nhau cho mỗi ngày. Tổ nghĩ là sau khi đồ ăn cho chó được gửi đến, tổ sẽ vẫn tự tay nấu, một lần một ngày chẳng hạn.”

“Mùa Xuân:

Vì không quen làm hàng rào nên tổ khá là chật vật. Các nam sinh thấy vậy đã chia nhau ra giúp đỡ tổ. Tổ thật sự cảm thấy biết ơn. Thợ điêu khắc làm việc rất nhanh nhẹn, cả bốn cái chuồng dành cho đám chó con đã được hoàn thành. Nhìn

mấy cái chân múp míp của tụi nó, thợ điêu khắc nhằm chừng cả bọn sẽ còn lớn hơn nữa nên cũng làm chuồng to cho thoải mái.

Tổ đoán tụi của con này cùng lắm chỉ được ba tháng tuổi. Tổ không rõ đây là giống chó gì, nhưng có lẽ là lại giữa giống chó Nhật và Husky chăng? Tuy nhiên có chỗ khiến tụi hơi quan ngại một chút, răng nanh của cả bốn đứa đều rất là sắc. Nhiều lúc tụi nó cắn giỡn chơi mà đau đến độ tổ phải nhảy dựng lên luôn. Từ giờ tổ cũng định rèn lại cái tật hay cắn này. Dù sao thì mấy đứa nhóc này vẫn còn là cún con nên chưa nói được gì nhiều, nhưng tổ để ý là tai tụi này nhỏ và cằm hơi ngắn hơn so với loài chó thường. Mắt có màu hổ phách đẹp lắm.

Tuy nhiên, hành vi của tụi này thật sự là rất giống những con cún con bình thường khác. Như là xoay vòng vòng tự đuổi theo cái đuôi của mình, khi bốn con chơi giỡn cùng nhau thì chúng túm tụm lại thành một khối đến mức chẳng thể phân biệt nổi chân hay đuôi nào là của đứa nào. Nhìn cảnh cả bốn con rúc mình vào chân ngủ trưa mà tổ cảm lòng không đành.

Trong lúc cả bọn đang say sưa ngủ, nếu tổ lại gần và vô tình tạo ra tiếng bước chân thì đứa đầu tiên mở mắt luôn luôn là Hạ. Vì Hạ giật mình tỉnh dậy nện Đông cũng thức giấc và hiên ngang đứng chắn trước cả đàn, kể bên nó sẽ là Thu. Trong khi đó, Xuân liếm người Hạ để giúp nó bình tĩnh hơn. Lúc nhận ra đối tượng xâm nhập là tổ thì cả bọn thôi cảnh giác ngay lập tức. Quả thật là cách bốn đứa này phối hợp với nhau thật tuyệt vời.”

“Mùa Xuân:

Làm xong hàng rào rồi! Từ giờ tổ có thể để mặc cho bé Đông khám phá thỏa thích và đi vòng quanh trong hàng rào rồi, khỏe quá. Bé Đông thật sự là rất giỏi tìm kiếm niềm vui. Chỉ cần để một trái banh là nó sẽ ngoạm lấy rồi ném ra xa để chơi đùa với mấy đứa khác. Những lúc như thế thì bé Hạ nhanh nhẩu lạ thường, nó sẽ chộp lấy trái banh đầu tiên, nhưng cũng mau chóng rút người và nhường lại trái banh khi bé Xuân hay Thu chạy đến. Bé Thu chỉ đối xử dịu dàng với mỗi bé Xuân thôi, nó giả vờ tranh giành rất nghiêm túc nhưng thật ra là muốn nhường banh cho

Xuân. Thế nhưng giữa chừng bé Đông lại xen vào giành lấy banh của Xuân, bé Thu thấy thế bưng bưng tinh thần chiến đấu, sẵn sàng lao vào bé Đông.

Thu với Đông cứ như là kẻ thù truyền kiếp vậy, chúng làm gì cũng kèn cựa nhau. Lúc tranh giành nhau, tụi nó hăng say tới mức lăn lông lốc như trái banh. Thỉnh thoảng còn cáu tiết mà cắn nhau thật, nhưng hình như hai đứa cũng biết đường nhân nhượng đủ để không làm nhau bị thương.”

“Mùa Xuân:

Chiếc còi tớ đặt mua đã tới rồi. Tớ đã ấp ủ ý định cho cả bọn chạy chơi trên đồng cỏ, vậy nên tớ nghĩ chắc tiếng còi sẽ dễ nghe hơn. Bốn đứa giờ đã biết ngồi và nằm xuống theo lệnh. Nếu có thể nhìn thẳng vào mắt của mấy con chó thì tụi nó sẽ dễ dàng nắm bắt chỉ thị, nhưng chỉ dựa vào mỗi tiếng còi mà ra hiệu lệnh thì thật là nan giải. Đây chắc hẳn là vấn đề chung mà nhân viên chăm sóc động vật nào cũng gặp phải. Thông qua ánh mắt mà tâm hồn của tụi mình có thể đồng điệu được với các loài động vật, thế nên nếu không thể làm được điều đó, liệu chúng có nghe theo chỉ thị của mình hay không. Hiện tại thì tớ cứ để cả bọn chạy trong hàng rào và huấn luyện chúng tập hợp bằng tiếng còi.

Đứa nhanh chân nhất lúc nào cũng dẫn đầu cả đàn luôn là Đông. Mặc dù Thu cũng hay tranh vị trí đầu đàn với Đông, nhưng nó không bao giờ quên để mắt xem hai đứa còn lại có theo kịp hay không. Đứa phản ứng nhanh nhất với hiệu lệnh bằng tiếng còi và ngồi ngay ngắn là Xuân. Bé Đông lúc nào cũng cao hứng chạy nhảy vòng quanh, nhưng may thay cô Hạ kéo nó lại giúp tớ. E là sẽ còn cần thêm nhiều thời gian nữa, nhưng dường như cả bọn đã hiểu được rằng tiếng còi mang theo một loại mệnh lệnh nào đó.”

“Mùa Xuân:

Bọn cún con dễ thương không thể chịu nổi. Chơi với chúng làm tớ quên hết cả thời gian. Hôm nay cũng như mọi lần, tớ mà vượt một đứa là y như rằng đám còn lại sẽ nhẩy căng lên chân tớ đòi nựng, cuối cùng là tớ trễ giờ ăn trưa. Bộ lông mềm mịn bông bông rồi còn điệu bộ nhõng nhẽo nữa chứ, thật sự là đáng yêu không sao tả nổi,

đến mức tớ chỉ muốn chơi cùng tụi nó mãi thôi. Thế nhưng tớ phải dẫn lòng đóng vai ác để rèn tụi nó vào khuôn khổ.

Mặc dù lấy lý do là cứu mạng bọn cún con, nhưng người dẫn chúng đến đây là tớ. Tớ cũng biết những con thú hoang đã được nuôi dưỡng bởi con người khi quay về với tự nhiên sẽ khó khăn như thế nào. Để cho bọn chúng quen với cuộc sống với con người như bây giờ là lỗi của tớ. Tớ muốn tạo ra một mối quan hệ có thể mang đến hạnh phúc không chỉ cho tụi mình mà còn cho đám cún con nữa.”

“Mùa Xuân:

Sáng nay sau khi chăm sóc đàn gà và thỏ và ngó sang đàn chó con như mọi lần, bất ngờ thay, không có một con nào ở trong hàng rào. Tớ hốt hoảng kiểm tra lại hàng rào thì phát hiện ra một thanh bị rời ra. Đường như cả bọn đã chui qua chỗ hở đó và chạy đi mất. Nghĩ bụng là tụi nó chưa thể chạy xa được nên tớ đi tìm khắp nơi trong khuôn viên trường. Khi tớ đến khu vườn, cậu thợ làm vườn đang vất vả rượt theo đám cún trong khi cả bọn thì hào hứng như chơi trốn tìm.

Bọn cún nghịch phá không chỉ khiến hoa trên cây rơi rụng mà còn đập nát hết cả hoa mọc dưới đất. Sau khi tới thời còi, cả bốn con tập hợp lại tỏ vẻ ngoan ngoãn, nhưng còn khu vườn đã bị phá tanh bành kia thì tớ chẳng thể nào khôi phục được. Vì cảm thấy có lỗi với thợ làm vườn, tớ đã nạt tụi nó một trận ra trò. Đây là lần đầu tiên tớ răn đe nghiêm khắc như thế, nên nom chúng hốt hoảng lắm, nhưng đường như chúng cũng hiểu được rằng mình vừa làm điều sai trái.

Mặc dù cũng góp một tay để dọn dẹp khu vườn, nhưng trông cậu thợ làm vườn suy sụp quá nên tớ cũng cảm thấy xót xa. Chuyện lần này hoàn toàn là do sự bất cẩn của tớ khi không nhận ra hàng rào đã bị hư. Đám cún con vẫn còn nhỏ nên không thể tránh khỏi việc nghịch ngợm. Nếu chuyện tương tự như thế này còn tiếp diễn, tớ sợ là mình không thể nào nuôi chúng trong trường Suikousha mất. Trong các căn xưởng có biết bao tác phẩm tâm huyết, chỉ cần nghĩ đến chuyện bọn cún con phá hỏng chúng thôi là tớ thấy lạnh người.

Tổ nghĩ tụi nó sẽ dần dần hiểu được việc gì mình không được phép làm, nên tổ đã tự thể với lòng rằng phải dạy dỗ tụi nó nghiêm khắc, không để chuyện này xảy ra thêm lần nào nữa. Bởi vì tổ thật lòng muốn sống với tụi nó dưới mái trường Suikousha này.”

“Mùa Xuân:

Tổ đang thử dùng các nguyên liệu giống nhau để làm đồ ăn cho vài ngày liên tục để nghiên cứu xem bọn cún con có dị ứng hay không. Ở thời điểm hiện tại, hình như không có bé nào kén ăn hết. Tổ phát hiện ra vài cây tỏi mọc dại trong khu rừng bao quanh đồng cỏ, nên đã nhắc nhở đàn chó không được ăn bậy.

Tụi nó đã lớn hơn một chút rồi. Tổ cũng đã dạy thêm cho chúng vài tiếng còi mới. Tiếng ‘huýt’ ngắn gọn nghĩa là chạy, ‘hu–huýt–hu’ là dừng lại, ‘hu–huýt’ là tập hợp. Tổ định huấn luyện cả đàn trong hàng rào thêm một thời gian nữa, nếu không có đứa nào bất tuân thì sẽ dẫn cả bọn lên đồng cỏ.”

“Mùa Xuân:

Tháng Sáu đã trôi qua hơn một nửa rồi, nhưng thật may là ở đây không có nhiều mưa cho lắm. Chân của mấy con chó cũng dài hơn một chút, mỡ ít đi và cơ bắp nhiều hơn. Quả nhiên là tụi vẫn nhỏ và cằm vẫn ngắn. Hơn nữa đuôi còn cong về phía lưng, phần cuối trông hơi tròn tròn.

Những đặc điểm này thì e là... Tổ nêu ra ý kiến của mình thôi nhé. Chó sói Nhật Bản liệu có đúng không nhỉ? Dù tụi này hơi lai rồi, nhưng ít nhiều vẫn giữ được nét đó. Hiện tại thì tụi nó không có ý định tấn công mấy con gà nên tổ nghĩ bản tính của chó nhà mạnh hơn. Xét cho cùng đây chỉ là một hy vọng mà nếu là thật thì quá tốt. Giáo viên Cũng nhờ tổ đừng báo cáo chuyện này cho những người ở cấp cao hơn.

Vì lý do đó mà tổ cảm thấy kì kì khi gọi tụi nó là chó, nhưng bản chất của chúng cứ lửng lững giữa chó và chó sói. Dù sao thì chúng cũng giống những con sói nhỏ, hay là tụi mình gọi chung là sói cún? Tổ trường, cậu thấy sao?”

“Mùa Xuân:

Bọn cún chạy ngày càng nhanh. Sức mạnh của những đôi chân thật đáng nể, có lẽ không gian trong hàng rào đã trở nên chật hẹp và không còn đủ rộng nữa. Hôm nay tớ đã dắt cả bọn lên đồng cỏ lần đầu tiên. Khi tớ đi trước cùng với cái còi, dù không có dây dắt cũng không có đứa nào hành xử tùy tiện. Giữa đường bé Đông toan chạy ra vô lấy một chú chim nhỏ, nhưng vừa nhắc nhở bằng tiếng còi là cu cậu tập trung lại ngay.

Lúc này là mùa hoa tử yến mùa xuân nở rộ khắp đồng cỏ nên tớ sợ bọn sói cún khó chạy nhảy, nhưng chúng vẫn khéo léo lách qua đám cỏ và chạy giỡn. Bụi cỏ cao cỡ này thì tớ nghĩ sau này trưởng thành chúng có thể chạy qua luôn mà chẳng cần phải tránh.

Mặc dù vậy, lực chân của chúng thật sự rất tuyệt vời. Đông với Thu chạy song song ở phía trước với cùng một tốc độ với nhau mà Xuân cùng Hạ vẫn theo kịp. Những bước chạy đều đến mức tưởng như động tác và hơi thở của cả bốn con đều có chung một nhịp. Bé Thu trước đây còn mang tâm thế ganh đua muốn chạy nhanh hơn Đông, nhưng giờ thì cu cậu chỉ tập trung vào việc chạy cùng cả đàn thôi. Xuân và Hạ mà chậm chạp quá là Đông sẽ sửa nhắc nhở ngay.

Trong bốn con, rõ ràng đứa nắm vai trò thủ lĩnh là Đông. Chạy nhanh không ai bằng mà gây sự cũng chẳng thua ai, bé Thu cũng đã thừa nhận sức mạnh ấy rồi. Đông lúc nào cũng tràn trề năng lượng, điều đó tốt nhưng mà vẫn có những lúc tính khí Đông quá bốc đồng. Trong thâm tâm bé Thu vẫn không muốn thua kém Đông, tuy nhiên nó vẫn chấp nhận mình ở vị trí số hai và điềm đạm hỗ trợ Đông. Tớ nghĩ chỉ cần mối quan hệ giữa hai đứa không bị tan vỡ, khả năng phối hợp và hoạt động theo nhóm của cả đàn sẽ rất tuyệt vời.”

“Mùa Xuân:

Hôm nay là đã kết thúc mùa xuân rồi. Ngày mai tớ sẽ đem theo bọn sói cún lên xe buýt để đưa chúng xuống thành phố tiêm phòng. Sau khi gửi chúng lại cho giáo viên, tớ phải về thẳng nhà luôn. ‘Mùa Hạ’ thay tớ chăm chúng nhé.

Nghĩ đến chuyện chín tháng tới không thể gặp tụi nó mà tớ thấy buồn kinh khủng. Hôm nay tớ đã dành cả ngày với bọn sói cún. Tớ dọn chuồng chó và chải lông cho cả bốn đứa một cách chu đáo.

Khi gặp lại bọn cún con này vào năm sau, chắc hẳn là cả bọn sẽ trông tuyệt vời lắm. Mong là tụi nó sẽ không quên tớ. ‘Mùa Hạ’, ‘Mùa Thu’ và cả ‘Mùa Đông’ nữa, trăm sự nhờ các cậu nhé. Tớ tin tưởng mọi người tuyệt đối nên giao hết đám sói cún này cho mọi người đấy.”

“Mùa Hạ:

Tớ gặp bọn sói cún mới được chích ngừa ở nhà ga nè. Sao mà dễ thương thế không biết. Tớ chưa từng gặp con vật nào đáng yêu đến nhường này. Ba tháng trước hẳn là mấy đứa này còn bông bông mềm mịn, dễ thương hơn thế này nữa. Chỉ có ‘Mùa Xuân’ chứng kiến được giai đoạn đó thôi, thật là ganh tị quá đi mất.

Trên xe buýt, bọn sói cún rất ngoan ngoãn. Duy chỉ có Đông là lờn vờn quanh các học sinh, có lẽ là cu cậu đang nhằm nhe xin đồ ăn vặt cũng nên. Trước đó tớ đã dặn mọi người đừng cho nó ăn đồ ngọt, vậy nên cả hai bên chỉ giao lưu thân thiện với nhau mà thôi. Lúc trên xe, tớ ẵm hết em này đến em khác, vuốt ve, cưng nựng mấy em sói cún. Hạnh phúc thật sự luôn.

Bọn chúng không có vẻ gì là sợ người lạ, nhưng nói gì thì nói, tớ chưa cảm nhận được sự gắn bó từ chúng. Hôm nay mới là ngày đầu tiên nên cũng không thể trách được. Từ ngày mai tớ sẽ cố gắng chăm sóc chúng để có thể nhanh chóng nhận được sự tin tưởng của chúng”

“Mùa Hạ:

Vòng cổ và dây dắt mà tớ trường nhà, tớ đã báo trước với nhà thiết kế rồi. Thợ điêu khắc cũng đã đồng ý rồi nên tớ trường gửi bản vẽ cho tớ nhé.

Người chăm sóc thay đổi mà đám sói cún vẫn hành xử rất chừng mực. Chúng không tỏ thái độ khó chịu, hơn nữa còn nghe theo lời tớ nói, nhưng tớ vẫn có cảm giác rằng chúng sẽ không dễ dàng làm nũng với tớ. Người ta thường nói chó là loài đánh

giá và xếp hạng cho các thành viên trong gia đình chủ, nhưng không biết trường hợp của tụi mình thì sao nhỉ? Vốn dĩ với tình hình thực tế là cứ ba tháng thay đổi người chăm sóc một lần, liệu việc dạy dỗ tụi nó có gặp vấn đề gì không nhỉ?”

“Mùa Hạ:

Chỉ vì chuyện riêng của cá nhân tớ thôi mà lại gây ra sự việc lộn xộn như thế này, xin lỗi nhé. Bạn họa sĩ mùa xuân lên ở lại trường Suikousha đã về nhà bình an vô sự rồi.

Khi tớ đang vuốt ve bọn sói cún, thì Đông và Hạ nằm ngửa bụng ra lăn lóc. Cuối cùng cũng có ngày tụi nó làm nũng tới mức này rồi, tớ hạnh phúc không sao tả nổi. Xuân cũng dần thân thiết với tớ hơn rồi, nhưng Thu thì vốn thông minh lại cảnh giác nên nó vẫn còn đang quan sát tớ.

Mặc dù thấu hiểu cảm giác của các con vật hơn cả người, nhưng tụi mình vẫn không có khả năng điều khiển chúng theo ý mình nhỉ. Chỉ còn cách xây dựng lòng tin theo thời gian thôi chứ biết sao bây giờ.”

“Mùa Hạ:

Vòng cổ được làm xong rồi. Bằng da màu nâu nhé. Bọn sói cún vẫn chưa quen nên đùa nào cũng tỏ thái độ khó chịu. Tớ nghĩ một khi quen rồi thì chúng sẽ chẳng còn bận tâm nữa đâu.

Vào thời kì thay lông, mỗi lần tớ dùng lược chải là y như rằng thu được những bụi lông to đùng. Bộ lông mùa đông có màu xám bạc, nhưng bộ lông mùa hạ nằm bên dưới hình như là màu đen.

Theo lời của tổ trưởng, tớ đã bắt đầu huấn luyện mệnh lệnh rồi đó. Trước tiên, để dạy cho bé Đông phân biệt trái và phải, tớ vừa hô to ‘phải’ vừa giật dây sang bên phải, tương tự thế, tớ giật dây sang bên trái khi hô ‘trái’. Tớ cố lặp lại hành động đó nhiều nhất có thể. Mặc dù nghĩ bụng chắc chắn là Thu sẽ học nhanh hơn, nhưng nói gì thì nói, Đông vẫn là thủ lĩnh của cả đàn.

Còn chiếc xe trượt tuyết mà tớ nhờ thợ điêu khắc, có vẻ sẽ cần thêm ít thời gian nữa. Đàn chó vẫn còn đang phát triển, vậy nên mấy bài luyện tập kéo đồ vật tớ sẽ để lại cho Mùa Thu nhé. Nhưng mà tổ trưởng này, rốt cuộc mình sẽ sử dụng xe trượt kéo bằng chó vào việc gì thế?”

“Mùa Hạ:

Hôm nay, lúc chải lông, bé Thu cuối cùng cũng chịu nằm xuống và ngửa bụng lên với tớ. Cái tên nhóc này thật là đa nghi quá đi mất. Nhưng mà tớ cảm thấy những đứa khác hơi thật thà và khờ khạo, theo nghĩa tốt đấy nhé, vậy nên có một đứa như thế này cũng hay, vừa vặn để cân bằng mọi thứ.

Bộ lông mùa đông đã rụng hết, nên giờ có thể nhìn thấy bộ lông màu ghi tối rõ ràng hơn. Với bộ lông này thì khó nhìn ra các đốm đen hơn và nhận diện từng đứa cũng vất vả hơn.

Bé Đông cuối cùng cũng nhớ được ý nghĩa của ‘phải’ và ‘trái’ rồi. Nhưng mà dạo này nóng quá nên ban ngày đứa nào cũng nằm ngủ dưới bóng cây, đến tầm chiều tối mát mẻ thì tớ mới tranh thủ dắt tụi nó đi dạo và huấn luyện được. Tớ đã nghĩ khi hậu ở đây vốn là nơi mát mẻ lắm rồi, nhưng quả nhiên là đối với những động vật có lông thì vẫn còn hơi khắc nghiệt.”

“Mùa Hạ:

Đai yếm dắt chó tớ nhờ nhà thiết kế làm đã hoàn thành rồi. Thật may vì tớ có thể ngắm nhìn dáng vẻ của tụi nó trong chiếc đai yếm này trước khi mùa hạ kết thúc. Đám sói cún vẫn còn đang lớn nên tớ nhờ cậu ấy làm chiếc đai có thể điều chỉnh được kích thước.

Khi vừa bị đeo đai yếm lên người, mặt của đám sói cún đanh lại. Dường như cả bọn biết nhiệm vụ của mình là đeo nó và chạy. Tớ đã cho cả đàn chạy trên đồng cỏ với đai yếm trên người. Vẫn như mọi khi, động tác của bốn con vẫn nhịp nhàng dù không có dây dắt. Tớ cũng chạy theo ở đằng sau. Khi tớ hét to ‘phải, phải’, bé Đông lắng nghe và ngoặt sang bên phải. Những đứa khác cũng bắt chước đổi hướng theo.

Tớ vui đến mức muốn nhảy căng lên. Tớ có cảm giác mình được trở thành một phần của nhóm và đang chạy cùng cả đàn. Thật là hạnh phúc khi động vật và con người có thể cùng làm một chuyện gì đó. Cảm ơn tổ trưởng vì ý tưởng về xe trượt tuyết chó kéo nhé. Phần huấn luyện tiếp theo trông cây ‘Mùa Thu’ hết đây.”

“Mùa Thu:

Vừa đến trường Suikousha, tớ chỉ dọn hành lý qua loa rồi đi đến chỗ đám sỏi cún ngay. Trước hết là ra mắt cả đàn với tư cách là người chăm sóc mới. Nhờ nắm bắt được tính cách của bốn đứa mà mọi chuyện diễn ra suôn sẻ mà không gặp rắc rối gì.

Đông là đứa lao ra đầu tiên và ngửi mùi, Xuân thì rụt rè tiến lại gần. Bé Hạ đến ngửi giày của tớ, nhưng khi tới định vuốt ve thì nó giật mình chạy đi mất. Thu chỉ nhìn tới đằng xa mà thôi. Anh chàng thật sự đang quan sát con người với thái độ điềm tĩnh đến mức tớ cũng thấy hơi sợ.

Tớ đã định tự tay làm đồ ăn tối cho chúng, nhưng vì chưa từng nấu nướng bao giờ nên chỉ riêng việc thái nhỏ nguyên liệu thôi cũng giống như là đánh trận vậy. Cuối cùng thì tớ được cô giúp. Khi bày đồ ăn ra, Đông nhào đến trước tiên và ăn ngấu nghiến, Xuân ăn từ tốn hơn còn Hạ thì lừng khừng một lúc mới chịu vực mồm ăn vì sợ đồ ăn vẫn còn nóng, sau đó Thu mới bắt đầu ăn. Hình như anh chàng không có ý định giành đồ ăn với Hạ nữa, chắc là sợ trong đó có độc, nếu có chuyện bất trắc thì hẳn Thu sẽ là đứa duy nhất sống sót. Thôi dù sao thì đây cũng là một tâm lý đúng đắn nên có ở động vật.”

“Mùa Thu:

Tớ chơi cùng với đám nói cún để vun đắp niềm tin của hai bên. Khi tớ cầm đĩa ném, Đông, Xuân và Hạ vẩy đuôi, mặt mày hớn hờ háo hức mong đợi. Ngay cả thời điểm như vậy mà Thu vẫn giữ vẻ lạnh lùng. Tốc độ của Đông đáng nể thật đấy, nhưng anh chàng này hơi ngố nên chẳng thể đoán được chuyển động của đĩa ném, thế là đôi lúc hay chạy sai hướng. Hạ thì bám theo đĩa ném một cách chính xác, nhưng dường như nó sợ phải chộp lấy đĩa trên không trung nên toàn chờ rơi xuống

đất mà thối. Chiếc đĩa vừa chạm đất thì Xuân từ bên cạnh nhào ra cướp lấy và người chơi giành chiến thắng cuối cùng là cô nàng Xuân.

Những học sinh khác cứ lần lượt tìm đến để nhìn đám sói cún. Mặc dù tụi nó giờ đã to và nặng hơn đáng kể rồi, nhưng các bạn nữ vẫn vuốt ve bọn chúng mà chẳng hề sợ hãi. Nam sinh ai nấy đều ra vẻ bình tĩnh nhưng người thì có rúm, người thì run tay, những sự dao động đó đương nhiên là chẳng thể nào qua được mắt của bọn sói cún rồi. Nhất là Đông, mỗi lần cao hứng là y như rằng anh chàng này lại đu hai chân lên vai, thì người ta xuống và liếm láp khắp mặt. Vì cảnh tượng này khá là thú vị nên tớ thường đứng chiêm ngưỡng một lúc.”

“Mùa Thu:

Đám sói cún giờ đã thân thiết với tớ nhiều hơn rồi, vậy nên tớ cho cả đàn tập chạy trên đồng cỏ. Nhờ công sức của ‘Mùa Xuân’ và ‘Mùa Hạ’ mà chúng đã nắm được những bài học cơ bản. Nhân dịp có nhà ngoại cảm ghé qua chơi, tớ đã phô diễn khả năng chạy của cả đàn. Hiếm lắm mới thấy bé Thu cất tiếng sủa, sau đó lại còn chạy về phía mà chẳng có gì nữa chứ. Không biết vì lý do gì mà nhà ngoại cảm nhìn theo và cười ngặt nghẽo. Dù sao cũng là nhà ngoại cảm mà, chắc hẳn cậu ấy đang nhìn cái gì đó mà tớ không thể nhìn thấy cũng nên. Nhà ngoại cảm cũng bị Đông xò ngã hết như những nam sinh khác. Nhưng mà sau đó không hiểu sao cậu ấy lại cảm ơn tớ.”

“Mùa Thu:

Dây kéo dành riêng cho xe trượt tuyết đã được làm xong rồi. Tớ đã thử gắn vào đám sói cún và cho chúng chạy trên đồng cỏ. Có lẽ là do chưa quen hay sao đó mà động tác của cả đàn không nhịp nhàng bằng lúc không có dây. Xuân có phần hơi chậm chạp một chút nên đôi khi gần như bị kéo lê. Họ cảm thấy lo lắng nên giảm tốc độ lại, kết quả là chuyển động ở phía trước lẫn phía sau đều không ăn khớp với nhau. Đàn phải chờ cho cả bọn quen với dây dắt thôi chứ biết sao giờ.”

“Mùa Thu:

Có vẻ là cả đàn không còn gặp khó khăn gì khi chạy với dây dắt, vì thế tớ bắt đầu huấn luyện chúng kéo đồ vật. Tớ đổ đầy cát vào một cái túi, gắn ở cuối sợi dây rồi cho cả bọn chạy thử. Dường như cảm thấy bận tâm đến thứ đang gắn phía sau nên Hạ ngoái lại nhìn nhiều lần khiến tốc độ bị chậm. Tớ phải an ủi rằng không sao đâu, chẳng phải là thứ gì đáng sợ đâu và mở túi cho Hạ xem bên trong, giờ thì anh chàng có thể chạy mà không cần sợ sệt rồi.”

“Mùa Thu:

Túi cát càng lúc càng to hơn một chút, hôm nay tớ thử cho cả đàn kéo theo khối lượng chừng hai mươi kí. Cỏ cây trên đồng cỏ đã khô héo hết rồi có vẻ chúng chạy dễ dàng hơn nhiều. Túi cát nặng cỡ này mà nhìn đám sói cún chẳng thấy cực nhọc gì, thậm chí mặt của chúng còn trông như có thể làm được hơn thế. Tụi nó vẫn còn đang tuổi ăn tuổi lớn nên tớ sợ mình đang dồn ép chúng quá sức, nhưng trước khi trao lại cây gậy tiếp sức cho ‘Mùa Đông’, tớ muốn cho cả đàn kéo thử bốn mươi kí xem sao.

Nói gì thì nói, đám sói cún thật sự rất thích chạy. Giống như tụi nó sinh ra là để chạy vậy.”

“Mùa Thu:

Đã hoàn thành mục tiêu bốn mươi kí. Nhờ công sức của thợ điêu khắc mùa hạ và mùa thu mà xe trượt tuyết cũng đã được làm xong, trông khá chắc chắn. Ôi, muốn trượt thử cái này quá đi mất. Đám sói cún mà kéo cái này chạy thì nhìn ngẫu phải biết. Thật ganh tị với ‘Mùa Đông’ quá. Hãy thay mọi người tận hưởng xe chó kéo và thuật lại trong nhật ký nhé.”

Vẫn còn một vài chiếc lá có màu sắc hiếm hoi sót lại chân núi, thế nhưng chiếc xe buýt càng chạy lên cao thì số lá rụng càng nhiều, những cành cây trụi trụi đung đưa trong gió.

“Tuyết sắp rơi chưa nhỉ?”

Nghe thấy lời nói của Maho đang ngồi kế bên, Ayumu nghiêng đầu hưởng ứng “không biết thời tiết ra sao nữa”, rồi nhìn lên trên. Bầu trời xám xịt như có thể đổ mưa hay tuyết bất cứ khi nào. Nhưng cửa sổ xe buýt vẫn đang khô ráo.

Maho và Ayumu đều lớn lên ở những nơi hầu như không có tuyết, vì thế nên cả hai háo hức được ngắm tuyết rơi ở học viện Suikousha hơn tất cả mọi thứ.

“Nếu được tuyết chào đón trước khi bước xuống xe buýt, ba tháng sắp tới sẽ gặp được nhiều may mắn.”

Đây là suy nghĩ mê tín mà Maho cùng Ayumu đã nảy ra khi ngồi trên chuyến xe buýt chở đến trường Suikousha vào năm thứ hai. Điểm báo ấy vẫn luôn chính xác từ đó cho tới bây giờ.

Lần đầu tiên bước vào trường Suikousha, khi đó Ayumu là học sinh lớp Bảy. Đây là lần thứ tư cô bé đón mùa đông ở trường Suikousha.

Từ lúc còn là học sinh mới đang trên đường đến với học viện, chỗ ngồi kế bên Ayumu luôn là Maho. Khi đang cố tìm ra một người nào đó để bắt chuyện trong một tập thể toàn là những gương mặt lạ lẫm lần đầu tiên nhìn thấy, Ayumu đã để mắt đến Maho đang ngồi lẻ loi một mình. Sau khi ngồi kế bên và hỏi chuyện, cô mới biết Maho bằng tuổi và cũng là học sinh mới giống như mình. Chỉ cần bấy nhiêu yếu tố thôi đã quá đủ để cả hai bắt đầu một mối quan hệ thân thiết.

Ayumu ở chung phòng với Maho trong ký túc xá, cả hai cũng thường đi cùng nhau mỗi khi đến nhà tắm hay nhà ăn.

Nhớ nhà là căn bệnh thường gặp ở những học sinh mới, tuy nhiên nỗi nhớ nhà mà Maho ôm trong người năm đầu tiên trầm trọng hơn Ayumu rất nhiều. Cô bạn chỉ toàn rúc mình trong phòng khóc lóc đòi về nhà đến mức chẳng còn tâm trí để làm nhiệm vụ. Đó cũng là thời kỳ mà học viện

Suikousha chính thức ngập trong tuyết. Từ ô cửa sổ nhìn ra ngoài, cả thế giới chìm dưới tuyết trông như một đại dương trắng xóa. Ayumu gần như phải lôi Maho ra khỏi trường Suikousha lúc này nhìn y như một ốc đảo lơ lửng nổi lên giữa biển. Trước khi tới đây, Ayumu đã mua nào là áo khoác dày, ủng cao cổ, không thiếu một thứ gì. Cô bé mặc chúng lên người rồi bước lên lớp tuyết phủ mịn như bột năng. Khi cả hai đi ra được đến bờ hồ, khung cảnh trải ra trước mắt khiến Ayumu và Maho chỉ biết nín thở.

Những đám mây tuyết đã bay đi để lại bầu trời bao la mang màu xanh nước biển nhạt. Bốn bề một màu trắng xóa. Tưởng như có những tinh thể pha lê lẫn trong tuyết, chúng biến thành các tấm gương bé li ti ở khắp mọi nơi và phản chiếu lại ánh sáng chói lòa khiến mắt người nhìn phải hấp háy. Hồ nước lặng lẽ nằm im lìm trong thế giới trắng xóa giờ đây có màu hệt như một đám mây. Những bông hoa tuyết trắng tinh nở rộ điểm xuyết trên rừng thông ôm lấy trường Suikousha và những rặng núi bao quanh hồ.

Không lời nào có thể miêu tả được vẻ đẹp của tuyết trên cây thông lúc này. Sự tinh tế của lớp tuyết mỏng manh trải trên từng nhánh cây mảnh khảnh là thứ mà bàn tay của con người không tài nào làm được. Tưởng chừng như một hơi thở từ đằng xa cũng có thể gây tổn hại đến vẻ đẹp đó, vì thế mà cả Ayumu lẫn Maho đều nín thở trong vô thức. Chẳng mấy chốc mà mặt trời leo lên vị trí cao nhất, nhiệt độ xung quanh dần ấm lên. Trong khi những giọt nắng vàng ươm tràn xuống, tuyết trên cành cây chậm chậm tan ra rồi rơi tí tách. Có những chỗ tuyết trượt xuống từ cành cây trông như sợi chỉ trắng muốt.

Vừa ngắm tuyết tan, Maho vừa nói như thể cô bạn đã hạ quyết tâm trong lòng.

“Tớ muốn được nhìn thấy khung cảnh này thêm một lần nữa.”

“Muốn vậy thì phải ở lại trường Suikousha và tiếp tục cố gắng chứ đừng bỏ về nhà.”

“Ừ, đúng rồi ha.”

Sau đó Maho không còn khóc nữa. Thậm chí sang năm tiếp theo, cô bạn còn trưởng thành đến mức có thể vận dụng năng lực của đầu bếp để vực lại tinh thần của các học sinh mới đang khổ sở vì nỗi nhớ nhà.

Xe buýt càng tiến lại gần trường Suikousha bao nhiêu, Ayumu và Maho càng khó kiềm nén sự háo hức trong lòng bấy nhiêu. Cả hai vừa nắm chặt tay nhau vừa nhìn đắm đắm ra ngoài cửa sổ. “A!” – Bất chợt Maho kêu lên. Ayumu cũng tìm thấy một lớp màu trắng mỏng manh phủ nhẹ trên mặt đất.

“Tuyết kìa!” – Cả hai đồng thanh reo lên rồi ôm lấy nhau. “Ồn quá” – Nam sinh ngủ ở phía sau hé mắt và cất lời phàn nàn. Trường Suikousha đã hiện ra ngay trước mắt.

Vừa bước xuống xe buýt, Ayumu và Maho cùng ngược mặt lên trời và nhắm mắt lại cảm nhận thứ lành lạnh tan ra ngay vì hơi ấm khi chạm nhẹ lên má. Hai người mở mắt ra rồi ôm nhau reo hò mừng rỡ thêm lần nữa. Năm nay cả hai vẫn có thể nhận được sự chào đón của tuyết một cách thuận lợi.

Sau khi chào hỏi vợ chồng người quản lý và mang hành lý vào phòng, Ayumu nhanh nhẩu thông báo “tớ ra xem đám sói cún chút nhé” rồi bay ra khỏi phòng.

Đã chín tháng trôi qua kể từ lúc “Mùa Xuân” tìm thấy cả bọn giữa rừng. Ayumu đã luôn dõi theo quá trình phát triển của chúng qua nhật ký. Cô bé vốn là người yêu động vật hơn mọi thứ, nhưng chó chiếm vị trí đặc biệt nhất. Ở nhà cô lúc nào cũng nuôi mấy con. Chỉ mới ngày hôm qua thôi, Ayumu lần lượt dắt ba con chó đi dạo, chải lông và cho chúng ăn vặt, cô bé không nỡ chia tay chúng đến tận mùa xuân mới gặp lại.

Nếu suy đoán của “Mùa Xuân” là chính xác, đám nói cú này mang dòng máu của giống chó sói Nhật Bản.

Mỗi lần đọc những bài viết của các thành viên khác nhắc về đám sói cú, Ayumu lại khao khát được gặp chúng thật nhanh và cảm nhận được bộ lông ấy bằng chính tay của mình. Cuối cùng cũng đến giây phút gặp được đám sói cú ấy.

Cô bé nhắm thẳng đến chỗ có chuồng gà và tỏ hiện lên giữa lớp tuyết mỏng mà chạy. Ở chỗ năm ngoái chẳng Có gì nay được dựng thêm một hàng rào gỗ.

Vừa bước vào hàng rào, đám sói cú đang nằm ngủ trưa lẫn lộn tán mát các nơi bỗng nhiên đồng loạt đứng phắt dậy, chúng nhìn Ayumu và thủ thế. Mặc dù không có đĩa nào sữa, nhưng rõ ràng là cả đàn đang rất cảnh giác.

Hít một hơi thật sâu, Ayumu quan sát dáng vẻ của cả bốn con. Đứa ở vị trí xa nhất mà cô không tài nào bắt được ánh mắt là Hạ. Đứa đang ngồi khép nép thay cho lời chào khiêm nhường “mọi người giúp đỡ nhau nhé” có lẽ là Xuân. Đứa nhìn cô chằm chằm bằng ánh mắt như cục nước đá lạnh nhụy là Thu. Đứa còn lại đang giậm chân một cách phấn khích cùng ánh mắt hào hứng là Đông.

Ayumu ngồi xổm trước mặt Đông, rồi nhìn thẳng vào sâu trong mắt thủ lĩnh của cả đàn. Bọn sói cú lớn xác hơn cô nghĩ nên trong lòng cô cảm thấy hơi áp lực. Đôi mắt xéch lên và răng nanh nhọn hoắt, thần thái này quả thật khiến người ta phải liên tưởng đến chó sói. Bây giờ Ayumu đã có thể thông cảm cho những nam sinh mùa thu bị đám nói cú này dọa hết hồn.

“Đông à, chào em. Chị là Ayumu, nhân viên chăm sóc động vật mùa đông.”

Nhìn thẳng vào mắt của đối phương, Ayumu dồn hết tất cả thành ý và sự nhã nhặn vào lời nói để có thể truyền tải được thông điệp rằng cô thật

lòng muốn xây dựng một mối quan hệ thân thiết. Cho dù bất cứ chuyện gì xảy ra cũng tuyệt đối không được lảng ánh mắt sang chỗ khác. Sau khi nhìn chăm chú chừng mười giây, một tia sáng lóe lên dưới đáy mắt của Đông. Cu cậu há miệng lè lưỡi, gương mặt trông như đang cười toe toét. Chiếc đuôi đột nhiên nhúc nhích rồi bắt đầu vẫy mạnh. Lớp tuyết đang phủ trên mặt đất bị chiếc đuôi cuốn lên tạo thành các đám mây bụi trắng li ti.

Thấy Đông dồn lực vào hai chân sau, Ayumu biết là cu cậu chuẩn bị nhảy. Nếu cứ ngồi xõm như thế này thì hẳn là sẽ bị đẩy ngã, vậy nên Ayumu đứng dậy ngay rồi trụ thật vững để sẵn sàng đón nhận cho điều sắp tới. Đông bật lên mạnh mẽ, nó nhào đến ngực của Ayumu.

Đúng như những gì các thành viên khác đã viết trong nhật ký, Đông quả là một đứa hiếu kỳ và dễ gần. Bộ lông trên người cũng đã đổi lại thành bộ lông mùa đông tuyệt đẹp, tùy vào cường độ ánh sáng mà lúc thì trông như màu ghi sáng, lúc thì giống màu xám bạc. Khi Đông đứng trên hai chân sau, đầu của nó cao ngang ngực của Ayumu. Vừa vuốt ve chú sói cún, Ayumu vừa thử bế cả cơ thể ấy lên nhưng quả nhiên là sức của Ayumu không thể nào kham nổi. Ước chừng cũng phải hai mươi kí, cô bé âm thầm ghi lại thông tin này ở một góc nào đó trong đầu mình.

Tìm ra những chỗ vuốt ve khiến những con chó dễ chịu là kĩ năng đặc biệt của Ayumu. Đông có bộ lông vừa bóng mượt vừa chắc khỏe và dày dặn nên trông có vẻ cu cậu sẽ thích nghi tốt với mùa đông. Trong lúc vuốt ve mà đúng hơn là dùng ngón tay cào khắp nơi, cuối cùng cố bé cũng tìm thấy chỗ đó. Vị trí hơi chệch phía sau hai tai. Ayumu cù nhẹ ngón tay vào đó thì Đông híp mắt lại rồi dụi mũi vào ngực cô. Thấy thế, Ayumu vẫn tiếp tục, cơ thể của Đông càng lúc càng thả lỏng tới khi cu cậu nằm lăn ra dưới chân của cô.

Nhìn thấy dáng vẻ ấy của Đông, Xuân và Hạ cũng tiến lại gần Ayumu. Chẳng hề chân chừ, cô bé Xuân với gương mặt lạnh lợi ngoan ngoãn ngồi

xuống để cho Ayumu vuốt ve. Dường như nó rất thích được vuốt ngực. Trong lúc cứng nựng Xuân, Hạ cũng muốn xen vào nhưng khi Ayumu giơ tay toan chạm lấy thì nó rụt người về giữ khoảng cách.

“Không sao đâu. Nào, bé Hạ, lại đây.”

Ayumu vừa nói vừa nhìn thẳng vào mắt Hạ trong khi tiến lại gần, cu cậu cũng nhích đến một bước. Hai tay Cô vuốt lên bộ lông kêu loạt soạt, cu cậu được đà ngửa cầm ra. Khi cô thả vuốt chỗ dưới cầm, Hạ thở phào ra chiều khoan khoái lắm.

Ayumu lần lượt vuốt ve hai con sói cún, cả bọn đùa giỡn trong khi mình mẩy thì đầy tuyết. Bất chợt cô nhận ra ánh nhìn ấy. Thu vẫn đang bình tĩnh quan sát cô và bạn khoản liệu người này có thể tin tưởng được không, người này có ý định tổn thương gia đình mình không. Ánh mắt còn lạnh hơn cả tuyết nhìn xoáy vào Ayumu.

“Thu à, sau này mong được em giúp đỡ nhé.”

Khi có nhích lại gần và nhìn vào mắt của Thu, nó ngoảnh mặt sang hướng khác, tuyệt nhiên không cho cô cơ hội nhìn thấu tâm can của mình. Ngẫm lại thì đã lâu lắm rồi Ayumu mới gặp được một đứa bướng bình như thế này. Lúc cô bé đứng dậy, bóng tối mờ mờ bắt đầu bao trùm lên cả khu vực xung quanh.

Bữa tối đầu tiên sau chín tháng xa cách là cá hồi sốt kiểu Pháp, nhờ nó mà Ayumu mới thật sự có được cảm giác mình đang ở trường Suikousha.

Khi đi đến nhà tắm cùng với Maho, bể ngâm rộng gấp mấy lần bồn tắm ở nhà đang chờ đón đội bạn. Nhìn thấy Maho đang ngồi kế bên với đôi má hồng hào, Ayumu cao hứng tưới nước nóng từ trên đầu cô bạn xuống. Trong khi Maho dùng hai tay vốc một ít nước để đáp trả lại, ngực của cô bạn rung rinh trước mắt của Ayumu. Rõ ràng là chín tháng trước đường cong ở chỗ này không nổi bật như bây giờ.

“Maho, ngực của cậu to hơn rồi đấy nhỉ?”

“Cậu nhìn cái gì đấy, Ayumu thật là!”

“Tuyệt quá còn gì, chả bù cho tớ phẳng lì đây.”

“Đừng lo, Ayumu vẫn còn đang tuổi lớn mà.”

Maho mỉm cười dịu dàng, năm nay cô bạn còn đẹp hơn hẳn năm ngoái. Lần đầu gặp gỡ, Maho trông đáng yêu như búp bê Nhật với mái ngố được cắt tỉa đều tăm tắp, nhưng mỗi năm trôi qua, cô bạn lại trở nên xinh đẹp hơn từng chút một, vòng eo cũng thon gọn, thân hình ngày càng ra dáng một thiếu nữ.

“*Ngược lại, còn mình thì...*” – Đang ngồi trước gương để gội đầu, bỗng nhiên Ayumu cảm thấy chán ghét cơ thể của mình. Kiểu tóc ngắn này hầu như không có gì thay đổi từ thời tiểu học, nhưng vốn dĩ tóc cô vừa mỏng vừa dễ rối nên cực chẳng đã mới phải cắt ngắn. Thân hình thì gầy nhom chẳng có tí da thịt nào, chưa nói đến chiều cao không nhích thêm được bao nhiêu kể từ khi bước vào trường Suikousha. Năm nào cũng như năm này, thầy Mizukoshi luôn xoa đầu Ayumu và nói “cô bé này chẳng thay đổi chút nào”. Mặc dù vợ thầy đứng kế bên có đệm vô thêm “em trông lớn hơn rồi đấy”, nhưng nó chẳng giống lời khen cho lắm.

Nhìn Maho bước ra khỏi chỗ tắm và sấy tóc của mình, cảm giác ghen tị trong lòng Ayumu lại càng thêm mãnh liệt. Mái tóc đen nhánh, bóng mượt đến mức có thể luồn ngón tay vào rồi kéo xuống dễ dàng. Mỗi lần đóng cửa, mùi dầu gội thoang thoảng bay ra từ tóc.

Bước dọc hành lang nơi các bạn nữ khác đang tụ tập sau khi tắm, những gương mặt ửng đỏ vì hơi ấm cùng mùi dầu gội khiến đám nam sinh đi ngang qua vội ngoảnh mặt đi như bị cù lét. Trong số đó, bỗng nhiên có một người tiến lại gần Maho đang đi kế bên Ayumu và dùng tay hất tóc cô bạn một cách thô bạo.

“Vẫn giống búp bê Nhật như mọi khi ha.”

Đó là Tomoya, thợ điêu khắc. Cậu vào trường Suikousha cùng năm với Ayumu và Maho, kể từ đó trở đi, mỗi lần bắt gặp hình bóng của Maho là cậu lại ví von cô bạn là búp bê Nhật để chọc ghẹo. Lý do của hành động chọc ghẹo này đối với mọi người xung quanh thì rõ như ban ngày, thế nhưng nhân vật chính, tức là Maho, lại chẳng nhận ra, kết cục là cô bạn đâm ra ghét thật và cảm thấy ám ảnh mỗi lần Tomoya lại gần mình.

“Cậu cũng trẻ con như mọi khi nhỉ?”

Vừa vuốt lại tóc cho Maho, Ayumu vừa lè lưỡi khiến Tomoya bĩu môi tức tối.

“Ai mới là trẻ con không biết. Nhìn xem, từ mùa xuân đến giờ cậu chẳng cao thêm được tí nào.”

“Đỡ hơn người to xác mà tâm hồn trẻ trâu.”

“Mình đi thôi” – Ayumu quay mặt sang hướng khác rồi kéo tay Maho. Ăn hiếp người mình thích là cái trò mèo có thể thông cảm được ở lứa tuổi cấp hai là cùng. Ayumu hiểu rằng bản thân cậu bạn cũng đang ngồi trên đồng lửa khi trông thấy Maho đẹp lên từng năm, nhưng nếu trò này cứ tiếp diễn thì chỉ phản tác dụng mà thôi.

Mặc dù bên ngoài trời lạnh dần, sương giăng xuống tạo thành những bông hoa nở trên các ô cửa sổ dọc hành lang, nhưng ở trong căn phòng ấm áp nhờ bật máy sưởi thật dễ chịu làm sao.

Trong lúc hương thơm của dầu gội vẫn ôm lấy cơ thể, Ayumu cùng Maho khoác thêm một chiếc áo cardigan dày lên bộ đồ ngủ và bày cacao với bánh quy ra trên chiếc bàn nhỏ. Sau đó dường như chẳng cần chờ ra thời gian để nghỉ mệt, cả hai say sưa nói chuyện với nhau để lấp đầy khoảng trống do chín tháng để lại.

Sau khi rời khỏi trường Suikousha, Ayumu không thể liên lạc với học sinh nào ngoài những thành viên chung tổ. Nào là câu chuyện về trường lớp, về gia đình, cứ mỗi ngày trôi qua lại xảy ra biết bao nhiêu thứ cô bé muốn kể cho Maho nghe. Sau chín tháng trời tích lũy, những câu chuyện cứ thế nhiều lên không đếm xuể. Ayumu vừa nhìn những ghi chú trong tập vừa nói liến thoắng, trong khi đó Maho cũng chẳng chịu thua, cô bạn khéo léo tận dụng những khoảng nghỉ để kể câu chuyện của mình.

Nội dung chỉ toàn là những câu chuyện trên trời dưới đất đại loại như là khoe mua được dây thun cột tóc có đính kèm những phụ kiện trang trí dễ thương, hay gần nhà có một đàn mèo con mới đẻ. Mỗi lần bắt gặp một bông hoa đẹp hoặc có chuyện gì đó vui vui, Ayumu đều muốn tìm ai đó để chia sẻ, những lúc ấy, hình ảnh đầu tiên hiện lên trong đầu cô bé là gương mặt của Maho. Cơ hội cho Ayumu kể lại tất cả những khám phá ấy cuối cùng cũng đã đến.

Chẳng ai muốn đi ngủ, đôi bạn cứ nói mãi không ngừng, cốc cacao trên bàn cũng pha tới pha lui mấy bận. Đến khi giật mình nhận ra thì bầu trời bên ngoài đã hừng sáng, cả hai chỉ biết cười bất lực “tụi mình lại thế nữa rồi”. Buổi tối đầu tiên đến trường Suikousha vào năm ngoái, cả hai cũng mãi mê nói chuyện đến sáng y như thế này.

Maho vốn là đầu bếp nên phải phụ giúp việc chuẩn bị đồ ăn, vậy nên cô bạn chỉ kịp chột mắt được một chút rồi rời khỏi phòng trước. Ayumu vừa rửa mặt vừa tự hỏi không biết có thể trụ được hết ngày hôm nay hay không, sau đó cô bé thay bộ đồ ngủ thành áo len dày và quần jean.

Trong nhà ăn ngập tràn mùi cà phê sữa ngọt ngào. Ayumu ngay lập tức nhận ra món ăn của Maho nấu trong số những chiếc đĩa đang bày trên khay. Đó là món trứng ốp la giản dị. Những món ăn của Maho luôn tỏa ra bầu không khí đọng đầy sự nhã nhặn và điềm đạm giống hệt như cô bạn.

Khi thưởng thức chúng, bầu không khí đó lan tỏa ở bên trong khiến Ayumu cảm thấy ấm áp lạ thường.

Chỉ cần ăn thôi mà có thể nhận được biết bao hạnh phúc và sinh khí, mỗi lần được thưởng thức món ăn của Maho, Ayumu đều thấy cảm động vì khả năng tuyệt vời của cô bạn. Bản thân Ayumu cũng là học sinh siêu triển vọng, nhưng đến giờ cô bé vẫn chưa thể làm gì giúp ích trực tiếp cho ai đó. Cùng lắm là chỉ cung cấp trứng gà mà thôi.

Phải rất vất vả mới có thể cân bằng giữa sở thích và công việc, đó là lời thường nghe thấy ở học viện Suikousha. Nếu không cảm thấy thích thú thì chẳng thể bắt đầu được cái gì. Những học sinh siêu triển vọng biết cách để biến toàn bộ cảm xúc ấy thành động lực cho mình. Mặc dù vậy, ai cũng hiểu rằng cuộc đời chẳng dễ dàng đến mức có thể giải một công việc nào đó mà chỉ dựa hoàn toàn vào đam mê.

Suikousha giống như một mô hình vườn cảnh thu nhỏ và các học sinh có thể thoải mái làm việc mà không cần phải chịu sự tổn thương nào to tát. Ở đây không tồn tại những người lớn vô tâm. Không đối tác mà cũng chẳng có khách hàng. Tuy nhiên, khi bước chân ra xã hội, chắc chắn ai cũng phải làm việc với những người vô tình. Để có thể làm hài lòng đối phương, nhất thiết phải mài giũa kĩ thuật và năng lực vượt trên cả sở thích, mong muốn của bản thân.

Ở đây mình sẽ trưởng thành hơn để có thể giúp ích cho ai đó.

Như được tiếp thêm sinh lực nhờ món ăn nấu bằng cả tâm huyết của vợ chồng cô Mizukoshi và Maho, Ayumu chạy như bay ra ngoài. Nhiệt độ thấp đến mức hơi thở của cô biến thành một màu trắng xóa. Sau khi đổ thêm nước uống và đồ ăn cho đàn gà và thỏ, cô vào trong hàng rào với đám sói cún. Đứa nào đứa nấy cũng cuộn tròn dưới tấm chăn, say sưa ngủ trong chuồng của mình. Nhận ra tiếng bước chân của Ayumu, chúng lao ra khỏi

chuông, vẫy đuôi hăm hở và đòi ăn. Sau khi đổ thức ăn cho chó vào từng đĩa, có loại bỏ những lớp băng đóng lại trong bình và đổ thêm nước.

“Hôm nay chị sẽ dẫn mấy đứa ra đồng cỏ chạy nhé.”

Ayumu lần lượt xoa đầu đám sói cún đang cảm mặt ăn ngấu ngiến. Khi chạm tay đến đầu, đứa nào cũng ngược lên nhìn vào mắt có một chút rồi vẫy đuôi, duy chỉ có nhu là chẳng thêm phản ứng gì.

Đám sói cún ăn xong thì chuyển sang đùa giỡn, rượt đuổi nhau. Khi Ayumu thối còi, biểu cảm trên mặt đám sói cún lập tức căng ra, chúng tập hợp lại và ngồi ngay ngắn trước mặt cô bé.

“Mình đi lên đồng cỏ thôi nào” – Ayumu cất lời rồi thối còi chỉ đạo cả bọn băng qua con đường xuyên qua các căn xưởng. Đồng đi ở phía trước, cả đàn sói cún ngoan ngoãn nối đuôi thành một hàng. Đây là thành quả đạt được sau quá trình huấn luyện nghiêm chỉnh của những thành viên khác. Từ cửa sổ của các căn xưởng, đám học sinh nheo mắt nhìn hình ảnh của đàn sói cún và cất lời khen: “Xem mấy đứa này giỏi chưa kìa”. Mặc dù đây không phải là công lao của Ayumu, nhưng cô vẫn cảm thấy vui như thể mình được khen vậy.

Đồng cỏ khô héo ngả sang màu nâu, những chiếc lá hoa bồ công anh dán chặt xuống đất trông như tấm lót bình hoa bằng đăng ten. Mặt đất đóng băng nhưng trông có vẻ không gây cản trở đến việc chạy nhảy của đàn sói cún.

“Huýt” – Khi thối còi một tiếng, đàn sói cún đồng loạt cất bước chạy. Đúng như những gì được viết trong nhật ký, hơi thở của cả bốn con hòa chung một nhịp, những con thú màu xám bạc hạ thấp hai tai và chạy như bay trông như đám bụi mù tung lên từ đồng cỏ đầy tuyết.

“Phải, phải, phải!” – Sau khi Ayumu hét lên, cả đàn thật sự rẽ sang bên phải đúng như hiệu lệnh. Thối thêm một tiếng còi nữa, đàn sói cún chạy

thẳng về phía của Ayumu đều tằm tấp như thể có một sợi dây vô hình nối bốn con lại với nhau. Những bước chạy như bay tạo thành những làn gió cuộn cuộn, cả bốn con dừng lại ngay trước

mặt của Ayumu.

Lồng ngực đàn sói cún phập phồng lên xuống, những hơi thở gấp gấp hóa thành khói màu trắng bay ra từ miệng của chúng mau chóng tan biến vào không khí. Ánh mắt của đám sói cún sáng rực lên, chúng đang trông đợi lời khen của Ayumu.

Ayumu lần lượt xoa đầu từng đứa bắt đầu từ Đông. Tay vuốt loạt soạt từ đầu xuống cổ, miệng thì khen ngợi “làm tốt lắm” “giỏi quá”. Chỉ riêng khoảnh khắc như thế này thì Thu mới không tránh né tay của cô. Quả nhiên vẫn chưa đến mức vấy đuôi, nhưng ít ra là nó cũng nheo mắt tỏ vẻ vui sướng.

Lúc đưa còi lên miệng định bụng cho cả đàn chạy thêm một vòng nữa, cơn buồn ngủ bất chợt ập đến. Ayumu vô thức ngáp một cái. Trong khi vẫn chưa kịp khép miệng, ánh mắt của cô bé và Thu tình cờ chạm vào nhau. Ayumu giật mình ngậm miệng lại thì mọi chuyện đã quá trễ.

Sự khinh thường hiện lên rõ ràng trong mắt của Thu. Chạy là hoạt động mà bọn chúng dành trọn toàn bộ sức lực và tâm trí để thực hiện. Trong thời khắc như thế này mà người đưa ra hiệu lệnh lại ngáp, thật chẳng ra làm sao. Đó chính là lời chỉ trích đang phát ra từ khuôn mặt đó. Thậm chí Ayumu còn có thể cảm nhận được sự phẫn nộ đại ý là “đừng có mà xem thường việc chạy”.

Ayumu chẳng thể nào thối còi được nữa. Chỉ một giây phút sơ sẩy thôi, Ayumu đã đánh mất lòng tin của Thu. Cô bé cứ thế rời khỏi đồng cỏ, mặc dù đàn sói cún vẫn chưa được chạy thỏa thích như ý muốn, nhưng chúng cũng chậm chạp đi theo sau.

Cảm thấy giận bản thân kinh khủng, Ayumu không thể nhìn thẳng vào mặt của Thu. Mặc dù không nhận được lương, nhưng những gì Ayumu đang làm ở đây đều là công việc. Ngáp giữa lúc làm việc chính là bằng chứng của sự lơ là. Ngay từ ban đầu, việc tìm đến gặp cả bọn trong tình trạng thiếu ngủ cũng là một sự thiếu tôn trọng đáng trách.

Các loài động vật, đặc biệt là chó, không bao giờ che giấu cảm xúc thật của mình. Chỉ cần nhìn vào sâu trong đáy mắt của chúng, Ayumu có thể nhìn thấu được cảm xúc đó. Sau khi dẫn đàn sói cún vào trong hàng rào và chải lông cho ba đứa đầu vào đó, Ayumu mới đánh liều nhìn thẳng vào mặt của Thu. Lần này Thu không tránh ánh mắt của cô. Nó nói lên nỗi lòng của mình một cách rõ ràng rằng tôi không thể tin tưởng bạn, tôi không chấp nhận bạn là người chăm sóc và tôi tuyệt đối không nghe theo mệnh lệnh của bạn.

Tất cả đều là hậu quả gây ra bởi sự lơ đãng của Ayumu. Để có thể chuộc lại một lỗi lầm, từ giờ trở đi, mỗi ngày cô phải cố gắng hết sức để xây dựng lòng tin. Nếu chưa thể nhận được sự tin tưởng, dù chỉ là một con trong đàn thôi thì mục tiêu kéo xe trượt tuyết sẽ chẳng bao giờ thành hiện thực.

Mong mãi mới được tuyết chào đón, vậy mà chỉ mới ngày đầu tiên thôi mà mình đã sẩy chân rồi. Ayumu cúi gằm mặt trong lúc bước vào nhà ăn để dùng bữa tối. Ngọn lửa trong chiếc lò ở góc đang bùng cháy dữ dội. Tất cả những học sinh thường ngày sống trong các thành phố có vẻ rất thích thú khi nhìn thấy ngọn lửa, vì thế mọi người đứng túm tụm lại tạo thành một hàng rào xung quanh lò sưởi.

Chỉ có hai người đang ngồi vào bàn, đó là Ayumu và Tomoya ở phía đối diện. Tomoya lúc nào cũng bắt chuyện trước kèm theo những lời bông đùa, nhưng không hiểu sao hôm nay cậu bạn lại im ắng lạ lùng.

“Có chuyện gì sao?” – Ayumu cất lời hỏi thì cậu đáp lại một cách bực dọc: “Cậu thì có.”

“Gì vậy trời, uống công tớ lo lắng.”

Trong lúc cả hai nói chuyện thì giờ ăn đã điểm. Các học sinh bắt đầu cầm khay đứng xếp hàng trước quầy đồ ăn. Thực đơn ngày hôm nay là thịt hầm kem kiểu Nhật và thịt heo cuộn rau củ. Dường như Maho phụ trách món thịt hầm kem kiểu Nhật. Nếm thử một chút món hầm đang bốc khói nghi ngút, nó từ từ ngấm vào cơ thể Ayumu hết như nụ cười của Maho. Cảm xúc chán chường ban nãy đã được xoa dịu đi phần nào.

“Tớ biết đây là chuyện thường niên thôi, nhưng mà vì tuyết rơi dày quá nên xe tải không tới trường được. Ngày mai là chuyển hàng cuối rồi, tớ phải cố gắng dự trữ thực phẩm cho đến khi tuyết tan. Mang tiếng là đầu bếp vậy thôi chứ tớ vẫn đang học cách xoay xở bằng nguồn nguyên liệu bị giới hạn.”

Maho vừa ngồi ăn ở kế bên vừa kể lể xen với những tiếng thở dài. Học kỳ mùa đông bắt đầu sớm hơn những mùa khác mười ngày là do ở khu vực này tuyết rơi dày vào giai đoạn cuối năm khiến đường xá, giao thông bị đình trệ. Trước khi tuyết rơi phải chất đầy kho với lượng lương thực thực phẩm cho cả một mùa đông, phần còn lại chỉ là chờ cho tuyết tan trong tình cảnh nội bất xuất, ngoại bất nhập. Vì thế nên tất cả các học sinh mùa đông có nghĩa vụ phải hoàn tất điều trị nha khoa và khám sức khỏe tổng quát trước khi đến trường Suikousha.

“Trước mắt là không thể nào ăn được trứng, đậu hũ, trái cây và rau tươi như bây giờ được.”

“Chuyển hàng ngày mai có nhiều rau lắm. Trong lúc rau còn tươi, tớ sẽ làm món rau trộn thật nhiều mới được.”

Maho vừa nói vừa nhìn Tomoya đang ngồi ở phía đối diện và nhíu mày lại. Nãy giờ Tomoya chỉ dùng muỗng khuấy món hầm mà trông chẳng có ý định ăn chút nào.

“Tomoya, bộ món đó không ngon hả?”

Maho rút rè hỏi thì cậu bạn chỉ đáp lại bằng một ánh mắt vô hồn.

“Không.”

Tomoya không ăn dù chỉ là một miếng trong khi món hầm cứ thế mà nguội dần. Cuối cùng cậu để nguyên như vậy và rời khỏi chỗ.

“Chắc là vì... không ngon rồi.”

Tính của Maho vốn hay lo lắng và nhút nhát. Cô bạn nhìn chăm chăm vào món hầm bị bỏ mứa mà trông như sắp khóc.

“Ngon mà. Món của Maho nấu có hương vị nhẹ nhàng, lần nào ăn tớ cũng cảm thấy được tiếp thêm sinh lực hết. Tomoya có lẽ là mới phạm sai sót gì trong công việc hay đang ở trong tâm trạng chán nản mà thôi. Không phải tại món ăn của Maho đâu.”

“Nhưng cậu ấy không ăn xít nào hết...”

Dường như việc nhìn thấy ai đó không ăn dù chỉ là một muỗng là một cú sốc khá lớn đối Maho. Mặc dù Ayumu đã ăn món hầm một cách ngon lành cho Maho xem, nhưng vẫn không thể xua tan vẻ u uất trong biểu cảm của cô bạn.

Buổi sáng ngày hôm cũng thế, chỉ riêng món của Maho nấu là Tomoya chẳng màng động đũa. Rõ ràng là trong lòng thích Maho đến mức chẳng cần ai mách nước cậu cũng có thể nhận ra món trứng chiên kèm trứng cá tuyết là món ăn do cô bạn phụ trách, nhưng cậu chỉ ăn mỗi cơm, canh miso và cải bó xôi, còn món trứng chiên thì tuyệt nhiên không đụng đến, cứ như là đang cố chọc tức cô bạn vậy. Vốn đã mất hết tự tin vì sự việc tối qua, vậy mà giờ đây tiếp tục bị xát muối vào vết thương, gương mặt của Maho tái nhợt đi thấy rõ.

Ayumu biết rõ một điều. Đối với Maho, không có gì khiến cô bạn hạnh phúc hơn việc nhìn mọi người chén sạch sành sanh những món ăn của

mình nấu và có tâm trạng thỏa mãn sau khi ăn.

Sau bữa sáng, Ayumu quyết định tìm đến căn xưởng của nhà điêu khắc để hỏi cho ra lẽ, rốt cuộc cậu có thù hằn gì Maho hay không. Tomoya đang ngồi im bất động trước một khúc gỗ lớn. Nhắc tới đây mới nhớ ra một chuyện, từ hôm qua đến giờ không hề nghe thấy âm thanh đục đẽo nào vang lên. Cây đục gỗ và chiếc búa vẫn để nguyên trong hộp đựng dụng cụ nơi góc phòng.

“Đang rơi vào tâm trạng chán nản hả?”

Bố của Tomoya là thợ cả vậy nên trong lúc làm việc trang phục của cậu rất nghiêm chỉnh với áo Happi* và giày bốt Jikatabi*. Tomoya đang ngồi xếp bằng trên sàn, ánh mắt dán chặt vào khúc gỗ. Khi được hỏi, cậu trả lời nhưng vẫn không rời mắt khỏi khúc gỗ.

“Tớ không nhìn thấy thứ mà tớ muốn điêu khắc.”

“Cậu không biết mình muốn điêu khắc cái gì sao?”

“Không biết nữa. Những ngày trước khi tới đây tớ vẫn ở nhà chạm trổ điêu khắc, lúc đó chẳng có điều gì khác lạ cả. Nếu như mọi lần, chắc chắn tớ sẽ nhìn thấy rõ thứ mà mình muốn điêu khắc nằm ngủ trong khúc gỗ, vậy nên tớ chỉ cần chạm cẩn thận để đem nó ra là được. Tớ đã luôn làm việc theo cách như vậy, thế mà tới khúc gỗ này tớ chẳng nhìn thấy gì cả. Bây giờ tớ không biết mình nên làm gì luôn. Chắc là sức mạnh của tớ biến mất rồi.”

“Thú thật thì năng lực khác nhau sẽ cần phương án giải quyết khác nhau, vậy nên tớ cũng không thể đưa ra lời khuyên nào cho cậu.”

“Ừ, cũng phải. Cậu cũng đang lẩn tránh chuyện gì phải không?”

“Tớ bị một em sói cún xem thường, nó cũng không chấp nhận tớ là người chăm sóc nữa.”

“Ừm, quả nhiên là tớ cũng không biết động viên cậu ra sao thật. Chỉ có thể nói là cả hai tụi mình phải cố gắng hơn mà thôi.”

“Nhưng mà hãy thôi kéo Maho vào sự chán nản của cậu đi.”

Tối lúc này ánh mắt của Tomoya mới chịu rời khỏi khúc gỗ lần đầu tiên.

“Tại sao cậu không ăn món ăn của Maho? Tớ thấy hành động đó cứ như là chọc tức vậy.”

“Tại vì...”

Tomoya nghiêng đầu rồi đập trán vào khúc gỗ kêu cái cộp.

“Trong tình trạng này mà còn ăn món của người đó nấu nữa thì e là cảm giác vô dụng này sẽ dâng lên thêm mà thôi.”

“Thật đáng xấu hổ. Tại cậu mà Maho cũng mất tinh thần luôn rồi kìa.”

“Dù sao tớ cũng đáng xấu hổ sẵn rồi. Tớ là một thằng ranh không biết thể hiện tình cảm như thế nào ngoài những trò chọc phá. Thôi đủ rồi, cậu đi đi. Cậu cũng có khá hơn đâu mà bày đặt lo cho người khác.”

Bị phẩy tay xua đuổi, Ayumu bắt lực rời khỏi xưởng. Học sinh siêu triển vọng nào cũng phải trải qua cảnh nhớ nhà và chán nản. Vì ai cũng biết rằng mình sẽ trưởng thành hơn khi vượt qua được giai đoạn đó, nên người ngoài cuộc không đưa ra những sự giúp đỡ mang tính can thiệp quá sâu. Thay vào đó, mọi người sẽ vận dụng khả năng của bản thân để tạo ra những món quà nhỏ bé.

Vào năm đầu tiên khi Ayumu đang khổ sở vì nỗi nhớ nhà, nhờ có bức tranh bố mẹ và em chó cưng do họa sĩ vẽ tặng mà cô mới gượng dậy được. Thật ra phương pháp hiệu quả nhất để làm vơi đi cảm xúc nhớ nhà của học sinh mới là phục vụ một bữa ăn dùng những dụng cụ ăn uống do do thợ làm gốm thực hiện, kết hợp với khả năng tái hiện hương vị cơm nhà mẹ nấu của đầu bếp. Tuy nhiên, vì đầu bếp năm đó là Maho cũng chìm sâu trong nỗi nhớ nhà nên không thể sử dụng được phương pháp truyền thống.

Nếu nấu món mang hương vị cơm nhà, không biết Tomoya có chịu ăn không nhỉ?

Ayumu thâm nghĩ trong khi đi trên con đường dẫn xuống chỗ đám sói cún. Dù thế nào đi nữa, bây giờ cô chỉ còn nước cố gắng hết sức để thể hiện sự chân thành khi đối diện với cả đàn, kiên nhẫn tích góp và vun đắp niềm tin trong chúng. Tiếp tục dẫn thân về phía trước là cách duy nhất có thể giúp Ayumu vượt qua ngọn núi trước mặt.

Ngày hôm đó Ayumu cũng dẫn đám sói cún lên đồng cỏ. Sau khi đeo đai yếm cho cả đàn, cổ cho chúng luyện tập lại bài kéo bao cát mà trước đó “Mùa Thu” đã dạy. Đám sói cún tập trung cao độ với vẻ mặt nghiêm túc, chúng bắt đầu chạy theo hiệu lệnh. Tuy nhiên, chỉ riêng Thu là thiếu nghiêm túc thấy rõ. Thái độ của Thu khi thì chảnh mắng, khi thì chậm chạp khiến Hạ ở phía sau bối rối hết sức, cu cậu hết nhìn Thu lại nhìn sang Ayumu.

Cho đến ngày hôm qua đội hình vẫn ăn khớp với nhau, vậy mà giờ đây sự nhịp nhàng đó đã tiêu tan. Với tư cách là thủ lĩnh của cả đàn, Đông cất tiếng sửa hệt như muốn khiển trách Thu, thế nhưng Thu lại ngoảnh mặt sang hướng khác rồi vô tư đưa chân lên gãi tại. Ban đầu Ayumu cảm thấy nhẹ nhõm vì chúng không gây gổ với nhau, tuy nhiên ngẫm lại thì có khi chúng cãi cọ với nhau sẽ tốt hơn. Thu lúc nào cũng lạnh lùng và có cách nhìn suy xét hơn ba đứa còn lại. Ba đứa kia chỉ cần có thời gian rảnh là lại chơi đùa cùng nhau, ngay cả khi như vậy Thu cũng không tham gia với cả đàn mà chỉ im lặng ở một mình. Một sự điềm tĩnh đến mức đáng sợ.

Trên bàn ăn tối, Maho nhìn chằm chằm Tomoya lúc cậu dùng bữa như thể đang cầu nguyện. Món ăn Maho nấu ngày hôm nay là bánh Korokke cua sốt kem, đây cũng là món ăn tâm huyết mà cô bạn tự tay chế biến từ sốt trắng. Ayumu ngồi kế bên cũng chăm chú nhìn Tomoya. Ánh mắt của cả hai dồn dập đến mức tưởng chừng có thể điều khiển cây nĩa, thế nhưng

Tomoya chỉ ăn canh và rau trộn khoai tây của thầy Mizukoshi làm mà thôi. Rõ ràng là chỉ cần ăn thử một miếng thôi, nhất định nó sẽ tiếp thêm động lực cho cậu, vậy mà cậu lại không làm thế.

Kết cục là bánh Croquette cua sốt kem bị bỏ lại nguyên vẹn đến mức nước sốt cũng chưa được chan. Sau khi nhường lại món đó cho hai nam sinh hai bên, Tomoya lạnh lùng đứng dậy. Chắc chắn là cậu bạn có để ý đến ánh nhìn của Ayumu và Maho, thế nhưng cậu không hề tỏ thiện ý muốn giúp đỡ người mình thích. Đàn ông con trai kiểu gì mà lại có tấm địa nhỏ nhen đến như vậy?

“Tớ không muốn nấu ăn nữa đâu.”

Khi về đến phòng, Maho gục mặt xuống giường khóc nức nở. Đối với đầu bếp, có lẽ không có gì khiến họ mất lòng tin hơn việc nhìn thấy món ăn mình làm ra bị người khác bỏ lại.

“Tomoya đang chán nản đấy.”

“Nếu vậy thì tại sao cậu ấy lại không ăn món ăn của tớ.”

Chính vì thích Maho mà Tomoya sợ mình sẽ càng thêm nhận ra sự vô dụng của mình nếu lỡ ăn món của cô bạn nấu, nhưng đương nhiên là Ayumu chẳng thể nào tự tiện kể ra chuyện này cho bạn mình biết được. Nhìn Ayumu bối rối đến nghẹn cả lời, trong đầu Maho tự nhiên nảy ra thêm những suy diễn khác.

“Tomoya ghét tớ đến mức ấy sao? Trước giờ tớ cũng nghĩ là cậu ấy ghét mình rồi, nhưng tớ đáng ghét đến mức ấy sao? Nè Ayumu, cậu nói thật đi, tớ có làm gì khó ưa mà mình không biết không? Tớ nghĩ là mình đã thuộc lòng sở thích ăn uống của các học sinh khác cùng mùa, nhưng có khi nào tớ vô tình nấu món mà cậu ấy ghét không?”

“Tớ đã nói là không phải như thế rồi mà, thật đấy. Có lẽ tên đó muốn tự dựa vào sức mình để thoát ra khỏi tình trạng đó mà thôi, kiểu như cứng

đầu một cách kì quặc ấy.”

“Nhưng tớ không muốn nhìn thấy đồ ăn bị bỏ mứa nữa đâu.”

Đối với Maho mà nói, càng yêu thích việc nấu nướng bao nhiêu thì tình cảnh bây giờ càng đau khổ bấy nhiêu.

“Tớ sẽ xin nghỉ vào bếp một thời gian, bắt đầu từ ngày mai.”

Sau khi tuyên bố trong nước mắt, Maho tự mình đến chỗ của giáo viên hướng dẫn và vợ chồng Cổ Mizukoshi trình bày lý do là cần chuyên tâm nghiên cứu công thức nấu ăn một thời gian và yêu cầu của cô bạn được chấp thuận.

Ngày hôm sau, tuyết rơi từ sáng sớm. Dường như mặt đất vẫn còn giữ lại chút hơi ấm, tuyết vừa rơi xuống không lâu đã tan ra thành nước thấm vào đất. Rừng cây trên núi đã rụng hết lá chỉ còn trơ lại cành cây trông như những bàn tay xòe ra đón lấy tuyết, chẳng mấy chốc mà vô số bông hoa màu trắng tinh nở ra trên các nhánh cây.

Vẫn có thể cảm nhận sự ấm áp ở đâu đó trong tuyết rơi tháng Mười Hai. Những hạt bụi tuyết mong manh tới mức chưa thể kết lại thành tinh thể, chúng ung dung rơi xuống từ bầu trời lạnh gió và tan ra như kẹo bông gòn ngay khi vừa chạm vào đầu ngón tay.

Trong trang phục ấm áp gồm áo khoác và mũ len, Ayumu dọn dẹp xong chuồng gà và chuồng thỏ thì mới nhận ra tuyết đã ngừng rơi, cô bé lao ra ngoài. Những dãy núi trùng điệp vây quanh học viện Suikousha đã bị nhấn chìm trong một màu trắng xóa. Các cành cây đen đúa càng tôn thêm màu trắng tinh khôi của tuyết. Những bông hoa tuyết dịu dàng nở trên tầng các nhánh cây mảnh mai chen nhau dày đặc là khung cảnh chỉ có thể được chiêm ngưỡng ngay tại thời khắc này. Khi tuyết tan, những bông hoa ấy sẽ vỡ vụn ra từ phần rìa rồi rơi xuống bên dưới.

Tưởng như có ánh sáng phát ra từ sâu bên trong, khu rừng thông giờ đây đang mang màu xám bạc y hệt như màu lông của đàn sói cún. Các ngọn núi có hình dáng mềm mại trong hệt như những con sói của khổng lồ đang nằm ngủ. Ayumu bất giác vươn tay ra để vuốt lên tấm lưng đó.

Đây chính là khung cảnh đã vực dậy tinh thần của Maho vào lúc cô bạn chìm đắm trong nỗi nhớ nhà. Giờ này hẳn là Maho đang đọc sách dạy nấu ăn ở trong phòng khách, không biết cô bạn có ngắm nhìn cảnh sắc này hay không. Còn cậu bạn Tomoya đang ngồi trong căn xưởng, liệu cậu có chịu rời mắt khỏi khúc gỗ để nhìn ra ngoài cửa sổ hay không?

“Cố lên!” – Ayumu lẩm bẩm trong miệng. Cho dù có cùng các bạn có nản lòng hay thậm chí là chẳng thể nào gượng dậy nổi đi chăng nữa, thì bốn mùa vẫn cứ luân chuyển và tạo ra những khoảnh khắc tuyệt đẹp như thế này.

Cố lên, cố gắng lên. Sau khi phiên nào đến tột cùng, ngoài việc tiếp tục mài mò và kiên trì nỗ lực thì chẳng có cách nào tìm ra hướng đi đúng đắn. Nếu muốn tiếp tục bước lên phía trước, nhất định phải cố lên.

“Được rồi, cố lên nào tôi ơi.”

Ayumu ngẩng mặt lên rồi bước chân lên mặt chất phủ tuyết mịn như kem đá nhuyển để đi đến chỗ đàn sói cún.

“Chà, hôm nay mình cũng lên đồng cỏ chạy nhé.”

Trong khi đeo đai yếm cho từng đứa, Đông phấn khích nhảy cẫng lên ngay tại chỗ như không thể chờ đợi thêm giây phút nữa. Thu cũng tỏ ra ngoan ngoãn và cho phép cố đeo đai yếm lên người mình. Tuy nhiên đôi mắt ấy vẫn nhất quyết không chịu nhìn vào mặt của Ayumu. Quả thật là nó không nhe răng gầm gè hay cắn Ayumu, nhưng như thế chỉ càng khiến cô bé thêm đau lòng. Bởi vì điều đó có nghĩa rằng Thu đang xem Ayumu là một đối tượng không đáng để chống đối.

Một lớp tuyết mỏng đã phủ nhẹ trên thảm cỏ khô héo. Từ khi nhận thức được thế giới xung quanh, đây là lần đầu tiên đám sói cún chạm vào tuyết. Thích thú với cảm giác mới lạ đó, cả đàn vừa vẫy đuôi vừa chạy loăng quăng khắp đồng cỏ. Ngay cả Thu cũng đang tỏ ra hào hứng một cách hiếm hoi, cu cậu hết khịt mũi ngửi tuyết lại nhảy cẫng lên.

Thậm nghĩ rằng việc huấn luyện cứ thế sau cũng không sao, Ayumu cũng hòa mình vào đàn sói cún chạy chơi trên đồng cỏ đầy tuyết. Thảm cỏ đóng băng kêu xào xạc, tuyết dưới đất bị xốc lên bay tung tóe trên không trung rồi rơi xuống đầu đàn sói cún, ngay lập tức cả người chúng run lẩy bẩy.

Bống Xuân rú lên một tiếng rồi chạy như tên bắn, xới tung tuyết trên mặt đất. Trước mắt nó là một con thỏ hoang đang ra sức nhảy. Xuân có vẻ rất hào hứng, nó quyết tâm bắt con thỏ đó nên cắn đầu cắn cổ rượt theo.

“Xuân!”

Ayumu hét to nhưng Xuân không hề ngừng lại. Cô bé cũng thử thôi còi, nhưng vô ích. Có lẽ tuyết và thỏ khiến nó phấn khích đến mức quên cả bản thân mình cũng nên.

Khi Ayumu lao theo sau lòng bắt lại, Cô bé kinh hãi nhận ra phía Xuân đang hướng đến là mép vực. Trong nỗ lực thoát thân, con thỏ đang nhằm thẳng về phía mép vực.

“Xuân! Dừng lại!”

Chân của Xuân vẫn chưa có dấu hiệu giảm tốc. Lo sợ không biết mình có đuổi kịp nó hay không, Ayumu cắn chặt môi, cố gắng chạy theo bằng tất cả sức lực của mình. Mặc dù trông to xác, nhưng suy nghĩ của đám sói cún vẫn Còn rất trẻ con. Một khi đã say mê việc gì rồi là sẽ chẳng còn nhìn thấy gì xung quanh nữa.

Đuổi kịp, nhất định phải đuổi kịp. Tuyết khiến Ayumu trượt chân mấy lần, nhưng cô vẫn tiếp tục chạy. Bóng dáng con thỏ đang chạy trước mặt

Xuân bỗng đứng biến mất. Xuân cảm thấy khó hiểu nên bắt đầu giảm tốc. Ngay khi Ayumu tưởng tay mình sắp chạm vào cái đuôi ấy, mép vực đã hiện ra ngay trước mắt. Hai chân trước của Xuân trượt trên đường rồi rơi ra khỏi vách núi.

“Xuân!”

Ayumu định bụng chụp lấy cái đai yếm của Xuân và kéo nó lên. Thế nhưng, trước đó cô bé đã chạy đến quá nhanh, nên cơ thể của cô không dừng lại ngay mà vẫn tiếp tục lao về phía trước. Ayumu kéo được cả người của Xuân lên bằng một cách nào đó, nhưng đổi lại là cô bị ném ra khỏi vách núi. Trong một thoáng cả cơ thể bỗng nhiên nhẹ bỗng, Ayumu hốt hoảng cuộn người để đón nhận và chạm. Ngay lập tức, người cô bị quật mạnh trên nền tuyết.

May thay, phần vực bên dưới mép núi chỉ sau chừng hai mét. Chỗ Ayumu ngã xuống cũng là những cây cỏ khô mềm mại đổ rạp lên nhau, chúng vô tình tạo thành một tấm nệm êm ái. Lớp tuyết rơi trên đó dường như cũng đã giảm thiểu được phần nào cú va chạm.

Bên cạnh khuôn mặt của Ayumu lúc này đang nằm sóng soài là con thỏ ban nãy. Nó đang nhảy tung tăng trông có vẻ rất khỏe mạnh. Độ cao cỡ như thế này chắc cũng chẳng làm Xuân bị thương được, Ayumu tự nhiên bật cười vì sự hấp tấp của mình. Dù sao thì cũng thật may khi người rơi xuống là mình, Ayumu nằm ngửa ra, miệng nở nụ cười nhẹ nhõm. Ayumu ghét nhất là tiếng kêu thảm thiết của những con chó, chỉ cần nghe thấy tiếng văng vẳng thôi là bụng dạ đã lạnh toát. Chuyện lần này có thể kết thúc êm đẹp mà không cần nghe thấy tiếng kêu của Xuân coi như cũng không uổng công Ayumu rơi xuống đây.

Trên mép núi, Xuân lộ mặt ra nhìn xuống Ayumu một cách lo lắng. “Không sao” – Cô lắc tay để trấn an nó. Hình như tay chân không bị thương

chỗ nào, nhưng vì cả người vẫn còn đau nhức ê ẩm nên nhất thời chưa thể ngồi dậy được.

Những con sói cún khác lần lượt xuất hiện kế bên Xuân. Ngay cả Thu đứng ở ngoài rìa cũng nhìn Ayumu bằng ánh mắt lo lắng khiến trái tim của cô bé nhảy lên trong lồng ngực. Thế nhưng, Khuôn mặt của Thu thụt lại ngay lập tức.

Có tiếng loạt soạt vang lên. Ayumu đang ngúc ngắc đầu thì tự nhiên nhìn thở. Thu đang đạp chân lên những lỗ hổng, chậm rãi men theo chỗ có độ nghiêng thoải thoải trên sườn dốc bên cạnh vách núi để đi xuống.

“Thu, nguy hiểm lắm.”

Mặc dù Ayumu đã cất tiếng ngăn cản, nhưng nó chỉ đáp lại bằng ánh mắt cao ngạo ý muốn nói “chỉ có bấy nhiêu sao làm khó được tôi”. Sau khi kiểm tra chỗ đáp chân, Thu nhảy phốc xuống mặt đất một cách dễ dàng.

Rốt cuộc Thu xuống tận đây để làm gì? Không thể đọc được ý đồ của nó khiến Ayumu trở nên lúng túng. Đầu và đuôi cụp xuống, Thu thoăn thoắt bước trên tuyết tiến lại gần bên cô.

Thu nhìn chằm chằm vào mặt của Ayumu. Đọc được suy nghĩ trong đôi mắt ấy, Ayumu có cảm tưởng như bao nhiêu sức lực trong người mình đều bị rút cạn. Thu đang thật lòng lo lắng cho Ayumu. Nó cảm ơn cổ vì đã cứu Xuân và ân cần hỏi han xem cô có bị thương đâu không.

“Cảm ơn nhé. Cũng may là chị không bị thương ở đâu hết. Không sao.”

Ayumu vươn tay ra nhẹ nhàng vuốt đầu Thu. Nó cũng dí đầu mũi sát lại rồi dùng chiếc lưỡi nóng hổi liếm lên má của Ayumu. Cô tiếp tục vuốt ve và khi lần đến chỗ giữa trán Thu bắt đầu dụi mũi vào má cô ra chiều thoải mái lắm. Nhìn thẳng vào đôi mắt trong như mặt nước mùa đông ấy, Ayumu có thể cảm nhận được sự tin tưởng mà Thu dành cho mình.

Một thứ gì đó ấm áp đang nhẹ nhàng lan tỏa trong lồng ngực, bỗng nhiên nước mắt tuôn ra trên gương mặt của Thu. Thường ngày lúc nào cũng tỏ ra điềm tĩnh, nhưng giờ đây ánh mắt Thu bồn thần, đồng tử run run đầy lo lắng như ý muốn hỏi “có đau không? Có sao không?”

“Xin lỗi nhé. Chị không đau đâu. Thu lo cho chị như thế này chị cảm thấy vui lắm.”

Ayumu dang tay ôm lấy đầu của Thu rồi dụi vào má mình. Thu cố vùng ra khỏi vòng tay đó, biểu cảm trên mặt cu cậu như muốn chối “ai mà thêm lo cơ chứ”, thế nhưng Ayumu lại ghì chặt tay hơn nữa.

“Những lúc như thế này thì cứ nhắm mắt đi nè.”

Cô bé vẫn tiếp tục vuốt vuốt xoa xoa đầu của Thu. Mặc dù tỏ vẻ khó chịu ra mặt, nhưng Thu vẫn nằm phục xuống bên cạnh Ayumu và để cho cô bé làm gì tùy thích. Cô tận hưởng cảm giác của bộ lông cọ vào lòng bàn tay mình và sự ấm áp của nó. Trong khi đắm chìm trong niềm hạnh phúc vô bờ, Ayumu nhìn thấy Đông đang chuẩn bị leo xuống chỗ của Thu. Thoáng nhìn thấy bóng dáng của Đông, Thu đứng phắt dậy, lấy lại thái độ lạnh lùng giữ khoảng cách với Ayumu.

Đông vừa tiếp đất đã chạy ngay đến chỗ của Ayumu. Nhưng dường như anh chàng không có ý định hãm tốc dù đã tiến đến rất gần.

“Chờ... Đông! Gượng đã!”

Đông phi lên người Ayumu. Cô rên rỉ đau đớn khi hứng trọn sức nặng của nó. Nào là lưng, hông, mông, tất cả những chỗ bị va đập khi nãy đều đang đau nhức. Có lẽ ngày mai những vết bầm tím sẽ xuất hiện khắp người cũng nên. Đông vẫn đang nằm trên ngực Ayumu, nó gi sát mặt lại rồi chất vấn dồn dập “Có sao không? Có sao không? Có sao không?” khiến cô bật cười. Anh chàng đang ra sức thể hiện sự lo lắng theo cách riêng của mình.

Cùng là anh em mà không hiểu tại sao tính cách của cả hai lại khác biệt đến nhường này.

“Cảm ơn Đông nhé. Chị không sao hết, nhưng mà em có thể xích ra một chút không? Nặng quá nè.”

Dường như nghe lời Ayumu nói xong Đông mới vỡ lẽ điều gì đó, cu cậu nhìn xuống chân mình rồi nhảy sang bên ngay lập tức. Đông rồi rít có mũi vào má của Ayumu như muốn nói xin lỗi.

Mãi một lúc sau, khi Ayumu nhắc được nửa thân trên lên, Đông và Thu cùng hợp sức đỡ sau lưng cô.

Cố nén cơn đau ở lưng để trèo lên vách đá, Ayumu định bụng sẽ về phòng nghỉ ngơi đến hết ngày hôm nay ngay sau khi thả đám nói cú bên trong hàng rào. Trên đường về tòa nhà chính, bất chợt Ayumu thấy lo không biết tình hình của Tomoya ra sao, cô bèn đi về hướng căn xưởng. Khi lén nhìn qua cửa sổ, cậu bạn vẫn mang vẻ mặt sầu não và ngồi im trước khúc gỗ còn y nguyên chưa có một vết đục đẽo nào.

Chỉ đơn thuần là cố gắng hết sức đối mặt với vấn đề như thế này, liệu rằng cậu bạn có thể tìm ra được con đường riêng của mình hay không?

Bước vào phòng trò chuyện, Ayumu nhìn thấy Maho đang ngồi trên chiếc ghế bên cạnh lò sưởi và đọc sách dạy nấu ăn.

“Ayumu, má cậu đang đỏ bừng kìa. Đã xảy ra chuyện gì à? Sao khắp người bạn như thế này?”

Maho vừa pha một cốc cà phê sữa cho Ayumu vừa nói rằng hôm nay cô bạn sẽ đặc biệt thêm một ít mật ong vào đó.

“Nè Maho, tớ nhờ cậu chuyện này được không?”

“Ừm, chuyện gì thế?”

“Cậu tái hiện lại hương vị các món ăn của mẹ Tomoya nấu được không?”

Bỗng chốc Maho sa sầm nét mặt.

“Đầu bếp có công thức nấu cơm nhà của các học sinh mà nhỉ?”

Khi được chọn làm học sinh siêu triển vọng, có nhiều tài liệu cần được bổ sung. Các bà mẹ phải viết vài tờ trong sổ đó. Ví dụ như là sở thích ăn uống của con mình và đồ ăn gây dị ứng nếu có. Ngoài ra, trong đó còn có mục ghi lại công thức món ăn yêu thích. Chúng sẽ được chuyển cho đầu bếp và thầy Mizukoshi làm thông tin tham khảo để nấu ăn mỗi ngày.

“Có thì có đấy, nhưng nếu là tớ nấu thì cậu ấy sẽ không ăn đâu.”

“Đừng nói chuyện ‘nếu như’ nữa, cứ nấu đi. Tomoya đang bế tắc lắm rồi. Dù biết là phải tự thoát ra khỏi tình cảnh chán nản bằng sức của mình, nhưng nếu cứ mất tinh thần như bây giờ thì sẽ mãi dậm chân tại chỗ mất.”

“Biết là vậy, nhưng nghĩ tới cảnh cậu ấy bỏ bữa, tới sợ lắm.”

Bên dưới phần tóc mái được cắt đều tằm tấp, những sợi lông mi dài của Maho khẽ run. Nhìn người khác không thèm đụng tay vào món ăn mà mình đã nấu bằng cả tấm lòng, đối với Maho, có lẽ cảm giác đó giống hệt như sự tồn tại của mình bị chối bỏ.

“Xin cậu đấy, Maho. Tái hiện lại hương vị cơm nhà vào thời điểm các học sinh suy sụp cũng là công việc của đầu bếp mà, đúng không nào?”

“Cảm giác của tớ ra sao khi người khác không ăn món mà tớ đã cất công làm, Ayumu làm sao mà hiểu được.”

Nếu là cảm giác tương tự thế thì Ayumu hiểu rất rõ. Bản thân cô cũng bị Thu chối bỏ hết lần này đến lần khác. Tuy nhiên, đối với người chẳng mấy khi nấu ăn như Ayumu, quả thật cô không hiểu được cảm giác thật sự của Maho như thế nào.

“Thôi được rồi. Vậy thì tớ sẽ nấu, đưa công thức cho tớ đi.”

“Ayumu nấu thì cũng vô ích thôi. Cậu vốn không có sức mạnh của đầu bếp mà.”

“Có vô ích đi nữa thì cũng đỡ hơn là không làm gì. Chính Maho bỏ bê công việc của mình chứ ai. Đưa công thức cho tớ.”

Maho nín thở và nhìn chăm chăm vào Ayumu. Bầu không khí bao quanh cô bạn lúc nào cũng êm ả, nhưng giờ đây lại trở nên căng thẳng khác thường. Maho cắn chặt môi, nhưng trong mắt của Ayumu, điệu bộ đó trong giống như cô bạn đang tự ái hơn là tổn thương. Dường như niềm kiêu hãnh của một đầu bếp và sự sợ sệt hèn nhát đang giằng co bên trong Maho.

Cuối cùng Maho im lặng rời đi và trở lại với một tờ giấy trên tay. Đó là công thức món ăn.

“Tớ nấu được chứ?”

Maho gật đầu, nhưng Ayumu có thể nhìn thấy niềm kiêu hãnh vẫn còn lung lay tự như những cơn sóng kéo tới dồn dập trong lòng cô bạn. Liệu nó có thể xô đổ được bức tường của sự nhút nhát không?

Món ăn yêu thích của Tomoya là thịt viên và trứng hấp. Sau lấy những nguyên liệu cần thiết ra khỏi tủ lạnh, Ayumu mượn một góc trong nhà bếp và bắt tay vào sở chế. Thầy Mizukoshi ở kế bên dù đang tất bật chuẩn bị cho bữa tối, nhưng vẫn sốt ruột dõi theo thao tác của Ayumu, thỉnh thoảng chêm vào vài câu nhắc nhở:

“À em ơi, tôm ấy mà, nhớ rút bỏ chỉ đen trên lưng đi nhé.”

“Thầy đừng nói nhiều nữa. Tự em làm được mà.”

“Maho này, trò thấy chuyện này thật sự ổn hả? Trò Ayumu chưa nấu ăn bao giờ mà.”

“Thầy cứ để cho bạn ấy muốn làm gì tùy thích đi.”

Mặc dù thản nhiên ngồi ở vị trí có thể nhìn vào nhà bếp, nhưng Maho không hề rời mắt khỏi quyển sách.

Bằng một cách nào đó, Ayumu có thể vượt qua bước bóc vỏ tôm và cắt bỏ chân nắm hương một cách êm đẹp. Tuy nhiên, khi đến phần ghi chú cắt tỉa trang trí, tay Ayumu khựng lại. “À, *chắc là mấy cái khứa hình chữ thập như phi tiêu nhỉ?*” – Ayumu ngẫm nghĩ rồi đưa lưỡi dao lên phần mũ nắm. Bất chợt tay cô bé trượt khỏi miếng nắm hương và bị dao cắt vào ngón tay.

“Ui da!”

“Ayumu!”

Maholao đến lấy con dao ra khỏi tay của Ayumu. Bằng những động tác nhanh gọn đến mức khó có thể tưởng tượng ra từ phong thái ung dung thường ngày, Maho dùng nước rửa vết thương rồi lấy khăn quấn lại, đoạn chạy đi lấy hộp sơ cứu, khử trùng và cuối cùng là băng vết thương lại.

“Có sao không Ayumu?”

“Không sao, không sao. Maho này thật là! Tớ đứt tay có tí mà băng bó thấy ghê. Công nhận là dao nguy hiểm quá ha.”

“Mấy thứ sắc nhọn ấy mà, chỉ cần sơ ý chút thôi là đứt tay ngay.”

“Quả nhiên là không bắt tay làm thử thì không biết được. Tớ chưa từng biết rằng việc nấu ăn lại khó như thế này. Bỏ ra biết bao nhiêu thời gian và công sức mà người ta không ăn thì đau lòng phải biết.”

Maho vừa vuốt ngón tay bị băng bó của Ayumu vừa gật gù đồng ý.

“Công việc nào mà chẳng có đắng, cay, ngọt, bùi.”

Vuốt nhẹ lên miếng gạc trên tay Ayumu, Maho càng lúc càng nghiêm mặt. Biểu cảm e dè như một chú gà con nhút nhát, sợ bị tổn thương dần chuyển sang biểu cảm của một người nghiêm túc với công việc.

Niềm kiêu hãnh của đầu bếp trời dậy mạnh mẽ trong lòng Maho, Ayumu có thể chứng kiến khoảnh khắc nó vượt lên trên nỗi sợ hãi.

“Tớ sẽ nấu.”

Sau khi mặc chiếc tạp dề làm bằng vải lanh lên người, Maho buộc tóc gọn gàng. Trên gương mặt ấy không còn vẻ phân vân và sợ sệt nữa. Dường như cô bạn đã hạ quyết tâm làm tròn trách nhiệm trong công việc của mình, cho dù kết quả có ra sao.

Yên vị ở quầy thức ăn có thể nhằm vào khu vực nấu ăn, Ayumu ngăm nhìn dáng vẻ làm bếp của Maho. Ayumu thích nhất là quan sát mọi người trong lúc họ làm việc. Cho dù thành quả của công việc đó dành cho bản thân mình hay bất kì ai đi chăng nữa, hình ảnh của một người chuyên tâm làm việc thật đẹp biết bao. Trong suy nghĩ của Ayumu, gột bỏ hết những dục vọng và chấp niệm, toàn tâm toàn ý nỗ lực cho một điều gì đó là thái độ đúng đắn nhất mà một người nên có.

Bằng những nhát cắt thoăn thoắt, Maho hoàn tất những đường khứa trang trí trên nắm hương mà ban nãy Ayumu làm dở, sau đó khéo léo dùng xiên tre rút bỏ chỉ tôm. *“Thì ra đó là cách lấy chỉ tôm”* – Ayumu thầm than phục. Vừa bắc nồi luộc bạch quả xong, Maho bắt tay vào chuẩn bị món thịt viên. Sau khi cắt đôi hành tây theo chiều dọc, cô bạn thái nhỏ chúng tạo ra âm thanh có tiết tấu nhịp nhàng, dễ chịu. Lúc cầm con dao làm bếp trên tay, gương mặt của Maho tràn đầy sự tự hào, trách nhiệm và cả niềm hạnh phúc.

Khi hầu hết các nguyên liệu được sơ chế xong, Ayumu đi ra xưởng của thợ làm gốm và mang về bộ dụng cụ ăn uống làm riêng cho Tomoya. Chúng có màu trắng sữa ấm áp hệt như tuyết khi được mặt trời chiếu vào.

Vừa rưới một ít nước sốt lên thịt viên chiên, khói cuộn lên kèm theo tiếng xèo xèo. Món trứng hấp chín tới cũng là lúc các học sinh bắt đầu tập trung ở phòng ăn, Tomoya toan cầm khay lên thì Ayumu gọi lại.

“Hôm nay đồ ăn của Tomoya được đặc biệt nấu riêng.”

Cô kéo Tomoya ra bàn rồi bày ra trước mặt thực đơn được làm riêng cho một mình cậu bạn. Ngay lập tức, Tomoya đáp lại bằng một ánh mắt khó

chịu.

“Ai mượn cậu làm vậy?”

“Cần gì ai mượn, nấu một bữa mang hương vị cơm nhà cho các học sinh đang nản chí là công việc của Maho mà.”

Các học sinh khác đã cầm khay quay lại chỗ ngồi. Mọi người đồng thanh hô “mời cả nhà ăn cơm” rồi bắt đầu ăn. Mặc dù vậy, chỉ riêng Tomoya là ngồi yên bất động, đũa cũng chẳng buồn cầm lên. Ở phía đối diện, ánh mắt của Ayumu xoáy vào Tomoya tưởng chừng có thể xuyên qua người cậu. Nhìn món thịt viên nguội dần mà cô mất bình tĩnh đến mức đứng bật dậy. Để Tomoya có thể thưởng thức trong khi đồ ăn vẫn còn nóng hổi, Maho đã vô cùng chú ý đến thời điểm hoàn thành. Một khi đã nhìn thấy dáng vẻ tận tâm đó của cô bạn, Ayumu không thể chịu đựng cảnh này thêm được nữa.

“Cậu hãy thôi trò này đi. Nếu không ăn khi còn nóng thì sẽ không ngon đâu.”

Giọng của Ayumu vang vọng khắp phòng ăn khiến tất cả học sinh cùng giáo viên hướng mắt về phía Ayumu và Tomoya.

“Cậu thích thì ăn đi.”

“Đương nhiên là tớ không thể làm như vậy rồi. Đây là thực đơn Maho nấu riêng cho cậu. Vì cậu mà cậu ấy suy sụp đến mức không thể nấu nướng gì được, vậy mà cũng vì cậu mà cậu ấy làm ra bữa ăn này đây. Cậu không ăn tức là bác bỏ hoàn toàn công việc của Maho đấy.”

“Thôi được rồi, Ayumu.”

Maho ở bên cạnh cố kéo tay Ayumu, nhưng cô gạt ra.

“Được là được thế nào?”

“Được rồi, ngồi xuống đi. Trời đánh tránh bữa ăn.”

Mặc dù vẫn giữ vẻ nhã nhặn như thường ngày, nhưng giọng nói điềm đạm của Maho vẫn lẫn át hoàn toàn giọng nói có phần xúc động của

Ayumu. Trước thái độ bình tĩnh và mềm mỏng như tuyết, cái đầu nóng của Ayumu cũng nguội lại.

Maho rời khỏi ghế, tuyệt nhiên không tạo ra một tiếng động, đoạn sang đứng kế bên Tomoya.

“Tomoya à, hãy ăn đi.”

Giọng điệu của Maho không hề có chút ép buộc, nó chỉ như một cái vỗ nhẹ nhàng lên lưng của người đang lạc lối.

“Cậu không cần nghĩ là tớ nấu cũng được. Cứ xem những món này là do mẹ cậu làm và ăn đi.”

Qua những lời nói của Maho, dường như trong thâm tâm cô bạn chẳng thiết tha gì công cán, cũng không cần cảm ơn. Tất cả chỉ có một suy nghĩ đơn thuần nhất.

Xin hãy ăn thật ngon miệng và cười lên thật tươi.

Tay Tomoya đột nhiên cử động rồi cầm đôi đũa lên. Mọi người trong phòng ăn giả vờ ăn tiếp trong khi thầm dõi theo hành động đó. Tomoya chọc đũa vào một viên thịt, đoạn nhắm mắt lại rồi bỏ vào miệng của mình. Sau đó đôi đũa không hề ngừng lại. Nó luân phiên từ món thịt viên sang trứng hấp, liên tục gắp đồ ăn lên miệng.

Ai cũng nhận ra đôi vai cậu đang khẽ run lên và nghe thấy tiếng thổn thức, nhưng ai cũng giả vờ như không có chuyện gì xảy ra. Nước mắt lăn trên má của Tomoya trông như những giọt nước tan ra từ tuyết. Mặc cho nước mắt rơi tí tách trên bàn, Tomoya vẫn không ngừng ăn. Sau khi đĩa thịt viên và chén trứng hấp sạch trơn, cậu húp cạn canh miso rồi chắp hai tay trước mặt và mỉm cười.

“Cảm ơn vì bữa ăn ngon.”

Giọng nói của Tomoya vang khắp phòng ăn. “Cậu quá khen rồi” – Maho đáp lại và nở nụ cười hiền hậu như một người mẹ.

Tình trạng bế tắc của Tomoya vẫn tiếp diễn. Tuy nhiên Tomoya đã thôi không còn bỏ lại những món của Maho nấu, cậu cũng chịu nhìn nhận suy nghĩ hèn nhát ở trong mình.

Trong lúc Tomoya mãi mà chưa đến được một chỗ nào trên khúc gỗ, tuyết càng lúc càng rơi dày hơn, phủ kín mọi con đường và biến trường Suikousha thành một hòn đảo biệt lập.

Ăn lẩu đón năm mới là một hoạt động đặc sắc ở học viện Suikousha. Sẽ có bốn loại lẩu được chuẩn bị, mọi người sẽ ăn mì soba dần bụng trước khi tụ tập lại ở phòng khách để chơi bài tứ lơ khơ hoặc Uno đến thời khắc giao thừa. Vào đúng mười hai giờ, mọi người sẽ chúc nhau năm mới tốt lành rồi xếp hàng dài trước điện thoại bàn để gọi về nhà.

Hai ngày đầu năm mới tất thầy học sinh, giáo viên và cả vợ chồng cô Mizukoshi đều được nghỉ. Osechi* và các món ăn dễ bảo quản sẽ được chuẩn bị trước, chỉ trong hai ngày này mọi người có thể tự ăn vào bất cứ lúc nào tùy thích. Thậm chí có những nam sinh còn mong chờ dịp này để có thể lôi mì ly mình mang theo ra ăn.

Trong giai đoạn có thể nghỉ ngơi như thế này, nhưng Maho vẫn tiếp tục vào bếp. Nhờ vậy mà hai ngày nay Ayumu được thưởng thức vài món thử nghiệm mới. Những cuộc trò chuyện dài lê thê qua quây đồ ăn trong lúc Maho luôn tay nấu nướng trong bếp. Món nào được dọn ra cũng trở thành đồ nhắm và đôi bạn lại say sưa nói chuyện trên trời dưới đất. Đó là khoảng thời gian quý giá khó có gì đánh đổi được.

Kì nghỉ Tết kết thúc và ngày mừng Ba cũng trôi qua thật chóng vánh. Mãi cho đến lúc này, cuối cùng cũng nghe thấy tiếng đục gỗ vang ra từ xưởng của thợ điêu khắc. Âm thanh ấy vẫn y như trước, dứt khoát không chút do dự, hẳn là cậu bạn đã nhìn thấy tác phẩm điêu khắc mình cần thực hiện.

Ayumu cũng bớt được một nỗi bận tâm. Những ngày đầu năm mới là giai đoạn có dự định cho đàn sói cún chính thức bước vào những bài huấn luyện kéo xe trượt tuyết. Trước đó, những lần tập với bao cát buộc ở cuối sợi dây dắt nối với đai yếm cả đàn diễn ra rất suôn sẻ, nhưng khi thực hành với một chiếc xe trượt tuyết hẳn hoi thì Ayumu còn thấy hồi hộp hơn cả đám sói cún.

Sự căng thẳng ấy đã bị cả đàn nhìn thấu ngay trong cuộc gặp mặt buổi sáng. Ayumu thậm tệ lười khó xử. Đám sói cún biết là sẽ xảy ra chuyện gì đó nên cứ chộn rộn không yên.

Ayumu dẫn cả đàn lên đồng cỏ. Ngay khi cô bé vừa lôi ra chiếc xe trượt đang được đặt dưới gốc cây trong góc khuất, đám sói cún vây đuổi xúm xít xung quanh.

“Các em sẽ kéo cái này nhé, còn chị sẽ leo lên đứng phía sau. Bằng cách này, chúng ta có thể chạy cùng nhau rồi.”

Đám sói cún phấn khích nhảy cẫng lên. Sau khi dỗ cho chúng bình tĩnh lại, cô dùng dây liên kết cả đàn lại. Xuân và Hạ háo hức đến mức có thể chạy ngay bây giờ, nhưng Ayumu an ủi và bắt chúng chờ trong lúc cô kiểm tra lại từng cái đai yếm và dây kéo. Yên tâm vì mọi thứ vẫn ổn, Ayumu bước lên đứng ở phần phía sau của xe trượt.

Khi chắc chắn rằng cả đàn đã bình tĩnh và quay mặt về phía trước, Ayumu mới đưa còi lên miệng. “Huýt!” – Tại cửa các con sói cún vênh lên sau hiệu lệnh xuất phát, rồi tất cả đồng loạt tung bước chạy. Chiếc xe trượt vừa lún xuống lớp tuyết dày bên dưới vừa chuyển động. Sợi dây bị kéo căng ra. Hơi thở của đám sói cún để lại đám khói trắng trong không trung. Những hạt tuyết bị hất tung lên đập lộp bộp lên má của Ayumu.

Công sức luyện tập kéo bao cát đã được đền đáp. Khi cô hô hiệu lệnh “thẳng” đàn sói cún lao thẳng về phía trước. Tốc độ dần dần được nâng lên, hai má để trần hứng gió cũng nhanh chóng mất đi cảm giác. “Phải!” –

Ayumu ra hiệu lệnh mới. Đông lập tức phản ứng đầu tiên và ngoặt sang bên phải, những con sói cún còn lại cũng chạy theo sau.

Trở trêu thay, Ayumu là người duy nhất cảm thấy bối rối với việc thay đổi hướng chạy này. Giữ vững trọng tâm trong khi đứng thật khó biết bao. Mặc dù hai tay đã nắm chặt xe trượt và chủ động hạ thấp trọng tâm, thế nhưng Ayumu không tài nào lấy lại thăng bằng sau khi bị nghiêng nên cả người lẫn xe trượt đều bị ngã nhào trên tuyết.

Nhận ra sự cố gắng ở phía sau, đàn sói cún đồng loạt chạy đến chỗ của Ayumu. Cả bốn con xúm lại liếm mặt khiến Ayumu thấy nhột không chịu nổi. Cô vừa cười nắc nẻ vừa đứng dậy dựng xe trượt lên.

“Xin lỗi, xin lỗi. Dường như chị mới là đứa cần được huấn luyện chứ không phải mấy em”.

Mặc cho khởi đầu chẳng mấy suôn sẻ, sau khi bài thực hành kéo xe tuyết được làm đi làm lại nhiều lần, Ayumu dần học được cách điều chỉnh trọng tâm của cơ thể trong thời điểm quan trọng như khi vào khúc cua hay chuẩn bị dừng lại. Đến lúc sắp sửa kết thúc một ngày huấn luyện, xe trượt đã có thể lướt trơn tru khắp đồng cỏ.

Vừa gỡ dây và đai yếm ra, đám sói cún liền lăn lộn trên nền tuyết trông có vẻ thoải mái tự do lắm. Hoàng hôn vào mùa đông đến sớm hơn những mùa khác. Mặt trời dần khuất bóng phía sau rừng thông. Những tia sáng mỏng manh màu cam xuyên qua kẽ hở giữa các nhánh cây rồi vươn dài trên tuyết. Trong khi đó, những cái bóng màu xanh xám nổi bật lên như có thể phát quang. Ánh sáng và bóng tối kết hợp lại vẽ ra những họa tiết sọc trên nền tuyết trắng phau. Đám sói cún chạy nhảy vòng quanh trong khung cảnh ấy. Mỗi lần ra chỗ sáng, bộ lông mềm mại trông như tuyết phủ trên cây cối của chúng lại ánh lên màu xám bạc.

Mỗi khi kéo xe trượt, động tác của đám sói cún đều hòa chung một nhịp. Ayumu dần biết cách ra hiệu lệnh sao cho ăn khớp với chuyển động

của cả đàn. Cùng với đàn sói cún xối tung nền tuyết và chạy khắp đồng cỏ khiến cô có cảm giác mình cũng là một thành viên của đàn.

Tuyết nhẹ nhàng rơi vào buổi sáng đầu tiên của tháng Hai. Trườn ra khỏi chiếc chăn ấm áp để mở cửa sổ, Ayumu reo lên mừng rỡ. Trời bên ngoài đứng gió, những tinh thể tuyết nhỏ bé rơi nhẹ nhẹ. Mây mỏng tựa như giấy dán trên vách ngăn, những tinh thể tuyết phát sáng dưới ánh mặt trời yếu ớt trông như vô vàn hạt kim sa đang rơi lả tả từ trên trời. Cả thế giới lấp lánh trước mắt Ayumu giống hệt như thế giới bên trong quả cầu tuyết.

“Ayumu, lạnh quá.”

Lồm cồm bò ra từ giường tầng dưới, Maho cũng im bật khi ngắm nhìn khung cảnh bên ngoài cửa sổ.

“Maho, chúc mừng sinh nhật mười sáu tuổi.”

Các tinh thể tuyết nhảy múa trong không trung hệt như cơn mưa hoa giấy màu bạc bắn ra từ pháo vào những dịp chúc mừng sự kiện quan trọng. “Cảm ơn nhé” – Maho cười bến lên. Những bông hoa tuyết thông dong đáp trên mái tóc đen nhánh của cô bạn trông như một chiếc cài tóc làm bằng đăng ten.

“Tớ có chuẩn bị quà sinh nhật cho cậu nè.”

“Hả? Quà gì thế?”

“Để khi nào tuyết hết rơi đi.”

Những tinh thể tuyết lát phất rơi cả một buổi sáng, mãi đến lúc ăn trưa xong mới chịu dứt.

“Maho, ra ngoài chơi chút không? Mặc cho ấm vào rồi gặp nhau ở đồng cỏ phía trên nhé.”

“Hả? Để làm gì thế?”

Ayumu không giải thích gì thêm. Cô lẳng lặng mặc thêm áo khoác, mang giày ống rồi lao ra bên ngoài. Gió đang thổi đi những đám mây tuyết, bầu trời xanh biếc dần hiện ra trước mắt. Vạn vật ở ngoài đều khoác một màu trắng xóa. Những đám mây trôi đi nên chẳng còn che được mặt trời, ánh nắng vàng rực tràn xuống khiến vô vàn các tinh thể tuyết đang bao phủ cả một khu vực đồng loạt tỏa sáng. Màu sắc của chúng thay đổi tùy theo góc độ, chỗ thì vàng, chỗ thì bạc, thậm chí còn có chỗ tỏa ra màu bảy sắc cầu vồng. Tưởng như tất cả các tinh thể tuyết đều đang cố thể hiện mình để thu hút sự chú ý.

Khi Ayumu đến chỗ đàn sói cún, chúng đang hồn nhiên đùa giỡn với lớp tuyết phủ xốp mịn. Vừa phe phẩy mấy cái đai yếm trên tay, cả bốn con liền xếp hàng ngay ngắn trước mặt cô ngay lập tức. Sau khi đeo đai yếm cho chúng, cô lại dắt cả đàn lên đồng cỏ rồi cuối cùng là nối dây vào xe trượt. Đám sói cún mong được chạy ngay lập tức nên chúng liên tục giậm chân làm bụi tuyết bay lên tung tóe. Maho đang đi tới từ đằng xa. Trên người cô bạn khoác một chiếc áo măng tô màu trắng, đầu đội mũ len trắng trong hệt như một con thỏ tuyết.

“Ayumu, cậu tính làm gì thế?”

. “Tớ sẽ cho cậu lên xe trượt tuyết.”

“Hả? Cái đó chở được hai người sao?”

“Tớ đã yêu cầu tổ thiết kế để khiến chuyện đó khả thi mà. Chiếc xe trượt này là tác phẩm do sự kết hợp của thợ điêu khắc mùa hạ và thu, dây với đai yếm được làm bởi nhà thiết kế mùa hạ và thu. Để có ngày hôm nay, tớ đã nhờ tất cả các thành viên tham gia vào việc chuẩn bị từ mùa xuân. Đây chính là quà sinh nhật của tớ dành cho cậu.”

Trên chiếc xe trượt có chứa ra một chỗ vừa cho một người ngồi lên. Để chuẩn bị cho sự kiện này, Ayumu đã chất thêm bao cát nặng bằng Maho lên

xe trong lúc luyện tập, vậy nên giờ đây đàn sói cún cũng đã quen với trọng lượng này.

Cô ấn chiếc xe trượt xuống ngăn nó nhúc nhích trong khi Maho ngồi lên. “Nhớ nắm thật chặt nhé” – Dặn dò xong Ayumu cũng bước lên phía sau xe trượt. Đàn sói cún mong mỗi giây phút này từ nãy đến giờ, vì thế vừa nghe thấy tiếng còi ra hiệu xuất phát, chúng bung hết sức chạy. Chiếc xe trượt lao đi vùn vụt trong khi Maho hét lên.

Đàn sói cún mãi miết chạy khắp đồng cỏ. Những đám bụi tuyết bay tung tóe, không khí như biến thành một khối chất rắn va vào người, cảm giác lạnh buốt của các hạt tuyết đập vào mặt khiến Ayumu phải nheo mắt lại. Tiếng gió rít bên tai, cả cánh đồng tuyết lấp lánh như thể có những viên đá quý mà cô chưa có cơ hội chiêm ngưỡng đang nằm rải rác mọi nơi. Đàn sói cún chuyển hướng theo hiệu lệnh của Ayumu. Chứng kiến sự phối hợp nhịp nhàng đến mức hoàn hảo đó, Maho cất tiếng trầm trồ.

“Ayumu, Ayumu, túi mình giống như đang bay trên trời vậy.”

Maho ngoái đầu lại với một gương mặt phấn khích. Mái tóc đen tung bay phấp phới trong gió, hai má trắng trẻo giờ đã ửng đỏ.

“Tuyệt đúng không?”

Ayumu cũng tận hưởng cảm giác bay bổng trong lúc để xe trượt đi khắp mọi góc ngách trên đồng cỏ trắng xóa. Cảm nhận sức gió đập vào toàn bộ cơ thể là một trải nghiệm mà nếu không ngồi trên xe thì sẽ không bao giờ biết. Ayumu muốn Maho cũng có thể tận hưởng được cảm giác này.

Sau khi đi hết một vòng trên đồng cỏ rộng lớn, Ayumu ra hiệu cho đàn sói cún hướng vào lối rẽ. Những lối đi trong rừng vốn hẹp, nhưng bằng một cách nào đó xe trượt vẫn luôn lách được. Đây là con đường dẫn đến lò nung của thợ làm gốm ở phía trên cao.

Toàn bộ cây cối bao quanh khu vực này đều là thông, những nhánh cây mảnh khảnh được phủ một lớp tuyết hờ hững. Từ bên dưới nhìn lên, trong chúng hết như những cây lược khổng lồ được dựng lên hiên ngang. Phần rìa các cành cây được bao trong đường viền màu vàng óng. Thỉnh thoảng tuyết lại trượt xuyên qua tán cây rơi xuống như thể có một bàn tay vô hình chạm vào chúng.

Xe càng leo lên cao, tuyết lại đóng dày hơn, chân của đàn sói cún lún xuống một nửa. Xe trượt cũng mau chóng chìm trong tuyết, Ayumu bèn nhảy xuống đẩy xe cho qua đoạn này.

“Ayumu, tớ nữa.”

“Chuyện nhỏ thôi, Maho cứ ngồi yên đi.”

Độ dốc càng lúc càng lớn, sức nặng của chiếc xe trượt khiến Ayumu toát mồ hôi. Ở phía trước bỗng nhiên sáng sủa hơn, khi cô ngẩng mặt lên thì đã thoát ra khỏi khu rừng.

Trên ngọn đồi có không gian rộng mở, lò nung phủ tuyết nằm im lìm. Khi nhích xe trượt đến sát lò nung, Ayumu có thể nhìn thấy toàn cảnh khu vực ở bên dưới. Hết như có hơi thở của bà chúa tuyết thổi qua nơi đây, những dãy núi trùng điệp chìm trong tuyết đã đành, đến những nhánh cây mỏng mảnh nhất vẫn không thể thoát khỏi tuyết. Trong khung cảnh yên bình, vạn vật đều đóng băng, tưởng chừng ngay cả thời gian cũng ngừng trôi.

Màu sắc sắc sỡ duy nhất giữa một đại dương màu trắng xóa chính là màu gạch nung của học viện Suikousha. Cả hồ nước đóng băng trông như một tác phẩm điêu khắc làm bằng pha lê. Đáy hồ lấp lánh màu xanh lơ hết như viên ngọc xanh khổng lồ được lồng ở bên dưới.

Maho bước xuống xe trượt ngắm nhìn cảnh sắc ấy rồi thở dài. Hơi thở màu trắng xóa kết lại thành một khối lơ lửng trong không khí một lúc, tựa

như cảm xúc lắng đọng bên trong Maho.

“Cảm ơn Ayumu. Đây là lần đầu tiên tớ nhận được một món quà tuyệt như thế này.”

Lòng ngập tràn niềm xúc động, Maho ôm chầm lấy Ayumu. Nhìn thấy Ayumu dịu dàng xoa lưng cô bạn, đám sói cún xúm xít quanh chân của hai người như muốn đòi hỏi được vuốt ve giống thế.

Bởi vì trang phục trên người đã ngấm tuyết ướt đẫm, nên khi quay lại trường Suikousha, Ayumu và Maho về thẳng phòng để thay đồ. Vừa đến trước cửa phòng bỗng nhiên đôi bạn đứng sững lại. Một thứ gì đó được bọc trong giấy gói một cách sơ sài đang nằm trước cửa.

Dù cảm thấy bối rối, nhưng cả hai vẫn mang nó vào trong. Khi gỡ lớp giấy gói ra, bên trong là đồ trang trí bằng gỗ khắc, tổng cộng có bốn cái. Chỉ cần nhìn qua thôi cũng có thể biết đây là tác phẩm do chính tay thợ điêu khắc làm.

“Cái này là đám nói cún nhỉ?”

Quả thật đó hình như là tượng tạc bốn em sói cún. Nếu để ý kĩ thì có thể nghe chúng kêu khe khẽ và vẫy đuôi. Ayumu nhanh chóng nhận diện được cả bốn con sói cún.

“Chắc chắn đây là quà cảm ơn dành cho Ayumu rồi.”

“Làm gì có chuyện đó. Cậu nghĩ hôm nay là ngày gì chứ?”

“Là sao?”

“Nhất định đây là quà sinh nhật cho Maho.”

“Tại sao lại là cho tớ?”

Dường như Maho thật sự chưa hiểu được tình hình nên vẫn còn đứng ngẩn tò te. Ayumu xếp bốn con sói cún tí hon lên bàn của cô bạn. Có lẽ ý định của Tomoya là muốn làm ra tác phẩm có thể thay mình thổ lộ tình cảm. Ayumu cũng có suy nghĩ như thế, nhưng nhìn cách cậu bạn hiện thực

hóa điều đó khiến cô bất giác phì cười. Maho thì phồng má khó hiểu “gì nữa?”

Bước vào tháng Hai, nhiệt độ vào ban ngày cũng không vượt qua được mốc 0°C. Những học sinh phải di chuyển ra xưởng hay cảm râm rã họ ghét đi bộ ở ngoài ra sao và chờ xưởng ấm lên tốn thời gian thế nào. Những lúc đó, Ayumu và thợ làm vườn đồng thanh hỏi lại “vậy cậu nghĩ những người làm việc ngoài trời như tụi tớ thì sao?”, mọi người im lặng ngay lập tức.

Các ô cửa sổ ở học viện Suikousha sáng nào cũng được phủ một lớp sương mờ có họa tiết đăng ten tuyệt đẹp. Băng đóng trên mặt hồ mỗi ngày lại dày hơn một chút. Đến lúc có thể chắc chắn rằng băng đã đạt đến độ dày cần thiết, đám nam sinh quay về trường Suikousha, xỏ giày trượt tuyết vào chân rồi nhào ra sân băng. Sau khi cẩn thận dùng chổi quét sạch tuyết đóng trên băng, mọi người khéo léo trượt trên bề mặt gồ ghề.

Ayumu là người đầu tiên phát hiện ra Maho bị ho.

“Maho, cậu bị cảm sao?”

“À ừ, tớ chỉ ho chút thôi. Tớ sẽ đeo khẩu trang trong lúc nấu ăn.”

Dù đã mấy ngày trôi qua, tuy nhiên tình trạng ho của Maho vẫn không hề thuyên giảm. Bác sĩ cảm thấy lo lắng nên đã khuyên cô bạn nên tới bệnh viện, nhưng trong khoảng thời gian không thể sử dụng đường bộ như lúc này, muốn làm được điều đó chỉ có cách phải điều động đến trực thăng cứu hộ. Maho gạt lực phản đối phương án ấy, bởi vì cho rằng tình trạng của mình chưa nặng đến mức cần làm lớn chuyện đến như vậy. Cô bạn cũng quả quyết đây chỉ là bệnh cảm bình thường, chỉ cần uống thuốc và ăn đủ chất là sẽ tự khỏi.

Thực tế là Maho không có cảm giác chán ăn, dường như ngoài họ ra cũng không có triệu chứng nào khác. Từ ngày tiếp theo trở đi, Maho được

giải phóng khỏi công việc bếp núc, thế nên cô bạn ngoan ngoãn ở trong phòng đọc sách dạy nấu ăn, ăn sạch các món ăn thầy Mizukoshi nấu và uống thuốc đầy đủ.

Khi đài radio phát tin dự báo sẽ có một đợt lạnh tăng cường ập đến, bệnh tình của Maho có vẻ đang trên đà thuyên giảm khá nhanh. Nhận được tin tức sắp sửa có một khối không khí lạnh tràn qua khu vực này, vợ chồng cô Mizukoshi cùng tất thầy học sinh đều tất bật với phương án đối phó. Các cửa chớp được đóng chặt để phòng bão tuyết, thợ làm vườn làm những khung che và dây thừng giăng tránh tuyết kiên cố hơn bình thường. Ayumu cũng dùng những tấm ván gỗ quây quanh chuồng thỏ và gà rồi đóng đinh cẩn thận. Cô đóng thêm định gia cố mái che chuồng của đám nói cú, dặn dò cả bọn tối nay không được rời khỏi chuồng, sau đó tranh thủ cho chúng ăn tối trong lúc trời vẫn còn sáng.

Khi Ayumu quay trở lại trường, những đám mây màu xám xịt đã bao phủ khắp bầu trời, các bông hoa tuyết bắt đầu tủa ra. Nhìn những cành cây oằn mình trong gió, Ayumu bước vào trong mà lòng đầy bất an. Ở trong nhà ăn, Maho đang phát cacao nóng cho tất cả mọi người, Ayumu cũng nhận lấy một cốc với tấm lòng biết ơn. Vừa uống một ngụm, cô có thể cảm thấy dòng chất lỏng ấm nóng ấy đang chảy trong cơ thể mình xuống đến dạ dày.

Khi Maho đến để lấy lại chiếc cốc rỗng, Ayumu để ý thấy mặt cô bạn hơi đỏ nên đưa sờ thử tay lên trán. Sức nóng khiến cô rút tay lại theo phản xạ.

“Maho, đừng nói là cậu đang sốt nhé.”

“Ờ, thật sao? Tớ chỉ thấy người hơi lừ đừ một chút.”

Vừa nói xong, chân Maho khụy xuống như không còn sức, rồi cứ thế cô bạn ngã xuống sàn. Tiếng cốc vỡ thu hút mọi ánh mắt trong phòng, có ai đó hét lên. Bằng một cách nào đó Ayumu đỡ được vai của Maho lên, một thầy giáo vội vã chạy lại bế cô bạn lên.

“Thầy bé bạn ấy đến phòng tôi đi.”

Nghe theo lời bác sĩ, Maho được đưa vào phòng khám kiêm phòng riêng bác sĩ. Sau khi đo nhiệt độ của Maho đang nằm mê man trên giường, bác sĩ khoác trên người chiếc áo blouse trắng nhúu mào lại. Bác sĩ Koizumi còn kiêm nhiệm thêm vai trò giáo viên phụ trách tổ nhà thiết kế, nhạc sĩ và ngay cả Maho.

“Ba mươi tám độ rưỡi. Sốt cao như thế này mà còn làm việc, cô bé này thật là!”

“Bản thân cậu ấy cũng bảo đỡ hơn nhiều rồi nên chủ quan. Ai cũng bận rộn chuẩn bị ứng phó với bão tuyết, nên cậu ấy không thể chịu được cảnh chỉ có một mình mình được thành thoi.”

Maho chính là một con người như vậy. Mặc dù tình trạng sức khỏe kém như thế này nhưng cũng không nói một lời vì sợ Ayumu lo, đến khi bệnh nặng hơn thì mới vỡ lẽ. Ngẫm lại thì trước đây chuyện này đã từng diễn ra vài lần rồi.

Bác sĩ Koizumi đặt ống nghe lên ngực Maho kiểm tra xong thì lắc đầu thở dài.

“Viêm phổi rồi. Phải đưa đến bệnh viện ngay.”

Ayumu lao ra khỏi phòng khám để truyền đạt lại lời của bác sĩ Koizumi cho các giáo viên khác. Một thầy giáo vội rời khỏi nhà ăn để gọi điện thoại. Khi trở lại, câu trả lời của thầy là “không được rồi” kèm với những cái lắc đầu.

“Người ta bảo không thể điều trực thăng đến vì lo ngại bão tuyết. Nhanh nhất thì cũng phải chờ tới khi gió lặng thì mới đến đây được.”

Cơn bão tuyết thật sự đã làm cả tòa nhà học viện Suikousha rung chuyển bằng uy lực kinh hoàng. Đây là lần thứ tư Ayumu trải qua mùa đông ở vùng đất này, vì thế cô biết rằng một khi bão kéo tới đây, thời tiết sẽ khó

mà trở lại trạng thái ổn định ban đầu. Cho dù tuyết có ngừng rơi thì chưa chắc những cơn gió mạnh đã dịu lại.

“Cho tới khi bão tan, trực thăng không thể tới đây được.”

Ayumu trở về phòng khám để báo tin. Bác sĩ Koizumi sốt ruột căn môi.

“Giá như ngày hôm qua cô bắt em ấy đến bệnh viện mới phải. Việc điều trị có thể thực hiện được ở đây rất hạn chế, vậy nên nếu phải chờ đến khi thời tiết ổn đi, cô e là chỉ còn cách cầu nguyện để bệnh tình của em ấy không tệ hơn.”

Tuy nhiên lời cầu nguyện của Ayumu lẫn bác sĩ Koizumi đều trở nên vô ích, tình trạng của Maho chuyển biến theo chiều hướng nghiêm trọng hơn. Mặc dù đã liên tục chườm mát, nhưng cơn sốt không hề dịu đi một chút nào. Tranh thủ những lúc Maho thức, Ayumu cố ép cô bạn ăn ít cháo, song cô bạn chỉ lắc đầu vì không nuốt nổi. Khó lắm Maho mới nhấp được chút nước thể thao rồi lại ngủ li bì. Đôi khi một vài âm thanh khò khè nặng nề lẫn trong các hơi thở ngắn và khó nhọc. Những giọt mồ hôi khi thì lấm tấm trên trán khi thì trượt xuống dưới.

Vừa nghiêng răng trong cay đắng vì không thể làm gì được cho Maho, Ayumu thử bước ra ngoài xem bão tuyết có suy yếu đi chút nào hay chưa. Nhờ ánh sáng hắt ra từ tòa nhà, những hạt tuyết trắng mới hiện lên trên nền trời đen kịt. Chúng rơi xéo mạnh đến mức tạo ra cảm giác đau đớn khi đập vào má. Tuyết vạch ra những đường chéo xiên xẹo màu trắng chi chít trên bầu trời.

Đứng trước cảnh tượng tuyệt vọng, Ayumu gần như muốn rơi nước mắt. Từ khi đến trường Suikousha, cô và Maho đã rất thích tuyết, thế nhưng giờ đây chúng đang đe dọa đến mạng sống của Maho. Trong lòng cầu nguyện cho tuyết tạnh trước sáng mai, Ayumu quay lại chỗ Maho nằm, vừa nắm tay vừa thầm mong cô bạn mau hồi phục.

Ayumu hầu như không ngủ, cô túc trực bên giường bệnh của Maho suốt đêm. Cô không thể nhìn thấy khung cảnh bên ngoài vì cánh cửa chớp đã che kín cửa sổ. Trước khi mở cửa chính ra, Ayumu đã cầu nguyện rằng sau đó sẽ là cảnh bầu trời bao la xanh biếc. Làm ơn, làm ơn. Làm ơn cho gió lặng và tuyết ngừng rơi. Cầu xin trực thăng có thể đến đây để cứu lấy Maho.

Tuy nhiên, phía sau cánh cửa hé mở vẫn là khung cảnh chẳng có gì khác so với ngày hôm qua, những đường chéo

màu trắng giăng kín trời. Gió điên cuồng gào thét và tuyết cứ lao đến như những hòn đá, trong mắt của Ayumu, tất cả những thứ đó là hiện thân của sự độc ác đang chặn ngang sự sống của Maho.

Cơn sốt của Maho vẫn không khá hơn, còn hơi thở càng lúc càng nặng nhọc. Bác sĩ Koizumi và các giáo viên khác thảo luận với nhau nhiều lần xem còn cách nào khác có thể đưa Maho xuống núi hay không, thế nhưng tất cả đều kết thúc mà chẳng tìm ra phương án khả dĩ nào.

Sau khi mặc thêm áo khoác lên người, chân xỏ giày ống, Ayumu đi ra bên ngoài. Tuyến đường liên kết với thế giới bên dưới đã tắc nghẽn bởi lớp băng tuyết dày. Tuyết trở nên cứng hơn do nhiệt độ giảm sâu, vậy nên bước chân của Ayumu không bị lún nhiều như cô tưởng. Mặc cho thời tiết bão bùng, Ayumu đi ra phía hồ nước, đoạn thử dẫm lên bề mặt đóng băng. Trong cái lạnh giá rét này, lớp băng ấy đóng dày hơn cô nghĩ, thậm chí còn chẳng phát ra một tiếng nứt vỡ nào khi cô thử nhảy lên nhảy xuống vài lần. Tình trạng của hồ băng không tệ cho lắm, có lẽ là do tuyết đã phủ kín mặt băng suốt từ tối qua.

Hồ nước uốn hình dáng của nó theo hình trăng lưỡi liềm như thể muốn tránh quả núi đang dựng lên sừng sững ở trước mắt. Khuất sau quả núi này, bờ hồ bên kia có tiếp giáp với một con đường lớn. Vào thời điểm này, chắc hẳn người ta vẫn đang dọn dẹp tuyết ở khu vực đó. Thỉnh thoảng vào

mùa hạ, đồ đạc hành lý vẫn được vận chuyển đến trường bằng ca-nô xuất phát từ chỗ đó.

Chỉ cần đưa được Maho sang bờ bên kia, sau đó có thể dùng ô tô để chở cô bạn tới bệnh viện.

Quay lại trường Suikousha, Ayumu tập hợp tất cả người lớn lại rồi nói ra kế hoạch mà cô đã âm thầm vạch ra trong suy nghĩ suốt từ tối hôm qua.

“Em sẽ sử dụng đàn chó để kéo xe trượt tuyết chở Maho sang bờ hồ bên kia. Như vậy có được không ạ?”

Không chỉ riêng giáo viên phụ trách, tất cả các giáo viên khác đều biết về xe trượt tuyết chó kéo của Ayumu. Mặc dù vậy, các câu trả lời thốt ra từ miệng của họ đều là “việc đó quá nguy hiểm”.

“Em thấy bằng đã đủ dày rồi. Đàn sói cún sẽ tự phán đoán và tránh những chỗ nguy hiểm. Các thầy cô có biết khoảng cách đến bờ bên kia là bao nhiêu không ạ?”

“Vì phải đi vòng nên khoảng chừng mười hai hay mười ba cây số gì đó.”

“Vận tốc của xe trượt tuyết chó kéo là mười cây số một giờ. Nếu mọi chuyện diễn ra suôn sẻ thì chắc chắn có thể đến được bên kia trong vòng một tiếng rưỡi.”

“Sao mà suôn sẻ được cơ chứ? Bão tuyết lớn như thế này. Cứ cho là em và đàn sói cún thật sự xuất sắc, giả sử như giữa chừng các em bị mất phương hướng hoặc mắc kẹt ở đâu đó thì em tính làm sao? Chuyện này có thể trả giá bằng mạng sống đó.”

Người đưa ra ý kiến đó là giáo viên phụ trách của Ayumu. Quả thật là không có cách nào cứu vãn nếu bị chết đứng giữa hồ vì bất kì lý do nào đó.

“Vì bên ngoài có bão tuyết, cho dù suôn sẻ thì cũng phải tốn hai tiếng, đúng chứ? Để một bệnh nhân mắc bệnh về phổi ngồi trên xe trượt, chống chọi với bão tuyết suốt hai tiếng đồng hồ, với tư cách của một bác sĩ, cô

không tán thành chuyện này. Nếu khiến em ấy lao lực thêm, e là sẽ ảnh hưởng đến tính mạng.”

“Thế nhưng, nếu chờ đến khi bão tan, có khi Maho sẽ chết thật đấy!”

Ngay cả trong lúc diễn ra cuộc bàn bạc này, bệnh tình của Maho cũng đang chuyển biến nặng hơn.

Những người lớn đang có mặt trong buổi thảo luận ai nấy cũng im bật. Ayumu dường như có thể nhìn thấy bàn cân riêng trong suy nghĩ của từng người, họ đang cân nhắc giữa một bên là tình trạng của Maho và một bên là tỉ lệ thành công của phương án sử dụng xe cho kéo.

“Thôi được rồi. Chúng ta làm theo cách này xem sao.”

Người lên tiếng là bác sĩ Koizumi.

“Cô sẽ lo chu đáo việc chống rét và gọi xe cứu thương chờ sẵn ở bên kia. Ayumu, em hãy chuẩn bị ngay đi.”

“Dạ vâng.”

“Vô ích thôi...” – Trước khi rời khỏi nhà ăn, Ayumu vẫn còn nghe thấy những tiếng phản đối, nhưng cô bỏ chúng ngoài tai và chạy đi một mạch. Bên cạnh hàng rào, chiếc xe trượt bị vùi trong tuyết. Chuẩn bị xe trượt xong, Ayumu vừa đeo đai yếm vừa nhìn thẳng vào mắt từng con sói cún và nói chuyện với chúng.

“Xin hãy giúp chị. Chị muốn cứu sống Maho. Hãy đưa chị sang bờ bên kia nhé.”

Tâm tư của Ayumu chạm tới từng con sói cún, ý chí bùng lên trong đáy mắt chúng trông như ngọn lửa màu xanh. Khi nối dây kéo xe trượt vào đai yếm, đàn sói cún trông oai phong và hùng dũng hơn bao giờ hết, có thể cảm nhận được ở chúng tinh thần quyết tâm hoàn thành sứ

mệnh được giao.

Ayumu chậm rãi cho xe trượt di chuyển đến trước trường Suikousha. Tất cả các học sinh và giáo viên đang tập trung bên dưới mái hiên trước cổng chính. Maho trên người được quần chần đang lọt thỏm trong vòng vây đó hết như đang được bảo vệ bởi tất cả mọi người. Những

miếng dán giữ nhiệt màu xanh dán trên người cô bạn trông rất quen. Đó là thứ mà Tomoya đã sử dụng chúng khi chơi trượt băng.

Người đang bế Maho lên xe trượt tuyết là Tomoya. Cậu đặt Maho lên xe trượt, thắt dây an toàn, đắp chăn giữ ấm và phủ thêm một tấm màn nhựa chắn gió lên trên, cẩn thận và tỉ mỉ hết như đang gói một món quà.

Nhận được những miếng dán giữ nhiệt từ các giáo viên, Ayumu dán chúng lên khắp người, sau đó đội nón vào đeo thêm kính trượt tuyết.

Sau khi đội mũ và quần khăn choàng quanh mặt Maho, Tomoya nhẹ nhàng dùng tay ôm hai má của cô bạn.

“Nghe này, cậu tuyệt đối không được chết đấy nhé. Hãy sống và quay về đây. Tớ sẽ không về nhà cho tới khi ăn được món canh miso của cậu nấu. Nhớ đấy!”

Hình như Maho có khẽ gật đầu một cái. Tomoya chạm trán mình vào trán của Maho như thay cho lời chúc may

mắn, sau đó ngược mặt lên.

“Trăm sự nhờ cậu” – Cậu bạn nói ngắn gọn rồi đưa la bàn và bản đồ cho Ayumu.

Trong khi thấy Mizukoshi chất thêm đồ ăn cùng bình nước lên xe trượt, cô Mizukoshi im lặng ôm chặt lấy Maho đang được quần trong những lớp chần, sau đó cô xoa lưng Ayumu. Không ai trong số các giáo viên còn giữ ý định ngăn cản chuyện này nữa. Các thầy cô chỉ thay nhau nói lời động viên, nào là “gắng thêm chút nữa” hay “cố lên”. Nếu chẳng may có gì bất trắc xảy ra, đối tượng bị truy cứu trách nhiệm sẽ là các giáo viên chứ không còn là

Ayumu nữa. Mặc dù vậy, mọi người vẫn tin tưởng và giao phó tính mạng của Maho cho Ayumu.

Tuyệt đối không thể để chuyện gì xảy ra. Nhất định mình sẽ đưa Maho sang bờ bên kia bình an vô sự cho mọi người xem.

“Em đi đây.”

Vừa hạ chiếc kính trượt tuyết xuống, Ayumu vẫy tay chào những người đang đứng tiễn mình lên đường.

“Đi nhớ về nhé.”

“Đừng có mà chết đấy!”

Những tiếng hô cổ vũ vang lên với âm lượng không thua gì tiếng bão tuyết.

“Tớ không để cho cậu ấy chết đâu.”

Ayumu la thật to để đáp lại, đoạn bước lên xe trượt tuyết. Đám nói cún trước đó vẫn còn lè lưỡi, mắt láo liêng tò mò bỗng đứng nghiêm mặt lại. Chúng chờ đợi chỉ thị từ Ayumu, từng sợi cơ trên chân của chúng đang căng thẳng hết cỡ.

“Mình đi thôi, Maho.”

Ayumu thì thầm rồi ngậm còi lên miệng.

Mọi chuyện rồi sẽ ổn thôi. Mình tin vào sự kiên cường của Maho. Mình tin vào sức mạnh của đàn sói cún. Mình tin chắc rằng mình vẫn có thể đón chào một Maho khỏe mạnh quay lại trường Suikousha.

“Huýt!” – Đàn sói cún đồng loạt cất bước chạy theo hiệu lệnh của tiếng còi.

“Ô chạy được kìa!”

“Chuyện của Maho nhờ cậu hết đây.”

Những tiếng trầm trồ và reo hò tựa như những lời động viên huých vào lưng Ayumu. Tiếng cổ vũ của các học sinh siêu triển vọng vang lên âm ỉ một lúc khiến cố thêm vững lòng, nhưng khi tiến đến bờ hồ, chúng đã bị át đi hoàn toàn bởi tiếng bão tuyết.

Ngay trước lúc tiến vào lòng hồ, Ayumu dừng xe lại một lúc. Đối với đám nói cú, đây là lần đầu tiên chúng trải nghiệm chặng đường chạy trên mười cây số.

Cả thế giới chìm trong một màu trắng. Bên trên là các đám mây màu xám ngoét đang giăng kín bầu trời, bên dưới là mặt đất bao la bốn bề trắng xóa. Khung cảnh chỉ cách vài mét ngay trước mắt bị che lấp hoàn toàn bởi những hạt tuyết bay dày đặc, vậy nên việc di chuyển dựa theo một cột mốc nào đó là bất khả thi. Trước hết, Ayumu cẩn thận đối chiếu la bàn và bản đồ để xác định phương hướng mình cần đi.

Ayumu bước xuống xe trượt, dùng hai tay ôm lấy và nhìn thẳng vào mắt của Đông rồi mở lời.

“Đông, trong bốn đứa, em là đứa có cảm giác về phương hướng nhạy nhất. Trừ những lúc chị ra hiệu, em cứ cầm đầu chạy thẳng nhé. Những đứa khác cũng sẽ chạy theo sau em, vậy nên nhờ em đấy, thủ lĩnh.”

Đông của một tiếng đáp lại. Cô xoa đầu nó rồi cũng làm tương tự với Thu.

“Thu, thủ lĩnh của em chắc hẳn sẽ rất hăng hái, thế nên hãy giúp chị kiểm em ấy lại đừng để em ấy lao đi quá nhanh nhé.”

Thu ngược cầm lên như muốn nói cứ giao việc ấy cho nó.

“Xuân, Hạ, băng ở chỗ nào mỏng thì nhớ báo chị biết với nhé.”

Xuân và Hạ đang ngồi với gương mặt ánh lên sự lạnh lợi, chúng gạt đầu ra chiều đã hiểu.

“Giờ thì chúng ta đi thôi.”

Sau khi bước lên xe trượt và thối còi, Ayumu bắt đầu chạy vào thế giới trắng xóa.

Từng hạt tuyết trong bão như một viên đạn màu trắng găm thẳng vào cơ thể không chút thương tiếc. Tuyết cứ liên tiếp đập vào hai má để trần của Ayumu rồi tan ra khiến chúng dần dần mất cảm giác.

Trong lúc Ayumu chật vật lắm mới có thể hít thở, đàn sói củn vẫn hùng dũng kéo xe trượt, tự tin lao đi như bay. Gió lướt qua tai nghe như những tiếng gầm gừ giận dữ.

“Thăng! Thăng!”

Lắng nghe giọng nói của Ayumu, Đông chỉ nhìn thẳng về phía trước mà chạy, không chút do dự hay hoài nghi. Ba con sói củn còn lại cũng bám theo bước chạy đó một cách nhịp nhàng. Mặt hồ thoai thoải cùng lớp tuyết phủ bên trên khiến chiếc xe trượt lướt đi nhẹ nhàng. Lâu lâu đàn sói củn phải nhảy lên một chút mỗi khi gặp phải một ụ tuyết, nhưng nhìn chung là mặt hồ trông dễ chạy hơn trên đồng cỏ.

Tự hỏi không biết mình đã chạy được chừng nào rồi, Ayumu vừa ngoái lại nhìn đã lập tức nín thở. Phía sau cô đã không còn chút hình ảnh nào của học viện Suikousha, thậm chí cả những ngọn núi trùng điệp quanh đó cũng chẳng còn thấy đâu. Khung cảnh chỉ còn một màu trắng toát hết như lạc vào thế giới vô thực. Nổi lên trên đó là hai đường thẳng tạo ra bởi vết xe trượt, chúng trở thành dấu mốc duy nhất có thể nhận diện được trong không gian màu trắng này.

Tới được đây rồi thì đã chẳng còn đường quay trở lại. Không ai có thể ra tay cứu Ayumu. Cô và đàn sói củn chỉ còn duy nhất một lựa chọn là tiếp tục nối dài vết xe trượt trên mặt tuyết, không ngừng tiến về phía trước.

Những hạt tuyết quật vào đám nói cún vương lại trên bộ lông của chúng, cơ thể của cả bốn con dần được nhuộm sang màu trắng. Khi nhìn xuống dưới, Ayumu mới nhận ra quần áo cũng mình cũng đang bám một lớp tuyết mỏng. Những sợi tóc tuột ra khỏi mũ ướt đầm vì tuyết, chúng đóng băng lại và liên tục đập vào tai của cô.

Ayumu dừng xe một chốc để xác định phương hướng. Những hơi thở gấp gáp của đàn sói cún tạo thành các làn khói trắng, chúng lắc người thật mạnh để giữ bỏ tuyết bám trên cơ thể. Ayumu cũng phải bớt tuyết dính trên người và tuyết đọng lại trên tấm màn nhựa chắn gió bao quanh Maho. Nhẹ nhàng vén lớp khăn quàng đang ôm lấy khuôn mặt của Maho, hơi thở của cô bạn càng lúc càng khó nhọc hơn, Ayumu chỉ còn nghe được những âm thanh khò khè nặng trĩu.

Đột nhiên Ayumu cảm thấy như có một bóng tối màu trắng đang chuẩn bị vô tới sau lưng mình, tất cả mồ hôi trên người cô dường như đóng lại cùng lúc. Cô hốt hoảng đối chiếu bản đồ và la bàn, xác định hướng đi đúng đắn rồi nhanh chóng phát ra hiệu lệnh chạy.

“Thằng!” – Ayumu liên tục hét lên như thể đang bị thứ gì đó đuổi theo phía sau. Một con quái vật màu trắng đang ẩn mình trong bão tuyết. Nếu Ayumu không chạy tiếp thì e là sẽ bị nó bắt kịp.

Ayumu biết rõ bản chất của con quái vật ấy. Đó chính là nỗi bất an và sợ hãi. Tính mạng của Maho phụ thuộc vào quyết định của Ayumu. Lúc còn ở trường Suikousha, cô đã có một niềm tin tuyệt đối rằng mình có thể giải quyết được việc này. Cô cũng đặt lòng tin vào đàn sói cún mà mình cùng các thành viên trong tổ chung tay nuôi lớn.

Tuy nhiên, khi phơi mình ra trước sức mạnh áp đảo của thiên nhiên, tưởng chừng có thể nghiền nát mình bất cứ lúc nào, sự tự tin ban nãy nhanh chóng bị thổi bay. Trong thế giới trắng xóa như một tờ giấy vẽ trống trơn như thế này, liệu Ayumu có thật sự tìm thấy điểm đến hay không? Sự

lạnh lẽo của gió và tuyết đang bào mòn thể lực, thậm chí còn nhắm nhe tước đi những suy nghĩ sáng suốt ra khỏi Ayumu. Dẫn theo Maho trong thời tiết lạnh giá như thế này, nếu chẳng may cô lạc đường thì mọi chuyện sẽ ra sao? Sức nặng của sinh mệnh ấy giờ đây càng thêm đè nặng sau lưng của Ayumu.

Bằng giọng nói tràn ngập sự bế tắc, Ayumu liên tục hét lên “Thăng! Thăng”. Đáp lại hiệu lệnh đó, Đồng dồn mọi sức lực để phóng về phía trước.

Nhanh lên, nhanh lên một chút nữa, tuyệt đối không được để cho con quái vật màu trắng ở phía sau bắt kịp.

Thế nhưng, dù cố chạy nhanh như thế nào, nỗi sợ hãi ấy vẫn không hề mất đi. Có lẽ Ayumu đã bị con quái vật màu trắng đó bắt lại từ lâu rồi.

Ngay cả lúc Hạ hãm tốc và ngoái lại đằng sau như đang cố nói cho Ayumu biết điều gì đó, cô vẫn không hề có ý định cho xe dừng lại. “Oảng!” – Khoảnh khắc tiếp theo đó, đột nhiên có tiếng kêu thảm thiết vang lên, Ayumu vội vàng đạp phanh. Tuyết bị xới tung lên tạo nên âm thanh lạo xạo. Chiếc xe trượt vừa dừng lại, cô lao xuống xe và chạy ngay đến chỗ đàn sói cún.

Đàn sói cún đang tùm tùm lại một chỗ và sủa. Lăn trong số đó còn có tiếng kêu oảng oảng như muốn bóp nghẹt trái tim. Khi chạy tới gần, Ayumu nhìn thấy các vết nứt vỡ trên băng, hai chân sau của Xuân đang rơi xuống đó. Đông cắn chặt dây nối của Xuân để ngăn nó không trượt xuống thêm nữa.

“Xuân, Xuân, không sao đâu. Ráng lên!”

Cô tóm chặt đai yếm của Xuân rồi hợp sức với Đông để kéo lên cùng một lúc. Bụng và hai chân sau của Xuân ướt sũng bởi nước hồ lạnh buốt, những giọt nước rỉ ra từ đuôi cứ nhỏ xuống tí tách.

“Xin lỗi, xin lỗi Xuân nhiều lắm. Chị đã không để ý đến em.”

Sau khi di chuyển xe trượt đến chỗ an toàn, Ayumu lấy khăn ra khỏi hành lý rồi lau người cho Xuân. Bộ lông ướt vừa gặp gió đã đóng lại thành một lớp băng mỏng. Bằng cách nào đó Ayumu vẫn lau khô những chỗ ẩm ướt trước khi chúng hoàn toàn đông cứng, sau đó cô ôm chầm lấy Xuân.

Chẳng biết từ lúc nào, dường như xe đã chạy tới khá gần bờ. Nếu căng mắt nhìn qua tấm màn chắn tạo ra bởi bão tuyết, có thể lơ mờ nhìn thấy hình bóng của những hàng cây. Có lẽ vẫn có nước từ con suối nào đó chảy vào hồ, vì thế nên băng ở khu vực này cũng mỏng hơn. Khi này Hạ đã có giảm tốc và ngoái lại nhìn, hành động đó hẳn là muốn báo động cho Ayumu biết về tình trạng của mặt băng.

Vì quá nôn nóng, sợ hãi và bất an, Ayumu đã bỏ qua lời cảnh báo mà Hạ đã cất công truyền đạt đến cô.

“Xin lỗi em nhé, Hạ. Em đã mất công báo động cho chị biết, chị còn là người nhờ em làm điều đó, vậy mà lại thành ra thế này. Xin lỗi em. Xuân, em lạnh lắm phải không?”

Nước mắt bỗngưng trào ra vì lạnh và sự thảm hại của bản thân. Liệu Xuân có còn chạy được hay không? Thế nhưng, trước đó Ayumu đã không nhận được tin cảnh báo từ đàn sói cún, có thể chúng sẽ không còn tin cô được nữa. Hơn hết, ngay cả bản thân Ayumu cũng chẳng có tự tin để tiếp tục lái xe trượt, cô cảm thấy sợ hãi nếu chẳng may mình lặp lại sai lầm này. Biết đâu chừng người rơi xuống vết nứt trên băng lần sau là Maho và bản thân cô cũng nên.

“A... mu.”

Vừa nghe thấy một giọng nói yếu ớt lẫn trong tiếng gió, Ayumu ngược lên thì thấy bàn tay của Maho đang chìa ra từ dưới lớp chắn. Khi nắm chặt lấy bàn tay được đeo găng cản thận ấy, ngón tay của cô bạn chỉ xuống dưới ghế ngồi. Ở đó có cát thức ăn và bình nước.

“Maho, cậu khát nước hả?”

Maho khẽ lắc đầu, ngón tay cô bạn chỉ vào Ayumu. “Uống... đi.”

“Cậu bảo tớ uống sao?”

Maho ngúc ngắc gật đầu trong khi hai mắt vẫn còn nhắm nghiền.

Vừa rót nước trong bình ra cốc, làn hơi ấm nóng cuộn lên khiến những hạt tuyết đang rơi phía trên chợt tan biến trong không trung. Đồ uống mà thầy Mizukoshi đã chuẩn bị là nước chanh có thêm một ít mật ong. Sau khi uống một ngụm, vị ngọt ngào và sự ấm áp ấy dường như biến thành một tấm màng bọc bao quanh trái tim tua tủa gai của Ayumu. Cô có cảm giác như có một bàn tay to lớn đang dịu dàng vuốt lưng mình và thì thầm rằng mọi chuyện sẽ ổn thôi.

Nước chanh rơi xuống dạ dày, chậm chậm sưởi ấm cơ thể. Ayumu dần cảm nhận được dòng máu lưu thông ở những đầu ngón tay ban nãy vẫn còn tê buốt đến mất cảm giác. Cả cơ thể cô càng lúc càng ấm lên, khả năng suy nghĩ sáng suốt cũng hồi phục từng chút một. Khi bình tĩnh suy ngẫm lại, Ayumu nhận ra sự nóng vội của bản thân chỉ khiến mọi chuyện thêm nguy hiểm hơn mà thôi. Cho dù bây giờ có quyết định quay lại, trực thăng cũng không thể ứng cứu, như vậy thì mọi chuyện sẽ chẳng đâu tới đâu. Chỉ còn cách kiên cường, tiếp tục tiến về phía trước mới có thể cứu sống Maho.

“Maho cũng uống chút đi.”

Ayumu chậm rãi rót nước trong bình vào miệng Maho, phải tốn một ít thời gian cổ bạn mới nuốt được hết. Ayumu áp tay lên hai má vừa lấy lại được chút sắc hồng của cô bạn.

Mặc dù ở trong tình trạng mà ngay cả thở thôi cũng khổ sở, thế nhưng Maho vẫn bận tâm đến sự nôn nóng trong lòng Ayumu, thậm chí còn nhắc nhở cô uống nước.

“Xin lỗi, lúc này mà tớ cũng khiến cậu mất công lo cho tớ nữa. Tớ nhất định sẽ đưa được cậu sang bên kia.”

An toàn và chắc chắn, nhưng cũng nhanh nhất có thể. Nếu như trái tim của Ayumu có thể đồng điệu với đàn sói cún như mọi khi, cô có thể nhận ra tình trạng bất thường và nhất định sẽ không gặp lại tình huống nguy hiểm ban nãy.

Đàn sói cún là một tập thể lớn lên trong tình thương của các thành viên mà Ayumu hết mực tin tưởng. Khi nghĩ theo cách đó, cô có cảm giác họ đang ở bên cạnh mình, dù mọi người chưa từng gặp mặt nhau bao giờ.

Phải rồi. Chắc chắn là mình không hề đơn độc. Vào lúc này, những người ở trường Suikousha đã tiên mình đi khi này hẳn là đang ngồi trên đồng lửa, mọi người tự hỏi không biết xe chó kéo có hành trình suôn sẻ hay không, ai cũng cầu nguyện cho cả đoàn bình an vô sự. Trái tim của “Mùa Xuân”, “Mùa Hạ” và “Mùa Thu” giờ đây nhất định đang ở bên đàn sói cún.

Mọi chuyện sẽ ổn thôi. Ayumu không còn sợ hãi nữa. Sau khi điều chỉnh hướng đi sang bên phải một chút, Ayumu lại bước lên xe trượt và ra hiệu lệnh xuất phát. Cô có cảm giác con quái vật màu trắng đã không còn đuổi theo nữa, thay vào đó là rất nhiều những bàn tay đang đẩy sau lưng mình.

Ayumu đã thầm lo lắng không biết Xuân có chạy tiếp được hay không, thế nhưng trông nó không có vẻ gì là hụt hơi so với ba đứa còn lại. Những dấu chân của đàn sói cún cùng hai đường thẳng của chiếc xe trượt vẫn tiếp tục in hằn lên thế giới bốn bề trắng xóa.

Tuyết vẫn quật vào người với một sức mạnh chẳng hề có dấu hiệu suy giảm, thế nhưng Đông vẫn kiên trì chạy thẳng về phía trước. Thu ở bên cạnh theo sát bước chân của Đông và sẽ cất tiếng của báo động cho thủ lĩnh giảm tốc mỗi khi hai con sói cún ở phía sau có dấu hiệu chậm lại. Xuân và

Hạ vừa cố gắng kéo xe trượt vừa chú ý đến cảm giác dưới bàn chân để đánh giá tình trạng băng có điểm nào bất thường hay không.

Trong suy nghĩ của Ayumu, tổ nhân viên chăm sóc động vật không chỉ bao gồm bốn học sinh mà còn có cả bốn con sói cún. Đàn sói cún này cũng là những thành viên tuyệt vời của tổ nói riêng và học viện Suikousha nói chung. Cả bọn đã nỗ lực đến nhường này để giành lại mạng sống cho Maho.

Đã một tiếng đồng hồ trôi qua kể từ khi rời khỏi trường Suikousha. Trước đó, đàn sói cún đã cắm đầu chạy mãi miết không ngơi nghỉ một phút nào, nhưng giờ đây các dấu hiệu mệt mỏi bắt đầu xuất hiện ở chúng. Ayumu bèn dừng xe, lấy phô mai cho đàn sói cún ăn và để chúng nghỉ một lúc.

Vì không có dụng cụ gì để đo cự ly nên Ayumu không biết con số chính xác như thế nào. Tuy nhiên, nếu xét theo tốc độ chạy hầu như là không đổi từ lúc xuất phát tới giờ, chắc chắn cô đã đi được quãng đường chừng mười cây số.

Phân còn lại hẳn là chỉ tầm trên dưới ba cây số, thế nhưng tấm màn tuyết vẫn bao trùm lên cả thế giới khiến Ayumu không tài nào nhìn thấy gì ở phía trước.

Sau khi uống thêm một ngụm nước chanh, Ayumu vén khăn choàng xuống định cho Maho uống thì nhận ra hơi thở của cô bạn còn yếu hơn lúc nãy. “Maho” – Dù cô cất tiếng gọi và vuốt tay lên má của Maho, nhưng đôi mắt của cô bạn cứ mãi nhắm nghiền, chẳng phản ứng gì lại.

Cố gắng kiềm nén nỗi sợ hãi đang chực phình to ra, Ayumu trườn người trên tuyết rồi phát hiệu lệnh xuất phát cho đàn sói cún đang nghỉ ngơi.

Chiếc xe trượt lao đi với vận tốc chậm hơn ban đầu khá nhiều. Vì đây là lần đầu tiên đàn sói cún chạy cự ly dài như thế này, vậy nên việc cả đàn xuống sức là điều không thể tránh khỏi. Mặc dù lý trí của Ayumu biết rõ điều đó, nhưng vì quá nóng lòng muốn chạy nhanh, chạy thật nhanh hơn nữa, cô có cảm giác như trái tim của mình cứ lao về phía trước.

Mặc dù tiếp tục dẫn thân về phía trước không biết bao nhiêu lâu, nhưng thế giới trước mắt vẫn hoàn toàn bị bao phủ trong một màu trắng xóa. Sức mạnh của tuyết quật vào người vẫn không suy yếu, các tảng tuyết bám lại trên lông của đàn sói cún.

Hệt như một người khách du lịch bị bỏ lại trên sa mạc, nỗi bất an chợt trở lên trong lòng Ayumu. Nếu cứ chạy hoài, chạy mãi về phía trước như thế này, liệu cô có thật sự tới được bờ bên kia hay không? Biết đâu chừng thế giới màu trắng xóa này sẽ kéo dài đến vô tận, mãi không bao giờ có điểm kết thúc?

Ngay khi Ayumu quyết định dừng xe để xác định lại phương hướng thêm một lần nữa, bỗng nhiên có thứ gì đó sáng lấp lánh giữa thế giới chìm trong một màu trắng. Tự hỏi không biết đó có phải là những tinh thể tuyết đang phản xạ lại ánh mặt trời hay không, cô bèn ngược lên nhìn. Thế nhưng, mặt trời đã bị che khuất hoàn toàn bởi những tảng mây dày, chẳng có tia nắng nào lọt qua nổi.

Một lần nữa, ánh sáng ấy lại lia đến mắt của Ayumu. Thứ hiện lên rõ mồn một bên trên những hạt tuyết đang bay theo chiều nghiêng là ánh sáng màu cam ấm áp.

Ánh... đèn sao?

Hệt như một sợi dây cứu hộ được quăng ra. Xe trượt càng tiến về phía trước bao nhiêu, ánh sáng ấy lại mạnh lên bấy nhiêu. Cho tới một lúc ánh sáng đầy hứa hẹn đó xuyên qua bức màn tuyết dày đặc để chiếu đến chỗ của Ayumu. Không còn nghi ngờ gì nữa. Cảm giác nhẹ nhõm lan tỏa trong lòng

như thể cô bé vừa tìm thấy một ngọn hải đăng giữa đại dương bao la rộng lớn.

Ở đằng kia có người. Nếu mình chạy đến đó, Maho sẽ được cứu.

“Maho, Maho, còn một chút nữa thôi, ráng lên.”

Ayumu dồn hết sức lực hét lên: “thẳng”. Hình như đàn sói cún cảm nhận được suy nghĩ của cô qua giọng nói, bước chạy của chúng dần tăng tốc.

Ayumu đã không còn thấy lạnh nữa. Cô cũng không còn bận tâm đến cơn đau khi tuyết đập vào má. Mặc cho tuyết cứ tan ra và chảy dọc trên mặt mình, Ayumu chỉ còn nghe thấy tiếng thở của mình và đàn sói cún. Chẳng mấy chốc, Cô có cảm giác như tất cả các hơi thở đều hòa chung một nhịp, trong thế giới trắng xóa, bầu trời và mặt đất tan ra quyện vào nhau. Chiếc xe trượt lao đi như bay giữa khung cảnh ấy. Tuyết và gió gần như tạt theo phương ngang lướt qua xe trượt, Ayumu dần dần không còn phân biệt được là mình đang lao về phía trước, hay chính thế giới này đang tự động xoay chuyển.

Hệt như có một bàn tay của ai đó bất ngờ gỡ bỏ tấm màn tuyết, tầm nhìn của Ayumu bỗng nhiên ngập tràn ánh đèn màu cam khiến cô nín thở. Sức gió yếu đi nhanh chóng, tuyết thông dong nhảy múa trên bầu trời như thể sự hung bạo trước đó chỉ là một cơn ác mộng. Tưởng như cả thế giới đột nhiên quay chậm lại.

Ánh sáng màu cam rực như ánh tà dương tiếp tục chiếu lên những hạt tuyết đang chao liệng trong không trung. Nheo mắt nhìn thẳng vào nguồn sáng chói lóa, Ayumu nhìn thấy bóng người đang vẫy tay bên cạnh anh đèn màu cam và đèn báo màu đỏ.

“Nào mấy đứa, đích đến ở kia rồi. Mọi người ráng thêm một chút nữa thôi.”

Gió ngay lập tức lấy lại sự hung bạo ban đầu, bóng người chìm ngấm trong màu trắng xóa hết như tấm màn tuyết rũ xuống thêm lần nữa. Mặc dù vậy, hết như sao Bắc Cực, những ánh đèn màu cam vẫn ở ngay đó, chỉ đường dẫn lối cho Ayumu.

Nhìn thấy đích đến trước mắt khiến Ayumu càng thêm sốt ruột vì đi mãi vẫn không tới. Tuy nhiên, cô vẫn cẩn răng kiểm lại sự nôn nóng trong mình và cho xe trượt tiến lên trong thận trọng. Mặc dù tầm nhìn bị bão tuyết cản trở, nhưng Ayumu dần nhích được đến vị trí có thể nhận ra đèn báo màu đỏ ban nãy là cửa xe cấp cứu, sau đó cô tiến gần hơn đến mức nhìn thấy gương mặt của những người đang đứng chờ ở đó.

Ayumu nhìn thấy hai người đàn ông đội mũ bảo hiểm trông như nhân viên cứu hộ và một người đàn ông khác mặc áo khoác màu đen. Họ đang cố hét lên điều gì đó, nhưng vì bão tuyết nên âm thanh đến tại cô chỉ là “a, a” vô nghĩa.

“Ráng lên” – Khi Ayumu nghe thấy giọng nói này, hai con sói cún ở phía trước đã tới được bờ bên kia. Cô vội thối còi ra hiệu dừng lại và đạp thắng, nhưng vì đàn sói cún vẫn còn đà chạy nên chúng cứ thế tông vào hàng người đứng chờ. Những nhân viên cứu hộ hốt hoảng dạt ra té lăn lóc trên nền tuyết.

“Xin lỗi. Mọi người có sao không?”

Ayumu cất giọng hỏi lớn không thua gì bão tuyết. Các nhân viên cứu hộ vừa lắc tay vừa đứng dậy đáp:

“Không sao, chỉ là anh không tin nổi. Lúc nhận được tin báo có xe trượt tuyết chớ kéo chở theo bệnh nhân giữa trời bão bùng này, anh đã nghĩ ‘không đời nào’, nhưng mà bọn em đã đến thật. Đã thế rồi mà còn là xe do một cô bé nhỏ nhắn như thế này điều khiển nữa chứ, thật là...”

Ayumu bước xuống xe và nhìn lên người đàn ông mặc áo khoác đen lấp lăm một mình: “thật không thể tin nổi.”

“Nhìn em vậy thôi chứ em là học sinh siêu triển vọng đấy.”

Ayumu vươn thẳng lưng thể hiện niềm kiêu hãnh của một học sinh siêu triển vọng. Dù dáng người có thấp bé hay tuổi đời chỉ mới mười sáu xuân xanh, nhưng lúc nào cô cũng mang theo niềm tự hào và trách nhiệm trong công việc mà mình đảm nhiệm.

Bên dưới vành nón, những vết nhăn hằn nhẹ trên đuôi mắt của người đàn ông. Anh gật gù rồi tiến lại gần Maho.

“Để anh xem qua tình trạng của bệnh nhân.”

Anh cởi bao tay, đoạn sờ lên trán của Maho. Ayumu dõi theo từng cử chỉ của anh trong thấp thỏm.

“Dạ cho hỏi, anh là bác sĩ ạ?”

“Đúng rồi.”

“Maho bạn em có sao không?”

“Hơi thở yếu lắm. Bây giờ cần đưa em ấy đến bệnh viện ngay.”

Ayumu vừa tháo dây an toàn của Maho ra, hai nhân viên cứu hộ đã mang băng ca tới.

“Maho, xin lỗi nhé. Để cậu phải chịu lạnh thế này. Giờ thì ổn rồi, mọi người sẽ đưa cậu tới bệnh viện.”

Ayumu vừa nói vừa áp bàn tay lên hai má lạnh ngắt của Maho. Hàng lông mi dài của cô bạn khẽ cử động.

“Ayu...”

“Gì thế?”

“... ơn cậu.”

“Ừm, ráng khỏe lại rồi về trường nhé.”

Maho được chuyển lên bằng ca rồi được khiêng vào xe cấp cứu. Sau một lúc dõi theo ánh đèn báo màu đỏ dần biến mất trong tuyết cùng với tiếng còi hú inh ỏi, cảm giác yên lòng vì mình vừa hoàn thành một nhiệm vụ bất khả thi khiến Ayumu ngồi sụp xuống nền tuyết.

“Ở này, em không thể đứng vững được sao? Em ổn không?”

“Vì có thể yên tâm rồi nên em thả lỏng người một chút.”

Vị bác sĩ vừa cười vừa gấp mấy cái chân đèn lại, đoạn nhét chúng vào xe của mình.

“Anh nghĩ cần có cái gì đó để làm dấu hiệu cho em dễ nhận ra nên anh mang từ bệnh viện tới đây. Không biết chúng có giúp ích được chút nào không nữa.”

“Chúng đã giúp em rất nhiều ạ. Cảm giác như tìm được ngọn hải đăng giữa sa mạc vậy.”

“Sa mạc thì làm gì có hải đăng. À mà, biết đâu có thật, nhỉ? Chắc chắn là ánh đèn hải đăng luôn hiện diện ở mọi nơi. Em trong mắt của cô bé kia hẳn cũng giống như thế.”

Vị bác sĩ kéo tay giúp Ayumu đứng dậy trong khi cô vẫn đang ngơ ngác. Nụ cười của anh sau đó càng thêm ấm áp.

“Anh sẽ chăm sóc người bạn quý giá của em bằng tất cả trách nhiệm của mình.”

“Dạ, vậy nhờ anh giúp đỡ Maho.”

“Em cũng về cẩn thận nhé.”

Sau khi dõi theo chiếc xe của vị bác sĩ đi xa dần, Ayumu cùng cả đàn sói cún trú tạm ở căn nhà nhỏ gần đó để đợi bão tuyết suy yếu đi. Cô sửa soạn nước và thức ăn cho đám sói cún vốn đã mệt mỏi vì phải liên tục chạy, sau đó cô cũng tự lấy ít bánh quy nhâm nhi cùng với nước chanh trong khi tựa lưng vào tường nghỉ ngơi. Đông và Thu gác đầu lên đầu gối, còn Xuân

và Hạ thì nép sát hai cánh tay của Ayumu. Sự ấm áp và nhịp tim đang lan tỏa thật thân thương làm sao, Ayumu vừa nhắm mắt vừa vượt hết đũa này đến đũa khác.

Tới lúc này Ayumu mới ngộ ra ý nghĩa trong lời nói ban nãy của vị bác sĩ. Phải chăng ý bác sĩ muốn nói Ayumu là ánh sáng hy vọng của Maho? Thế nhưng, đối với Ayumu, từ trước đến bây giờ cô vẫn luôn xem Maho là ánh sáng hy vọng của mình. Nụ cười và những món ăn do Maho nấu là ngọn lửa cổ vũ tinh thần Ayumu mỗi ngày. Để giữ cho ngọn lửa ấy không vụt tắt mà cô đã điều khiển xe trượt tuyết bằng tất cả sức lực.

Sự hiện diện của đàn sói cún cũng y như vậy. Đáng vẻ trưởng thành, lớn nhanh như thổi, những bước chạy hùng dũng, chắc nịch và điệu bộ nũng nịu như thế này, tất cả đều là ngọn hải đăng trong mắt của Ayumu.

Khi nghĩ theo hướng này, Ayumu chợt nhận ra xung quanh mình có biết bao nhiêu ngọn hải đăng. Nào là Tomoya, những học sinh cùng mùa, vợ chồng thầy cô Mizukoshi, các giáo viên khác và đương nhiên là cả gia đình nữa. Những ngọn hải đăng ấm áp luôn kề bên mình, âm thầm sưởi ấm, trở thành cột mốc giúp mình định hướng và soi sáng con đường cần đi.

Mình cũng muốn trở thành ngọn hải đăng của mọi người.

Khi trời đã quá trưa, tuyết ngừng rơi hẳn, tưởng như sự dữ dội trước đó chỉ là một giấc mơ. Mặc dù gió vẫn còn thổi điên cuồng, hất tung lớp tuyết đóng trên bề mặt, nhưng tầm nhìn vẫn tốt hơn nhiều so với lúc đầu đến đây.

Tất cả các nhánh cây đều bị bao phủ bởi màu trắng, những ngọn núi trong như được đắp thêm một lớp chăn lụa. Những hạt tuyết ban nãy quật vào người Ayumu một cách hung bạo và tàn nhẫn là thế, giờ đây chúng đang lún xuống theo hình dấu chân cô tạo ra cảm giác như được chạm vào một tấm vải lụa cao cấp.

Nhờ có được khoảng thời gian nghỉ ngơi, thể lực của đàn sói cún được phục hồi. Khi Ayumu leo lên xe trượt là thối còi, chúng đồng loạt cất bước chạy. Hơi thở của đàn sói cún và những hạt huyết bị tốc lên dần tan biến vào thế giới màu trắng xóa.

Chiếc xe trượt vẫn để lại hai đường thẳng dài ở nơi nó chạy qua. Trong suy nghĩ của Ayumu, kiên nhẫn nối dài hai đường thẳng ấy, hướng mắt về phía ngọn hải đăng và tiếp tục chạy trong thế giới bốn bề trắng xóa này chính là con đường cô đã chọn.

“Nào cả nhà, mình về trường Suikousha thôi.”

Nơi mà Ayumu hướng tới lúc này là nơi tập trung những ngọn hải đăng đang chiếu sáng rực rỡ.

LỜI BÌNH

Câu chuyện về học viện Suikousha ở vùng đất Ihatov

Taguchi Mikito (Chủ nhà sách Sawaya – chi nhánh ở tòa nhà Fesan, tỉnh Iwate)

Ihatov là một khái niệm được nhà văn Miyazawa Kenji* tạo ra. Đó là tên một vùng đất lý tưởng trong thế giới tưởng tượng của nhà văn Kenji.

Bản thân nhà văn Kenji không chỉ đích danh địa danh trong thực tế là tỉnh Iwate, nhưng trong đợt quảng bá cho tác phẩm truyện thiếu nhi “Chūmon no ōi ryōriten” (Tạm dịch: *Tiệm ăn đắt khách*) đã ghi rõ như sau:

“Ihatov là tên một địa danh, cũng là tỉnh Iwate phiên bản thế giới trong mơ.”

Khoảng thời gian nhà văn Kenji có hoạt động tích cực nhất trong lĩnh vực sáng tác cũng là thời kỳ tỉnh Iwate kiệt quệ vì liên tục mất mùa do rét hại. Nhìn mảnh đất quê hương xinh đẹp mà mình yêu thương tha thiết càng lúc càng bị đẩy vào hiện thực khắc nghiệt, cú sốc ấy dần biến thành tâm lý chống đối hiện thực, ông đã vùi đầu vào hoạt động sáng tác, tiếp tục theo đuổi một xã hội lý tưởng như một cách để trốn tránh hiện thực. Nhờ vậy mà giai đoạn này có nhiều tác phẩm thể loại kì ảo ra đời.

Từ mảnh đất Iwate đã sản sinh ra nhà văn kiệt xuất như Miyazawa Kenji, vào năm 2007, một tác giả triển vọng khác cũng đã xuất hiện. Đó chính là Ishino Akira, nhà văn đã đạt được giải thưởng Shogakukan dành

cho tiểu thuyết lần thứ 8 với tác phẩm đầu tay là “Pāku chirudoren” (*Tạm dịch: Những đứa trẻ công viên*) dưới bút danh Ishino Fumika. Trong tác phẩm đầu tay “Pāku chirudoren”, bối cảnh chính diễn ra ở một công viên giải trí ngưng hoạt động. Đó là một câu chuyện thú vị xoay quanh những nữ sinh cấp ba không thể tìm thấy nơi mình thuộc về, và hành trình họ dần trưởng thành thông qua việc tiếp xúc với những đứa trẻ trong công viên. Chỉ có thể tiếp tục sống bằng cách đổi lấy mạng sống của người khác, sự vô lý và nỗi tuyệt vọng khi chẳng thể làm được gì khi đối diện với hiện thực đó đã được viết ra bằng những câu từ chọn lọc và trau chuốt. Nơi mà những đứa trẻ ấy thuộc về được miêu tả trong tác phẩm có lẽ là vùng đất Ihatov đối với chúng. Đề tài viết về việc tìm kiếm một nơi chốn mà nhân vật chính có thể vừa sống vừa nhìn thẳng vào sự sống và cái chết đã trở thành nền tảng và tinh thần cốt lõi trong các tác phẩm sau đó của tác giả Ishino Akira. Cách dẫn dắt câu chuyện và những từ khóa chủ chốt trong tác phẩm “Pāku chirudoren” đều phảng phất phong vị đặc trưng từ tác phẩm tiêu biểu của nhà văn Miyazawa Kenji – “Ginga tetsudō” (*Tựa đã xuất bản ở Việt Nam: Chuyến tàu đêm trên dải ngân hà*). Nhờ nó mà tôi càng cảm nhận sâu sắc sự hiện diện của nhà văn đồng hương Kenji ở phần nền móng tạo nên tác phẩm của tác giả Ishino Akira.

Sau thành công của tác phẩm đầu tiên, tác phẩm “Tsuki no sanagi” (*Tạm dịch: Nhộng mặt trăng*) ra mắt năm 2010 tiếp tục được nhận giải thưởng dành cho tiểu thuyết kì ảo Nhật Bản* lần thứ 22, năm 2012 tác phẩm “Seija no kōshin” (*Tạm dịch: Cuộc diễu hành của người sống*) được công bố. “Tsuki no sanagi” là câu chuyện kể về quá trình trưởng thành và tự lập của những đứa trẻ được nuôi dạy ở một trường học trong rừng tách biệt với thế giới. “Seija no kōshin” là tiểu thuyết kì bí đầu tiên xoay quanh nhóm học sinh cấp ba diễn ra ở một ngôi trường trong thế giới thực. Tôi không thể giới thiệu chi tiết để tránh dông dài, thế những tác phẩm nào cũng đã thể hiện một cách

nhìn thế giới đặc sắc không thuộc bất kì thể loại thông thường nào. Chỉ với ba tác phẩm đầu tiên, tác giả đã tạo ra một thế giới riêng của Ishino, trước thực lực của ngòi bút ấy, tôi chỉ biết ngả mũ thán phục. Song, kể từ khi ra mắt đến nay là bảy năm chỉ có ba tác phẩm, việc sáng tác nhỏ giọt này khiến tôi thật sự cảm thấy nhiều tiếc nuối.

“Học viện bốn mùa Suikousha” là tác phẩm mới nhất, và đáng mong đợi nhất của tác giả Ishino Akira. Thế giới riêng của Ishino, chốn địa đàng mà tôi đã mong mỏi chờ đợi bao ngày vẫn còn nguyên ở đấy. Đó là một câu chuyện kể về bốn mùa của các học sinh sống ở ký túc xá nơi thâm sơn cùng cốc có tên là Suikousha. Mỗi chương là một mùa và có nhân vật chính khác nhau, mạch truyện được dẫn dắt tự nhiên và chặt chẽ. Những cô bé, cậu bé tập trung ở học viện Suikousha được gọi là “học sinh triển vọng có siêu năng lực” (cách gọi khác là “học sinh siêu triển vọng”), đó là những đứa trẻ sở hữu nhiều khả năng thiên bẩm nhưng có phần khiêm tốn. Mặc dù nhận thức được khả năng đặc biệt của bản thân, nhưng những đứa trẻ ấy lại chọn một cuộc sống bình lặng, chúng giấu đi siêu năng lực của mình và phí hoài tài năng của bản thân. Học viện Suikousha là một nơi dành cho các học sinh đặc biệt ấy có cơ hội đối mặt với sức mạnh của mình một cách nghiêm túc, như là năng lực ấy có ích cho việc gì, phải vận dụng như thế nào để giúp đỡ người khác và bản thân mình. Những học sinh siêu triển vọng sẽ đến học viện vào một mùa nhất định trong năm, ở đó ba tháng và chuyên tâm phát triển năng lực của mình. Bốn người có năng lực giống nhau được xếp vào một tổ, mọi người sẽ cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ trong suốt một năm.

Chương “Trường học mùa Xuân” kể về thợ làm vườn có thể nghe được lời nói của cây cối. Chương “Trường học mùa Hạ” xoay quanh người họa sĩ có khả năng thổi hồn vào những bức tranh vẽ bằng cả tâm huyết. Nhân vật chính trong chương “Trường học mùa Thu” là nhà ngoại cảm với nhiệm vụ

giúp đỡ các linh hồn vẫn còn quyến luyến dương gian hoàn thành tâm nguyện và siêu thoát. Chương Trường học mùa Đông” là câu chuyện của nhân viên chăm sóc động vật có khả năng thấu hiểu tâm tư của động vật bằng cách nhìn vào mắt chúng. Ngoài tuyến nhân vật chính còn xuất hiện nhiều nhân vật khác như thợ làm gốm, nhà văn, nhạc sĩ, nhà sinh vật học... Mỗi nhân vật đều có nhiệm vụ riêng, mọi người ai cũng cố gắng làm tròn bổn phận của mình và chung sống với các học sinh cùng mùa khác trong ký túc xá. Điểm chung của tất cả các nhân vật là sự không hoàn thiện. Sự đấu tranh, dằn vặt diễn ra liên tục cho tới khi nhân vật chính giác ngộ và tiến thêm một bước về phía trước, vượt qua nỗi sợ hãi, tự ti về năng lực khiêm tốn của bản thân, đã được miêu tả một cách tuyệt vời. Dù không thể một mình bước tiếp, nhưng vẫn còn có các thành viên sở hữu năng lực giống nhau học khác mùa, và biết bao thời gian và nỗ lực mà những anh chị khóa trên học chung một mùa đã tích lũy ngày qua ngày, tất cả đều trở thành nguồn động lực thúc đẩy sau lưng các nhân vật. Có những khó khăn chúng ta có thể vượt qua bằng cách tìm ra một nơi mình thuộc về. Nền móng của tác phẩm lần này vẫn tiếp nối chủ đề xuyên suốt từ tác phẩm đầu tay, nhưng tôi có cảm giác thứ ánh sáng phát ra ở mỗi mùa là ánh sáng hy vọng khác biệt hẳn So với ba tác phẩm trước. Các luồng sáng ấy lại chia ra soi sáng những con đường đi khác nhau. Có lẽ học viện Suikousha chính là vùng đất Thatov trong suy tưởng của tác giả. Thanh xuân vườn trường hay hư cấu kì ảo? Quả thực, tôi không thể chọn ra một thể loại cụ thể nào cho tác phẩm này, có chăng thì cũng là một câu chuyện khác kể về thế giới riêng của Ishino. Xuân hạ thu đông, mỗi mùa đều mang theo nét quyến rũ khác nhau, nhưng cách con người nhẹ nhàng kết nối với nhau qua bốn mùa luân chuyển được khắc họa tự nhiên như sự chuyển giao của các mùa cũng là một điểm đáng lưu tâm, tôi thật lòng mong quý độc giả đừng bỏ qua. Những đoạn miêu tả như nhân cách hóa các mùa biến câu chuyện thành

một thế giới ngập tràn những điều kì diệu, mình chứng đây một ngòi bút tài tình đáng khâm phục.

Thêm một điểm nữa tôi mong quý độc giả để ý khi đọc quyển sách này, đó là những đoạn miêu tả rừng thông xuyên suốt bốn mùa xuất hiện không biết bao nhiêu lần. Rừng thông là một trong những nhân tố góp phần tô điểm cho cảnh sắc bốn mùa ở Iwate. Rừng thông cũng thường xuyên xuất hiện trong những tác phẩm của nhà văn Kenji. Ví dụ như trích đoạn “Koiwai nōjō” (*Tạm dịch: Nông trại Koiwai*), trong tuyển tập “Haru to shura” (*Tạm dịch: Mùa xuân và A tu la*), thông là một loài cây đặc biệt đến mức khiến tác giả phải bộc bạch như sau.

“Tôi muốn trang trí cho câu chuyện cổ tích của mình nên đã sưu tầm ngân này chổi thông non.”

Chính nhà văn Kenji cũng đã thừa nhận tất cả mọi cánh đồng, đồi núi cùng làng quê trong các tác phẩm truyện thiếu nhi và thơ ca của ông đều là những hình ảnh ông thu nhặt được ở mảnh đất Iwate. Rừng thông là thứ khơi lên những cảm xúc mãnh liệt trong nhà văn Kenji đến mức ông ao ước dùng những chổi thông tô điểm cho biết bao truyện kể dành cho thiếu nhi và thơ ca mình để lại cho hậu thế. Trong quyển sách này, tác giả cũng thể hiện nỗi chấp niệm sâu sắc dành cho rừng thông. Ranh giới ngăn giữa con người và thiên nhiên cứ thế tan biến như một làn sương. Khi thiên nhiên càng lúc càng thu hẹp lại và bắt đầu chung sống hòa hợp với con người, rào cản ngăn cách cả hai phía dần bị xóa nhòa. Qua các đoạn miêu tả phong cảnh, tôi không những cảm nhận được những thay đổi nội tại theo dòng thời gian mà dường như còn có cả một góc nhìn khác từ bên ngoài nhìn thấu phần nội tâm đó. Phải chăng tác giả đã âm thầm gửi gắm cảm xúc của mình qua rừng thông? Thử nghĩ mà xem, tâm tư và nguyện vọng của hai tác gia xuất thân từ vùng đất tên Iwate kết nối với nhau qua rừng thông, bất

chấp khoảng cách về không gian và thời gian, chẳng phải nghe rất lãng mạn hay sao?

Tháng 9 năm 2014

* Samue vốn là trang phục các nhà sư mặc khi làm những việc như là dọn dẹp, chăm sóc vườn. Nhưng vì thoải mái nên giờ đây Samue được sử dụng rộng rãi trong những trường hợp khác như làm gối, tập yoga, đồ ngủ...

* Nhào hoa cúc (Kiku-neri) là kĩ thuật nhào đất sét bằng tay theo chiều xoắn ốc. Đất sét sau khi được nhào sẽ để lại vân nhìn giống những cánh hoa cúc.

* Kimpira là một phong cách nấu ăn ở Nhật trong đó rau thái lát được xào và nêm với đường và nước tương. Các nguyên liệu phổ biến là rễ cây gừng bằm, củ sen, cà rốt...

* Korokke là một món bánh chiên xù bắt nguồn từ Pháp có nguyên liệu thường là khoai tây nghiền trộn với hành tây và thịt băm.

* Cỏ henbit là một loại cỏ dại, tên khoa học là *Lamium amplexicaule* cao khoảng 10 đến 25cm.

* *Veronica Ba Tư* là một loài cỏ dại thuộc chi thủy cự. Những tên phổ biến khác là *bird's-eye speedwell*, *Persian speedwell*, *winter speedwell*, *bird's-eye*...

* Cây sơn pháp sư có tên khoa học là *Cornus kousa*, một loài cây rụng lá cao khoảng 8 đến 12m có hoa màu trắng.

* Cây tuyết chuông Nhật có tên khoa học là *Styrax japonica*, một loài thực vật có hoa trong họ Bồ đề, thường cao khoảng 12m và có hoa màu trắng rủ xuống nhìn như những chiếc chuông nhỏ.

* Cây vòng hoa cô dâu có tên khoa học là *Deutzia crenata* thuộc họ Tú cầu có hoa màu trắng.

* Cây du Nhật có tên khoa học là *Zelkova serrata*, một loài cây rụng lá cao từ 20 đến 25m. Vì cây có vân gỗ đẹp nên thường được sử dụng làm đồ gỗ gia dụng.

* “Họa lộng điểm tình” dịch sát nghĩa là vẽ rồng điểm mắt. Đây là thành ngữ bắt nguồn từ truyền thuyết Trung Hoa, thường được dùng trong văn chương và hội họa. Mang ý nghĩa phải biết thêm từ ngữ hoặc chi tiết quan trọng để tác phẩm trở nên sinh động và có thần hơn.

* “Nhất kỳ nhất hội” là thành ngữ trong tiếng Nhật, mang ý nghĩa là đời người chỉ gặp một lần.

* Seven Bridge là trò chơi có nguồn gốc sâu xa từ mạt chược nhưng sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 lá, trong đó là số 7 là quân bài đặc biệt. Trò chơi này phù hợp cho 2–5 người chơi, mỗi người sẽ được phát 7 lá bài. Đến lượt chơi của mình, người chơi sẽ rút 1 lá bài từ xấp bài còn lại và đánh ra 1 lá bài rác bất kì. Người thắng là người đầu tiên đánh hết các quân bài rác ngoài các bộ phỏm hợp lệ. Phỏm hợp lệ là một trong hai trường hợp: Không có lí số 7: Bộ gồm ba quân bài trở lên có cùng chất và số liên tiếp nhau hoặc bộ ba quân bài trở lên khác chất nhưng cùng số, 2 Có lá số 7: Bộ từ một đến ba quân bài trở lên có cùng chất và số liên tiếp nhau bao gồm lá số 7 hoặc bộ từ một đến ba quân bài khác trở lên chất nhưng cùng số 7.

* Shichi Narabe là trò chơi sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 lá có cách chơi tương tự như Domino. Tất cả các lá bài sẽ được chia cho các người chơi, các lá bài số 7 sẽ được lấy ra xếp thành một hàng dọc. Đến lượt chơi của mình, người chơi sẽ lần lượt ghép những quân bài có số liên tiếp và đồng chất với các lá số 7 được xếp sẵn tạo thành một chuỗi. Nếu người chơi không có lá bài phù hợp để nối vào chuỗi sẽ chọn cách bỏ lượt, Người chơi sẽ bị xem là thua cuộc khi bỏ lượt đến lần thứ tư.

* Bài luyện trí nhớ là trò chơi sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 lá. Tất cả các quân bài sẽ được úp xuống mỗi lần người chơi chỉ được lật 2 lá lên, nếu đó là 2 lá cùng số người chơi sẽ lấy về mình, nếu khác nhau thì phải úp xuống như lúc đầu, Người thắng là người tìm được nhiều quân bài cùng số hơn.

* Bài nhanh là trò chơi sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 lá được chia làm 2 cỗ bài đen và đỏ cho 2 người chơi. Thường 2 người chơi sẽ ngồi lên trước 4 hoặc 5 lá trước mặt mình, mỗi lượt cả hai sẽ rút một lá bài trong cỗ bài của mình và đồng thời đánh xuống, sau đó mỗi bên sẽ có đầy những lá bài đang ngồi trước mặt mình lên quân bài của mình và đối thủ vừa đánh theo nguyên tắc số liền trước hoặc liền sau (không cần đồng chất), hoặc cùng số, bước này cần khả năng quan sát và tốc độ nhanh nhạy vì tùy theo lá bài được đẩy vào vòng mà mình có đầy thêm được nhưng là khác hay không. Người thắng là người hết bài trước.

* Kakipi là món bánh nướng ăn vặt của Nhật làm bằng gạo nếp có hình dạng thon dài như hạt trái hồng, kết hợp cùng đậu phộng.

* Galette là một loại bánh truyền thống của Pháp, có vỏ giòn, thường hình tròn bề mặt bên trên phẳng giống pancake.

* Theo quan niệm của Phật giáo, thế giới trải qua bốn giai đoạn là Thành, Trụ, Hoại, Không. Ở giai đoạn Hoại sẽ xảy ra nạn lửa, theo đó sẽ xuất hiện đám cháy lớn tiêu diệt mọi thứ.

* Happi là loại áo truyền thống Nhật Bản hiện nay được dùng cho các dịp như lễ hội, cổ động... vì nó gọn gàng, mát mẻ và thoải mái. Ngoài ra đây cũng là trang phục ưa thích của các thợ mộc coi trọng truyền thống.

* Jikatabi là một loại giày boots truyền thống của Nhật Bản có phần ngón chân cái to và tách biệt, thường làm bằng vải với đế cao su, rất phổ biến với thợ mộc, công nhân xây dựng...

* Osechi là bữa ăn mừng Tết Nhật Bản được đựng trong hộp sơn mài nhiều ngăn và ăn được trong nhiều ngày, Osechi được chuẩn bị trước Tết, bởi vì trong Tết phụ nữ sẽ không nấu nướng.

* Miyazawa Kenji (1896–1933) là một nhà thơ và nhà văn chuyên viết truyện thiếu nhi.

* Japan Fantasy Novel Award là giải thưởng thường niên bắt đầu vào năm 1989 và được tài trợ bởi Tòa soạn báo Yomiuri và Shimizu Corporation với sự hỗ trợ của nhà xuất bản Shinchosha.